LỊCH SỬ

ĐẢNG BỘ XÃ BÌNH LONG

(1946 - 2014)

ĐẢNG BỘ HUYỆN VÕ NHAI
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ BÌNH LONG

LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ XÃ BÌNH LONG
(1946 - 2014)

NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC

CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH (1890-1969)

Người sáng lập và rèn luyện Đảng Cộng sản Việt Nam

BAN CHỈ ĐẠO BIÊN SOẠN

Phạm Ngọc Bình

Huyện ủy viên, Bí thư Đảng ủy xã - Trưởng ban

Long Hồng Vượng

Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã - Phó ban

Nông Thế Mạnh

Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã - Ủy viên

Triệu Như Ký

Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã - Ủy viên

Phạm Hữu Anh

Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự xã - Ủy viên

BAN SƯU TẦM TƯ LIỆU

Long Hồng Vượng

Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã - Trưởng ban

Triệu Như Ký

Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã - Phó ban

Phạm Hữu Anh

Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự xã - Ủy viên

Đàm Văn Lượng

Đảng ủy viên, Phó Chủ tịch UBND xã - Ủy viên

Nguyễn Văn Côn

Đảng ủy viên, Phó Chủ tịch HĐND xã - Ủy viên

Trần Quang Hưng

Đảng ủy viên, Trưởng Công an xã - Ủy viên

Vũ Thị Tắm

Đảng ủy viên, Chủ tịch Hội LHPN xã - Ủy viên

Vũ Văn Tuyên

Đảng ủy viên, Trưởng Trạm y tế xã - Ủy viên

Hoàng Thị Long

Đảng ủy viên, Hiệu trưởng Trường THCS xã Bình Long Ủy viên

Hoàng Văn Thức

Chủ tịch Hội Nông dân xã - Ủy viên

Nguyễn Văn Tuyên

Bí thư Đoàn Thanh niên xã - Ủy viên

Đồng Văn Long

Chủ tịch Hội Cựu chiến binh xã - Ủy viên

Nguyễn Thị Gấm

Đảng ủy viên, Văn phòng Đảng ủy - Ủy viên

Phạm Văn Học

Văn phòng HĐND - UBND xã - Ủy viên

Trần Văn Hồi

Bí thư Chi bộ Quảng Phúc - Chịp - Ủy viên

Lương Hồng Vy

Nguyên Chủ tịch UBND xã Bình Long - Ủy viên

BAN NGHIÊN CỨU - BIÊN SOẠN

Thạc sỹ: **Nguyễn Mạnh Quỳnh**
Cử nhân Chính trị học: **Đinh Văn Mười**
Cử nhân Lịch sử: **Bùi Thị Bích Ngọc**

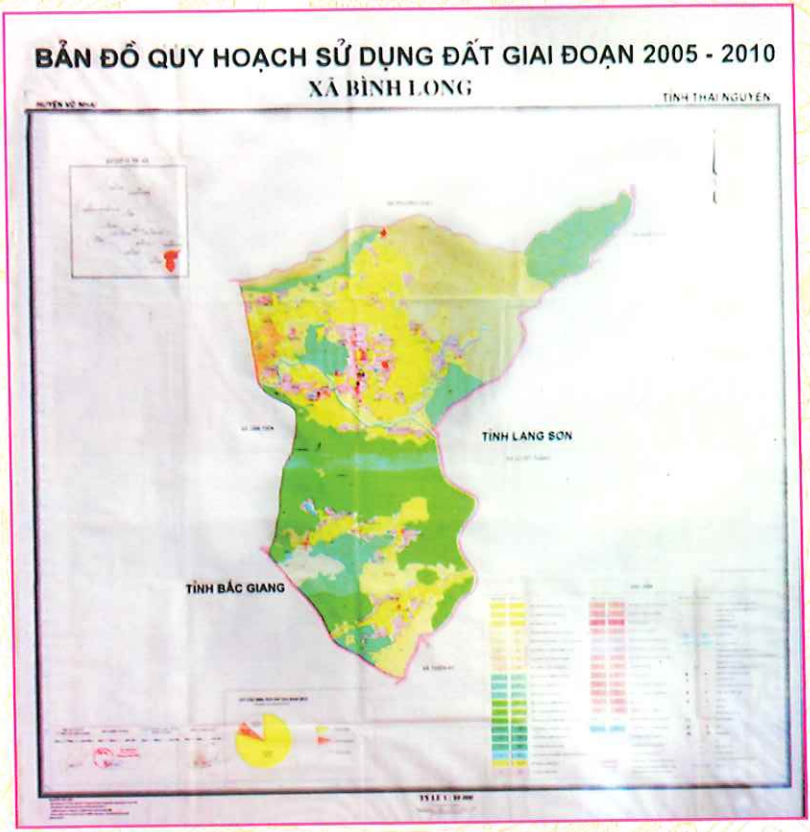

Bản đồ quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2005-2010 xã Bình Long

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BỘ TƯ LỆNH QUÂN KHU 1

TẶNG

BẰNG KHEN

NHÂN DÂN VÀ LỰC LƯỢNG VŨ TRANG XÃ BÌNH LONG

Huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên

Đã có thành tích xuất sắc trong công tác quốc phòng và xây dựng cơ sở vững mạnh toàn diện 5 năm (2004-2009) thực hiện Nghị định 119/2004/NĐ-CP và Chỉ thị 36/2005/CT-TTg của Chính phủ, góp phần xây dựng Quân đội, củng cố quốc phòng và bảo vệ Tổ quốc

Ngày ... tháng ... năm 2005

Quyết định số ... ngày ... tháng ... năm 2009

Đã vào sổ khen thưởng số ...

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

CHỦ TỊCH
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN
TẶNG

BẰNG KHEN

Nhân dân và cán bộ xã Bình Long
Huyện Võ Nhai

Đã đạt thành tích xuất sắc trong năm 2005

Thái Nguyên, ngày 7 tháng 12 năm 2005
CHỦ TỊCH
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Nguyễn Văn Kim

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

BAN CHẤP HÀNH LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH THÁI NGUYÊN
TẶNG

BẰNG KHEN

Công đoàn cơ sở Bình Long huyện Võ Nhai

Đã có thành tích xuất sắc trong công tác xây dựng Công đoàn cơ sở vững mạnh
Năm 2005

TM BCH LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH THÁI NGUYÊN
CHỦ TỊCH

HOÀNG VĂN HƯNG

Di tích lịch sử văn hóa hang Ốc (xóm Phố)

Cây đa xóm Vẽn

LỜI GIỚI THIỆU

Bình Long là một xã vùng cao nằm phía đông nam huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên. Là nơi tiếp giáp giữa 3 tỉnh Thái Nguyên, Lạng Sơn và Bắc Giang. Đây là vùng đất cổ, có bề dày truyền thống lịch sử, văn hóa. Những hững dấu tích phát hiện được ở Hang Ốc cho thấy, cách đây từ 6.000 đến 7.000 năm, nơi đây từng là nơi sinh sống của người Việt cổ. Bình Long có các dãy núi đá vôi hùng vỹ, nằm tiếp giáp với khu sơn khối đá vôi Bắc Sơn thuộc huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn - nơi tồn tại một nền văn hóa khảo cổ học nổi tiếng - văn hóa Bắc Sơn. Người Bình Long cương trực, thông minh, cần cù sáng tạo, đoàn kết và yêu nước.

Trong lịch sử, cùng cả nước, các thế hệ người dân Bình Long đã đoàn kết một lòng, kiên cường đấu tranh chống lại các thế lực xâm lăng để giành lại độc lập, tự do cho quê hương, cho Tổ quốc. Đặc biệt, từ khi có Đảng ra đời và lãnh đạo, truyền thống đấu tranh anh dũng chống ngoại xâm của quân và dân xã Bình Long được thể hiện và phát huy mạnh mẽ hơn bao giờ hết.

Đất nước thống nhất, cả nước cùng đi lên chủ nghĩa xã hội và thực hiện công cuộc đổi mới do Đảng lãnh đạo,

nhân dân các dân tộc xã Bình Long đã phát huy truyền thống cách mạng kiên cường, tạo ra những bước tiến vượt bậc trong chuyển dịch cơ cấu kinh tế, phát triển văn hóa - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh. Với những thành tích xuất sắc đã đạt được qua các giai đoạn cách mạng, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Bình Long đã được Đảng, Nhà nước ghi nhận và trao tặng nhiều phần thưởng cao quý, trong đó tiêu biểu là Bằng khen của Bộ Tư lệnh Quân khu I cho nhân dân và cán bộ xã Bình Long về thành tích xuất sắc trong công tác quốc phòng và xây dựng cơ sở vững mạnh toàn diện.

Nhìn lại lịch sử hào hùng của quê hương, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Bình Long các khóa đã tìm hiểu, quan tâm đến công tác nghiên cứu, biên soạn Lịch sử Đảng bộ nhằm tái hiện lại quá trình hình thành và phát triển của Chi bộ, Đảng bộ qua các thời kỳ. Đồng thời để tổng kết công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ và rút ra bài học kinh nghiệm cần thiết về công tác xây dựng Đảng, góp phần nâng cao vai trò của Đảng bộ, xây dựng quê hương Bình Long giàu mạnh, ấm no, hạnh phúc và không ngừng phát triển.

Thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TW (ngày 28-8-2002) của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Chỉ thị số 17 (ngày 31-12-2002) của Tỉnh ủy Thái Nguyên, Kế hoạch số 47 ngày 27-6-2008 của Ban Thường vụ Huyện ủy Võ Nhai về việc nghiên cứu, xuất bản Lịch sử Đảng bộ các xã, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Bình Long (nhiệm kỳ 2010-2015) đã ra Nghị quyết về việc sưu tầm, nghiên cứu, biên soạn và xuất bản cuốn **"Lịch sử Đảng bộ xã Bình Long 1946-2014".**

Cuốn sách ra mắt bạn đọc nhờ quá trình làm việc khẩn trương, nghiêm túc với tinh thần chỉ đạo tập trung của Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Sưu tầm tư liệu, Ban Nghiên cứu biên soạn, phối hợp với sự chỉ đạo chặt chẽ, hướng dẫn nghiệp vụ của Ban Tuyên giáo Huyện ủy Võ Nhai; đồng thời ghi nhận sự đóng góp, cung cấp nhiệt tình những thông tin, tư liệu của các đồng chí cán bộ, đảng viên là nhân chứng hoạt động qua các thời kỳ, các tổ chức chính trị xã hội và toàn thể nhân dân các dân tộc trong xã. Nhân dịp cuốn sách được xuất bản, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Bình Long trân trọng cảm ơn sự quan tâm, chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy Võ Nhai, Ban Tuyên giáo Huyện ủy, Ban Sưu tầm tư liệu, Ban Nghiên cứu biên soạn, một số đồng chí nguyên lãnh đạo xã qua các thời kỳ, cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc trong xã đã giúp chúng tôi hoàn thành cuốn sách **"Lịch sử Đảng bộ xã Bình Long 1946-2014"**.

Trong quá trình tổ chức biên soạn, mặc dù đã có nhiều cố gắng song do nhiều nguồn tư liệu bị thất lạc, các nhân chứng lịch sử người còn, người mất nên cuốn sách không tránh khỏi những thiếu sót, hạn chế. Do vậy, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Bình Long rất mong nhận được ý kiến đóng góp của bạn đọc gần xa để những lần tái bản sau, cuốn sách được hoàn thiện hơn.

T/M BCH ĐẢNG BỘ XÃ BÌNH LONG

Bí thư - Trưởng Ban chỉ đạo

Phạm Ngọc Bình

Chương I

KHÁI QUÁT VỀ MIỀN ĐẤT, CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG LỊCH SỬ, VĂN HÓA

I. VỊ TRÍ ĐỊA LÝ, ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN, ĐIỀU KIỆN KINH TẾ - XÃ HỘI

1. Vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên

Xã Bình Long nằm ở phía đông nam huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên, cách trung tâm huyện 24km. Xã có vị trí địa lý: phía Bắc giáp xã Phương Giao (huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên); phía Nam giáp xã Đồng Tiến, xã Canh Nậu (huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang) và xã Thiện Kỵ (huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn); phía Đông giáp xã Quyết Thắng (huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn); phía tây giáp xã Dân Tiến (huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên).

Xã Bình Long nằm trong tiểu khu III, thuộc vùng núi huyện Võ Nhai, mang đặc điểm của khu vực trung du miền núi Bắc Bộ. Đồi núi chiếm 70% diện tích đất tự nhiên, xen kẽ là những cánh đồng nhỏ hẹp. Bình Long có nhiều sông suối, độ dốc khá lớn nên không thuận lợi cho xây dựng. Trung tâm xã có trục đường ĐT 265 (nối Quốc lộ 1A với Quốc lộ 1B) đi qua tạo điều kiện cho các ngành tiểu thủ công nghiệp - dịch vụ thương mại phát triển.

Xã Bình Long nằm trong vùng khí hậu nhiệt đới mang đặc điểm của khu vực trung du miền núi phía Bắc. Khí hậu có 4 mùa: Xuân - Hạ -Thu - Đông. Từ tháng 4 đến tháng 10 năm sau thời tiết thường mưa nhiều; từ tháng 11 năm trước đến tháng 3 năm sau thời tiết thường khô hanh. Nhiệt độ trung bình hàng năm là 22,4^{0}C. Tháng nóng nhất là tháng 7 với nhiệt độ trung bình khoảng 27,8^{0}C. Tháng lạnh nhất là tháng 1 với nhiệt độ trung bình 14,9^0 C. Biên độ nhiệt ngày đêm dao động trong khoảng 7^{0}C, lớn nhất vào tháng 10 với 8,2^{0}C. Lượng mưa trung bình hàng năm khoảng 1.950mm. Mùa mưa từ tháng 4 đến tháng 10, chiếm 91% tổng lượng mưa cả năm. Tháng có mưa lớn nhất là tháng 8, có lượng mưa 372,2mm (chiếm gần 20% tổng lượng mưa cả năm). Các tháng mùa khô có lượng mưa không đáng kể.

Điều kiện khí hậu trên thuận lợi để xã phát triển các giống cây trồng nhiệt đới (đặc biệt là những cây đặc sản như chè; cây ăn quả như vải, nhãn, na; cây công nghiệp như mía, chè, thuốc lá, đậu tương…) Tuy nhiên, điều kiện đó cũng tạo ra không ít khó khăn: Mùa mưa với lượng mưa lớn, tập trung gây ra hiện tượng xói mòn đất, lũ lụt, úng ngập, ảnh hưởng đến độ phì của đất, cây trồng, các công trình giao thông thuỷ lợi; mùa khô lại xuất hiện tình trạng khô hạn nghiêm trọng, gây ảnh hưởng đến cây trồng đặc biệt là cây trồng hàng năm.

Các nguồn tài nguyên chính của xã Bình Long gồm: đất, nước và rừng. Tổng diện tích đất tự nhiên của xã là 2747,29ha. Trong đó, đất nông nghiệp 427,6ha, đất lâm

nghiệp 1.449ha, còn lại là đất ở và đất chuyên dùng khác. Đất đai chia thành ba loại chính: Đất thung lũng, đất nâu đỏ và đất đỏ vàng. Nhìn chung, đất đai của xã Bình Long chứa hàm lượng mùn, lân, kali ở mức thấp nên hiệu quả canh tác không cao.

Xã Bình Long có trữ lượng tài nguyên nước khá lớn với hai nguồn chính: Nguồn nước mặt và nguồn nước ngầm. Nguồn nước mặt được cung cấp từ sông Dong, sông Bậu, có đoạn chảy qua địa bàn xã dài 7km và hệ thống khe suối khá dày đặc. Hàng năm nguồn nước này còn được bổ sung thêm nhờ lượng mưa lớn. Đây là nguồn nước chủ yếu phục vụ cho sản xuất của người dân nhờ tuyến kênh lấy nước từ hồ Quán Chẽ và đập Mỏ Mòng. Nguồn nước ngầm xuất phát từ các núi đá vôi với trữ lượng tương đối dồi dào và chất lượng khá tốt, cung cấp cho nhân dân nguồn nước sạch đảm bảo chất lượng phục vụ đời sống sinh hoạt.

Nguồn tài nguyên rừng của xã thuận lợi cho việc phát triển các dự án trồng cây công nghiệp và lâm nghiệp với diện tích đất lâm nghiệp lớn, địa hình phù hợp. Hàng năm xã đều tiến hành thực hiện công tác quản lý, chăm sóc, bảo vệ và phát triển rừng. Tuy nhiên, rừng của xã hiện nay chủ yếu là rừng trồng thuần loài, cây trồng phần lớn là keo tai tượng, rừng tự nhiên, hỗn giao còn rất ít, núi đá cằn cỗi.

Nhìn chung, vị trí địa lý và điều kiện tự nhiên của xã Bình Long gây ra những khó khăn nhất định, nhưng cũng mang đến những cơ hội và thuận lợi cơ bản cho việc phát

triển kinh tế - xã hội của địa phương. Trong đó, nông - lâm đã và đang trở thành mũi nhọn kinh tế hàng đầu của xã, giúp mang lại cho người dân đời sống ấm no, hạnh phúc.

2. Điều kiện kinh tế - xã hội

Xã Bình Long là địa bàn sinh sống của 7 dân tộc anh em gồm: Kinh, Tày, Nùng, Sán Dìu, Dao, Cao Lan và H'Mông. Theo số liệu thống kê năm 2014, toàn xã có tổng số 1.449 hộ với 5.826 nhân khẩu sống trong 20 xóm, bản. Trong đó, số người trong độ tuổi lao động là 3.731 người (chiếm 64,04%). Cơ cấu lao động phân chia theo ngành nghề cụ thể: nông nghiệp chiếm 88,5%; dịch vụ thương mại chiếm 8,0%; lao động khác chiếm 3,5%). Nhìn chung, xã có nguồn lao động dồi dào tạo ra nguồn lực lớn cho quá trình phát triển kinh tế - xã hội. Đội ngũ cán bộ lãnh đạo xã có trình độ nghiệp vụ, chuyên môn và lý luận đáp ứng nhu cầu tổ chức, quản lý, điều hành địa phương. Cơ cấu kinh tế của xã gồm sản xuất nông - lâm nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ.

Nông nghiệp là ngành kinh tế chủ đạo của địa phương, chiếm tỷ lệ 85%. Nhờ áp dụng tích cực tiến bộ khoa học - kỹ thuật, giống mới vào sản xuất, đổi mới cơ cấu giống cây trồng, vật nuôi, sản xuất nông nghiệp của xã Bình Long ngày càng phát triển. Tổng sản lượng lương thực có hạt năm 2009 là 4.312 tấn; năm 2014 vượt mức đạt 5.912 tấn. Bình quân lương thực đầu người tăng từ 730 kg/người (năm 2009) lên 800kg/người/năm (năm 2014). Bên cạnh các giống lương thực chủ yếu, nhân dân trong xã còn tiến hành canh tác một số loại cây trồng

khác như: đỗ tương, thuốc lá, sắn, lạc, khoai tây, chè, rau đậu... giúp đa dạng giống cây trồng, mang lại hiệu quả kinh tế cao. Ngành chăn nuôi tuy không phải là thế mạnh của địa phương nhưng ngày càng khởi sắc. Số lượng đàn lợn và đàn gia cầm tăng nhanh qua các năm. Mạng lưới thú y viên hàng năm đều tiến hành tổ chức tiêm phòng theo đúng kế hoạch huyện giao.

Lâm nghiệp cũng là một trong những thế mạnh kinh tế của xã Bình Long. Diện tích trồng rừng tính đến năm 2014 của cả xã là 241,32ha. Đất rừng phòng hộ là 764,29ha. Việc quản lý, bảo vệ và phát triển rừng luôn là một trong những ưu tiên hàng đầu. Xã đã phối hợp với các lực lượng chức năng của huyện tiến hành ngăn chặn thu giữ, xử lý các vụ vi phạm theo quy định. Bên cạnh đó, công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức bảo vệ tài nguyên rừng, phòng chống cháy rừng cho nhân dân cũng được đẩy mạnh.

Hoạt động thương mại dịch vụ trên địa bàn xã được mở rộng, đáp ứng nhu cầu của nhân dân. Theo số liệu năm 2014, tổng giá trị ngành dịch vụ của xã đạt 6 tỷ đồng. Những hoạt động chủ yếu là dịch vụ nông nghiệp, dịch vụ vật tư phân bón, tạp hóa... Các mặt hàng sinh hoạt ngày càng đa dạng, phong phú về chủng loại, mẫu mã, giá cả trong những năm gần đây có chiều hướng tăng lên nhưng không gây ra tình trạng khan hiếm. Bình Long hiện nay đã có nhà đình chợ trung tâm cụm xã do Nhà nước đầu tư xây dựng. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn với ngân hàng Chính sách xã hội cơ bản

đáp ứng nhu cầu vay vốn phát triển sản xuất kinh doanh của nhân dân.

Tiểu thủ công nghiệp ở Bình Long đang bước vào con đường chuyên môn hóa. Xã hiện có hai làng nghề: làng nghề đậu phụ ở xóm An Long và làng nghề chè ở xóm Chiến Thắng. Các làng nghề này đang tiến hành xây dựng thương hiệu, tạo mặt bằng sản xuất... từng bước đưa sản phẩm đến với thị trường. Ngoài ra xã còn có nghề mộc dân dụng, nghề cơ khí sửa chữa...Từ tháng 3-2011, xã tiến hành triển khai chương trình dự án REED^{+} và thu được những kết quả ban đầu. Hai hợp tác xã Hòa Bình và Thống Nhất được tổ chức thành lập, đi vào hoạt động có hiệu quả.

Hệ thống giao thông trong xã đang dần được hoàn thiện với 6km đường liên xã được rải nhựa, 37,6km đường liên thôn, 12,8km đường nội thôn, 10,5km đường nội đồng. Nhìn chung, hệ thống giao thông này đã cơ bản đáp ứng nhu cầu đi lại, giao lưu kinh tế của người dân Bình Long. Tuy nhiên, các tuyến đường liên thôn, nội thôn và nội đồng chủ yếu vẫn là đường đất cấp phối gây khó khăn cho đi lại vào mùa mưa lũ.

Về thuỷ lợi, Bình Long có sông Dong chảy qua với tổng chiều dài 4km cung cấp nguồn nước tưới tiêu cho đồng ruộng. Hệ thống kênh mương của xã hiện nay đang được tiến hành nâng cấp, cứng hóa, cải tạo... để có thể khai thác triệt để tiềm năng đất đai và nâng cao năng suất cây trồng như: mương Quán Chẽ, đập Mỏ Dòng, đập tạm Quảng Phúc, Đồng Bản.

Hệ thống giáo dục của xã đã hoàn chỉnh đối với các bậc học: mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và một trung tâm học tập cộng đồng. Chất lượng dạy và học của các trường hàng năm được nâng cao. Bình Long đã hoàn thành, duy trì phổ cập giáo dục mầm non cho các cháu 5 tuổi, phổ cập tiểu học đúng độ tuổi và trung học cơ sở. Hiện nay, xã có 2 trường mầm non được công nhận đạt chuẩn Quốc gia.

Lĩnh vực y tế của xã có những bước tiến vượt bậc so với thời gian trước đây. Trạm y tế xã đạt chuẩn Quốc gia với đội ngũ bác sỹ, y tá, y sỹ có trình độ chuyên môn vững, y đức cao cùng trang thiết bị y tế đầy đủ, hiện đại phục vụ tốt công tác bảo vệ và chăm sóc sức khỏe cho người dân. Các chương trình y tế Quốc gia được duy trì thường xuyên như các chương trình phòng chống dịch bệnh, tiêm chủng mở rộng, chăm sóc sức khỏe sinh sản, bà mẹ, trẻ em... Đội ngũ y tế thôn bản được củng cố và duy trì hoạt động hiệu quả.

Với truyền thống đoàn kết, cần cù, sáng tạo trong lao động, nhân dân các dân tộc Bình Long đã và đang khiến cho bộ mặt kinh tế - xã hội địa phương ngày càng khởi sắc. Đời sống vật chất và tinh thần của người dân được cải thiện đáng kể.

II. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH LÀNG XÃ VÀ TRUYỀN THỐNG LỊCH SỬ - VĂN HÓA, CÁCH MẠNG

1. Quá trình hình thành làng, xã

Vùng đất Bình Long có cư dân đầu tiên từ bao giờ đến nay vẫn chưa có lời giải đáp chính thức. Tuy nhiên,

căn cứ vào những phát hiện khảo cổ học tại di chỉ Thần Sa đã khẳng định địa bàn huyện Võ Nhai nói chung, xã Bình Long nói riêng là một trong những cái nôi của người nguyên thủy ở Việt Nam. Gần đây, các nhà khảo cổ của Viện Khảo cổ học và Bảo tàng Thái Nguyên tiếp tục phát hiện thêm dấu vết của người Việt cổ sinh sống tại hang Ốc, thuộc địa bàn xóm Phố, xã Bình Long. Kết quả nghiên cứu bước đầu cho thấy đây là dấu tích của người tiền sử có niên đại ít nhất cách đây từ 7.000 đến 8.000 năm. Ngoài ra, đoàn khảo cổ cũng phát hiện được những mảnh gốm thời kim khí chứng tỏ hang được sử dụng làm nơi cư trú của cư dân thời đại kim khí cách thời đại ngày nay khoảng 3.000 năm. Những phát hiện này cũng chứng minh sự tồn tại và cư trú lâu đời của người Việt cổ trên địa bàn xã Bình Long.

Theo *Dư địa chí* của Nguyễn Trãi, địa phận huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên ngày nay thuộc bộ Vũ Định dưới thời Văn Lang.

Bước sang thời kỳ trung đại, huyện Võ Nhai được chia đặt và có nhiều tên gọi khác nhau. Thời thuộc Đường là huyện Vũ Lễ, thời Lý Trần gọi là châu Vạn Nhai. Thời thuộc Minh (1407-1427) đổi thành châu Vũ Lễ. Đầu thời Lê Sơ đổi châu Vũ Lễ thành huyện Võ Nhai thuộc phủ Phú Bình, do phiên thần họ Ma nối đời cai quản. Đầu nhà Nguyễn, dưới thời Gia Long vẫn theo tên gọi như trên. Đến năm Minh Mạng thứ 16 (năm 1836), huyện Võ Nhai gồm 8 tổng và 29 xã, trại thuộc tỉnh Thái Nguyên, cai trị theo chế độ lưu quan. Thời Đồng Khánh (1886-1888), huyện Võ Nhai có 8 tổng, với 28 xã, trại.

Năm 1894, thực dân Pháp tiến hành chia cắt lại địa giới hành chính. Huyện Võ Nhai đổi thành châu Võ Nhai, gồm 6 tổng: Lâu Thượng, Tràng Xá, Phương Giao, Cúc Đình, Thượng Nùng, Vân Lăng với 22 xã, 1 phố, 5 trại. Tổng Phương Giao được thiết lập dưới sự sáp nhập của 5 xã, trại: xã Phương Giao, xã Xuất Tác, xã Bình Long, xã Phù Trì và trại Đồng Bản. Xã Bình Long thời kỳ này gồm bốn xóm chính: xóm Bậu, xóm Hề, xóm Quảng Phúc và xóm Vẽn[1].

Tháng 3-1945, kết hợp cùng một bộ phận Cứu quốc quân, cơ sở Đảng địa phương và quần chúng nhân dân đã nổi dậy giành chính quyền tại Bình Long. Tháng 2-1946, thực hiện chủ trương của cấp trên, Bình Long, Phương Giao, Xuất Tác, Phù Trì, Đồng Bản hợp nhất thành xã Phương Giao. Bình Long trở thành một thôn nằm trong xã Phương Giao (cũ), gồm các xóm: Xóm Bậu, xóm Vẽn, xóm Đồng Bản, xóm Quảng Phúc, xóm Hề[2].

Ngày 25-3-1948 , Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ký Sắc lệnh số 148-SL bãi bỏ các đơn vị hành chính cấp phủ, châu, quận. Châu Võ Nhai đổi thành huyện Võ Nhai.

Ngày 12-4-1954, xã Phương Giao (cũ) chia thành hai xã Bình Long và xã Phương Giao[3]. Lúc này Bình Long có 14 xóm. Năm 1963, theo chính sách di dân đi xây dựng

---

1. Theo tư liệu ghi lại của cụ Lý Văn Nghiệp, xóm Bậu.
2. Theo tư liệu ghi lại của cụ Lý Văn Nghiệp, xóm Bậu.
3. Theo tư liệu ghi lại của cụ Lý Văn Nghiệp, xóm Bậu

vùng kinh tế mới của Đảng và Chính phủ, xã Bình Long đã tiếp nhận thêm đồng bào miền xuôi từ tỉnh Hưng Yên lên tham gia xây dựng và phát triển kinh tế, văn hóa. Từ đây Bình Long có thêm 6 xóm gồm: Đại Long, Đông Tiến, Chiến Thắng, An Long, xóm Chùa và An Bình[1]. Năm 1990, xóm Trà Thoong sáp nhập vào Quảng Phúc. Năm 1993, xóm Cây Trôi tách ra thành 2 xóm Cây Trôi và xóm Chợ. Từ đó Bình Long có 20 xóm và ổn định cho đến ngày nay, gồm: xóm Chợ, Cây Trôi, xóm Phố, Ót Giải, xóm Bậu, Trại Rẽo, An Long, Đại Long, Đông Tiến, Long Thành, xóm Chùa, Đồng Bứa, xóm Chịp, xóm Vẽn, Nà Sọc, Chiến Thắng, Quảng Phúc, Đồng Bản, Đèo Ngà, Bình An.

2. Phong tục, tập quán và truyền thống lịch sử, văn hóa, cách mạng

Trong suốt chiều dài lịch sử hình thành và phát triển do phải đấu tranh với thiên nhiên khắc nghiệt, với giặc ngoại xâm đã hình thành nên những đức tính tốt đẹp, sáng tạo ra những giá trị văn hóa vật chất và tinh thần phong phú, góp phần tạo nên cốt cách của con người Bình Long.

Phong tục tập quán: Người dân các dân tộc xã Bình Long từ xa xưa đã gắn liền với cây lúa nước, tra lúa đồi, trồng ngô, cùng với việc tự thêu dệt vải vóc, gấm lụa phục vụ nhu cầu cuộc sống. Tuy mỗi dân tộc có phong tục tập quán khác nhau nhưng giữa các dân tộc trong xã

---

1. Năm 1989, xóm An Bình đổi tên thành Bình An.

Bình Long luôn có mối quan hệ tốt đẹp, đoàn kết gắn bó với nhau từ lâu đời. Ngoài mối quan hệ dòng tộc, họ hàng, tình làng nghĩa xóm cũng luôn được gắn bó bền chặt. Từ việc ma chay, cưới xin đến việc làm nhà, đào mương, đắp phai, xây dựng cọn nước, ngự trị thiên nhiên, chống lại thú dữ... mọi người đều quan tâm giúp đỡ lẫn nhau.

Sinh hoạt cộng đồng, làng xóm ở Bình Long được coi trọng. Trước năm 1945, ở các làng của Bình Long có lễ hội Đình Trung, Thập Bát, các gia đình phải góp cỗ, các cụ thất thập được 1 cỗ ăn và một cỗ dựa. Ngày nay, nhân dân xã Bình Long thường tổ chức lễ hội vào những dịp tết, lễ... Trong các ngày này, xã thường tổ chức các hoạt động thể thao, vui chơi như: bóng đá, bóng chuyền, đấu võ, hội vật... Buổi tối thường có các hội diễn văn nghệ quần chúng, tạo nên không khí vui vẻ, thoải mái cho người dân. Đây là một nét sinh hoạt văn hóa tinh thần lành mạnh, đang được Đảng ủy, chính quyền và nhân dân Bình Long gìn giữ và phát huy.

Trải qua quá trình xây dựng và phát triển, cộng đồng các dân tộc ở xã Bình Long đã gắn bó với nhau trong suốt quá trình lịch sử đấu tranh chống kẻ thù xâm lược, giành tự do, độc lập và xây dựng quê hương, đất nước. Các dân tộc ở xã luôn có mối quan hệ gắn bó, xây dựng nên tinh thần thân ái, đùm bọc lẫn nhau trong cơn hoạn nạn, giúp đỡ nhau trong lao động sản xuất, tôn trọng nhau trong sinh hoạt, phong tục tập quán, tự do tín ngưỡng, tạo nên cuộc sống hài hòa về kinh tế, văn hóa, xã hội.

Cũng như mọi người dân Việt Nam, nhân dân các dân tộc xã Bình Long thờ cúng ông bà, tổ tiên. Những người hay gia đình nào bỏ ông bà tổ tiên không thờ phụng bị coi là mất gốc, bất nhân, bất hiếu. Từ lâu, thờ cúng tổ tiên ông bà đã trở thành một phong tục, là chuẩn mực đạo đức và nguyên tắc làm người, đồng thời là một phần quan trọng trong đời sống tâm linh của nhân dân các dân tộc trong xã.

"Cây có gốc mới nở cành xanh ngọn

Nước có nguồn mới bể rộng nông sâu"

Về tôn giáo, những tư tưởng cơ bản của Phật giáo đã thực sự ăn sâu vào đạo lý truyền thống, ảnh hưởng sâu sắc đến tâm lý, lối sống, phong tục, tập quán của người dân xã Bình Long. Trong đối nhân xử thế hàng ngày, nhân dân các dân tộc xã Bình Long vẫn luôn tâm niệm "thương người như thể thương thân", luôn trọng nghĩa tình, giúp đỡ nhau khi khó khăn, hoạn nạn.

Truyền thống cần cù, sáng tạo trong lao động sản xuất: Từ thuở khai phá rừng núi lập làng cho đến nay, các thế hệ người dân ở Bình Long thường xuyên phải đương đầu với thiên tai địch họa, đánh đuổi thú giữ để bảo vệ mùa màng. Để đảm bảo cuộc sống các thế hệ người dân Bình Long đi trước đã phải lao động miệt mài, tảo tần sớm hôm để biến những vùng đất hoang sơ thành những cánh đồng tốt tươi, trù phú.... Qua đó đã tạo thành những truyền thống tốt đẹp trong lao động , sản xuất và được lưu truyền lại từ bao đời nay.

Trong 2 cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ xâm lược, truyền thống đó được nhân dân các dân tộc xã Bình Long thể hiện qua tinh thần quật cường chống thiên tai, không ngại nắng mưa, cần cù lao động để sản xuất ra của cải vật chất, sản xuất lương thực phục vụ cho công cuộc kháng chiến chống ngoại xâm và xây dựng đất nước; thể hiện trong học tập, vận dụng các thành tựu khoa học - kỹ thuật tiên tiến vào công cuộc xây dựng quê hương hiện nay.

Ngày nay, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ xã Bình Long, truyền thống cần cù, sáng tạo trong lao động sản xuất vẫn tiếp tục được phát huy mạnh mẽ. Đó là giá trị tinh thần to lớn, trở thành sức mạnh và động lực thúc đẩy Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Bình Long vững bước trên con đường đi tới ấm no, hạnh phúc và chủ nghĩa xã hội.

Truyền thống hiếu học: Bên cạnh truyền thống cần cù, chăm chỉ trong lao động sản xuất, nhân dân các dân tộc xã Bình Long còn rất tự hào về truyền thống hiếu học. Đó là một nét đẹp văn hóa gắn liền với quá trình sinh cơ lập nghiệp, tạo cho con người xã luôn có "hướng mở" trong cả suy nghĩ và hành động trước đòi hỏi, yêu cầu của sự phát triển.

Ngoài việc học tập để nâng cao dân trí, nhân dân còn tích cực học để xóa đói giảm nghèo, làm giàu, vươn lên trong cuộc sống. Như một dòng chảy không ngừng nghỉ, truyền thống hiếu học, trọng chữ, trọng hiền tài của cha ông được nhân dân xã hôm nay trân trọng, lưu truyền và

không ngừng phát huy. Nhân dân các dân tộc xã Bình Long hôm nay hiểu được giá trị, sự cần thiết của tri thức trong thời đại đất nước đổi mới, hội nhập. Thế hệ học sinh xã đang ra sức thi đua rèn luyện để có sức khỏe tốt, học tập tốt. Đã thành nề nếp, trong Nghị quyết của Đảng bộ xã mỗi nhiệm kỳ đều coi trọng việc nâng cao chất lượng giáo dục. Khi triển khai nghị quyết, Đảng ủy xã giao nhiệm vụ cụ thể cho tổ chức đảng các trường, trong từng xóm. Cán bộ, đảng viên có trách nhiệm, gương mẫu đi đầu trong việc chăm lo, tạo điều kiện, môi trường giáo dục trong chính gia đình mình. Xã có nhiều con em học hành thành đạt đang có nhiều cống hiến cho đất nước như Triệu Anh Duyên - nguyên Phó Bí thư Thường trực Huyện uỷ Võ Nhai, Dương Công Thăng - Thượng tá Quân đội... Trong những năm gần đây, hàng năm, trên địa bàn xã có hàng chục người thi đỗ vào các trường đại học, cao đẳng. Đây chính là nguồn nhân lực quan trọng để góp phần xây dựng quê hương, xứng đáng với sự hy sinh, hy vọng của biết bao thế hệ cha anh đi trước.

Truyền thống yêu nước, chống giặc ngoại xâm: Cũng như ở các xã khác trong huyện, nhân dân các dân tộc xã Bình Long giàu lòng yêu nước, thiết tha với độc lập, tự do của Tổ quốc. Bởi vậy, khi có giặc ngoại xâm, người dân ở đây trước sau một lòng đoàn kết chiến đấu đến cùng, góp phần cùng cả nước đánh đuổi kẻ thù, mang lại sự bình yên cho Tổ quốc. Là một đơn vị hành chính của Võ Nhai nên lịch sử xã Bình Long gắn liền với lịch sử đấu tranh của huyện.

Trong cuộc kháng chiến chống quân Tống xâm lược, khi vua Lê Đại Hành (Lê Hoàn) trực tiếp dẫn quân truy đuổi bại quân nước Tống đến tận đất Vạn Nhai (Võ Nhai) năm 981. Được sự giúp đỡ và ủng hộ của nhân dân, ông đã bắt được tướng giặc Quách Quân Biện, diệt toàn bộ tàn quân giặc. Trong cuộc kháng chiến chống giặc Tống xâm lược lần thứ hai(1076), nhân dân Châu Vạn Nhai (Võ Nhai) có công cùng quan quân triều đình nhà Lý, lợi dụng địa hình hiểm trở, phục kích, tấn công, ngăn chặn làm chậm bước tiến của quân địch do Quách Quỳ chỉ huy khi chúng tìm cách tiến đến bờ sông Phú Lương (đoạn trung lu, thuộc huyện Đồng Hỷ ngày nay).

Đến khi thực dân Pháp xâm lược (năm 1884), chúng đã gặp phải sự kháng cự rất quyết liệt của nhân dân trong vùng. Tuy đã chiếm đóng được Đình Cả, nhưng trong một thời gian dài, thực dân Pháp vẫn không dám lùng sục vào các làng bản. Tinh thần đấu tranh của nhân dân Bình Long nói riêng và Võ Nhai nói chung, khiến cho thực dân Pháp hoảng sợ và gọi Võ Nhai là đất nghịch. Trong suốt 40 năm chiếm đóng huyện Võ Nhai, thực dân Pháp vẫn chưa thiết lập được chế độ thuế khoá rõ ràng, chưa đo đạc được ruộng đất, chưa lập được sổ địa chính.

Truyền thống yêu nước, đoàn kết, bất khuất đã tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân các dân tộc xã Bình Long dễ dàng tiếp thu ảnh hưởng cách mạng do Đảng Cộng sản Đông Dương lãnh đạo. Vì vậy, các cơ sở cách mạng hình thành khá sớm ở Võ Nhai. Năm 1937, tổ chức Đảng ra đời ở xã Phú Thượng, Tràng Xá rồi lan rộng ra các địa phương khác, trong đó có các làng của Bình Long.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, tinh thần yêu nước của nhân dân Bình Long được nâng lên gấp bội, điều đó được chứng minh trong 2 cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, trong thời kỳ chiến tranh bảo vệ Tổ quốc. Nhân dân các dân tộc ở Bình Long đã góp phần tạo nên sức mạnh lật đổ ách đô hộ, thống trị của thực dân phong kiến, mang lại độc lập, tự do cho đất nước. Nhiều lớp thanh niên không tiếc tuổi xuân lên đường đi đánh giặc, đi thanh niên xung phong, đi dân công hỏa tuyến, hàng trăm tấn lương thực - thực phẩm được người dân tích cóp đưa ra chiến trường, góp phần vào thắng lợi chung của cả nước trong 2 cuộc kháng chiến. Đem lại độc lập, tự do cho quê hương, cho đất nước.

Chương II

NHÂN DÂN CÁC DÂN TỘC BÌNH LONG THAM GIA CUỘC VẬN ĐỘNG GIẢI PHÓNG DÂN TỘC (1930-1945) VÀ KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (1946-1954)

I. TÌNH HÌNH KINH TẾ, CHÍNH TRỊ, VĂN HÓA - XÃ HỘI TỔNG PHƯƠNG GIAO NÓI CHUNG DƯỚI THỜI PHÁP THUỘC

Năm 1858, thực dân Pháp nổ súng tấn công cửa biển Đà Nẵng, mở màn cuộc chiến tranh xâm lược nước ta. Triều đình phong kiến nhà Nguyễn nhu nhược, từng bước cắt đất dâng nước ta cho giặc thông qua hàng loạt các Hiệp ước: Nhâm Tuất (năm 1862), Giáp Tuất (năm 1874), Hác - măng (năm 1883). Đến Hiệp ước Pa-tơ-nốt (năm 1884), triều đình phong kiến đã hoàn toàn khuất phục, chấp nhận sự đô hộ của thực dân Pháp ở nước ta. Ngược lại với thái độ của triều đình, quân và dân cả nước không ngừng nổi dậy đấu tranh, kháng cự quyết liệt quân xâm lược với những phong trào nổ ra liên tiếp: Phong trào Cần Vương (1885-1896), khởi nghĩa nông dân Yên Thế (1884-1913)... Tuy vậy, do sự chênh lệch về trình độ phát triển khoa học - kỹ thuật quân sự cũng như thiếu một đường

lối, ngọn cờ lãnh đạo tiên tiến, các phong trào khởi nghĩa chống Pháp lần lượt thất bại và bị dìm trong bể máu. Đến cuối thế kỷ XIX, về cơ bản thực dân Pháp đã hoàn thành xong công cuộc xâm lược và bình định nước ta, biến Việt Nam thành một phần của "Đông Dương thuộc Pháp". Từ một quốc gia độc lập, Việt Nam bị xóa tên trên bản đồ thế giới, từ một dân tộc tự do, nhân dân ta trở thành nô lệ của thực dân Pháp.

Ở Võ Nhai, thực dân Pháp đã cho tiến hành xây dựng các đồn bốt, đặt ách cai trị, đồng thời tiến hành đàn áp phong trào đấu tranh của nhân dân. Năm 1902, thực dân Pháp lập đồn ở Tràng Xá. Năm 1914 chúng lập đồn ở Đình Cả, La Hiên. Thực dân Pháp đặt ra châu đoàn (ở cấp huyện), tổng đoàn (ở cấp tổng), xã đoàn (ở cấp xã) cùng với lực lượng lính dõng. Chúng tăng cường thực hiện chính sách chia để trị "dùng người Việt trị người Việt". Chính quyền thực dân - phong kiến thường xuyên bắt nhân dân đi phen phu, tạp dịch... Hàng năm, chúng bắt nhân dân đi làm đường, xây đồn bốt, phục vụ bọn quan lại, kỳ hào như gánh nước, hái củi, cắt cỏ ngựa, làm vệ sinh công đường, sửa sang nhà cửa... Nhân dân làng Bậu, làng Vẽn, làng Hề cùng các làng khác trong tổng Phương Giao nằm trong hoàn cảnh chung của cả dân tộc, phải mang trên mình nỗi đau mất nước, nỗi cơ cực của người mất tự do.

Về chính trị, để dễ bề cai trị, thực dân Pháp cho thành lập chính quyền tay sai dưới sự cai quản của chánh tổng, phó tổng, lý trưởng, phó lý, trưởng bạ... Phần lớn những người này là đội ngũ tay sai phục vụ đắc lực cho Pháp.

Đồng thời, chúng dựa vào thế lực của thực dân Pháp ra sức đàn áp, bóc lột nhân dân làm giàu cho chúng. Đứng đầu Võ Nhai là một tri châu, đặt dưới quyền chỉ huy của một tên đồn trưởng người Pháp. Dưới tri châu là đội ngũ quan lại ở tổng, xã, làng.

Về kinh tế, thực dân Pháp ra sức vơ vét bóc lột nhân dân các dân tộc ở tổng Phương Giao, trong đó có các làng của Bình Long với nhiều thứ thuế vô lý như thuế thân, thuế ruộng... Trong đó, thuế thân là thứ thuế vô lý nhất: đàn ông từ 18 tuổi trở lên phải nộp 2,5 đồng ngoài ra còn phải đóng thêm 0,3 đồng cho lý trưởng, chánh tổng và người viết thẻ cho chánh tổng. Nếu là chủ gia đình còn phải lấy 1 thẻ chính là 3,5 đồng. Tính trung bình, mức thuế thân của 1 trai đinh cao hơn 1 tạ thóc loại I vào thời điểm đó.

Do bị đàn áp, bóc lột đến cùng cực, đời sống nhân dân hết sức cực khổ. Vào những ngày giáp hạt hầu hết các gia đình đều phải lên rừng đào củ mài, hái măng để ăn chống đói. Nhiều gia đình phải phiêu bạt đi nơi khác kiếm sống, một số khác tìm cách chạy vạy vay của nhà giàu, vay một trả hai hoặc cao hơn. Một năm thường chỉ có từ 3-4 tháng là no đủ, năm nào được mùa thì được 6-7 tháng. Thời gian còn lại, nhân dân phải đi lên núi săn bắn, hái lượm, đào củ mài để sống qua ngày. Xã hầu như không có địa chủ, chỉ có 1 số gia đình có điều kiện kinh tế (xếp vào hàng phú nông).

Dưới thời Pháp thuộc, đường đi, lối lại giữa các vùng gập ghềnh chủ yếu là những lối mòn, đường liên xã chỉ đủ

cho người và ngựa thồ đi lại, làm cho việc thông thương giữa các vùng rất khó khăn.

Bên cạnh những chính sách áp bức bóc lột nhân dân về mặt kinh tế, thực dân Pháp còn cho thi hành những chính sách áp bức về mặt văn hóa - xã hội. Thực dân Pháp thực hiện chính sách "ngu dân" nhằm dễ bề cai trị. Chúng khuyến khích các tệ nạn xã hội như mê tín dị đoan, cờ bạc, rượu chè, thuốc phiện. Chúng chia rẽ mối đoàn kết giữa các dân tộc, cấm mở trường, mở lớp, cả châu Võ Nhai nói chung và tổng Phương Giao nói riêng, không có một trường học nào, tuyệt đại đa số nhân dân không biết chữ. Cả tổng chỉ có 1 số gia đình có điều kiện mời thầy về dạy riêng. Về y tế, trong tổng không có bệnh viện hay trạm xá, ốm đau chủ yếu dựa vào kinh nghiệm dân gian và thuốc nam tự chế. Trong đó, dịch tả là căn bệnh nan giải nhất, lây lan rất nhanh và thường xuyên hoành hành, riêng xóm Bậu có đợt dịch tả làm hàng chục người chết.

"Ăn đói, mặc rách, vệ sinh kém" là điều kiện làm cho bệnh tật, ốm đau phát sinh và phát triển đe dọa đời sống nhân dân các dân tộc. Sốt rét là một trong những bệnh dịch phổ biến và kéo dài làm cho người dân các dân tộc ở tổng Phương Giao nói chung luôn xanh xao, vàng vọt. Tình trạng hữu sinh, vô dưỡng diễn ra phổ biến, phản ánh cuộc sống bi đát của nhân dân dưới thời thực dân phong kiến.

Nhìn chung, dưới ách áp bức bóc lột của chính quyền thực dân, phong kiến đời sống của nhân dân các dân tộc Bình Long rơi vào tình trạng cùng cực, tăm tối. Tuy nhiên,

với truyền thống yêu nước nồng nàn, không chịu khuất phục cường quyền, áp bức nhân dân Bình Long đã sát cánh cùng nhân dân huyện Võ Nhai đứng lên đấu tranh chống quân cướp nước và bán nước. Một trang sử mới đang dần mở ra với dân tộc ta nói chung và nhân dân Bình Long nói riêng khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời và nắm lấy ngọn cờ lãnh đạo cách mạng cả nước.

II. DƯỚI SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG, NHÂN DÂN CÁC DÂN TỘC BÌNH LONG TRONG TỔNG PHƯƠNG GIAO THAM GIA CUỘC VẬN ĐỘNG GIẢI PHÓNG DÂN TỘC VÀ ĐẤU TRANH GIÀNH CHÍNH QUYỀN (1930-1945)

1. Phong trào yêu nước, đấu tranh cách mạng ở tổng Phương Giao nói chung trước năm 1945.

Khi thực dân Pháp xâm chiếm Võ Nhai, chúng đã gặp phải sự kháng cự quyết liệt của nhân dân các dân tộc thuộc các tổng trong châu, làm chúng phải hao binh tổn tướng và mất nhiều thời gian. Rất nhiều lần, dưới tầng áp bức bóc lột của chính quyền thực dân - phong kiến cùng với truyền thống yêu nước nồng nàn, nhân dân các dân tộc Bình Long đã đoàn kết đứng lên đấu tranh chống bắt phu, đi lính. Đó là thời kỳ nhân dân các dân tộc xã Bình Long vùng lên đấu tranh chống ách áp bức bóc lột của chính quyền thực dân, tạo điều kiện thuận lợi để nhân dân các dân tộc xã Bình Long tiếp thu ánh sáng cách mạng của Đảng, góp phần vào công cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc của nhân dân cả nước.

Mùa xuân năm 1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, đã đánh dấu bước ngoặt lớn cho phong trào Cách mạng ở Việt Nam nói chung. Sau khi ra đời, Đảng đã lãnh đạo nhân dân cả nước đoàn kết đứng lên đấu tranh chống thực dân Pháp, điển hình đầu tiên là phong trào cách mạng 1930-1931 mà đỉnh cao là Xô Viết - Nghệ Tĩnh, gây được tiếng vang lớn cho phong trào cách mạng cả nước. Tuy nhiên, do yếu tố khách quan và chủ quan, tương quan lực lượng quá chênh lệch nên phong trào đấu tranh của nhân dân ta tuy bị thực dân Pháp đàn áp đẫm máu, hàng nghìn chiến sĩ cộng sản bị địch bắt bớ, giam cầm, nhiều cơ sở Đảng bị phá vỡ. Phong trào cách mạng trong nước đã gặp nhiều khó khăn, thử thách và tạm thời lắng xuống một thời gian. Trước tình hình đó, tháng 3-1935, tại Ma Cao (Trung Quốc), Đại hội Đảng lần thứ nhất đã ra Nghị quyết phục hồi các tổ chức Đảng bị phá vỡ, liên lạc lại với các đồng chí đảng viên bị địch bắt, khủng bố, đưa họ hoạt động trở lại, ra sức xây dựng cơ sở cách mạng và phát triển Đảng từ các hầm mỏ, đồn điền và trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa.

Bước vào những năm 30 của thế kỷ XX, Thái Nguyên nổi tiếng là miền kỹ nghệ, có nhiều hầm mỏ, đồn điền, là nơi tập trung nhiều công nhân nên được Chi bộ hải ngoại của Đảng ở Long Châu (Trung Quốc) hết sức coi trọng. Sau Đại hội lần thứ nhất, Chi bộ đã quyết định phân công đồng chí Đặng Tùng về hoạt động ở Thái Nguyên. Nhận nhiệm vụ do Chi bộ hải ngoại phân công, trên cơ sở mối quan hệ từ trước, đồng chí Đặng Tùng bí mật xây dựng tổ chức cơ sở Đảng đầu tiên ở tỉnh Thái Nguyên tại xã

La Bằng. Nhờ sự hoạt động tích cực của đồng chí Đặng Tùng, đến ngày 25-9-1936, cơ sở Đảng đầu tiên ở Thái Nguyên đã được thành lập tại xã La Bằng, huyện Đại Từ. Từ La Bằng, thông qua các mối quan hệ họ hàng của các đảng viên trong tổ chức cơ sở Đảng ở La Bằng như đồng chí: Đường Nhất Quý, đầu năm 1937, tại làng Cao, xã Phú Thượng, tổ chức Đảng thứ 2 ở Thái Nguyên và là tổ chức cơ sở Đảng đầu tiên ở Võ Nhai cũng ra đời với 3 đồng chí: Chu Văn Tấn, Lục Văn Đủ và Nông Văn Cần.

Sau một thời gian hoạt động, tổ chức cơ sở Đảng ở Phú Thượng kết nạp thêm đồng chí Chu Văn Lường. Thực hiện sự chỉ đạo của đồng chí Đặng Tùng, tổ chức cơ sở Đảng ở Phú Thượng phân công đồng chí Chu Văn Lường phụ trách khu vực tổng Tràng Xá, tổng Phương Giao.... Sau khi nhận nhiệm vụ của tổ chức, đồng chí Chu Văn Lường đã về tổng Phương Giao tích cực tuyên truyền, xây dựng cơ sở. Một số thanh niên tích cực, tiến bộ ở các làng của Bình Long được đồng chí Lường tuyên truyền giác ngộ, tham gia các cuộc đấu tranh của quần chúng chống lại chủ trương tăng thuế và các khoản phụ thu, lạm bổ của bọn hào lý địa phương. Cuối năm 1937, ở Võ Nhai đã xây dựng được 2 tổ chức cơ sở Đảng là Phú Thượng và Tràng Xá. Sự ra đời của hai tổ chức cơ sở Đảng là bước ngoặt quan trọng, đánh dấu sự chuyển biến về chất của phong trào cách mạng của nhân dân trong tổng Phương Giao nói chung và Bình Long nói riêng. Từ đây, các cuộc đấu tranh chống thực dân phong kiến của nhân dân Bình Long, tổng Tràng Xá có sự lãnh đạo trực tiếp của tổ chức cơ sở Đảng,

là điều kiện tiên quyết đảm bảo cho phong trào cách mạng của địa phương đi đến thắng lợi.

Thực hiện nhiệm vụ xây dựng, mở rộng phong trào, năm 1938, một số cán bộ ưu tú của vùng Bình Long được phân công tuyên truyền xây dựng cơ sở tại các làng, bản trong tổng và vùng lân cận.

Với vị trí chiến lược quan trọng, thời gian này Võ Nhai nói chung được Trung ương Đảng và Xứ ủy Bắc Kỳ cử nhiều cán bộ lên giúp địa phương xây dựng và củng cố phong trào cách mạng. Giữa năm 1938, đồng chí Lê Xuân Thụ, cán bộ Xứ ủy được Trung ương cử lên xây dựng cơ sở, phát triển và đánh thông con đường liên lạc của Đảng: Hà Nội - Thái Nguyên - Trung Quốc. Cuối năm 1938, đồng chí Nguyễn Văn Ninh, Xứ ủy viên Bắc Kỳ lên Võ Nhai kiểm tra phong trào và mở một lớp huấn luyện chính trị cho hơn 10 cán bộ, đảng viên ở Võ Nhai. Được sự quan tâm, lãnh đạo của Trung ương và Xứ ủy Bắc Kỳ, phong trào cách mạng ở tổng Phương Giao và cả huyện Võ Nhai phát triển nhanh chóng. Số đảng viên ở 2 cơ sở Đảng của huyện đã lên tới gần 30 đồng chí.

Về phía địch, trong năm 1938, để hoàn thành gấp con đường chiến lược từ thị xã Thái Nguyên qua các huyện Đồng Hỷ, Võ Nhai lên Bắc Sơn, Bình Gia, thị xã Lạng Sơn, thực dân Pháp ráo riết bắt nhân dân Võ Nhai đi phu làm đường. Chúng bắt nhân dân bỏ cày cấy đi phu với tiền công rẻ mạt và thường xuyên bị bọn cai ký bớt xén, ăn chặn, bị đánh đập dã man. Trước sự tàn nhẫn, bất công do bọn cai, thầu gây ra, tổ chức cơ sở Đảng ở Võ Nhai

quyết định lãnh đạo dân phu đứng lên đấu tranh đòi quyền lợi. Hưởng ứng chủ trương của tổ chức cơ sở Đảng ở Võ Nhai, hàng trăm dân phu ở vùng Bình Long cùng các nơi khác trong huyện đã đồng loạt kí tên vào bản yêu sách gửi lên Tòa xứ Thái Nguyên đòi trừng trị bọn đánh đập, ăn chặn, bớt xén tiền công của dân phu; đòi không được bắt nhân dân đi phu ngày mùa. Đồng thời, tổ chức hàng trăm thanh niên mang theo vũ khí như cuốc, xẻng kéo về huyện lỵ biểu tình.

Sự đấu tranh mạnh mẽ của dân phu, chính quyền thực dân Pháp đã phải nhượng bộ, chấp nhận các yêu sách của nhân dân Võ Nhai, viên Tri châu Đèo Văn Long tham lam tàn ác phải chuyển đi nơi khác. Kết quả đó đã cổ vũ to lớn tinh thần nhân dân các dân tộc huyện Võ Nhai tiếp tục đoàn kết, đứng lên đấu tranh chống lại thực dân phong kiến theo sự lãnh đạo của Đảng.

Cuối năm 1938, chính quyền thực dân phong kiến ở Võ Nhai lại bắt nhân dân các dân tộc tổng Phương Giao, tổng Tràng Xá và toàn châu Võ Nhai đi làm tiếp con đường bị bỏ dở hồi giữa năm. Dưới sự lãnh đạo của 2 cơ sở Đảng ở Võ Nhai, đoàn dân phu ở tổng Phương Giao đã cùng hơn 270 dân phu các địa phương khác trong huyện mang theo cuốc xẻng, gậy gộc... lên châu lỵ đấu tranh và cử đại biểu mang đơn về Hà Nội kiến nghị với thanh tra lao động đòi tăng tiền công cho dân phu và không được bắt dân đi phu ngày mùa. Mặc dù Tri châu Vi Văn Méo cho lính đàn áp đoàn biểu tình, song dân phu đã cùng cả huyện kiên cường xiết chặt đội ngũ, bao vây công đường, tiếp sức

cho đoàn đại biểu ở Hà Nội đấu tranh đòi quyền lợi. Kết quả, cuộc đấu tranh lần này của dân phu vùng Bình Long, Phương Giao, Dân Tiến, Tràng Xá... cùng với nhân phu cả huyện đã giành thắng lợi, thực dân Pháp buộc phải tăng tiền công thêm 0,3 đồng/người cho dân phu và ra lệnh bãi bỏ hoàn toàn việc bắt nhân dân đi phu ngày mùa. Một lần nữa Tri châu Võ Nhai phải chuyển đi nơi khác.

Cuối năm 1939, chiến tranh thế giới thứ 2 bùng nổ, nước Pháp bị cuốn vào lò lửa chiến tranh. Ở Đông Dương, thực dân Pháp ra sức đàn áp phong trào đấu tranh của nhân dân ta. Chúng thủ tiêu mọi quyền lợi chính trị mà nhân dân ta vừa giành được trong thời kỳ vận động dân chủ 1936-1939; tăng cường vơ vét tài nguyên đưa về chính quốc, để đáp ứng yêu cầu của chiến tranh. Trước tình hình đó, để bảo toàn lực lượng, Đảng ta chủ trương chuyển mọi hoạt động vào bí mật, đồng thời chuyển trọng tâm công tác về nông thôn, tập trung lực lượng vào cuộc chiến tranh đánh đuổi đế quốc, giành độc lập dân tộc.

Cũng như các địa phương khác, tổng Phương Giao, thực dân Pháp ra sức lùng sục bắt bớ đảng viên cộng sản hòng triệt phá cơ sở Đảng của ta ở Võ Nhai. Để đối phó với các hành động phá hoại của kẻ địch, tổ chức cơ sở Đảng ở Tràng Xá và Phú Thượng tạm dừng các hoạt động công khai dễ bị lộ như tổ chức đọc báo chí tiến bộ, chuyển những người đã bị lộ tạm lánh sang địa phương khác, các hoạt động hội họp được tổ chức bí mật. Các đồng chí đảng viên và tự vệ phân tán thành từng nhóm nhỏ, tiếp tục tuyên truyền gây dựng cơ sở trong nhân dân, kêu gọi nhân dân phản đối chiến tranh phát xít, chống bắt lính bắt phu.

Do vận dụng chủ trương của cấp trên kịp thời, phù hợp với thực tế của địa phương nên cơ sở Đảng, lực lượng chính trị được bảo toàn, tạo điều kiện cho phong trào ngày càng phát triển cao, các cuộc đấu tranh được tổ chức ngày càng quyết liệt, quy củ hơn. Từ các cơ sở được xây dựng và bảo toàn, đường dây liên lạc từ tổng Tràng Xá nói chung ra Phú Thượng, lên Bắc Sơn hoặc từ tổng Tràng Xá đến La Chế, làng Nác, đèo Ỉnh, Chòi Soan xuống Hiệp Hòa, Yên Thế... về Trung ương và Xứ ủy được thông suốt.

Tháng 9-1940, nước Pháp bị phát xít Đức chiếm đóng, quân Pháp ở Đông Dương dao động, hoang mang. Nhân cơ hội này, ngày 22-9-1940, từ Trung Quốc quân Nhật vượt biên giới Việt - Trung xuống đánh chiếm thị xã Lạng Sơn. Quân Pháp ở đây chống cự yếu ớt rồi bỏ chạy tán loạn qua Bắc Sơn để về Thái Nguyên. Nhận rõ thời cơ thuận lợi, Chi bộ Bắc Sơn quyết định lãnh đạo nhân dân đứng lên khởi nghĩa. Tuy giành được thắng lợi bước đầu nhưng cuộc khởi nghĩa Bắc Sơn diễn ra trong điều kiện cách mạng chưa thật sự chín muồi nên bị kẻ thù đàn áp dã man.

Thực hiện Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần VII về việc "duy trì lực lượng vũ trang Bắc Sơn", dưới sự lãnh đạo trực tiếp của đồng chí Lương Văn Chi (Ủy viên Xứ ủy Bắc Kì), căn cứ địa Bắc Sơn - Võ Nhai dần hình thành. Cùng với các địa phương ở Bắc Sơn, nhân dân các dân tộc vùng Bình Long, tổng Phương Giao đã cùng cả huyện đóng góp nhiều lương thực, thực phẩm ủng hộ căn cứ địa Bắc Sơn. Một số chiến sĩ tự vệ ở Tràng

Xá đã lên đường tham gia lực lượng vũ trang Bắc Sơn. Đội du kích Bắc Sơn không ngừng được củng cố và ngày càng lớn mạnh, trở thành Trung đội Cứu quốc quân 1, do đồng chí Lương Văn Chi làm Chỉ huy trưởng, đồng chí Chu Văn Tấn làm Chỉ huy phó. Nhờ đó phong trào cách mạng ở Bắc Sơn dần phục hồi và có sự liên hệ chặt chẽ với phong trào cách mạng ở Võ Nhai nói chung.

Tháng 5-1941, Hội nghị Trung ương lần thứ VIII được tổ chức tại Pắc Bó, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng. Sau hội nghị, căn cứ địa Bắc Sơn được Trung ương tăng cường thêm lực lượng. Các đồng chí Phùng Chí Kiên, Bế Sơn Cương, Mã Thành Kính, Đặng Văn Cáp... có nhiều kinh nghiệm lãnh đạo được Trung ương và Xứ ủy Bắc Kỳ cử lên căn cứ địa. Cùng thời gian này, do đồng chí Nguyễn Thanh Diên - Ủy viên Xứ ủy Bắc Kỳ bị bắt, không chịu được sự tra tấn của kẻ thù đã phản bội, khai báo. Biết được đường đi về của đồng chí Tổng Bí thư Trường Chinh và các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Trung ương Đảng Hoàng Văn Thụ, Hoàng Quốc Việt và chủ trương xây dựng căn cứ địa Bắc Sơn của Đảng, tháng 6-1941, thực dân Pháp tập trung hơn 4.000 quân từ Thái Nguyên lên, từ Lạng Sơn về, từ Bắc Giang sang bao vây, càn quét hòng tiêu diệt lực lượng vũ trang Bắc Sơn, âm mưu bắt giữ các đồng chí lãnh đạo Trung ương tại đây.

Nhận rõ âm mưu và hành động của địch, dưới sự lãnh đạo của tổ chức Đảng, lực lượng tự vệ và các đội Cứu quốc ở Võ Nhai, trong đó có tổng Phương Giao, đã kiên trì bám sát cơ sở lãnh đạo nhân dân đề cao cảnh giác, giữ

bí mật, bảo vệ lực lượng; cất giấu một phần lớn tài liệu, lương thực thực phẩm vào hang sâu trong rừng; chuẩn bị đối phó với các hành động càn quét, khủng bố của kẻ thù.

Đầu tháng 7-1941, quân Pháp bất ngờ càn quét một số cơ sở cách mạng của ta ở Võ Nhai và bắt đi một số cán bộ, đảng viên như: Lương Văn Kha, Vi Văn Chấn, Nông Viết Ý, Lường Văn Sính, Trường Văn Thàng, Lương Văn Po, Ma Văn Năng. Chúng đốt phá nhiều nhà cửa của nhân dân, bắt một số người thân của các đội viên Tự vệ và Cứu quốc quân về giam tại Đình Cả, đồn điền Boocdie, cầu Rắn nhằm khủng bố tinh thần cán bộ, chiến sĩ ta ở trong rừng. Tháng 8-1941, hoạt động khủng bố của địch vào Võ Nhai ngày càng tăng. Mặc dù bị địch săn lùng ráo riết, nhưng với tinh thần mưu trí dũng cảm, cứu quốc quân và nhân dân các dân tộc 2 huyện Bắc Sơn - Võ Nhai vẫn bảo vệ, giúp đỡ các đồng chí Thường vụ Trung ương rút từ Bắc Sơn về căn cứ bí mật an toàn.

Tuy nhiên, với quyết tâm phá tan căn cứ địa và lùng bắt cho bằng được các đồng chí lãnh đạo của ta, thực dân Pháp điều thêm lực lượng mật thám lên đóng chốt ở Đình Cả... đồng thời tiếp tục tổ chức các cuộc vây giáp, lùng sục bắt người, đốt phá nhà cửa, ruộng nương của nhân dân tổng Phương Giao, tổng Tràng Xá... Để bảo vệ các đồng chí lãnh đạo Đảng, bảo vệ căn cứ, cùng với cứu quốc quân, nhân dân các dân tộc vùng Bình Long - tổng Phương Giao cùng các địa phương khác vừa đấu tranh chống địch khủng bố vừa bảo vệ an toàn cho các đồng chí cán bộ Trung ương về huấn luyện cán bộ tại Võ Nhai. Sau khi

cán bộ, chiến sĩ Cứu quốc quân tổ chức bảo vệ, đưa đường cho các đồng chí cán bộ Trung ương về xuôi an toàn.

Ngày 25-8-1941, tại rừng Bán Bàng, đồng chí Hoàng Quốc Việt tiếp tục tuyên truyền, quán triệt nội dung Nghị quyết Trung ương VIII, Chương trình và Điều lệ Việt Minh cho cán bộ, đảng viên, chiến sĩ Cứu quốc quân và tự vệ, du kích Võ Nhai. Trong thời gian ở và hoạt động cách mạng tại Võ Nhai, đồng chí Hoàng Quốc Việt[1] đã được đảng viên và nhân dân các dân tộc tổng Phương Giao và các tổng khác trong châu Võ Nhai tận tình giúp đỡ đồng chí Hoàng Quốc Việt đi lại hoạt động dễ dàng, đồng chí Cam Văn Quỳnh đã thường xuyên đi sát bảo vệ và giúp đỡ đồng chí Hoàng Quốc Việt vượt qua đèo cao, suối sâu an toàn.

Quá trình hình thành và phát triển lớn mạnh không ngừng của trung đội Cứu quốc quân ở Võ Nhai là kết quả của sự ủng hộ, đùm bọc chở che của nhân dân huyện Võ Nhai nói chung, trong đó có Bình Long; là bài học khẳng định tầm quan trọng vai trò cơ sở quần chúng trong cách mạng sau này. Dựa vào địa thế hiểm trở núi cao, rừng rậm, những hốc đá, lùm cây quy định đã trở thành nơi cất giấu lương thực, thực phẩm và nhiều vũ khí tự tạo mà nhân dân tự nguyện ủng hộ để tiếp tế cho Cứu quốc quân hoạt động. Từ cuối năm 1941, ở Võ Nhai đã hình thành một xưởng sản xuất và sửa chữa vũ khí tự tạo do ông Triệu Tài

---

1. Ngày 15-9-1941, đồng chí Hoàng Quốc Việt đã trao lá cờ cho lực lượng Cứu quốc quân và thành lập Đội Cứu quốc quân 2.

Lâm là xưởng trưởng. Nhân dân Bình Long cùng các địa phương trong huyện đã tích cực gom góp được nhiều sắt phế liệu chuyển xưởng để sản xuất ra nhiều loại vũ khí thô sơ như: súng kíp, bàn chông, giáo mác... cung cấp cho Cứu quốc quân, và kịp thời sửa chữa những vũ khí hư hỏng tạo điều kiện cho Cứu quốc quân thêm vũ khí trang bị giết giặc.

Được Cứu quốc quân huấn luyện và chỉ đạo, du kích Bình Long ngày càng phát triển mạnh mẽ, đủ sức tổ chức các cuộc đấu tranh của nhân dân chống lại sự bóc lột tàn bạo của bọn hào lý, chánh tổng và thực dân Pháp. Chính vì vậy, tuy thực dân Pháp tăng cường mạng lưới mật thám xuống tận các bản làng để dò xét tình hình, cho tay chân lùng sục kiểm soát các con đường vào rừng, lấy vôi, tro rắc lên đường, buộc các cành cây trên các lối đi... nhằm phát hiện dấu về của lực lượng hoạt động cách mạng. Nhưng các hình thức trên đều bị vô hiệu hóa trước tinh thần cảnh giác giữ bí mật và sự đùm bọc chở che của nhân dân. Đội Cứu quốc quân ở Võ Nhai vẫn tồn tại và không ngừng phát triển. Nhân dân và du kích ở tổng Phương Giao đã phối hợp cùng các địa phương khác và với Cứu quốc quân tổ chức nhiều trận đánh táo bạo, dũng cảm khi địch tấn công vào các làng của Bình Long, buộc địch phải phải rút chạy.

Thực hiện chủ trương vừa giữ vững cơ sở, vừa phát triển lực lượng, mở rộng phong trào ra ngoài vòng vây kẻ thù của Trung ương Đảng và Xứ ủy Bắc Kỳ, giữa tháng 11-1941, Cứu quốc quân, trong đó có người của Bình

Long đã chia thành 4 tổ công tác đi xây dựng cơ sở. "Tổ cứu quốc quân phụ trách địa bàn các xã ở Võ Nhai gồm 40 đồng chí do các đồng chí Chu Văn Tấn, Lê Dục Tôn phụ trách. Tổ Cứu quốc quân ở tổng Tràng Xá lấy địa bàn phía nam Tràng Xá làm căn cứ", gồm các đồng chí Cam Văn Quỳnh, Phan Văn Thái, Phan Văn Thống, Phan Quảng Hiền. Cán bộ, chiến sĩ Cứu quốc quân 2 vừa tích cực tuyên truyền, ổn định tư tưởng quần chúng, vừa trừng trị những tên tay sai đắc lực của Pháp, đồng thời tăng cường làm công tác binh vận. Do đó trong một số cuộc càn quét, binh lính địch chỉ bắn chỉ thiên hoặc cố ý làm lộ hướng hành quân bằng cách nói chuyện thật to, dẫm đạp gãy cành cây gây ra tiếng động, hoặc đi vòng vèo kéo dài thời gian để Cứu quốc quân kịp thời phát hiện, đối phó, di chuyển. Thực dân Pháp thấy hoạt động hành quân của binh lính ít hiệu quả cũng tỏ ra nghi ngờ và tiến hành hoán vị quân lính thường xuyên, song vẫn không đem lại kết quả khả quan.

Cùng với công tác binh vận, Cứu quốc quân còn tổ chức được một số trận đánh tiêu hao, tiêu diệt nhiều sinh lực địch. Những trận đánh, những tấm gương hi sinh anh dũng của quân và dân ta đã cổ vũ mạnh mẽ phong trào cách mạng ở tổng Phương Giao nói riêng, phong trào cách mạng của châu Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên nói chung.

Để đối phó với các hoạt động ngày càng gia tăng của Cứu quốc quân, cũng từ đầu năm 1942, quân Pháp tập trung lực lượng bao vây, khép chặt căn cứ Võ Nhai cả 4 phía. Đồng thời, chúng thực hiện nhiều thủ đoạn khủng

bố mới nhằm phá tan khu căn cứ. Cùng với việc đẩy mạnh lùng sục, tìm diệt cán bộ chiến sĩ ta trong rừng sâu, quân Pháp đẩy mạnh dồn làng, tập trung để diệt nguồn tiếp tế của nhân dân cho Cứu quốc quân 2. Tàn ác hơn, quân Pháp còn đánh vào tâm lí, tình cảm kính trọng tổ tiên của nhân dân các dân tộc bằng việc tổ chức tìm và đào mồ mả ông cha của những người hoạt động cách mạng, sau đó thiêu đốt. Tuy nhiên dưới sự lãnh đạo của Đảng đội du kích ở tổng Phương Giao cùng các địa phương khác và Cứu quốc quân đã thủ tiêu một số tên đầu sỏ, đánh bật nhiều trận càn của Pháp. Qua đó, đã khiến bọn cai, đội, mật thám và binh lính địch lo sợ không dám hống hách nghênh ngang như trước. Việc đem người chết để khống chế người sống của địch thất bại.

Cuối năm 1942, trước yêu cầu củng cố và mở rộng phong trào cách mạng trong nước, Ban Chỉ huy Cứu quốc quân quyết định đưa toàn bộ lực lượng ở biên giới Việt - Trung về nước hoạt động. Ngày 26-10-1942, đơn vị Cứu quốc quân đầu tiên do các đồng chí Hà Châm, Chu Phóng phụ trách về Võ Nhai. Đầu tháng 3-1943, đại bộ phận Cứu quốc quân đã trở về căn cứ an toàn. Cùng thời gian này, cơ sở cách mạng ở tổng Phương Giao, Tràng Xá, Phú Thượng... phát triển mạnh mẽ. Năm 1943, hàng trăm phụ nữ tổng Phương Giao cùng các tổng trong châu, bồng bế theo con nhỏ kéo lên đồn địch đòi địch phải bán muối cho dân. Trước sự đấu tranh mạnh mẽ và đòi hỏi chính đáng của đồng bào, chỉ huy đồn Đình Cả buộc phải nhượng bộ. Sự phát triển mạnh mẽ của phong trào quần chúng làm cho nội bộ chính quyền tay sai ở Võ Nhai hoang mang, một bộ

phận trong tầng lớp tổng lý, kỳ hào đã ngả theo cách mạng. Cùng với sự lớn mạnh của các tổ chức Cứu quốc, lực lượng Cứu quốc quân 2 cũng không ngừng phát triển làm cơ sở cho sự ra đời của Trung đội Cứu quốc quân 3. Ngày 25-2-1944 tại khu rừng Muối Kịch, Sơn Dương, Tuyên Quang. Trong đó nhiều đồng chí là người Bình Long.

Theo Nghị quyết Hội nghị Khuổi Kịch[1], phân khu A ngày nay là vùng khá rộng trong đó có Bình Long, Tràng Xá, Lâu Thượng, Phú Thượng... Từ năm 1944 trở đi, phong trào cách mạng ở Bình Long nói riêng, tổng Phương Giao nói chung phát triển mạnh mẽ. Cứu quốc quân và các đội tự vệ được củng cố, phong trào tự mua sắm, trang bị vũ khí ngày càng sôi nổi. Đặc biệt là sau khi Tổng bộ Việt Minh ra Chỉ thị "sửa soạn khởi nghĩa" tháng 7-1944, phong trào đấu tranh tiến lên khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền của nhân dân tổng Phương Giao càng mạnh mẽ và quyết liệt hơn.

Cũng trong 2 năm (1941-1942), Pháp thực hiện chính sách lập trại, dồn dân. Miền Bình Long bị dồn về một trại tại gò Ót Giải, còn miền Quảng Phúc bị dồn về Đồng Rẫy. Lúc này miền Quảng Phúc có trại Đồng Bản; miền Bình Long có làng Hề, làng Bậu và làng Vẽn.

---

1. Đầu năm 1944, đồng chí Hoàng Quốc Việt - Thường vụ Trung ương Đảng đến Võ Nhai, Thái Nguyên gặp gỡ các đội viên Cứu quốc quân I và II, sau đó đồng chí từ Võ Nhai đến Khuổi Kịch, xã Tân Trào, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang tổ chức Hội nghị cán bộ chiến khu Hoàng Hoa Thám (Hội nghị Khuổi Kịch).

Trước tình hình đó, Xứ ủy Bắc Kỳ cử hai đồng chí Trương Công Lệnh - cán bộ quân sự và Trần Thị Minh - cán bộ chính trị về Võ Nhai kết hợp với Cứu quốc quân củng cố và giữ vững phong trào. Tại tổng Phương Giao nói chung, có sự chỉ đạo của cán bộ cấp trên, phong trào đấu tranh phát triển nhanh chưa từng thấy, hơn 90% nhân dân đã tham gia vào các tổ chức cách mạng. Trong hàng ngũ chính quyền địch chỉ còn một số ít tổng, lí, xã đoàn phản động, làm tay sai cho giặc, còn lại phần lớn ngả theo cách mạng hoặc trung lập.

Sự phát triển mạnh mẽ của phong trào cách mạng ở tổng Phương Giao nói riêng và châu Võ Nhai nói chung và vùng phụ cận làm cho quân Pháp hết sức lo sợ, chúng tìm mọi biện pháp ngăn chặn. Tại tổng Phương Giao, bọn Tổng lí, Tổng thiện cùng mật thám, chỉ điểm tăng cường lùng sục cả ngày lẫn đêm, dò la những hoạt động của Cứu quốc quân và cơ sở quần chúng cách mạng. Ngày 5-11-1944, địch bắt được 2 hội viên Việt Minh, ngày 8-11 địch bắt 5 cán bộ trong Ban Chấp hành Việt Minh. Trước tình hình đó, ngày 10-11-1944, Hội nghị mở rộng Phân khu A tiến hành họp ở Đồng Mó (Phú Thượng). Hội nghị nhận định: thứ nhất, số lượng địch ở 3 đông Tràng Xá, Đình Cả, La Hiên chỉ trên dưới 80 lính khố xanh[1] và lính cơ trấn giữ trong khi đó về phía ta lực lượng Cứu quốc quân và tự vệ vừa được tăng cường số lượng lại được huấn luyện, tinh thần ý chí chiến đấu đang lên cao. Thứ hai, trong các đồn

---

1. Cũng trong năm 1944, đội Xi Long phản cách mạng làm nhân dân các dân tộc ở Bình Long rất căm ghét.

bốt của địch ta đã gây dựng được cơ sở binh vận, trong bộ máy chính quyền tay sai của địch ta đã bố trí được một số đảng viên nắm giữ chức vụ quan trọng. Trên cơ sở đó, Hội nghị quyết định 3 vấn đề lớn, trong đó có quyết định cất giấu lương thực, tổ chức đấu tranh vũ trang chống khủng bố, thành lập các ban ám sát, phá hoại, trinh sát, vườn không nhà trống... để làm nhiệm vụ tiêu diệt mật thám, tay sai của địch. Đêm 11-11-1944, Ban phá hoại cho nổ mìn phá sập cầu Trúc Mai để ngăn chặn sự cơ động ứng cứu của quân Pháp.

Nhận được tin châu Võ Nhai bị uy hiếp, công sứ Pháp ở Thái Nguyên lập tức điều động, thành lập đạo quân khủng bố gồm 700 tên do tên tiểu đoàn trưởng Mille chỉ huy. Ngay trong đêm 12-11-1944, đạo quân Pháp do Mille chỉ huy đã rời tỉnh lỵ Thái Nguyên tiến về Đình Cả. Những tên mật thám khét tiếng ở Thái Nguyên được điều động, đồng thời chúng tổ chức phong tỏa địa giới Thái Nguyên với Lạng Sơn. Tình hình đó diễn ra đã làm cho tình hình ở Võ Nhai nói chung trở nên phức tạp, tương quan lực lượng trở nên bất lợi cho phía ta.

Trước tình hình đó, Ban lãnh đạo Phân khu A vẫn quyết định đấu tranh vũ trang chống khủng bố địch và nhận được sự ủng hộ, hưởng ứng mãnh liệt của quần chúng. Tuy nhiên, do tương quan lực lượng chênh lệch nên mặc dù Cứu quốc quân đã anh dũng chiến đấu ngăn chặn địch ở Phú Thượng, Lâu Thượng, La Hiên... gây cho địch những thiệt hại nhất định. Song lực lượng cách mạng lại rơi vào tình thế bất lợi và bị cô lập. Từ tháng 12-

1944 trở đi, quân Pháp hoàn toàn giữ thế chủ động và liên tiếp phản công vào khu căn cứ. Do giao thông liên lạc khó khăn nên khi Trung ương Đảng và Xứ ủy Bắc Kỳ nhận được thông tin thì tình hình Cứu quốc quân và phong trào cách mạng ở châu Võ Nhai nói chung đang nguy kịch.

Cấp trên nhận định, Võ Nhai là trung tâm căn cứ cách mạng nổi tiếng, do đó Trung ương Đảng kêu gọi toàn quốc hãy tìm mọi cách ủng hộ phong trào cách mạng ở đây, đồng thời cử đồng chí Ngô Thế Sơn - Ủy viên Ủy ban quân chính Bắc Kỳ theo đường giao thông đặc biệt lên truyền đạt chỉ thị của Trung ương Đảng về việc rút lui cuộc đấu tranh vũ trang, đồng thời bố trí nhân dân về làng tiếp tục sản xuất, một số thanh niên chưa bị lộ tiếp tục bám dân phục hồi cơ sở. Trải qua hai tháng đấu tranh vũ trang chống địch khủng bố, quân và dân Võ Nhai nói chung, tổng Tràng Xá nói riêng đã tỏ rõ lòng yêu nước và ý chí chiến đấu kiên cường trong cuộc đấu tranh giành lại độc lập tự do. Đồng thời, cuộc đấu tranh đã để lại nhiều bài học kinh nghiệm trong đấu tranh vũ trang cho Đảng ta về thời cơ và điều kiện phát động đấu tranh.

2. Những ngày Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở tổng Phương Giao

Cuối năm 1944 đầu năm 1945, trên thế giới, mâu thuẫn giữa Pháp và Nhật ngày càng gay gắt. Đêm ngày 9-3-1945, quân Nhật nổ súng hất cẳng Pháp, độc chiếm Đông Dương. Chiều ngày 10-3-1945, quân Nhật từ Hà Nội lên chiếm đóng Thái Nguyên. Trưa ngày 11-3-1945, quân Nhật từ thị xã Thái Nguyên tiến lên đánh chiếm Võ

Nhai. Quân Pháp ở Võ Nhai bị quân Nhật bắt giam, Tri châu Võ Nhai sợ hãi đóng chặt cửa đồn cố thủ, bọn tổng lý, kỳ hào ở tổng Phương Giao và các tổng khác hoảng sợ bỏ nhiệm sở đưa vợ con chạy trốn. Nhân cơ hội này số đồng bào còn bị địch giam giữ ở các trại tập trung La Hiên, làng Lường và Đình Cả vượt trại trở về quê.

Đêm 11-3-1945, Ban Chỉ huy Cứu quốc quân cùng các đồng chí lãnh đạo các cơ sở Đảng ở Võ Nhai đã họp, phân tích, nhận định tình hình, một mặt cử cán bộ về xuôi xin Chỉ thị của Trung ương, mặt khác tổ chức lực lượng bao vây đồn Đình Cả chuẩn bị phát động quần chúng nổi dậy khởi nghĩa giành chính quyền. Tiếp đó từ 13 đến 15-3-1945, Cứu quốc quân và tự vệ Võ Nhai đánh chiếm kho thóc Đình Cả và kho thóc của đồn điền Boocdie, thu nhiều thóc gạo và muối chia cho nhân dân nghèo, một phần làm lương thực dự trữ cho quân cách mạng. Từ ngày 15-3, Cứu quốc quân tiếp tục bao vây địch ở Đình Cả, tạo điều kiện để quân ta đánh chiếm đồn địch ở La Hiên. Đêm ngày 21-3-1945 quân cách mạng bao vây đánh chiếm huyện lỵ La Hiên, đến sáng ngày 21-3-1945, quân và dân ta đã chiếm giữ được huyện đường. Trong ngày 21-3, một cuộc mít tinh lớn của ta được tổ chức ở La Hiên, chính quyền cách mạng ở Võ Nhai do ông Bùi Văn Tịch làm Chủ tịch lâm thời đã ra mắt trước đông đảo quần chúng nhân dân. Và đây cũng chính là chính quyền cách mạng cấp huyện đầu tiên ở tỉnh Thái Nguyên.

Tiếp đó, sau khi giải phóng La Hiên, chiều 23-3, một bộ phận Cứu quốc quân 2 do đồng chí Hà Châm chỉ huy từ căn cứ Đồng Vương, Yên Thế, Bắc Giang tiến về đánh

đồn Tràng Xá. Vào hồi 14 giờ ngày 24-3-1945, quân ta nổ súng tấn công đồn Tràng Xá. Do đồn được trang bị vũ khí tốt, đạn dược đầy đủ, công sự vững chắc, thêm vào đó lúc Nhật đảo chính một tên sĩ quan Pháp nhiều kinh nghiệm chiến đấu chạy vào ẩn nấp nên gây không ít khó khăn cho quân khởi nghĩa. Sau khi 2 chiến sĩ hy sinh, ta rút lui về hậu cứ chuẩn bị thêm lực lượng để đêm đến tiếp tục đánh.

Tuy nhiên, quá run sợ trước khí thế của quân khởi nghĩa, trong đêm tối quân địch đã rút lui theo đường tắt xuyên rừng về tỉnh lỵ Thái Nguyên. Đồn Tràng Xá bị ta đánh chiếm thành công, Cứu quốc quân và đội tự vệ thu về 15 khẩu súng khai hậu, 20 súng kíp, 1 kho lương thực thực phẩm và nhiều quân trang đạn dược. Sau khi chính quyền địch ở tổng Phương Giao tan rã, Ủy ban giải phóng xã Bình Long ra đời. Chính quyền cách mạng lâm thời thôn Bình Long được thành lập gồm 5 đồng chí: Đồng chí Đồng Văn Tú giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban cách mạng lâm thời; đồng chí Hà Văn Thạnh giữ chức vụ Phó Chủ tịch; đồng chí Hoàng Đức Vinh phụ trách về quân sự; đồng chí Triệu Phúc Long làm Bí thư Đoàn Thanh niên cứu quốc; đồng chí Nguyễn Thị Hiên làm Bí thư Hội Phụ nữ cứu quốc. Từ tháng 10-1945, đồng chí Lý Văn Nghiệp thay đồng chí Triệu Phúc Long làm Bí thư Đoàn Thanh niên cứu quốc.

Tuy đồn Tràng Xá đã thuộc về ta nhưng đồn Đình Cả địch vẫn rất mạnh, lực lượng Cứu quốc quân và tự vệ đang ở các tổng Phương Giao, Tràng Xá... nhanh chóng củng cố lực lượng và nhanh chóng tiến về đánh đồn Đình

Cả. Do bị quân ta bao vây, xiết chặt từ ngày 15-3-1945 nên quân địch rất hoang mang giao động, nhiều tên đã liều lĩnh vượt ra ngoài và bị quân ta tiêu diệt. Không chịu được căng thẳng kéo dài, 9 giờ ngày 10-4-1945, toàn bộ quân địch ở Đình Cả liều chết rút chạy về tỉnh lỵ Thái Nguyên. Chính quyền địch ở Võ Nhai hoàn toàn tê liệt. Chính quyền cách mạng ở các xã ở Võ Nhai nhanh chóng được thành lập, thay thế điều hành mọi hoạt động ở địa phương, thực hiện nhiều chủ trương, biện pháp nhằm đem lại quyền tự do dân chủ cho nhân dân. Đồng thời tổ chức, củng cố lại lực lượng tự vệ và Cứu quốc quân trên toàn huyện để tiếp tục chống Nhật, tiến tới khởi nghĩa giành chính quyền trên phạm vi toàn Thái Nguyên khi thời cơ đến.

Dưới sự lãnh đạo của Ủy ban giải phóng, các tổ chức Đảng, Mặt trận Việt Minh ở Võ Nhai đã tích cực tuyên truyền, giáo dục, cổ vũ, động viên quân và dân trong huyện ra sức bảo vệ và xây dựng khu giải phóng.

Đầu tháng 8-1945, chiến tranh thế giới thứ II bước vào giai đoạn cuối. Tháng 8-1945, Nhật Hoàng tuyên bố đầu hàng Đồng minh vô điều kiện. Chớp lấy thời cơ đó, ngày 13-8-1945, Hội nghị toàn quốc của Đảng họp ở Tân Trào đã quyết định thành lập Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc. Ngày 16-8, Đại hội quốc dân đã thông qua "Mười chính sách lớn của Việt Minh" và "Lệnh tổng khởi nghĩa", đồng thời Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi đồng bào và chiến sỹ cả nước nổi dậy giành chính quyền.

Hưởng ứng Lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch và Lệnh tổng khởi nghĩa trong toàn quốc, ngày 16-8-1945, đơn vị

chủ lực của Việt Nam giải phóng quân do đồng chí Võ Nguyên Giáp làm Chỉ huy trưởng tiến đánh quân Nhật và tay sai ở thị xã Thái Nguyên. Thắng lợi của tỉnh lỵ Thái Nguyên thì Nhật ở huyện Đại Từ và các nơi khác không đánh cũng bị tan rã.

Tại thị xã Thái Nguyên, quân Nhật đã xây dựng thị xã thành một cứ điểm phòng thủ mạnh với lực lượng khoảng 120 quân Nhật, 400 lính bảo an, 200 cảnh sát vũ trang với 600 súng trường, súng máy các loại, bên cạnh đó còn có hệ thống hầm hào, lô cốt chiến đấu kiên cố.

Về phía ta, đồng chí Võ Nguyên Giáp cùng đồng chí Trung Đình đã quyết định không đánh quân Nhật ở đây, chia làm hai hướng tiến công, một hướng tiến về xã Thịnh Đán (huyện Đồng Hỷ), một hướng còn lại mang đại liên, súng cối nặng đi tắt xuống Tràng Xá, Cát Nê, Quân Chu rồi qua đèo Bá Vân (Bình Định - Tân Cương) lên Thịnh Đán do đồng chí Hồng An phụ trách. Trong 2 ngày 18 và 19-8-1945, đội tự vệ Tràng Xá (lớn) đã dẫn đường, giúp đỡ vận chuyển cho Trung đội hỏa lực Hồng An.

Đến chiều ngày 20-8-1945, trước cuộc mít tinh lớn của đông đảo nhân dân các dân tộc thị xã và huyện Đồng Hỷ, đồng chí Võ Nguyên Giáp thay mặt Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc tuyên bố xóa bỏ chính quyền của địch thành lập Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời tỉnh Thái Nguyên do đồng chí Lê Trung Đình làm Chủ tịch. Ngày 26-8-1945, quân đội Nhật ở tỉnh lỵ đầu hàng và chấp nhận các điều kiện của ta. Ngày 28-8-1945, đại diện của quân Nhật đã đi cùng với đại diện Chính phủ ta đến hạ lệnh cho

quân Nhật ở Đại Từ hạ vũ khí đầu hàng rồi rút qua Thái Nguyên về Hà Nội. Cũng trong ngày hôm đó, Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời huyện được thành lập thay thế cho Ủy ban giải phóng lâm thời của huyện và chỉ đạo thực hiện thành lập chính quyền cách mạng ở các xã.

Cuộc tổng khởi nghĩa giành chính quyền tháng 8-1945 thành công đã đánh dấu bước ngoặt vĩ đại trong lịch sử dân tộc. Nước ta từ một nước thuộc địa nửa phong kiến, trở thành một nước độc lập, tự do, nhân dân ta từ thân phận những người nô lệ trở thành những người làm chủ đất nước, làm chủ xã hội. Thắng lợi của nhân dân cả nước nói chung, nhân dân các dân tộc tổng Phương Giao nói riêng là kết quả tất yếu của truyền thống đấu tranh kiên cường, bất khuất, trên cơ sở đoàn kết toàn dân, tạo thành khối thống nhất trong Mặt trận Việt Minh, dưới sự lãnh đạo của Đảng. Thắng lợi này cũng là bài học kinh nghiệm quý báu, lâu dài cho trong những năm tiếp theo trên con đường đấu tranh giải phóng dân tộc, cùng nhân dân toàn huyện xây dựng quê hương giàu đẹp, góp phần vào sự nghiệp chung của cách mạng, chuẩn bị tham gia kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945-1954).

III. XÂY DỰNG, BẢO VỆ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG VÀ KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (1945-1954)

1. Tình hình các làng của Bình Long sau ngày thành lập chính quyền cách mạng

Tại Võ Nhai nói chung và các làng của Bình Long nói riêng, chính quyền cách mạng đã được thiết lập từ

châu đến xã. Người dân Bình Long đứng lên từ kiếp sống nô lệ, trở thành người tự do, được hưởng mọi quyền lợi do cách mạng đem lại. Vì vậy, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ huyện Võ Nhai, nhân dân hăng hái bắt tay xây dựng cuộc sống mới mặc dù điều kiện khó khăn nhiều hơn thuận lợi.

Về thuận lợi, do Võ Nhai là một trong những địa phương có cơ sở Đảng sớm trong tỉnh nên tổ chức Đảng dày dạn kinh nghiệm lãnh đạo, uy tín và ảnh hưởng trong nhân dân ngày càng tăng. Trải qua những năm tháng đấu tranh bền bỉ với kẻ thù, quân và dân Võ Nhai đã được tôi luyện ý chí chiến đấu, bản lĩnh cách mạng. Trong đó, nhân dân các dân tộc Bình Long luôn sáng ngời tình yêu quê hương, đất nước, xóm làng son sắt; truyền thống đoàn kết, gắn bó keo sơn, kiên quyết bảo vệ nền độc lập của Tổ quốc, tự do của dân tộc. Lực lượng vũ trang - gồm cán bộ, chiến sĩ Cứu quốc quân và đội viên tự vệ xã, trưởng thành cả về số lượng và chất lượng. Nhân dân một lòng ủng hộ chính quyền cách mạng lâm thời, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng.

Bên cạnh thuận lợi, Bình Long còn tồn tại một số khó khăn: Chính quyền cách mạng trong toàn huyện Võ Nhai được thành lập trong những ngày đầu của cao trào kháng Nhật cứu nước. Trong khi đó, tại thị xã Thái Nguyên và một số địa phương lân cận, phát xít Nhật và tay sai vẫn nắm giữ quyền cai trị. Tuy nhiên, sự phát triển của phong trào cách mạng ở Võ Nhai khiến phát xít Nhật hết sức lo sợ. Vì thế, chúng tìm mọi cách phá vỡ và mở các đợt càn

quét, tấn công vào căn cứ địa cách mạng của ta. Bên cạnh đó, chúng còn tung tay sai, mật thám, việt gian đi lùng sục, do thám, xuyên tạc nhằm chống phá chính quyền cách mạng. Trong khi đó, chính quyền cách mạng lâm thời của Bình Long mới thành lập, chưa được củng cố, kiện toàn; trình độ và kinh nghiệm lãnh đạo, quản lý còn non trẻ. Mọi công việc đặt ra trước mắt đối với chính quyền hoàn toàn mới mẻ và rất nặng nề.

Kinh tế Bình Long vốn mang nặng tính chất tự cấp, tự túc, dựa vào sản xuất nông nghiệp và săn bắt hái lượm là chủ yếu. Trình độ canh tác lạc hậu, năng suất thấp, đời sống nhân dân rất khó khăn. Bên cạnh đó, những cuộc càn quét, bắt bớ, dồn dân... của thực dân Pháp khiến cho kinh tế của Bình Long lại càng bị tàn phá nghiêm trọng. Nạn đói đầu năm 1945 tuy Bình Long không có ai thiệt mạng, nhưng cũng ảnh hưởng nặng nề đến đời sống của mọi tầng lớp nhân dân.

Hệ quả của chính sách "ngu dân", đầu độc văn hóa của thực dân Pháp đã khiến cho trên 90% người dân mù chữ, các tệ nạn mê tín dị đoan, nghiện hút, ma chay, cưới xin nặng nề, tốn kém... là hiện tượng phổ biến. Ngoài ra, Bình Long còn phải chịu thêm nạn thổ phỉ từ vùng Yên Thế tràn sang hoạt động, cướp bóc, làm cho tình hình xã hội càng thêm phức tạp.

Nhìn chung, chính quyền cách mạng lâm thời ở Bình Long mới ra đời nhưng đã phải đứng trước những thử thách lớn lao về mọi mặt.

2. Xây dựng, củng cố chính quyền dân chủ nhân dân, chuẩn bị kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1946)

Chính quyền cách mạng ở Bình Long nói riêng và Võ Nhai nói chung được thành lập trong những ngày đầu của cao trào kháng Nhật cứu nước. Trong khi đó, thị xã Thái Nguyên và một số địa phương lân cận vẫn còn nằm trong vòng kiểm soát của phát xít Nhật. Chính vì thế, Võ Nhai - căn cứ địa cách mạng của ta, trở thành mục tiêu tấn công, càn quét của quân Nhật. Chúng tiến hành nhiều cuộc hành quân cướp phá, chiếm đóng châu lỵ La Hiên, khủng bố, gây sức ép chính quyền cách mạng non trẻ vừa mới thành lập. Để bảo vệ chính quyền mới giành được, yêu cầu cấp thiết trước mắt của Đảng bộ và nhân dân các dân tộc Võ Nhai là ngăn chặn và đánh trả mọi cuộc tấn công, càn quét của phát xít Nhật. Bằng sự mưu trí, quyết tâm và dũng cảm, quân ta đánh bật hai cuộc càn quét vào khu vực Lịch Sơn, Sa Lung và Đình Cả của địch, khiến chúng phải co cụm trong đồn La Hiên cố thủ, hoàn toàn bị cô lập trong vòng vây của ta.

Ngày 16-8-1945, Mặt trận Việt Minh triệu tập Đại hội Quốc dân ở Tân Trào. Đại hội quyết định: Tán thành lệnh tổng khởi nghĩa của Đảng; thành lập Ủy ban dân tộc giải phóng do Chủ tịch Hồ Chí Minh đứng đầu; quy định Quốc kỳ, Quốc ca, đặt tên nước là Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Chiều 16-8-1945, một đơn vị quân giải phóng do đồng chí Võ Nguyên Giáp chỉ huy từ Tân Trào tiến về giải phóng thị xã Thái Nguyên mở đầu cho Cách mạng

tháng Tám. Sáng 20-8-1945, đồng chí Võ Nguyên Giáp chỉ huy một mũi quân từ chùa Đán tiến vào thị xã Thái Nguyên, bao vây, tấn công phát xít Nhật giải phóng thị xã. Chiều cùng ngày, tại sân vận động thị xã đã diễn ra cuộc mít tinh lớn, Ủy ban Khởi nghĩa chính thức tuyên bố xóa bỏ bộ máy chính quyền của địch, thành lập Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời tỉnh Thái Nguyên.

Chỉ trong vòng 15 ngày (từ ngày 14 đến ngày 28-8-1945), quyền thống trị, áp bức của thực dân, phát xít (Pháp, Nhật) được xây dựng suốt gần 100 năm và chế độ quân chủ chuyên chế phản tiến bộ tồn tại hàng nghìn năm đã bị nhân dân ta lật đổ hoàn toàn. Lần đầu tiên, chính quyền cả nước thực sự thuộc về nhân dân. Chiều 30-8-1945, ở Ngọ Môn hàng vạn nhân dân cố đô Huế trong màu cờ đỏ sao vàng đã chứng kiến Bảo Đại - ông vua cuối cùng của chế độ phong kiến Việt Nam, đọc lời thoái vị và trao ấn, kiếm cho cách mạng. Đại diện Chính phủ lâm thời Việt Nam dân chủ cộng hòa tuyên bố xóa bỏ chế độ quân chủ ở Việt Nam.

Ngày 2-9-1945, tại Quảng trường Ba Đình lịch sử, trước cuộc mít tinh của gần 1 triệu đồng bào, Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Chính phủ lâm thời trịnh trọng đọc bản Tuyên ngôn Độc lập, tuyên bố trước quốc dân và thế giới: Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời. Ngày 2-9-1945 trở thành mốc son chói lọi trong lịch sử Việt Nam, là ngày hội lớn của dân tộc Việt Nam - ngày tuyên bố khai sinh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa vừa mới ra đời đã phải đương đầu với những khó khăn, thử thách rất nghiêm trọng. Cuối tháng 8-1945, lấy danh nghĩa quân Đồng minh, gần 20 vạn quân Tưởng, theo gót là lực lượng phản động Việt quốc và Việt cách ồ ạt kéo vào miền Bắc nước ta. Chúng ráo riết thực hiện âm mưu lật đổ chính quyền cách mạng, lập chính quyền phản động. Đằng sau quân Tưởng là Mỹ với dã tâm đặt Đông Dương dưới chế độ "ủy trị" của họ. Ở miền Nam, cũng với danh nghĩa quân Đồng minh, quân Anh vào giải giáp quân Nhật, núp sau quân Anh là quân Pháp.

Ngay sau khi tuyên bố độc lập, ngày 3-9-1945, trong phiên họp đầu tiên của Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã nêu 6 nhiệm vụ cấp bách cần phải làm ngay: Phát động ngay chiến dịch tăng gia sản xuất để chống đói; mở ngay chiến dịch chống nạn mù chữ; tổ chức càng sớm càng tốt cuộc Tổng tuyển cử với chế độ phổ thông đầu phiếu, thực hiện quyền tự do, dân chủ của nhân dân; mở chiến dịch giáo dục cần, kiệm, liêm, chính để bài trừ thói hư, tật xấu do chế độ thực dân để lại; bỏ ngay 3 thứ thuế: thuế thân, thuế chợ, thuế đò, tuyệt đối cấm hút thuốc phiện; tuyên bố tự do tín ngưỡng và lương giáo đoàn kết.

Ngày 23-9-1945, quân Pháp nổ súng đánh chiếm Sài Gòn, mở đầu cuộc xâm lược nước ta lần thứ hai. Chưa bao giờ trên đất nước ta cùng một lúc có nhiều kẻ thù hung bạo và xảo quyệt như lúc này. Vận mệnh nước Việt Nam mới "như ngàn cân treo sợi tóc".

Ngày 25-11-1945, Trung ương Đảng ra Chỉ thị "Kháng chiến kiến quốc". Bản chỉ thị xác định nhiệm vụ chiến lược của cách mạng vẫn là giải phóng dân tộc. Chính quyền cách mạng cùng toàn dân phải "Kiên quyết hoàn thành nhiệm vụ thiêng liêng ấy". Khẩu hiệu của cách mạng vẫn là "Dân tộc trên hết", "Tổ quốc trên hết". Trong đó Đảng, Nhà nước và nhân dân ta phải tập trung chống lại 3 thứ giặc: giặc đói, giặc dốt và giặc ngoại xâm.

Thi hành Chỉ thị kháng chiến kiến quốc của Trung ương Đảng, dưới sự lãnh đạo trực tiếp của tổ chức Đảng và Ủy ban nhân dân lâm thời châu Võ Nhai, Ủy ban giải phóng thôn Bình Long tích cực vận động nhân dân thực hiện các biện pháp cách mạng, từng bước giải quyết khó khăn, xây dựng cuộc sống mới.

Một trong những nhiệm vụ hàng đầu lúc này là phải nhanh chóng đẩy lùi nguy cơ nạn đói, từng bước ổn định đời sống nhân dân. Chính quyền cách mạng lâm thời ở Bình Long đã phát động phong trào tăng gia sản xuất theo khẩu hiệu: "Tấc đất, tấc vàng". Nhân dân địa phương tích cực khai hoang, phục hóa, trồng các loại cây lương thực ngắn ngày như khoai, sắn, ngô... để giải quyết nạn đói trước mắt. Các hội tương tế, ái hữu được thành lập để nhân dân giúp đỡ lẫn nhau trong sản xuất, ổn định đời sống. Theo lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhân dân Bình Long lập các "Hũ gạo tiết kiệm", "Hũ gạo cứu đói" để giúp đỡ các gia đình khó khăn. Các hoạt động trên đã từng bước đẩy lùi nạn đói trên địa bàn toàn xã.

Bên cạnh đó, chính quyền cách mạng còn tiến hành xóa bỏ những thứ thuế bất công do chế độ thực dân phong kiến trước đây đặt ra như thuế thân, thuế rừng, cùng các khoản phụ thu lạm bổ trước đó. Ngày 20-11-1945, Ủy ban nhân dân Bắc Bộ ra thông tư về thực hiện giảm tô 25%. Nhờ đó, giúp giảm bớt gánh nặng kinh tế cho nhân dân trong giai đoạn khó khăn này.

Song song với việc giải quyết khó khăn kinh tế, ổn định đời sống nhân dân, chính quyền còn bắt đầu tiến hành thanh toán nạn mù chữ. Ở Bình Long, phong trào bình dân học vụ do đồng chí Lý Văn Nghiệp chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện đã đạt được những kết quả bước đầu. Các lớp bình dân học vụ đã thu hút được đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia, trở thành một phong trào quần chúng rộng rãi.

Một trong những nhiệm vụ quan trọng trong giai đoạn này là củng cố, phát triển lực lượng vũ trang, bảo vệ chính quyền cách mạng còn non trẻ của ta, đồng thời duy trì trị an, trật tự trên địa bàn toàn xã. Chính vì vậy, xã Phương Giao đã thành lập một trung đội dân quân du kích do đồng chí có bí danh là Hạp làm trung đội trưởng. Mỗi thôn, xóm đều xây dựng 1-2 tiểu đội dân quân du kích. Các đơn vị này một mặt tích cực luyện tập quân sự, học tập chính trị; mặt khác tuần tra, canh gác, bảo vệ trật tự, trị an làng xóm. Bên cạnh đó, hưởng ứng lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh và Chính phủ tổ chức gấp các đơn vị Nam tiến tăng cường ngay cho Nam Bộ kháng chiến, tháng 10-1945, một đơn vị bộ đội mang tên

đồng chí Phan Đăng Lưu[1] về tuyển bộ đội tại Bình Long, nhiều thanh niên đã hăng hái tham gia vào đội quân Nam tiến tình nguyện sát cánh chiến đấu cùng đồng bào Nam bộ, trong đó có đồng chí Triệu Phúc Long - Bí thư Đoàn Thanh niên cứu quốc. Mặc dù trang bị vũ khí còn thô sơ, trang phục chưa thống nhất (trang phục tự lo) nhưng họ luôn sẵn sàng tinh thần chiến đấu, không ngại hi sinh để bảo vệ nền độc lập của Tổ quốc.

Để chiến thắng mọi thế lực thù địch, lãnh đạo nhân dân hoàn thành nhiệm vụ "kháng chiến - kiến quốc", một trong những vấn đề quan trọng là xây dựng, củng cố và kiện toàn chính quyền non trẻ của ta từ cấp Trung ương đến cấp địa phương. Ngày 23-12-1945, cùng với cử tri toàn huyện, nhân dân các dân tộc Bình Long phấn khởi và tự hào tham gia tổng tuyển cử, tự tay mình cầm lá phiếu bầu những đại biểu xứng đáng vào Quốc hội đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa[2]. Sau cuộc tổng tuyển cử bầu Quốc hội, dưới sự lãnh đạo trực tiếp của các cấp ủy

---

1. Theo tư liệu do xã cung cấp thì thời điểm này có đồng chí Phan Đăng Lưu về tuyển thanh niên tham gia Nam tiến. Tuy nhiên, đồng chí Phan Đăng Lưu đã hi sinh từ năm 1941 nên có lẽ đây chỉ là một đơn vị bộ đội mang tên đồng chí Phan Đăng Lưu về làm công tác tuyển quân trên địa bàn xã.

2. Dự kiến ban đầu của Trung ương là tổ chức Tổng tuyển cử trong cả nước vào ngày 23-12-1945. Song để có thêm thời gian chuẩn bị, Trung ương quyết định lùi ngày bầu cử đến 6-1-1946. Tuy nhiên một số địa phương (trong đó có Thái Nguyên) không nhận được lệnh hoãn nên vẫn tiến hành tổ chức bầu cử vào ngày 23-12-1945.

Đảng, đông đảo tầng lớp nhân dân Bình Long lại hăng hái tham gia bầu cử Hội đồng nhân dân cấp tỉnh và xã.

Tháng 2-1946, theo chủ trương của cấp trên, tổng Phương Giao được đổi thành xã Phương Giao gồm các thôn Bình Long, Phương Giao, Xuất Tác, Phù Trì, trại Đồng Bản. Sau ngày bầu cử Hội đồng nhân dân xã, Ủy ban hành chính xã Phương Giao cũng ra đời (thay cho Ủy ban cách mạng lâm thời trước đó). Đội ngũ cán bộ lãnh đạo xã Phương Giao được kiện toàn, gồm có 6 đồng chí, trong đó đồng chí Đặng Văn Kỷ (Phương Giao) được bầu làm Chủ tịch Ủy ban hành chính xã; đồng chí Dương Ngọc Khanh (Bình Long) làm Phó Chủ tịch Ủy ban hành chính; đồng chí Hoàng Ninh Quang (Xuất Tác) phụ trách quân sự; đồng chí Dương Văn Tuân (Xuất Tác) phụ trách công an; đồng chí Đặng Văn Thăng (Phù Trì) làm Bí thư Thanh niên; đồng chí Dương Thị Thau (Phù Trì) làm Bí thư Hội Phụ nữ; Ban Bình dân học vụ do đồng chí Dương Văn Đô (người Xuất Tác) làm Trưởng ban, đồng chí Lý Văn Nghiệp (người Bình Long) là Phó ban. Các đảng viên ở Phương Giao (cũ) sinh hoạt tại Chi bộ Liên chi Tràng Xá - Phương Giao, đồng chí Đặng Quốc Chung (người Phương Giao) làm Bí thư. Cuối năm 1946, Chi bộ Phương Giao được thành lập trên cơ sở tách ra từ Chi bộ ghép Tràng Xá - Phương Giao với 8 đảng viên là các đồng chí: Đặng Quốc Chung, Lao Văn Kế, Đỗ Văn Tài, Dương Văn Tuân, Đặng Đình Tạ, Hoàng Ninh Quang (Nhiễu), Dương Văn Mão (Vượng), Phương Văn Phụng (người Bình Long), đồng chí Đặng Quốc Chung được bầu làm Bí thư.

Ở thôn Bình Long và trại Đồng Bản, chính quyền thôn cũng từng bước được kiện toàn với các hạt nhân nằm trong chính Ủy ban cách mạng lâm thời thôn trước đó. Bà Đặng Thị Thoa được bầu làm Hội trưởng chi hội phụ nữ thôn Bình Long. Nhìn chung, thắng lợi của cuộc bầu cử Quốc hội và Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, xã giai đoạn này cho thấy ý nghĩa của cuộc động viên chính trị sâu sắc, rộng rãi nhằm biểu dương sức mạnh của khối đại đoàn kết dân tộc, thể hiện khát vọng độc lập tự do, quyết tâm chiến thắng mọi kẻ thù của nhân dân ta. Bộ máy chính quyền cách mạng của ta được củng cố và kiện toàn từ Trung ương đến địa phương, tạo cơ sở cho cuộc kháng chiến trường kỳ sắp tới.

Đối với công tác xóa mù chữ, sau khi thành lập xã, Ban Bình dân học vụ Phương Giao được thành lập với sự tham gia tích cực của đại diện các thôn: Đồng chí Dương Văn Đô (thôn Xuất Tác) làm trưởng ban; đồng chí Lý Văn Nghiệp (Bình Long) làm phó ban. Tuy nhiên, khi thực dân Pháp mở cuộc tấn công lên Việt Bắc (tháng 10-1947), phong trào bắt đầu sa sút do chúng ta dồn toàn lực lượng cho công cuộc kháng chiến.

Về tình hình chiến sự, từ năm 1946, thực dân Pháp và Tưởng Giới Thạch mưu tính kế hoạch đưa quân Pháp ra miền Bắc thay thế quân Tưởng. Sau một thời gian thương lượng với nhau, Hiệp ước Trùng Khánh giữa Pháp và Tưởng được ký vào ngày 28-2-1946. Theo Hiệp ước này, Pháp sẽ đưa quân ra miền Bắc thay quân Tưởng. Sự thỏa hiệp giữa 2 thế lực thực dân chà đạp lên chủ quyền dân

tộc của nhân dân ta, vừa đặt Việt Nam vào thế phải đối phó với âm mưu mới của hai lực lượng phản động. Để đối phó với âm mưu của kẻ địch, thể hiện thiện chí hòa bình, đồng thời tìm cách trì hoãn để ta có thêm thời gian chuẩn bị cho cuộc kháng chiến trường kỳ sau này, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Chính phủ đã lần lượt kí kết với Chính phủ Pháp Hiệp định sơ bộ ngày 6-3-1946 và Tạm ước ngày 14-9-1946. Tuy nhiên, cuối năm 1946, bội ước hai hiệp định này, thực dân Pháp ráo riết tăng cường lực lượng và đến tháng 11-1946, số quân của chúng đã lên tới 10 vạn. Chúng lần lượt cho quân đổ bộ trái phép vào Đà Nẵng, Đồ Sơn, Cát Bà, đánh chiếm Hải Phòng, Lạng Sơn và chuẩn bị kế hoạch đánh vào cơ quan đầu não của ta ở Thủ đô Hà Nội. Trước những âm mưu và dã tâm xâm lược ngày càng rõ của thực dân Pháp, ngày 19-10-1946, Hội nghị quân sự toàn quốc của Đảng đã họp và quyết định đẩy công tác chuẩn bị kháng chiến lên mức độ khẩn trương hơn. Ngày 18 và 19-12-1946, thực dân Pháp đã liên tiếp gửi tối hậu thư đòi ta phải phá bỏ công sự trong thành phố và đòi để chúng kiểm soát, giữ gìn trật tự Hà Nội. Chúng tuyên bố sẽ hành động bằng sức mạnh quân sự nếu ta không thực hiện các yêu sách đó. Tình hình vô cùng khẩn cấp, đòi hỏi ta phải đứng lên. Trung thành với quyền lợi của dân tộc và thể hiện ý chí, khát vọng tự do của nhân dân, ngày 18 và 19-12-1946, Hội nghị mở rộng Ban Chấp hành Trung ương Đảng họp khẩn cấp ở Vạn Phúc, Hà Đông đã quyết định phát động toàn quốc kháng chiến và đề ra những vấn đề cơ bản về đường lối kháng chiến của ta. Đêm ngày 19-12-1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Lời kêu gọi toàn

quốc kháng chiến và nhanh chóng truyền đi khắp cả nước. Đáp lời kêu gọi cứu nước của Chủ tịch Hồ Chí Minh, theo đường lối kháng chiến đúng đắn do Đảng vạch ra, nhân dân các dân tộc Bình Long sát cánh cùng nhân dân cả nước sẵn sàng đứng dậy bước vào cuộc kháng chiến trường kỳ của dân tộc.

3. Nhân dân các làng của Bình Long trong xã Phương Giao (cũ) tham gia kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1947-1954)

Vùng rừng núi Việt Bắc với trung tâm là địa bàn 3 tỉnh Bắc Kạn, Thái Nguyên và Tuyên Quang là một địa bàn cơ động, có vị trí chiến lược quan trọng trong chiến đấu và phòng thủ. Đây cũng là chiếc nôi của cách mạng Việt Nam thời kỳ tiền khởi nghĩa, trước Cách mạng tháng Tám (năm 1945), với nhiều điều kiện thuận lợi đảm bảo duy trì và xây dựng lực lượng cho một cuộc kháng chiến trường kỳ. Chính vì vậy, Trung ương Đảng, Chính phủ và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã quyết định chọn vùng rừng núi Bắc Kạn, Thái Nguyên và Tuyên Quang làm trung tâm của căn cứ địa kháng chiến Việt Bắc. Từ cuối năm 1946, đã có nhiều đoàn công tác đặc biệt của Trung ương đến địa bàn các tỉnh này để nghiên cứu thực địa, vạch ra kế hoạch di tản và xây dựng cơ sở vật chất. Huyện Võ Nhai là một trong những nơi tiếp nhận các cơ quan, công xưởng của Trung ương và Liên khu chuyển xuống (gồm Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, Đài phát thanh, cơ quan Thường trực Quốc hội, cơ quan Mặt trận Việt Minh, Mặt trận Liên Việt). Xã Phương Giao cũng đón nhiều đoàn cán bộ, cơ quan Trung

ương về đóng trên địa bàn như: đơn vị Tổng Đài truyền thanh Trung ương về đóng ở thôn Phù Trì, đơn vị bộ đội bảo vệ Trung ương về đóng ở Phương Giao, cụ Phạn Kế Toại[1] về ở xóm Giữa (Phương Giao), Bác Hồ về huấn thị cán bộ tại hang Tối[2] (trong năm 1947), đơn vị in tiền của Bộ Tài chính về đóng tại xóm Vẽn, thôn Bình Long. Từ đây, nhân dân Bình Long đảm nhận trách nhiệm nặng nề: vừa trực tiếp bảo vệ các cơ quan, cán bộ của Trung ương, vừa sát cánh cùng nhân dân toàn huyện bảo vệ cửa ngõ phía Đông của an toàn khu (ATK) kháng chiến.

Nhận thức rõ nhiệm vụ quan trọng của mình đối với cuộc kháng chiến, ngay từ cuối năm 1946 đến đầu năm 1947, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng Phương Giao, nhân dân đã thực hiện nghiêm túc chỉ thị của cấp trên, bắt tay vào việc xây dựng và củng cố hệ thống thông tin liên lạc, đón nhận các cơ quan Trung ương, sẵn sàng chiến đấu, quyết tâm bảo vệ an toàn căn cứ địa. Đồng thời với xây dựng căn cứ địa và an toàn khu, Trung ương Đảng và Chính phủ còn chủ trương thực hiện "tiêu thổ kháng chiến" nhằm làm chậm bước tiến của địch, tạo điều kiện cho ta tiêu diệt sinh lực của chúng. Nhân dân thôn Bình Long, trại Đồng Bản trong xã Phương Giao phối hợp cùng nhân dân các xã bạn đã tiến hành đào hàng trăm đoạn hào

---

1. Phan Kế Toại (1892-1973): một chí sĩ yêu nước Việt Nam, từng làm quan dưới triều Nguyễn, về sau làm Phó thủ tướng Chính phủ trong hai nhiệm kỳ.

2. Hang Tối nay nằm ở vị trí giáp ranh giữa hai xã Phương Giao và Bình Long.

cắt ngang tuyến đường từ Đình Cả vào Tràng Xá, Dân Tiến, Bình Long... Dưới sự chỉ đạo của Đảng bộ huyện Võ Nhai và chỉ huy trực tiếp của Huyện đội Võ Nhai do đồng chí Mông Phúc Quyền làm huyện đội trưởng, Ban xã đội dân quân Phương Giao đã được thành lập với một số thành phần nòng cốt là người Bình Long như đồng chí đồng chí Nguyễn Văn Đường... Đồng thời trung đội dân quân du kích được củng cố, các đội viên thường xuyên được huấn luyện về kỹ thuật chiến đấu, bồi dưỡng bản lĩnh chính trị và nâng cao tinh thần cách mạng.

Về phía thực dân Pháp, tháng 7-1947, Chính phủ Pháp phê chuẩn kế hoạch tiến công Việt Bắc của tướng Salan nhằm phá tan cơ quan đầu não kháng chiến, tiêu diệt bộ đội chủ lực của Việt Minh, lập ngụy quyền toàn quốc, kết thúc chiến tranh và đặt lại ách thống trị thực dân trên toàn bộ nước Việt Nam; đồng thời nhằm khóa chặt biên giới Việt - Trung, ngăn chặn mối quan hệ giữa cách mạng Việt Nam với cách mạng Trung Quốc. Ngày 7-10-1947, thực dân Pháp mở cuộc tấn công quy mô lớn lên căn cứ địa Việt Bắc. Chúng sử dụng một số lượng lớn binh lính và phương tiện chiến tranh hiện đại (khoảng 12 nghìn quân, chia ra thành 5 trung đoàn bộ binh, 3 tiểu đoàn dù, 2 tiểu đoàn pháo, 2 tiểu đoàn công binh, 800 xe quân sự, 40 tàu chiến và ca nô, 40 máy bay các loại[1]), tiến công ồ ạt theo ba hướng: đường không, đường bộ và đường sông vào căn cứ địa của ta. Theo đường không, chúng thả ba chốt

---

1. Lịch sử Đảng bộ huyện Võ Nhai (1930-1954), Huyện ủy Võ Nhai xuất bản, 1993, tr.98.

cắm nguy hiểm vào giữa trung tâm căn cứ địa Việt Bắc bằng các tiểu đoàn dù nhảy xuống và đánh chiếm thị xã Bắc Kạn, huyện lỵ Chợ Đồn và thị trấn Chợ Mới. Trong khi đó, hai cánh quân thủy, bộ còn lại tạo thành hai gọng kìm phía Đông và phía Tây kẹp chặt căn cứ địa Việt Bắc. Từ đó, chúng âm mưu thực hiện sách lược trong đánh ra, ngoài đánh vào, phá tan căn cứ địa, tiêu diệt cơ quan đầu não kháng chiến và lực lượng bộ đội chủ lực của ta. Kế hoạch tấn công dự kiến của thực dân Pháp được chia làm hai bước: Bước 1: Mang mật danh Lêa (Léa)[1], mục tiêu đánh chiếm là khu tam giác Bắc Kạn - Chợ Đồn - Chợ Mới; bước 2: Mang mật danh Xanhtuya[2], quân Pháp sẽ tập trung lực lượng càn quét khu vực tứ giác: Tuyên Quang - Thái Nguyên - Việt Trì - Phủ Lạng Thương.

Trước âm mưu và hành động thâm độc của kẻ thù, ngay đêm 7-10-1947, Thường vụ Trung ương Đảng đã điện cho các Khu ủy thông báo tình hình và ra lệnh cho các Khu ủy, Quân khu ủy chỉ huy bộ đội đánh mạnh để phân chia lực lượng địch, phá kế hoạch tiến công của chúng. Ngày 8-10-1947, Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi thư kêu gọi quân dân ra sức tiêu diệt địch. Cùng ngày, Bộ Tổng Chỉ huy hạ quyết tâm chiến dịch và ra nhật lệnh kêu gọi quân dân anh dũng chiến đấu. Ngày 15-10-1947, Ban Thường vụ Trung ương Đảng ra Chỉ thị "Phải phá tan cuộc tiến công mùa đông của giặc Pháp".

---

1. Léa: Lấy tên một ngọn đèo cao 1.362 mét trên đường thuộc địa số 3 giữa Bắc Kạn và Cao Bằng.

2. Xanhtuya: Tức là siết chặt vành đai.

Ta từ chỗ bị động, lúng túng ban đầu đến thời điểm này đã nhanh chóng chuyển sang thế chủ động đánh địch. Một mặt, quân và dân các tỉnh Lạng Sơn, Cao Bằng, Bắc Kạn, Tuyên Quang chặn đánh địch quyết liệt trên các mặt trận, gây cho chúng nhiều thiệt hại nặng nề. Mặt khác, để bảo toàn lực lượng, hệ thống cơ quan đầu não kháng chiến của ta đã chuyển từ an toàn khu Định Hóa sang an toàn khu Võ Nhai, chia thành các bộ phận nhỏ, thường xuyên di chuyển dưới sự che chở của quần chúng nhân dân.

Thực dân Pháp mất dần thế chủ động trên chiến trường, song chúng vẫn không chịu thừa nhận thất bại mà tiếp tục thực hiện bước 2 của kế hoạch. Chúng phán đoán lực lượng của ta có từ 20 đến 25 tiểu đoàn, đóng ở các vùng Chợ Chu, Đại Từ, Võ Nhai (Thái Nguyên); Yên Thế (Bắc Giang), phía Tây Tam Đảo và khu vực sông Đáy; các cơ quan Trung ương Đảng và Chính Phủ đóng ở Đình Cả (Võ Nhai, Thái Nguyên). Vì vậy, ngày 20-11-1947, Bộ Chỉ huy quân đội Pháp quyết định thực hiện cuộc hành quân Xanhtuya nhằm lùng bắt cho kỳ được cơ quan đầu não kháng chiến, tiêu diệt bộ đội chủ lực và phá tan căn cứ của ta.

Võ Nhai là một trong những mục tiêu chính của cuộc hành quân "Xanhtuya" mà thực dân Pháp tiến hành. Khoảng 8 giờ sáng ngày 26-11-1947[1], thực dân Pháp cho

---

1. Theo tư liệu do ông Lý Văn Nghiệp cung cấp thì 14-10-1947, Pháp nhảy dù xuống Tràng Xá nhằm bắt sống chính phủ kháng chiến, đến ngày 18-10-1947, chúng vào đốt sạch làng Phương Giao.

23 máy bay ném bom bắn phá dữ dội huyện lỵ La Hiên và các vùng lân cận của huyện Võ Nhai. Sau đó chúng cho 500 tên nhảy dù xuống La Hiên, chốt giữ tuyến đường 1B La Hiên - Thái Nguyên, La Hiên - Đình Cả - Bắc Sơn và La Hiên - Cúc Đường - Thượng Nung sang Phú Lương. Khoảng 12 giờ trưa cùng ngày, chúng tiếp tục huy động máy bay ném bom bắn phá và thả 200 quân dù xuống xã Tràng Xá. Toán quân này càn quét, lùng sục các khu vực phía đông của huyện Võ Nhai, trong đó có xã Phương Giao nhằm vây bọc mọi ngả đường từ đây sang Lạng Sơn và Bắc Giang.

Nhân dân Võ Nhai nói chung và Bình Long nói riêng bước vào cuộc quyết chiến quyết liệt với kẻ thù ngày trên mảnh đất giàu truyền thống cách mạng để bảo vệ cơ quan đầu não của Đảng, căn cứ địa và quê hương. Sáng ngày 30-11-1947, thực dân Pháp cho một trung đội từ Tràng Xá tiến vào Phương Giao. Đơn vị bộ đội đóng quân ở đây bị bất ngờ không kịp nổ súng. Nhân cơ hội đó, địch đã đốt phá nhiều nhà dân, bắn chết hàng chục con trâu, bò[1]. Tuy nhiên, quân và dân xã Phương Giao đã nhanh chóng lấy lại tinh thần, chính quyền tổ chức cho nhân dân sơ tán chống càn, phối hợp cùng du kích các xã bạn đẩy lùi các đợt hành quân càn quét của địch qua địa bàn xã.

Ngày 7-2-1947, sau hơn 10 ngày tấn công, càn quét ở Võ Nhai (trong đó có Bình Long) không đạt kết quả, thực

---

1. Lịch sử Đảng bộ huyện Võ Nhai (1930-1954), Huyện ủy Võ Nhai xuất bản, 1993, tr.102.

dân Pháp phải rút khỏi đây. Chi bộ Đảng Phương Giao đã lãnh đạo nhân dân hoàn thành nhiệm vụ chiến đấu bảo vệ quê hương. Góp phần làm phá sản cuộc hành quân Xanhtuya của thực dân Pháp, buộc chúng phải chấp nhận thất bại của kế hoạch đánh nhanh thắng nhanh, chuyển dịch cục diện chiến trường theo hướng có lợi cho ta.

Về tình hình chiến sự, từ sau thắng lợi của chiến dịch Việt Bắc năm 1947, huyện Võ Nhai nói chung và xã Phương Giao nói riêng nằm trong vùng tự do. Tuy nhiên, quân Pháp vẫn còn chiếm đóng và xây dựng hệ thống cứ điểm kiên cố dọc quốc lộ 3, 4 trên địa bàn các tỉnh Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn; đồng thời chúng thực hiện nhiều âm mưu, hành động thâm độc hòng phá hoại căn cứ địa và cuộc kháng chiến của nhân dân ta.

Nhận thức được tình hình tương quan lực lượng giữa địch và ta, Đảng bộ huyện Võ Nhai đã chỉ đạo cấp ủy Đảng, đảng viên phải vươn lên để tổ chức, lãnh đạo và phát động toàn dân, toàn quân hoàn thành tốt hai nhiệm vụ chiến lược: "Kháng chiến - kiến quốc". Hệ thống chỉ huy quân sự huyện Võ Nhai được tổ chức thành 3 cấp thống nhất: huyện đội, xã đội và thôn đội. Tại thôn Bình Long, trung đội dân quân du kích đã được xây dựng từ trước, qua thời gian chiến đấu thực tế ngày càng nâng cao về năng lực, kĩ thuật và bản lĩnh chính trị. Lực lượng này vừa làm nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu, vừa là nguồn bổ sung cho bộ đội của huyện, tỉnh. Thôn đội thường xuyên kết hợp với xã đội kiểm tra, đảm bảo cho đội có sức chiến đấu, sẵn sàng đánh địch ngay trên địa bàn thôn. Đồng

thời, tuyên truyền, vận động nhân dân cất giấu của cải, đào hầm trú ẩn, thích ứng với điều kiện vừa sản xuất vừa sẵn sàng chống địch oanh tạc bằng máy bay, đề phòng sự tấn công của địch.

Về công tác xây dựng Đảng, theo từng năm, số lượng đảng viên ở các làng của Bình Long không ngừng tăng lên, đến năm 1947-1948, đã có hơn 10 đảng viên trong đó có một số đồng chí tham gia cấp ủy Chi bộ Phương Giao là các cụ Lê Văn Nhỡ, Triệu Phúc Văn... Căn cứ vào tình hình thực tế và nhiệm vụ chính trị tại địa phương, trong quá trình lãnh đạo nhân dân thực hiện các nhiệm vụ kinh tế, chính trị, quốc phòng an ninh... Chi bộ Phương Giao thành lập 1 tổ Đảng ở Bình Long, đồng chí Lý Văn Nghiệp là Tổ trưởng Tổ Đảng đầu tiên ở Bình Long.

Thực hiện Nghị quyết số 103/NQ-CP ngày 7-7-1949 của Chính phủ, đến cuối năm 1949 lực lượng du kích xã Phương Giao được thành lập. Tổ chức lực lượng được chia làm 2 cấp, đó là cấp xã đội, cấp thôn đội dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Chi bộ. Trước tình hình cách mạng Việt Nam ngày càng phát triển, khu căn cứ cách mạng được mở rộng, các lực lượng vũ trang được thành lập và phát triển nhanh chóng, Trung ương Đảng đã đẩy mạnh chuẩn bị tổ chức chiến dịch Biên giới nhằm phá vớ thế bao vây của thực dân Pháp. Quán triệt Chỉ thị ngày 21-7-1950 của Tỉnh ủy, tổ chức Đảng, Ủy ban kháng chiến hành chính xã Phương Giao đã tập trung chỉ đạo Ban chỉ huy xã đội, tổ chức cho cán bộ nhân dân, du kích xây dựng các làng bản, khu vực chiến đấu, chuẩn bị sơ tán, di dân đề phòng máy

bay ném bom, bắn phá. Trong cuộc phát động chiến dịch của cấp trên, Ủy ban kháng chiến hành chính xã Phương Giao đã thực hiện tốt cuộc vận động nhân dân cùng dân quân du kích san lấp, sửa chữa đường sá, cầu cống trên toàn tuyến Quốc lộ 1B để chuẩn bị cho chiến dịch Biên giới năm 1950.

Sau chiến thắng Biên giới, ngày 1-5-1951, Chính phủ đã ban hành chính sách thuế nông nghiệp. Theo quy định phần vượt sản lượng không phải đóng thuế, quy định những đối tượng khá giả, có nhiều ruộng đất phải đóng thuế nhiều hơn. Những chính sách này đã có sự khuyến khích tích cực đối với đông đảo quần chúng nhân dân. Theo Sắc lệnh 78/SL ngày 14-7-1949 về chính sách giảm tô 25%, hội đồng giảm tô của huyện, xã được thành lập. Ủy ban kháng chiến hành chính đã làm tốt công tác tuyên truyền cho nhân dân về Sắc lệnh thuế Nông nghiệp của Nhà nước, làm cho nhân dân hiểu rõ những tội ác dã man của thực dân Pháp đối với nhân dân Việt Nam, qua đó hiểu rõ những ưu việt của chế độ mà Đảng ta và Bác Hồ đã lựa chọn.

Ngày 12-4-1954, xã Phương Giao (cũ) được chia tách thành 2 xã Phương Giao và Bình Long, Chi bộ Đảng xã Bình Long được thành lập gồm 13 đồng chí: Nông Tiến Hà, Lê Văn Nhỡ, Chu Văn Trang, Lương Văn Vinh, Đồng Đức Đối, Lương Văn Viên, Hoàng Văn Tài, Chu Ngọc Minh, Lý Văn Nghiệp, Lương Hữu Quý, Phan Văn Đường, Lý Nho Dương, Nông Văn Tự. Đồng chí Nông Tiến Hà làm Bí thư Chi bộ; đồng chí Lê Văn Nhỡ

được chỉ định làm Chủ tịch Ủy ban hành chính xã. Đội ngũ lãnh đạo xã nhanh chóng được kiện toàn để điều hành, quản lý và lãnh đạo nhân dân bước vào giai đoạn cách mạng mới.

Sự kiện xã Bình Long và Chi bộ Đảng của xã được thành lập đã đánh dấu bước ngoặt quan trọng trong tiến trình phát triển của phong trào cách mạng xã Bình Long. Từ đây, Chi bộ Đảng xã Bình Long có nhiệm vụ trực tiếp lãnh đạo nhân dân các dân tộc Bình Long cùng với nhân dân cả nước thực hiện nhiệm vụ cách mạng của dân tộc dưới ánh sáng soi đường của Đảng Cộng sản.

Từ năm 1950-1954, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ Võ Nhai, Chi bộ Đảng xã Phương Giao (đến tháng 4-1954 là Chi bộ Bình Long), nhân dân các dân tộc Bình Long vừa ra sức xây dựng quê hương trở thành hậu phương vững mạnh, vừa tích cực tham gia đóng góp nhân lực, vật lực cho tiền tuyến. Một mặt, chính quyền tuyên truyền, khích lệ nhân dân tăng gia sản xuất, ổn định đời sống, tham gia các đội dân quân du kích của thôn, xã, huyện, phát huy truyền thống yêu nước, đoàn kết tương trợ lẫn nhau và ủng hộ kháng chiến. Mặt khác, động viên thanh niên xung phong nhập ngũ, tham gia lực lượng thanh niên xung phong, đi dân công hỏa tuyến phục vụ các chiến dịch...Trong kháng chiến chống Pháp (1946-1954), Bình Long có tổng số 50 người đi bộ đội; huy động mỗi đợt từ 30-60 dân công hỏa tuyến phục vụ các chiến dịch Biên giới, Thượng Lào, Điện Biên Phủ (riêng chiến dịch Điện Biên Phủ là 35 người). Toàn xã có mẹ Nguyễn Thị Kiêm

được Nhà nước phong tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng thời chống Pháp. Năm 1954, thắng lợi Điện Biên Phủ vĩ đại đã đặt dấu chấm hết cho tham vọng của thực dân Pháp tại Việt Nam, buộc chúng phải ngồi vào bàn đàm phán và ký kết Hiệp định Giơnevơ lập lại hòa bình tại Đông Dương.

Qua 9 năm trường kỳ kháng chiến, tổ Đảng và nhân dân các dân tộc Bình Long đã có những đóng góp tích cực vào thắng lợi trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của dân tộc. Điều này cho thấy ý chí kiên cường, bất khuất, tinh thần yêu độc lập, tự do của nhân dân Bình Long nói riêng và nhân dân Võ Nhai nói chung. Cuộc kháng chiến khó khăn gian khổ nhưng cũng góp phần tôi luyện, thử thách đội ngũ cán bộ, đảng viên Bình Long, đồng thời củng cố niềm tin của quần chúng nhân dân vào đường lối lãnh đạo sáng suốt của Đảng và Chính phủ. Phấn khởi vì quê hương được giải phóng, tổ Đảng và nhân dân các dân tộc Bình Long vững vàng chuẩn bị bước vào thực hiện nhiệm vụ cách mạng trong thời kỳ mới.

Chương III

CHI BỘ, ĐẢNG BỘ XÃ BÌNH LONG LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ THAM GIA KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ CỨU NƯỚC (1954-1975)

I. KHẮC PHỤC HẬU QUẢ CHIẾN TRANH, CẢI TẠO QUAN HỆ SẢN XUẤT VÀ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NHÀ NƯỚC 5 NĂM LẦN THỨ NHẤT (1954-1965)

1. Chi bộ Đảng Bình Long lãnh đạo nhân dân khắc phục hậu quả chiến tranh, tiến hành cải cách ruộng đất, khôi phục và phát triển kinh tế (1954-1960)

Hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Đông Dương được ký kết đã kết thúc cuộc chiến tranh xâm lược của thực dân Pháp và can thiệp Mỹ đối với ba nước Việt Nam, Lào, Campuchia. Nước ta tạm thời bị chia cắt thành hai miền, miền Bắc bắt tay vào xây dựng chủ nghĩa xã hội, miền Nam tiếp tục cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, tiến tới giải phóng, thống nhất đất nước.

Cùng với nhân dân miền Bắc, chi bộ Đảng và nhân dân các dân tộc Bình Long bắt tay vào nhiệm vụ khôi phục kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh, tiến tới thực hiện cải tạo xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Bước vào thời kỳ cách mạng mới, Chi bộ Đảng xã Bình Long đã đẩy mạnh công tác lãnh đạo nhân dân các dân tộc trong xã tiếp tục phát huy truyền thống yêu nước, tinh thần đoàn kết, hăng say lao động, sẵn sàng chiến đấu để xây dựng và bảo vệ quê hương. Những thắng lợi và bài học trong kháng chiến chống Pháp đã tạo điều kiện thuận lợi cho Bình Long thực hiện nhiệm vụ trong thời kỳ mới. Tuy nhiên, xã Bình Long cũng gặp phải không ít khó khăn, thách thức. Sau khi hòa bình lập lại, nhân dân các dân tộc Bình Long bắt tay vào xây dựng quê hương từ một nền kinh tế nghèo nàn, lạc hậu, sản xuất nông nghiệp là chủ yếu, lại chịu sự tàn phá nặng nề của chiến tranh. Đồng thời, trình độ dân trí của xã thấp, tình hình tư tưởng của một bộ phận quần chúng và cán bộ có biểu hiện phức tạp. Bên cạnh đó, đội ngũ cấp ủy Đảng và chính quyền xã Bình Long mới thành lập, còn non trẻ và hạn chế trong năng lực quản lý, điều hành.

Cuối năm 1954, Chi bộ Đảng Bình Long lãnh đạo nhân dân các dân tộc trong xã thực hiện chủ trương cải cách ruộng đất của Đảng và Chính phủ. Quán triệt tinh thần các nghị quyết, chỉ thị của cấp trên, xã Bình Long tiến hành phân định thành phần giai cấp, đấu tố, tịch thu ruộng đất, tài sản của gia đình địa chủ, cường hào chia cho dân nghèo, đặc biệt tập trung vào giảm tô triệt để. Cải cách ruộng đất là một chủ trương đúng đắn, thể hiện quan điểm kết hợp nhiệm vụ chống phong kiến với nhiệm vụ chống đế quốc của Đảng. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện, ở Bình Long đã mắc phải một số sai lầm mang tính chất chủ quan, duy ý chí, máy móc áp dụng tỷ lệ phần

trăm số hộ địa chủ, phú nông vào các thôn. Điều này dẫn tới việc quy sai thành phần và đấu tố sai một số người trong đó có cán bộ, đảng viên. Một số đảng viên bị quy là có mối liên hệ với địa chủ, bị đình chỉ công tác và sinh hoạt Đảng[1]. Những sai lầm này khiến bầu không khí ở các thôn, xóm trở nên căng thẳng, nội bộ cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân mất đoàn kết, nghi ngờ lẫn nhau.

Trước tình hình đó, Hội nghị Trung ương lần thứ 10 (9-1956) mở rộng, Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa II đã ra nghị quyết chỉ rõ: "Kiên quyết sửa chữa sai lầm trong cải cách ruộng đất và chỉnh đốn tổ chức, phát huy những kết quả và thắng lợi đã thu được"[2]. Thực hiện khẩn trương và nghiêm túc nghị quyết của Trung ương Đảng, Huyện ủy Võ Nhai đã chỉ đạo tất cả các xã trong huyện tiến hành công tác sửa sai. Những đồng chí đảng viên trước đó bị xử trí sai trong giảm tô được phục hồi đảng tịch và chức vụ. Các gia đình và cá nhân quần chúng bị quy kết sai thành phần đều được xác minh và trả lại quyền lợi chính trị, danh dự, kinh tế một cách thỏa đáng. Dưới sự chỉ đạo chặt chẽ của các cấp ủy Đảng, đến ngày 10-4-1957[3], sau 5 tháng tiến hành, công tác sửa sai đã hoàn thành thắng lợi trên địa bàn huyện Võ Nhai nói chung và xã Bình Long nói riêng.

---

1. Các đồng chí Triệu Phúc Văn, Nông Văn Tự, Lường Văn Trung.

2. Văn kiện Đảng toàn tập, tập 17, Nghị quyết của Hội nghị trung ương lần thứ 10 mở rộng về công tác cải cách ruộng đất và chỉnh đốn tổ chức.

3. Theo Lịch sử Đảng bộ huyện Võ Nhai, tập II (1955-2000), tr.17.

Phát huy những thắng lợi của công cuộc cải cách ruộng đất và hoàn thành công tác sửa sai, Ban Chi ủy và Ủy ban hành chính xã đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, động viên nhân dân các dân tộc trong xã thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, khôi phục và bước đầu phát triển kinh tế trong giai đoạn 1954-1957.

Khôi phục, phát triển kinh tế, từng bước giải quyết nạn đói và ổn định đời sống nhân dân là nhiệm vụ trọng tâm của Chi bộ Đảng và nhân dân các dân tộc Bình Long. Quán triệt chỉ thị của cấp trên cùng với sự quyết tâm của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân xã Bình Long không ngừng thi đua sản xuất. Hàng chục mẫu ruộng, đất hoang hóa được đưa vào canh tác, áp dụng các biện pháp khoa học kĩ thuật để tăng năng suất cây trồng, vật nuôi (như làm cỏ nhiều lượt, bón phân, dùng bừa cải tiến, xử lý giống...). Cán bộ, đảng viên sát cánh cùng nhân dân hăng hái tăng gia sản xuất. Để đối phó với nạn đói đe dọa trước mắt, Chi bộ chỉ đạo nhân dân gieo trồng các loại cây lương thực, hoa màu ngắn ngày như ngô, khoai, sắn...

Công tác thủy lợi trên địa bàn xã được chú trọng. Hệ thống các mương, phai, giếng, ao được sửa chữa và đào mới, đáp ứng nhu cầu đưa nước vào đồng ruộng phục vụ sản xuất. Việc khai thác và thu mua lâm thổ sản cũng được đẩy mạnh, góp phần cải thiện đời sống nhân dân. Bên cạnh đó, Chi bộ còn chú trọng lãnh đạo xây dựng và củng cố phong trào tổ đổi công, bước đầu đưa nông dân vào con đường làm ăn tập thể, tạo điều kiện tiến tới thành lập hợp tác xã nông nghiệp.

Đầu năm 1956, thực hiện chủ trương của Huyện ủy Võ Nhai, Chi bộ xã Bình Long tiến hành tổ chức tuyên truyền, phổ biến cho nhân dân về cuộc vận động thành lập Khu tự trị Việt Bắc. Đợt học tập giúp cho cán bộ, đảng viên và nhân dân nhận thức rõ về chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước. Đây đã trở thành một đợt sinh hoạt chính trị rộng lớn trong toàn Chi bộ Đảng và nhân dân các dân tộc xã Bình Long. Theo Sắc lệnh số 268/SL ngày 1-7-1956 của Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Khu tự trị Việt Bắc được thành lập trong đó bao gồm phần lớn tỉnh Thái Nguyên (trừ hai huyện Phổ Yên và Phú Bình), xã Bình Long trở thành một trong những đơn vị hành chính cấp cơ sở của khu tự trị.

Cùng với nhiệm vụ khôi phục kinh tế, công tác văn hóa, giáo dục cũng được xã chú ý. Phong trào Bình dân học vụ thời kỳ trước bị đình trệ do chiến tranh được khôi phục. Đến năm 1958, trường cấp 1 xã Bình Long được thành lập do thầy Nông Văn Khăm làm Hiệu trưởng đầu tiên, thu hút từ 140-150 người theo học[1].

Về lãnh đạo phong trào hợp tác hóa, đến năm 1960, xã Bình Long có 4 hợp tác xã nông nghiệp. Hợp tác xã Bình Tiến gồm các xóm Cây Trôi, xóm Bậu, xóm Ót Giải, xóm Phố do đồng chí Lương Văn Vinh làm Chủ nhiệm[2], ông Hà Kin làm Kế toán; Hợp tác xã Tân Hưng gồm các

---

1. Theo tư liệu sưu tầm của đồng chí Hoàng Thị Long - Hiệu trưởng trường Trung học cơ sở Bình Long.

2. Theo lời kể của ông Lương Văn Nghị

xóm Nà Sọc, Vẽn, ông Nguyễn Văn Mai làm Chủ nhiệm, ông Nông Diệu Uyên làm Phó Chủ nhiệm, ông Tằng Văn Đức làm Kế toán; Hợp tác xã Long Thành (chỉ có xóm Long Thành) do ông Hoàng Đức Vinh làm Chủ nhiệm, ông Lương Văn Nhật và ông Lương Văn Trước làm Phó Chủ nhiệm, ông Mã Văn Cử làm Đội trưởng; Hợp tác xã Quảng Phúc gồm các xóm Quảng Phúc, Trà Thong và xóm Chịp, ông Lương Văn Chung làm Chủ nhiệm, ông Trần Văn Sửu làm Phó Chủ nhiệm.

Đi đôi với công tác xây dựng hợp tác xã nông nghiệp, thực hiện Nghị quyết 14 của Trung ương Đảng, từ tháng 10-1959, dưới sự chỉ đạo của Đảng bộ huyện Võ Nhai, Chi bộ Đảng xã Bình Long đã tổ chức thực hiện và hoàn thành cải cách dân chủ trên địa bàn toàn xã. Qua đó, nhận thức về đường lối giai cấp của Đảng trong cán bộ, đảng viên và nhân dân được nâng lên. Nhân dân các dân tộc Bình Long thêm tin tưởng, hăng hái tham gia phong trào hợp tác hóa.

Thực hiện sản xuất có kế hoạch, với phương châm lấy sản xuất lương thực làm trọng tâm, phát triển nhiều mặt, các hợp tác xã đều tích cực mở rộng diện tích gieo trồng các loại cây lương thực, thực phẩm và cây công nghiệp. Nhờ vậy, giai đoạn 1958-1960, diện tích và năng suất đa số các loại cây trồng ở Bình Long đều đạt và vượt kế hoạch. Bên cạnh đó, các biện pháp kỹ thuật liên hoàn như: đủ nước, nhiều phân, giống tốt, cày sâu, bừa kĩ, làm cỏ sục bùn... được áp dụng rộng rãi. Hội Phụ nữ phối hợp với các hợp tác xã mở các lớp tập huấn cho chị em cấy đúng kỹ thuật, sử dụng phân bón ruộng...

Công tác văn hóa, giáo dục giai đoạn 1958-1960 ở Bình Long có nhiều chuyển biến mới. Phong trào xóa nạn mù chữ tiếp tục được đẩy mạnh, tỷ lệ người biết đọc, biết viết ngày càng tăng cao (đến năm 1960 đạt khoảng 90%). Được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Đảng bộ huyện, Chi bộ Đảng Bình Long tập trung lãnh đạo thực hiện các hoạt động thông tin, tuyên truyền, phát hành sách báo, phim ảnh... Đồng thời cử cán bộ chuyên trách theo dõi công tác văn hóa, xây dựng tủ sách tại các hợp tác xã.

Công tác y tế, vệ sinh phòng bệnh trên địa bàn xã cũng có nhiều chuyển biến tích cực. Năm 1960, xã đã có cán bộ y tế và nữ hộ sinh. Tại các thôn, xóm, nhân dân tích cực thực hiện khẩu hiệu "*Sạch làng, tốt ruộng*", tăng cường ý thức phòng bệnh, sử dụng thuốc khi ốm đau.

Nhằm nâng cao hiệu quả lãnh đạo của Chi bộ Đảng đối với các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, công tác xây dựng Đảng được đặc biệt quan tâm. Trong giai đoạn 1954-1960, cấp ủy Đảng không ngừng được củng cố và kiện toàn. Số lượng đảng viên mới kết nạp tăng dần qua từng năm. Bên cạnh đó, các tổ chức đoàn thể chính trị, xã hội trên địa bàn xã ngày càng phát huy hiệu quả vai trò vận động, tuyên truyền, giáo dục, phát động thi đua... góp phần đẩy mạnh công cuộc khôi phục và phát triển kinh tế, giữ vững an ninh chính trị của địa phương.

Nhìn chung, trong giai đoạn 1954-1960, Chi bộ Đảng và chính quyền đã lãnh đạo, chỉ đạo nhân dân các dân tộc Bình Long thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ khắc phục hậu quả chiến tranh, tiến hành cải cách ruộng đất, khôi

phục và phát triển kinh tế. Đời sống nhân dân từng bước được cải thiện, an ninh, trật tự xã hội được giữ vững. Trên cơ sở những thành tựu đó, tạo tiền đề cho Chi bộ Đảng và nhân dân Bình Long tiếp tục hoàn thành các mục tiêu trong giai đoạn tiếp theo.

2. Đảng bộ xã Bình Long thành lập, lãnh đạo nhân dân thực hiện thắng lợi kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961-1965)

Sau khi hoàn thành Kế hoạch 3 năm cải tạo xã hội chủ nghĩa và bước đầu phát triển kinh tế (1958-1960), Chi bộ Đảng và nhân dân các dân tộc Bình Long tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ trong kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961-1965) do Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ III (tháng 9-1960) đề ra: "Ra sức phát triển nông nghiệp toàn diện, tích cực phát triển giao thông vận tải, tăng cường thương nghiệp quốc doanh và thương nghiệp hợp tác xã mua bán. Cải thiện một bước đời sống vật chất và văn hóa cho nhân dân lao động, làm cho nhân dân các dân tộc được ăn no, mặc ấm, tăng thêm sức khỏe, có thêm nhà ở và được học tập...".

Đầu năm 1961, Chi bộ xã Bình Long đã tập trung lãnh đạo, tổ chức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân học tập Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ III. Thông qua học tập, quán triệt, đội ngũ cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã nhận thức rõ những thành tựu đạt được và hạn chế, thiếu sót còn tồn tại trong quá trình thực hiện kế hoạch 3 năm (1958-1960). Đồng thời, xác định quyết tâm

hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ, kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961-1965) mà Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ III đề ra.

Giữa năm 1961, thi hành Hiến pháp năm 1959, Pháp lệnh về bầu cử Hội đồng nhân dân và Ủy ban hành chính các cấp (được Quốc hội thông qua ngày 28-1-1961)[1], dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Bình Long, cử tri xã Bình Long nô nức tham gia bầu cử Hội đồng nhân dân xã khóa I. Các đại biểu trúng cử là những người có đức, có tài, có tâm huyết với quê hương, được nhân dân tin tưởng, sáng suốt lựa chọn làm người đại diện cho quyền lợi, trách nhiệm của mình tại địa phương, thay mặt nhân dân trong xã quyết định những công việc hệ trọng, liên quan đến sự phát triển kinh tế - xã hội và ổn định quốc phòng - an ninh của xã. Trong phiên họp đầu tiên, Hội đồng nhân dân xã Bình Long đã bầu các chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch và Ủy viên Ủy ban hành chính xã. Kết quả, ông Đồng Đức Đối làm Chủ tịch, ông Hoàng Đức Vinh làm Phó Chủ tịch Ủy ban hành chính xã. Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, Hội đồng nhân dân xã nhanh chóng khẳng định vai trò, chức năng, nhiệm vụ trong thực tiễn phong trào cách mạng của nhân dân địa phương. Thắng lợi của cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân xã Bình Long, góp phần tạo sự ổn định trong hệ

---

1. Theo quy định của Hiến pháp (năm 1959) và các điều khoản tại Pháp lệnh bầu cử Hội đồng nhân dân và Ủy ban hành chính các cấp (ban hành tháng 1-1961), các đơn vị hành chính đều lập Hội đồng nhân dân cấp tương đương.

thống cơ quan quyền lực của Nhà nước ở Võ Nhai và Thái Nguyên nói chung.

Được sự chỉ đạo sát sao của Huyện ủy, Chi bộ Đảng, chính quyền xã Bình Long xác định nhiệm vụ trọng tâm trong giai đoạn này là củng cố và mở rộng phong trào hợp tác hóa. Phát triển nông nghiệp là nhiệm vụ trọng tâm của Chi bộ, trong đó sản xuất lúa là chủ yếu. Chi bộ đã lãnh đạo các hợp tác xã nông nghiệp đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học kĩ thuật vào sản xuất, tăng cường gieo trồng các loại cây công nghiệp như đỗ tương, lạc, mía...Đồng thời, năm 1961, hợp tác xã mua bán Bình Long ra đời, đáp ứng nhu cầu trao đổi, mua bán hàng hóa của nhân dân và thúc đẩy phát triển sản xuất của địa phương. Phong trào xây dựng hợp tác hóa có tác động mạnh mẽ đến tình hình sản xuất lương thực, thực phẩm trong toàn xã.

Tuy nhiên, những năm đầu thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ nhất là giai đoạn phong trào hợp tác hóa nông nghiệp ở Võ Nhai nói chung và Bình Long nói riêng gặp nhiều khó khăn. Giai đoạn 1960-1962, các hợp tác xã xảy ra hiện tượng xã viên xin ra khỏi hợp tác xã, số xã viên còn lại hoang mang, dao động...

Giữa lúc phong trào hợp tác hóa đang gặp khó khăn, từ ngày 26 đến 29-4-1962, Đảng bộ huyện Võ Nhai tổ chức Đại hội đại biểu lần thứ VII. Đại hội đánh giá kết quả lãnh đạo của Đảng bộ trên các mặt công tác của khóa VI, đồng thời thảo luận và thống nhất về phương hướng, nhiệm vụ trong thời gian tới. Đại hội nhận định: "Trong

2 năm đã căn bản hoàn thành nhanh, gọn, tốt, nông thôn nhiều mặt đã đổi mới, sản xuất có phát triển, công tác quản lý có tiến bộ nhưng cũng vẫn tồn tại một số khuyết điểm cần sửa chữa và khắc phục..."[1].

Bước sang năm 1963, để đáp ứng yêu cầu lãnh đạo cách mạng của địa phương đối với các nhiệm vụ xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội, chi viện sức người, sức của cho miền Nam và căn cứ số lượng đảng viên của Chi bộ Bình Long, tháng 4 năm 1963, Huyện ủy Võ Nhai ra quyết định thành lập Đảng bộ xã Bình Long. Đảng bộ gồm có 2 chi bộ: Quảng Phúc và Bình Long, với 45 đảng viên. Đồng chí Nông Tiến Hà được cử làm Bí thư Đảng ủy đầu tiên của xã Bình Long. Việc Đảng bộ xã Bình Long ra đời có ý nghĩa rất quan trọng trong công tác lãnh đạo phong trào cách mạng ở địa phương, đánh dấu sự trưởng thành và bước ngoặt quan trọng trong lịch sử đấu tranh cách mạng của xã.

Giữa năm 1963, thực hiện Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban hành chính, dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Ủy ban hành chính huyện Võ Nhai và Đảng ủy xã, cử tri xã Bình Long đã tham gia bầu cử Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 1963-1965. Cuộc bầu cử đạt kết quả tốt, bảo đảm đủ số lượng và chất lượng đại biểu theo luật định. Sau khi bầu cử, Hội đồng nhân dân tiến hành họp phiên thứ nhất bầu các chức danh của Ủy ban hành chính xã.

---

1. Báo cáo công tác nhiệm kỳ từ tháng 4-1960 đến tháng 4-1962 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Võ Nhai.

Ông Đồng Đức Đối được bầu làm Chủ tịch, ông Nguyễn Văn Đường được bầu làm Phó Chủ tịch.

Để thực hiện Nghị quyết 71-NQ/TW, ngày 23-2-1963 của Bộ Chính trị về vấn đề phát triển nông nghiệp ở miền núi: "Làm cho kinh tế miền núi trở nên tương đối phồn vinh, tức là dân cư đông đúc hơn, nhân dân được ăn no, mặc ấm, khỏe mạnh hơn, trình độ văn hóa cao hơn, giao thông liên lạc thuận tiện hơn và có các thị trấn mới xuất hiện; làm cho miền núi trở thành một vị trí khá giả về kinh tế, vững chắc về chính trị, mạnh mẽ về quốc phòng". Đồng thời quán triệt tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ III và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Võ Nhai lần thứ VII, tháng 7-1963, Đảng bộ xã Bình Long tổ chức Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I nhiệm kỳ 1963-1964. Đại hội đã tổng kết thành tích và kinh nghiệm trong 2 năm đầu thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ nhất (1961-1965). Bình Long đã cơ bản thực hiện tốt công cuộc hợp tác hóa nông nghiệp, đạt được nhiều thành tựu về kinh tế, chính trị, văn hóa. Đảng bộ xã được thành lập, có hệ thống cơ sở vững chắc, tích lũy được nhiều kinh nghiệm trong lãnh đạo. Đại hội thống nhất các nhiệm vụ chủ yếu của Đảng bộ và nhân dân Bình Long trong nhiệm kỳ 1963-1964 và kế hoạch 5 năm 1961-1965: Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động của các hợp tác xã nông nghiệp; Tăng cường hoạt động văn hóa - giáo dục, trong đó xác định trọng tâm là xây dựng hệ thống giáo dục của xã; Tăng cường công tác xây dựng Đảng cả về tư tưởng và tổ chức, củng cố hoạt động của hệ thống chính quyền và các đoàn thể quần chúng.

Đại hội bầu Ban chấp hành Đảng bộ khóa I gồm 7 đồng chí. Đồng chí Nông Tiến Hà được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Đồng Đức Đối làm Phó Bí thư Đảng ủy.

Ngày 21-10-1963, thực hiện chủ trương của cấp trên, Đảng bộ xã Bình Long đã lãnh đạo nhân dân và các ban ngành tổ chức tiếp nhận một số hộ gia đình thuộc 2 xã Đông Ninh và Đại Tập, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên lên xây dựng kinh tế mới". Sau đó một thời gian, xã tiếp tục đón các hộ dân của xã Đại Tập, huyện Khoái Châu về làm kinh tế mới trong đó 19 hộ về khu vực xóm Đại Long, 10 hộ về khu vực xóm Chùa, 20 hộ về khu vực xóm Chiến Thắng. Đón 30 hộ gia đình thuộc xã An Vĩ, huyện Khoái Châu do ông Lê Văn Biên làm trưởng đoàn về khu vực xóm An Long, 20 hộ khác của xã An Vĩ do ông Đàm Văn Gấm làm trưởng đoàn về xóm An Bình (sau này là Bình An). Sau khi tiếp nhận, cấp ủy Đảng, chính quyền xã đã bố trí, sắp xếp nơi ăn, chốn ở cho bà con, giao cho mỗi hộ hơn 1 sào đất để tiến hành canh tác, sản xuất, bước đầu ổn định cuộc sống. Đồng thời thành lập Hợp tác xã nông nghiệp Đoàn Kết[1], do ông Phạm Thành Cường (trưởng đoàn di cư) làm Chủ nhiệm.

Tiếp đó, năm 1964, Đảng ủy xã Bình Long tổ chức Đại hội Đảng bộ lần thứ II, nhiệm kỳ 1964-1965, Đại hội tiếp tục quán triệt quyết tâm, phương hướng, nhiệm vụ

---

1. Hợp tác xã Đoàn Kết thành lập gồm 3 xóm Đoàn Kết (Dân Tiến) và một bộ phận của 2 xóm Đại Long, Đông Tiến. Hợp tác xã hoạt động 6 tháng thì tách riêng là HTX Đại Long.

hoàn thành kế hoạch 5 năm lần thứ nhất (1961-1965). Đại hội đặt mục tiêu, đến năm 1965 phải hoàn thiện hệ thống tổ chức các hợp tác xã (với 3 trụ cột hợp tác xã nông nghiệp, hợp tác xã mua bán, hợp tác xã tín dụng), hoàn thiện hệ thống giáo dục của xã với 2 cấp học (vỡ lòng, cấp I)[1], đẩy mạnh công tác văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh, nâng cao sức chiến đấu của Đảng bộ.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa II gồm 7 đồng chí. Đồng chí Nông Tiến Hà tiếp tục được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Đồng Đức Đối tiếp tục được bầu làm Phó Bí thư Đảng ủy.

Trước tình hình khó khăn của phong trào hợp tác hóa nông nghiệp, theo sự chỉ đạo của Khu ủy Việt Bắc, Tỉnh ủy Thái Nguyên và Huyện ủy Võ Nhai, từ 1964-1965, cấp ủy Đảng Bình Long đã tổ chức kiểm điểm, xác định nguyên nhân hợp tác xã suy yếu để kịp thời khắc phục. Đồng thời, Đảng bộ và chính quyền phối hợp với cán bộ huyện trực tiếp xuống các hợp tác xã để tuyên truyền, vận động xã viên yên tâm sản xuất, củng cố phong trào. Nhờ vậy, đến cuối năm 1964, phong trào hợp tác hóa nông nghiệp ở Bình Long được khôi phục, sản xuất phát triển, hoàn thành tốt nghĩa vụ đóng góp lương thực, thực phẩm cho Nhà nước.

Trong công tác thủy lợi, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng và chính quyền, xã đã tiến hành xây dựng

---

1. Trường cấp 2 Bình Long lúc này chưa thành lập, học sinh phải đi học ở địa phương khác.

đập Mỏ Mòng để giữ nước, đảm bảo cung cấp nước tưới cho 270 mẫu ruộng. Năm 1963, xã được huyện đầu tư xây dựng trạm bơm tự động Bến Phang giúp các hợp tác xã chủ động trong khâu tưới, tiêu nước cho đồng ruộng. Cũng năm này, xã tiến hành đào đắp thêm hồ Bình Tiến[1]. Nhờ đó, phong trào hợp tác hóa nông nghiệp của Bình Long có điều kiện để phục hồi nhanh chóng.

Cùng với công tác thủy lợi, trên phần lớn diện tích trồng lúa, nhân dân toàn xã được hướng dẫn áp dụng các biện pháp khoa học - kỹ thuật như: Cày sâu, cấy dày, ngâm thóc giống 3 sôi, 2 lạnh, gieo mạ thưa, làm cỏ nhiều lượt...Đồng thời, phát động phong trào thanh niên làm phân bón ruộng, nâng cao năng suất cây trồng.

Xuất phát từ đặc điểm tự nhiên của một xã miền núi, có phần lớn diện tích là rừng và đất rừng, Đảng bộ Bình Long rất quan tâm đến sản xuất lâm nghiệp, coi đó là một ngành kinh tế trọng tâm. Theo chủ trương của Huyện ủy, Đảng ủy và chính quyền xã đã làm tốt công tác tu bổ và bảo vệ rừng. Phát động phong trào trồng cây, gây rừng từ nhân dân đến cán bộ, đảng viên trong toàn xã.

Hệ thống giao thông của Bình Long cũng được củng cố và mở rộng. Đảng bộ và chính quyền xã đã huy động nhân công để sửa chữa và làm mới hàng chục kilômét đường liên thôn, liên xã. Tuyến đường Tràng Xá - Bình Long được Nhà nước đầu tư xây dựng, giúp việc đi lại, giao lưu, buôn bán của nhân dân trong xã với các xã bạn

---

1.Theo tư liệu ghi chép của ông Lương Văn Nghị.

thuận lợi hơn, góp phần nâng cao đời sống kinh tế, văn hóa, xã hội của người dân. Đồng thời, hợp tác xã mua bán Bình Long làm tốt vai trò trung gian, đảm bảo cung cấp nguồn hàng đến tận tay người tiêu dùng.

Công tác văn hóa, giáo dục tiếp tục được cấp ủy Đảng và chính quyền Bình Long tăng cường quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo. Hưởng ứng phong trào "Thu - Đông diệt dốt" của Tỉnh ủy và "Chiến dịch diệt dốt Nông Văn Cún" của Huyện ủy Võ Nhai, Đảng bộ, chính quyền, các đoàn thể và nhân dân các dân tộc Bình Long đã tích cực tham gia thanh toán nạn mù chữ. Đội ngũ giáo viên và cơ sở vật chất trường lớp được tăng cường, tổ chức các đợt thi đua dạy tốt, học tốt trong giáo viên và học sinh. Trường cấp I Bình Long được đánh giá là có phong trào dạy tốt, học tốt phát triển mạnh, tiêu biểu trong toàn huyện.

Công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân được cấp ủy Đảng và chính quyền xã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo. Xã thành lập tủ thuốc vào giai đoạn 1961-1962, ban đầu do y sĩ Lương Văn Thuận phụ trách, về sau y tá Đỗ Văn Quy đảm nhận. Cán bộ y tế xã phối hợp với cán bộ y tế huyện xuống tận các thôn, xóm tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện vệ sinh thôn xóm, ba sạch (ăn sạch, uống sạch, ở sạch) và ba diệt (diệt ruồi, diệt muỗi, diệt chuột). Đồng thời, vận động nhân dân làm chuồng gia súc xa nhà, đào giếng nước, làm hố xí, ngủ buông màn, uống nước đun sôi...Nhờ đó, các bệnh dịch lớn được đẩy lùi, sức khỏe của người dân được nâng cao rõ rệt.

Công tác xây dựng lực lượng vũ trang và bảo vệ trật tự trị an là nhiệm vụ quan trọng với Đảng bộ và nhân dân Bình Long giai đoạn này. Năm 1962, theo sự chỉ đạo của Huyện ủy Võ Nhai, xã Bình Long (cùng với 2 xã Dân Tiến, Quang Sơn) được chọn thí điểm thực hiện cải cách dân chủ và bảo vệ trị an nông thôn. Nhờ đó, các hành vi phá hoại, kích động, xuyên tạc đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước của các phần tử chống phá được phát hiện và ngăn chặn kịp thời. Trật tự, an ninh trên địa bàn xã được duy trì ổn định. Công tác huấn luyện, bồi dưỡng chính trị, quân sự cho cán bộ, chiến sĩ dân quân hàng năm được chú trọng, kết quả kiểm tra và diễn tập quân sự đều đạt chất lượng tốt.

Công tác phát triển Đảng được Đảng bộ đặc biệt coi trọng. Số lượng đảng viên trong Đảng bộ tăng qua từng năm. Chất lượng và năng lực của đội ngũ cán bộ, đảng viên không ngừng được nâng lên. Riêng năm 1965, Đảng bộ xã kết nạp được 2 đảng viên.

Trong những năm 1961-1965, các tổ chức đoàn thể quần chúng ở Bình Long tiếp tục được củng cố và phát huy vai trò tích cực đối với mọi hoạt động. Đoàn Thanh niên đóng vai trò tích cực trong các phong trào sản xuất như: làm phân bón ruộng, thủy lợi, cải tiến công cụ, áp dụng khoa học - kỹ thuật... Đồng thời, Đoàn còn tiên phong trong công tác xóa mù chữ, thực hiện nghĩa vụ quân sự, bảo vệ trật tự trị an, vệ sinh phòng bệnh, giáo dục thiếu niên, nhi đồng... Hội Phụ nữ tiếp tục giữ vai trò quan trọng trong sản xuất, tích cực vận động chị em áp

dụng các biện pháp khoa học - kỹ thuật, phát triển chăn nuôi, thực hiện vệ sinh phòng bệnh...

Trải qua 5 năm thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ nhất (1961-1965), Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc Bình Long đã vượt qua nhiều khó khăn, thách thức, đạt được những thành tựu nhất định. Đời sống nhân dân được cải thiện, trật tự an ninh xã hội được giữ vững. Đảng bộ Bình Long phát triển cả về số lượng và chất lượng, nâng cao năng lực lãnh đạo, đáp ứng yêu cầu cách mạng trong giai đoạn mới.

II. VỪA SẢN XUẤT, VỪA CHIẾN ĐẤU, TÍCH CỰC CHI VIỆN CHO CHIẾN TRƯỜNG, GÓP PHẦN GIẢI PHÓNG MIỀN NAM, THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC (1965-1975)

1. Vừa sản xuất, vừa chiến đấu, cùng miền Bắc đánh thắng chiến tranh phá hoại lần thứ nhất của đế quốc Mỹ (1965-1968)

Thực hiện âm mưu biến miền Nam Việt Nam thành thuộc địa kiểu mới, làm bàn đạp để tấn công miền Bắc, đế quốc Mỹ đã ra sức duy trì chế độ tay sai ở miền Nam và tăng cường chống phá cách mạng nước ta. Sau thất bại của chiến lược "Chiến tranh đặc biệt", đầu năm 1965, đế quốc Mỹ chuyển sang chiến lược "Chiến tranh cục bộ" đưa quân đội Mỹ, chư hầu vào tham chiến tại chiến trường miền Nam, đồng thời dùng lực lượng hải quân và không quân đánh phá miền Bắc nhằm phá hủy thành quả công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, ngăn chặn sự chi viện của miền Bắc đối với miền Nam.

Trước hành động và âm mưu của địch, Hội nghị lần thứ 11 Ban chấp hành Trung ương tháng 3-1965 đã nêu rõ : "Nhiệm vụ cấp bách của ta ở miền Bắc lúc này là phải kịp thời chuyển hướng tư tưởng và tổ chức, chuyển hướng xây dựng kinh tế và tăng cường lực lượng quốc phòng cho hợp với tình hình mới và để cho miền Bắc có đủ sức mạnh nhằm kịp thời đáp ứng yêu cầu bảo vệ miền Bắc, chống lại các cuộc ném bom bắn phá và phong tỏa của địch; nhằm sẵn sàng đối phó với khả năng địch mở rộng chiến tranh ở bất cứ mức độ nào ở miền Nam, miền Bắc cũng như ở Lào; nhằm đáp ứng yêu cầu chi viện to lớn cho cách mạng miền Nam trong tình hình mới, đồng thời vẫn đáp ứng yêu cầu tiếp tục xây dựng cơ sở vật chất và kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội"[1].

Tại tỉnh Thái Nguyên nói chung, Mỹ cho hàng trăm tốp máy bay thực hiện trinh sát, do thám trên không phận. Trước tình hình đó, để chủ động đối phó với chiến tranh phá hoại bằng không quân và hải quân của đế quốc Mỹ, Tỉnh ủy Thái Nguyên đã chỉ thị cho các huyện, thị, cơ quan, đơn vị "Phải tăng cường công tác phòng không nhân dân; củng cố và tăng cường các tổ chức công an, dân quân du kích và tự vệ". Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Võ Nhai lần thứ V (ngày 20-2-1965) cũng chỉ rõ nhiệm vụ cấp bách của toàn Đảng bộ: "Kịp thời chuyển hướng lãnh đạo xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội phù hợp với yêu cầu thời chiến; tăng cường lực lượng quốc

---

1. Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 11, tháng 3-1965, Về tình hình và nhiệm vụ cấp bách trước mắt.

phòng, đảm bảo tuyệt đối an toàn hậu phương, bảo đảm kịp thời chi viện tiền tuyến với mức cao nhất"[1].

Trong hoàn cảnh đó dưới sự chỉ đạo, hướng dẫn của Ủy ban bầu cử tỉnh, sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân huyện và Đảng ủy xã Bình Long, đầu năm 1965, đông đảo cử tri trong xã đã tham gia bầu cử Hội đồng nhân dân 3 cấp: Tỉnh, huyện, xã. Cuộc bầu cử diễn ra theo đúng luật định, bảo đảm quyền dân chủ của nhân dân và đạt kết quả tốt đẹp. Kết quả đó đã biểu thị tinh thần đoàn kết, sự nhất trí về chính trị và quyết tâm hoàn thành thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của địa phương. Trong kỳ họp đầu tiên, Hội đồng nhân dân xã Bình Long đã bầu các chức danh Hội đồng và bầu Ủy ban hành chính xã. Ông Lưu Xuân Quyền được bầu làm Chủ tịch Ủy ban hành chính xã, ông Lý Văn Nghiệp được bầu làm Phó Chủ tịch Ủy ban hành chính. Theo quy định, bộ phận Thường trực Ủy ban nhân dân xã làm nhiệm vụ Thường trực Hội đồng nhân dân xã. Chủ tịch Ủy ban hành chính xã có quyền triệu tập các kỳ họp của Hội đồng nhân dân

Tiếp đó, tháng 7-1965, Đảng ủy xã Bình Long tổ chức Đại hội Đảng bộ lần thứ III, nhiệm kỳ 1965-1967. Đại hội đã tổng kết, đánh giá những kết quả đạt được trong công cuộc thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961-1965) của xã. Đồng thời, Đảng bộ thông qua nghị quyết kịp thời chuyển hướng lãnh đạo xây dựng, phát triển kinh tế vào thời chiến, củng cố, tăng cường lực lượng vũ trang.

---

1. Lịch sử Đảng bộ huyện Võ Nhai, tập II, 1955-2000, tr.65-66.

Đại hội bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ xã Bình Long gồm 7 đồng chí. Đồng chí Đồng Đức Đối được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Lưu Xuân Quyền làm Phó Bí thư Đảng ủy[1].

Tiếp đó, do đặc thù của thời chiến và căn cứ vào nhiệm vụ và tình hình thực tế, tháng 7-1967, Đảng bộ xã Bình Long tiến hành tổ chức Đại hội Đảng bộ lần thứ IV (nhiệm kỳ 1967-1969), Đại hội khẳng định lại phương hướng và nhiệm vụ trong Đại hội Đảng bộ lần thứ III, đồng thời bổ sung quyết tâm tích cực đẩy mạnh sản xuất hơn nữa để đảm bảo cho chiến đấu và phục vụ chiến đấu. Đồng chí Lưu Xuân Quyền được bầu làm Bí thư Đảng ủy; đồng chí Lương Văn Khoa làm Phó Bí Đảng ủy. Quán triệt các nghị quyết của Trung ương Đảng, Tỉnh ủy Bắc Thái, Huyện ủy Võ Nhai và Nghị quyết Đảng bộ xã khóa III, IV, V, Đảng ủy và chính quyền Bình Long quyết định thành lập Ban Phòng không nhân dân, làm nhiệm vụ lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức công tác phòng, tránh, đánh địch trên địa bàn xã. Đồng thời, thành lập Ban Y tế phòng không để thực hiện công tác cấp cứu, sơ cứu quân và dân ta khi địch ném bom oanh tạc. Dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Ban Phòng không nhân dân xã, cán bộ, chiến sĩ và nhân dân các dân tộc Bình Long đã tiến hành đào hàng trăm hầm trú ẩn, hàng trăm mét giao thông hào để phòng, tránh máy bay địch bắn phá.

---

1. Tháng 4-1966, đồng chí Lưu Xuân Quyền được bổ nhiệm làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Lý Văn Nghiệp được bổ nhiệm làm Phó Bí thư phụ trách chính quyền.

Thực hiện Nghị quyết ngày 22-5-1965 của Huyện ủy "trong các cấp ủy Đảng, Bí thư phải trực tiếp phụ trách công tác quân sự; trong các Ban Chỉ huy xã đội dân quân và Ban Chỉ huy tự vệ phải có cấp ủy viên phụ trách; các cán bộ chỉ huy trung đội, tiểu đội phải là đảng viên, tối thiểu phải là đoàn viên"[1], Ban Chỉ huy xã đội, trung đội dân quân, tự vệ Bình Long được củng cố và kiện toàn. Các đồng chí đảng viên ở độ tuổi dân quân đều tham gia lực lượng dân quân, tự vệ xã. Bên cạnh đó, bà con nhân dân trong xã còn tự nguyện ủng hộ dân quân, du kích luyện tập bằng những hành động thiết thực như: Ủng hộ lương thực, thực phẩm, phục vụ hậu cần.

Bằng các chủ trương, nhiệm vụ và hành động cụ thể, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc Bình Long đã tích cực chuẩn bị, sẵn sàng bước vào cuộc chiến đấu trực diện chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, đảm bảo an toàn tính mạng và tài sản của nhân dân, tiếp tục duy trì và phát triển sản xuất, chi viện cho miền Nam.

Ngày 16-11-1965, đế quốc Mỹ cho 18 máy bay ném 22 quả bom phá, bắn nhiều loạt đạn rốc két và tên lửa xuống các cầu Mỏ Gà, Suối Cạn, Cầu Rắn và kho thóc Suối Cạn nằm trên địa bàn xã Phú Thượng, khiến 10 người chết, 24 người bị thương, 17 ngôi nhà bị cháy, đổ, phá hỏng kho thóc Suối Cạn và một đoạn Quốc lộ 1B. Đây là trận ném bom, bắn phá mở đầu chiến tranh phá hoại bằng không quân của Mỹ trên địa bàn Võ Nhai. Từ sau

---

1. Lịch sử Đảng bộ huyện Võ Nhai, tập II, 1955-2000, tr 68.

ngày 16-11-1965 đến hết tháng 4-1966, tuy máy bay Mỹ không trực tiếp đánh phá Võ Nhai nhưng lại tăng cường các hoạt động trinh sát, thăm dò không phận của huyện. Đến tháng 5-1966, máy bay Mỹ ném bom trở lại địa bàn xã Phú Thượng, mở đầu thời kỳ ném bom, bắn phá ác liệt xuống địa bàn các xã của Võ Nhai, trong đó có Bình Long.

Trong điều kiện chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ ngày càng leo thang ác liệt dẫn tới đời sống sinh hoạt, sản xuất của nhân dân gặp nhiều khó khăn, Đảng bộ, chính quyền xã Bình Long đã lãnh đạo nhân dân các dân tộc trong xã phát huy truyền thống anh hùng, bất khuất, khắc phục khó khăn, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ vừa chiến đấu, vừa phục vụ chiến đấu.

Theo sự chỉ đạo của Đảng bộ xã và chính quyền, nhân dân các dân tộc Bình Long làm tốt công tác phòng tránh và đánh địch. Cán bộ, đảng viên, các lực lượng dân quân, tự vệ và nhân dân xã đã sửa chữa, đào mới hệ thống hầm hố trú ẩn, xây dựng, củng cố trận địa phòng không, sẵn sàng sơ tán và chiến đấu chống lại chiến tranh phá hoại của kẻ thù. Đồng thời, xã còn làm tốt công tác tiếp đón, giúp đỡ các cơ quan Nhà nước, đơn vị quân đội, cán bộ và nhân dân sơ tán đến địa bàn xã.

Dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Huyện ủy, Ban Chỉ huy Huyện đội Võ Nhai tổ chức xây dựng và củng cố được 42 trận địa trực chiến phòng không của dân quân du kích và tự vệ chiến đấu trong toàn huyện. Trong đó, trận địa của dân quân, du kích xã Bình Long (cùng với các xã

Phú Thượng, Thượng Nung) do nằm ở vị trí trọng yếu nên thường xuyên tổ chức trực chiến phòng không liên tục 12 tiếng một ngày (từ 6h sáng đến 18h tối). Lực lượng dân quân, du kích, tự vệ của xã được trang bị tăng cường thêm các loại súng: K44, Cối 60mm, RPK.

Trong chiến đấu và phục vụ chiến đấu, cán bộ và chiến sĩ lực lượng vũ trang xã Bình Long đã thể hiện tinh thần quả cảm, kiên cường, lập nên những chiến công vang dội. Năm 1966, quân và dân Võ Nhai bắn rơi một máy bay Mỹ xuống Bình Long, tên giặc lái nhảy dù xuống địa bàn xã. Ngay lập tức, 32 cán bộ, chiến sĩ lực lượng dân quân xã Bình Long phối hợp với tiểu đội dân quân xã Dân Tiến tổ chức vây bắt, truy lùng. Chỉ trong một thời gian ngắn, tên giặc lái bị lực lượng dân quân bắt sống, tịch thu máy liên lạc, vũ khí và bàn giao cho cấp trên. Chiến công này đã cổ vũ tinh thần của quân và dân Bình Long, toàn xã dấy lên phong trào thi đua đánh giặc, bắt phi công Mỹ. Năm 1967, quân và dân Bình Long tiếp tục bắt sống 01 phi công ở Nà Sọc và 02 phi công ở Đồng Bản. Những chiến công trên đã góp phần cùng với quân và dân toàn huyện Võ Nhai đánh thắng cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ trên địa bàn.

Những hoạt động không kích của máy bay Mỹ không chỉ phá hoại cơ sở vật chất, làm gián đoạn sản xuất, đảo lộn đời sống mà còn đe dọa đến tính mạng và sức khỏe của người dân. Tại Bình Long, từ năm 1966-1968, máy bay Mỹ đã tiến hành hàng trăm đợt không kích, ném bom, bắn phá gây nhiều thiệt hại về người và của. Đặc biệt, đợt ném bom ác liệt nhất xuống các xóm Đèo Ngà, Trại Rẻo,

Vẽn làm chết 02 người, bị thương 02 người, nhiều ngôi nhà bị phá hủy, trâu bò bị giết chết... Những tội ác của đế quốc Mỹ càng hun đúc lòng căm thù của nhân dân các dân tộc Bình Long, rèn thêm quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược.

Từ năm 1966, chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ trên địa bàn huyện Võ Nhai nói chung và xã Bình Long nói riêng ngày càng ác liệt. Trước tình hình đó, Ban Thường vụ Huyện ủy đã ra nghị quyết phát động phong trào thi đua "Vụ mùa thắng Mỹ", đề ra quyết tâm: "Bất cứ tình huống khó khăn nào cũng phải tập trung lực lượng cày, cấy kịp thời vụ". Quán triệt nghị quyết của cấp trên, Đảng bộ Bình Long đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các hợp tác xã triển khai các biện pháp thâm canh, tăng năng suất lúa và hoa màu; những nơi gần các mục tiêu máy bay địch thường bắn phá thì tổ chức cho xã viên tranh thủ cày cấy vào chiều tối và những đêm trăng sáng, đảm bảo cày cấy kịp thời vụ. Để đẩy mạnh thâm canh, tăng năng suất lúa, các hợp tác xã còn tiến hành cấy các mẫu ruộng tăng sản. Trên các thửa ruộng cấy lúa tăng sản tăng cường áp dụng các biện pháp khoa học - kỹ thuật nên năng suất thu hoạch cao. Riêng Hợp tác xã Bình Tiến, vụ mùa năm 1966, cấy được 1 mẫu 7 thước ruộng tăng sản, thu hoạch đạt năng suất 1.100 kg/mẫu, tăng 400kg so với ruộng cấy bình thường. Các giống lúa được trồng phổ biến như Tám Đỏ, Quang Chu, Mục Tuyền.... Nhờ giữ vững sản xuất nên đời sống nhân dân vẫn được ổn định, tránh được nạn đói cục bộ đe dọa, thực hiện nghĩa vụ đóng góp lương thực, thực phẩm đối với Nhà nước.

Trong nhiệm kỳ, Thi hành Quyết định số 11-QĐ/CP của Chính phủ, Ủy ban hành chính tỉnh Bắc Thái đã chỉ đạo các địa phương xúc tiến công tác chuẩn bị bầu cử Hội đồng nhân nhân. Tháng 4-1967, dưới sự chỉ đạo của huyện và sự lãnh đạo của Đảng ủy xã, đông đảo cử tri xã Bình Long nô nức tham gia bầu cử Hội đồng nhân dân huyện và xã. Tại kỳ họp thứ nhất, Hội đồng nhân dân xã Bình Long bầu Ủy ban hành chính xã nhiệm kỳ 1967-1969. Ông Lương Văn Khoa được bầu làm Chủ tịch Ủy ban hành chính xã, ông Lương Văn Trung được bầu làm Phó Chủ tịch Ủy ban hành chính xã.

Cuối năm 1967, căn cứ vào tình hình thực tế, Đảng ủy xã Bình Long đã họp và quyết định sát nhập hợp tác xã Bình Tiến và hợp tác xã Liên Bình thành hợp tác xã Vạn Tường, ông Nông Tiến Hà làm Chủ nhiệm, ông Lương Văn Vinh và Triệu Văn Chiên làm Phó Chủ nhiệm, ông Nguyễn Văn Ánh làm kế toán.

Công tác y tế của xã tiếp tục được Đảng bộ quan tâm lãnh đạo. Thực hiện chủ trương của Huyện ủy: "Mở rộng việc xây dựng các trạm xá xã để phục vụ khám, chữa bệnh cho nhân dân", cuối năm 1966, trạm xá xã Bình Long (cùng với các xã Dân Tiến, Tràng Xá, Liên Minh, Cúc Đường) được xây dựng. Công tác y tế phòng không trong các năm 1966-1968 có nhiều chuyển biến tích cực. Dưới sự chỉ đạo của Ban Y tế phòng không nhân dân huyện, Ban Y tế phòng không xã Bình Long đã tổ chức tuyên truyền về công tác y tế phòng không cho hàng trăm lượt người, chuẩn bị dự phòng các tủ thuốc cứu thương. Sau

mỗi trận ném bom, bắn phá của máy bay Mỹ, cán bộ, nhân viên Ban Y tế phòng không đều có mặt kịp thời, cấp cứu và đưa người bị nạn về trạm xá để cứu chữa.

Trong công tác giáo dục, để đảm bảo an toàn cho học sinh đến lớp, Đảng bộ xã đã quán triệt quy định các gia đình có con đi học đều phải tham gia đào hầm, giao thông hào nhằm bảo đảm an toàn cho các em từ lớp ra hầm trú ẩn khi có báo động. Nhà trường và mỗi lớp đều có túi cứu thương. Bắt buộc mỗi học sinh đến lớp đều phải có mũ rơm để tránh bom bi. Mặc dù cơ sở vật chất, trường lớp còn đơn sơ, thiếu thốn nhưng chất lượng dạy và học vẫn được duy trì và đảm bảo.

Mặt trận văn hóa - văn nghệ phát triển cả chiều rộng và chiều sâu, kịp thời chuyển hướng về tư tưởng và tổ chức theo sát nhiệm vụ trọng tâm là sản xuất và chiến đấu. Đảng bộ xã đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo các hoạt động tuyên truyền thông tin, sách báo, chiếu bóng, thể dục thể thao, tổ chức hội diễn văn nghệ quần chúng với tinh thần "Tiếng hát át tiếng bom", được nhân dân nhiệt tình hưởng ứng. Những hoạt động này đã góp phần động viên, cổ vũ nhân dân thi đua lao động, sản xuất và chiến đấu.

Nhằm nâng cao vai trò lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ, công tác xây dựng Đảng được Đảng bộ Bình Long đặc biệt quan tâm. Trong 4 năm (1965-1968), Đảng bộ đã kết nạp được 8 đảng viên mới. Đi đôi với phát triển Đảng, công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên cũng được đẩy mạnh. Các Nghị quyết 11, 12 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và nghị quyết, chỉ

thị của cấp trên được Đảng bộ quán triệt sâu sắc đến từng đảng viên. Tinh thần đấu tranh tự phê bình và phê bình trong Đảng bộ được đẩy mạnh. Tăng cường đoàn kết nội bộ Đảng. Nhờ đó, sức chiến đấu của Đảng bộ được nâng cao, đáp ứng kịp thời yêu cầu lãnh đạo thực hiện mọi nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ xã Bình Long, toàn xã đã dấy lên phong trào thi đua yêu nước hết sức sôi nổi với tinh thần "Một người làm việc bằng hai", "Tất cả vì miền Nam ruột thịt". Trong chiến đấu và sản xuất phong trào thi đua chống Mỹ, cứu nước dâng cao, thể hiện sáng ngời chân lý: "Không có gì quý hơn độc lập tự do". Các lực lượng vũ trang nhân dân nêu khẩu hiệu "Nhằm thẳng quân thù mà bắn", "Quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược". Đoàn Thanh niên xã với phong trào "Ba sẵn sàng", đã động viên thanh niên xã hăng hái tình nguyện lên đường xung phong nhập ngũ, hàng chục nam, nữ thanh niên tham gia vào thanh niên xung phong phục vụ chiến đấu trên tuyến đường Trường Sơn và các công trình quân sự trọng yếu. Trong khi đó, Hội Phụ nữ xã với phong trào "Ba đảm đang" đã tích cực động viên chị em phụ nữ quán xuyến công việc gia đình thay chồng con đi chiến đấu, hăng hái thi đua sản xuất chi viện cho miền Nam ruột thịt. Tính trong giai đoạn 1965-1968, Bình Long có 30 lượt người lên đường nhập ngũ, đóng góp cho Nhà nước hơn 20 tấn lương thực, thực phẩm góp phần chi viện kịp thời, tích cực để quân và dân miền Nam đánh thắng "Chiến tranh cục bộ".

Thất bại trong chiến tranh phá hoại cùng với những thất bại ở chiến trường miền Nam, đặc biệt là sau cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Tết Mậu Thân (1968), ngày 31/3/1968 Tổng thống Mỹ Giôn xơn buộc phải tuyên bố ném bom hạn chế miền Bắc từ vĩ tuyến 20 trở ra và cử đại diện đàm phán với đại diện Chính phủ Việt Nam Dân Chủ Cộng hòa tại Pari Pháp.

Trong cuộc đối đầu trực tiếp với sức mạnh của không quân Mỹ, Đảng bộ và nhân dân Bình Long đã vượt qua muôn vàn khó khăn, thử thách, hi sinh, góp phần đánh bại chiến tranh phá hoại lần thứ nhất của đế quốc Mỹ ở miền Bắc. Thắng lợi này cũng góp phần đập tan chiến lược "chiến tranh cục bộ" ở miền Nam, giáng một đòn mạnh mẽ vào ý chí xâm lược của kẻ thù, tạo tiền đề quan trọng thay đổi cục diện trên chiến trường tiến tới giành thắng lợi từng bước tiến lên giành thắng lợi hoàn toàn giải phóng miền Nam thống nhất đất nước.

2. Đảng bộ Bình Long lãnh đạo nhân dân khắc phục hậu quả chiến tranh, củng cố hậu phương vững mạnh, góp phần đánh thắng chiến tranh phá hoại lần thứ hai của đế quốc Mỹ (4/1968-1972)

Sau ngày Mỹ buộc phải tuyên bố ném bom hạn chế miền Bắc từ vĩ tuyến 20 trở ra, cục diện chiến trường có nhiều điểm thuận lợi cho ta. Trước tình hình đó, Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã đề ra Nghị quyết 175 NQ/TW, mở cuộc vận động chính trị "Tất cả để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược"; đảm bảo cung cấp đầy đủ sức người, sức của cho các chiến trường, với quyết tâm "Thóc không

thiếu một cân, quân không thiếu một người", "Tiền tuyến cần gì, hậu phương có nấy".

Cụ thể hóa nội dung Nghị quyết 175 của Trung ương Đảng, Huyện ủy Võ Nhai đã triển khai đến các cơ sở Đảng trong huyện những nhiệm vụ và mục tiêu cụ thể[1]:

- Sản xuất nông nghiệp đạt bình quân 4 tấn lương thực, 2 con lợn, 1,4 trâu, bò trên 1ha gieo trồng.

- Sản xuất công nghiệp và thủ công nghiệp phải đảm bảo đầy đủ, kịp thời các nông cụ thông thường, một phần nông cụ cải tiến cho nông nghiệp, sản xuất được 30% hàng tiêu dùng ở địa phương.

- Chấm dứt nạn phá rừng; bước đầu "xanh hóa" các đồi trọc.

- Chấm dứt nạn đói giáp hạt, ổn định sản xuất và đời sống của đồng bào định canh, định cư và đồng bào khai hoang; tất cả các xã phải có trạm xá, có y sĩ và hộ sinh.

- Trong công tác xây dựng Đảng, phải có 2/3 số cơ sở Đảng trong Đảng bộ đạt tiêu chuẩn "4 tốt"; không còn cơ sở Đảng "kém", "nát".

Thực hiện chủ trương của Trung ương Đảng, Tỉnh ủy Bắc Thái về công tác tuyển quân "là công tác trung tâm số một, là vấn đề cấp bách phải được ưu tiên. Động viên lực lượng bổ sung cho chiến trường lúc này có tính chất

---

1. Theo Lịch sử Đảng bộ huyện Võ Nhai.

quyết định"[1]. Dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Huyện ủy Võ Nhai, Đảng bộ Bình Long đã chỉ đạo chính quyền và các ban ngành thực hiện tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, động viên thanh niên lên đường thực hiện nghĩa vụ thiêng liêng đối với Tổ quốc, đảm bảo tuyển quân đủ số lượng, đúng thời gian và chất lượng tốt. Tổng cộng hai lần giao quân trong năm 1968, Bình Long đã động viên được 11 người lên đường nhập ngũ, hoàn thành chỉ tiêu được giao.

Công tác lãnh đạo sản xuất, chỉ đạo phát triển chăn nuôi được Đảng bộ xã tập trung quan tâm. Năm 1968, trên địa bàn Bình Long cùng với một số xã lân cận như Dân Tiến, Phương Giao, Phú Thượng, Lâu Thượng, Tràng Xá xuất hiện ổ dịch gia súc (dịch tả, dịch lợn nghệ...). Trước tình hình dịch bệnh, Đảng ủy, chính quyền xã đã lãnh đạo, chỉ đạo các ban ngành và nhân dân các thôn, xóm tổ chức vệ sinh chuồng trại, cứu chữa gia súc bị bệnh, chống rét cho gia súc... Nhờ đó, dịch bệnh từng bước được đẩy lùi. Tuy nhiên, phong trào hợp tác hóa nông nghiệp thời kỳ này của Bình Long nói riêng và Võ Nhai nói chung gặp nhiều khó khăn. Một số hợp tác xã có nguy cơ tan vỡ, số lượng xã viên giảm, năng suất thấp, xuất hiện hiện tượng trâu, bò phá lúa do không được quản lý tốt... Bên cạnh đó, thời tiết khắc nghiệt (vụ chiêm rét đậm kéo dài, cây lúa chậm phát triển; vụ mùa chuẩn bị gieo mạ thì lại gặp

---

1. Trích bài phát biểu của Thủ tướng Phạm Văn Đồng tại Hội nghị giao chỉ tiêu tuyển quân năm 1968 cho các tỉnh, thành miền Bắc.

hạn hán) cũng khiến năng suất lúa sụt giảm, đời sống xã viên gặp nhiều khó khăn.

Sau 3 tháng khẩn trương chuẩn bị công tác giới thiệu, thảo luận về đại biểu ứng cử, thực hiện sự lãnh đạo của huyện và Đảng ủy xã, giữa năm 1969, cử tri xã Bình Long đã phấn khởi đi bỏ phiếu bầu đại biểu Hội đồng nhân dân xã nhiệm kỳ (1969-1971). Kết quả đã thành công tốt đẹp. Tại kỳ họp thứ nhất Hội đồng nhân dân xã khóa V, đã bầu ủy viên Ủy ban hành chính xã, trong đó ông Lương Văn Khoa được bầu là Chủ tịch Ủy ban hành chính và ông Đàm Văn Nẻng làm Phó Chủ tịch Ủy ban hành chính xã.

Tháng 5-1969, Đảng bộ Bình Long đã tiến hành Đại hội Đảng bộ lần thứ V (nhiệm kỳ 1969-1971). Đại hội đánh giá kết quả thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã khóa IV (nhiệm kỳ 1968-1969), đồng thời đề ra những phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ trong các năm tiếp theo (1969-1971).

Đại hội bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa V gồm 9 đồng chí. Đồng chí Chu Ngọc Minh được bầu làm Bí thư Đảng ủy xã, đồng chí Lương Văn Khoa làm Phó Bí thư Đảng ủy.

Sau Đại hội, dưới sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ mới, cán bộ, đảng viên và nhân dân Bình Long đã bắt tay vào công cuộc đẩy mạnh khôi phục kinh tế, ổn định đời sống nhân dân. Các phong trào thi đua lao động sản xuất được phát huy, nhờ vậy, đời sống của nhân dân dần đi vào ổn định.

Trong lúc Đảng bộ và nhân dân các dân tộc Bình Long đang phấn khởi trước những thành tựu cách mạng đạt được, ra sức thi đua chào mừng kỷ niệm ngày Quốc khánh 2-9 thì được tin Bác Hồ - vị lãnh tụ muôn vàn kính yêu của dân tộc qua đời. Đây là một tổn thất vô cùng lớn lao đối với dân tộc ta. Đảng bộ và nhân dân Bình Long đã tiến hành tổ chức lễ truy điệu Bác trong niềm tiếc thương vô hạn. Toàn thể Đảng bộ và nhân dân Bình Long quyết biến đau thương thành hành động cách mạng, nguyện thề sẽ noi theo tấm gương vĩ đại và quyết tâm ra sức thực hiện trọn vẹn Di chúc thiêng liêng của Người.

Thông qua học tập Di chúc của Người, đa số đảng viên trong xã đã thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng trong công tác, lao động sản xuất, học tập và sinh hoạt hàng ngày. Cũng qua đợt học tập này, Đảng bộ xã Bình Long đã nêu cao được vai trò lãnh đạo của mình, tăng cường được khối đại đoàn kết toàn dân, củng cố niềm tin của quần chúng nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng.

Trong các năm 1969-1971, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, nhân dân xã Bình Long đã hăng say thi đua lao động đạt được nhiều thành tích quan trọng trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, chính trị.

Trong kinh tế, Đảng bộ đã tập trung vào công tác củng cố hoạt động các hợp tác xã nông nghiệp theo tinh thần nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Võ Nhai lần thứ VI: "Bất kỳ trong tình huống nào cũng phải quyết tâm củng cố và giữ vững phong trào hợp tác xã nhằm hoàn

thiện quan hệ sản xuất ở nông thôn ngày càng vững chắc". Trong những năm 1967-1969, phong trào xây dựng hợp tác xã ở Võ Nhai gặp nhiều khó khăn, nhiều hợp tác xã tan vỡ. Tại Bình Long, tuy vẫn giữ được hoạt động của các hợp tác xã nông nghiệp song cũng có nhiều hộ xã viên ra khỏi hợp tác xã. Đảng bộ đã tổ chức nhiều lớp học tập Điều lệ hợp tác xã, vận động đồng bào tiếp tục tham gia hợp tác xã. Nhờ đó, các hợp tác xã nông nghiệp ở Bình Long đã chặn được đà suy thoái. Tuy nhiên, mức độ tập trung ruộng đất vào hợp tác xã không còn giữ được như giai đoạn trước; quản lý lao động không chặt chẽ, trồng trọt hàng năm không đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

Năm 1969, ngành chăn nuôi đã được củng cố, ổn định lại. Đàn gia súc, gia cầm, trâu bò kéo của hợp tác xã được huyện quan tâm, đầu tư hỗ trợ về con giống và kỹ thuật. Chăn nuôi hộ gia đình có hướng phát triển mạnh về gia cầm. Hầu hết các gia đình đều có đàn gà từ 10-20 con, cung cấp cơ bản nhu cầu thịt, trứng cho nhân dân.

Trong công tác xây dựng cơ bản, Đảng ủy và nhân dân xã Bình Long đã tích cực tham gia đóng góp sức người, sức của cho các công trình xây dựng của huyện, đồng thời chủ động lên kế hoạch tổ chức hoàn thiện hệ thống giao thông nông thôn của xã.

Hợp tác xã mua bán không chỉ làm tốt công tác phân phối, điều tiết sản phẩm trong xã mà còn đảm nhiệm tốt vai trò lưu thông sản phẩm đối với các xã khác trong huyện. Do đặc thù là địa phương có nhiều thành tựu về chăn nuôi, Hợp tác xã mua bán Bình Long đã chủ động

thu mua gia súc, gia cầm, đảm bảo đầy đủ chỉ tiêu, nghĩa vụ cấp trên giao.

Các hoạt động văn hóa - giáo dục - y tế tiếp tục được hoàn thiện cơ bản theo các tiêu chí của tỉnh, huyện. Đời sống dân trí, văn hóa của nhân dân được nâng cao. Công tác thông tin tuyên truyền được thực hiện tốt, đảm bảo thông tin chính xác, kịp thời đến nhân dân trong xã các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, tình hình chiến trường miền Nam, góp phần thúc đẩy các phong trào thi đua ở Bình Long.

Công tác xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể tiếp tục có những chuyển biến tích cực. Cuối năm 1969, Đảng bộ đã tiến hành cho cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã học tập Di chúc thiêng liêng của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Thông qua đợt học tập, ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần hăng hái thi đua của cán bộ, đảng viên và nhân dân Bình Long được nâng cao rõ rệt. Tháng 3-1970, Bộ Chính trị ra Nghị quyết 195 về cuộc vận động nâng cao chất lượng đảng viên và kết nạp đảng viên lớp Hồ Chí Minh.

Thực hiện Nghị quyết của Bộ Chính trị, các Đảng bộ, chi bộ trong đó có Bình Long đã đề ra nhiều kế hoạch, biện pháp cụ thể để rèn luyện đảng viên. Trên mọi lĩnh vực lao động, sản xuất, công tác và học tập, cán bộ, đảng viên đã tích cực đấu tranh chống những tư tưởng tiêu cực, bảo thủ, ngại khó khăn gian khổ để vươn lên hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Từ năm 1971 trở đi, công tác phê bình và tự phê bình đã trở thành nhiệm vụ thường xuyên của đảng viên trong toàn Đảng bộ. Cứ 6 tháng hoặc 1

năm, Đảng bộ xã Bình Long lại tiến hành xếp loại đảng viên theo 4 yêu cầu của Trung ương quy định.

Thực hiện Chỉ thị số 26-CT/CP ngày 9/2/1971 của Hội đồng Chính phủ về cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp năm 1971, dưới sự lãnh đạo của Ủy ban hành chính tỉnh, huyện và của Đảng ủy xã, đầu năm 1971 cử tri trong xã đi bỏ phiếu bầu đại biểu Hội đồng nhân dân xã nhiệm kỳ 1971-1973. Phiên họp đầu tiên của Hội đồng nhân dân xã Bình Long, các đại biểu đã bầu các ủy viên Ủy ban hành chính xã. Ông Lương Văn Nghị được bầu là Chủ tịch xã, các Phó Chủ tịch gồm ông Đàm Văn Nẻng (Nội chính) và Nguyễn Văn Đường (Văn xã).

Tiếp đó, tháng 3-1971, Đảng bộ xã Bình Long tổ chức Đại hội Đảng bộ xã lần thứ VI với sự tham dự của tất cả các đồng chí đảng viên trong toàn Đảng bộ. Đại hội tiến hành đánh giá, nhận định những thành tích đã đạt được trong công cuộc khôi phục kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh, đồng thời đề ra nhiệm vụ tăng cường sản xuất, đẩy mạnh xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, sẵn sàng đánh trả các hành động liều lĩnh của kẻ thù, đồng thời tích cực chi viện cho chiến trường miền Nam.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã Bình Long (nhiệm kỳ 1971-1973) gồm 9 đồng chí. Đồng chí Chu Ngọc Minh tiếp tục được bầu làm Bí thư Đảng ủy xã, đồng chí Lương Văn Nghị được bầu làm Phó Bí thư.

Thực hiện chủ trương của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ VI, Đảng bộ xã đã tập trung chỉ đạo các hợp tác xã, các ban ngành, đoàn thể và toàn thể nhân dân

tập trung hết mọi nguồn lực đẩy mạnh tăng gia sản xuất, tích cực chi viện sức người, sức của cho toàn miền Nam.

Trong ba năm 1969-1971, cùng với những thắng lợi to lớn của công cuộc khôi phục kinh tế, khắc phục hậu quả chiến tranh tại miền Bắc, thì ở miền Nam, cách mạng cũng đã qua thời kỳ khó khăn nhất, vùng giải phóng được phục hồi, các lực lượng vũ trang ngày càng lớn mạnh. Trung ương nhận rõ khả năng có thể đẩy mạnh công cuộc đấu tranh thống nhất miền Nam, chỉ đạo quân dân cả nước tích cực chuẩn bị cho cuộc tiến công chiến lược năm 1972.

Cuối năm 1971, một số hợp tác xã ở Bình Long bộc lộ nhiều hạn chế và tan rã, như hợp tác xã Vạn Tường, hợp tác xã Long Thành, hợp tác xã Quảng Phúc. Riêng hợp tác xã Hợp Thành đến năm 1972 cũng giải thể. Khó khăn chồng chất khó khăn, năm 1971, toàn miền Bắc bị thiên tai, lũ lụt ảnh hưởng nặng nề đến sản xuất lương thực nói chung. Dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng bộ xã, Bình Long vẫn giữ ổn định được mức sản xuất lương thực, đảm bảo được nghĩa vụ đóng góp đối với Nhà nước. Công tác tuyển quân có nhiều thành tích, góp phần chi viện đắc lực cho tiền tuyến miền Nam.

Về tình hình chiến sự, tháng 3-1972, quân ta tổ chức tiến công trên toàn miền Nam với 3 hướng chiến lược Quảng Trị, Tây Nguyên, Đông Nam Bộ. Trước những thất bại nặng nề tại miền Nam, đế quốc Mỹ âm mưu "Mỹ hóa" trở lại chiến tranh xâm lược miền Nam, mặt khác tiến hành chiến tranh phá hoại miền Bắc lần 2 (từ tháng 4-1972 đến tháng 1-1973). Trung ương Đảng đã kịp thời chỉ đạo nhân

dân toàn miền Bắc nhanh chóng chuyển trạng thái từ thời bình sang thời chiến, tích cực thực hiện phòng không, sơ tán, kiên quyết đánh trả các hoạt động leo thang chiến tranh của kẻ thù.

Tại Bắc Thái, ngày 24-5-1972, không quân Mỹ ném 12 quả bom xuống Nhà máy điện, mở màn cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ hai của Mỹ tại đây.

Thực hiện Chỉ thị của Tỉnh ủy, Huyện ủy, Đảng bộ và chính quyền Bình Long đã nhanh chóng chỉ đạo nhân dân thực hiện tốt công tác phòng không, đào đắp hầm, hào giao thông. Lực lượng vũ trang trong xã được củng cố vừa tham gia lao động sản xuất, vừa sẵn sàng chiến đấu và chi viện cho các đơn vị bạn, các đơn vị bộ đội đóng quân trên địa bàn.

Cuối tháng 12-1972, quân và dân miền Bắc đã làm nên trận "Điện Biên Phủ trên không", đánh bại cuộc tập kích chiến lược bằng không quân vào miền Bắc của đế quốc Mỹ. Với những thất bại nặng nề ở cả miền Bắc và miền Nam, ngày 27-1-1973, đế quốc Mỹ và tay sai buộc phải ký Hiệp định Pari về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam. Như vậy, ta đã đánh cho "Mỹ cút" và đang tích cực chuẩn bị để đánh cho "Ngụy nhào", giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Kể từ đây, nhân dân Bình Long lại cùng nhân dân cả nước tích cực xây dựng quê hương, khôi phục kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh, đẩy mạnh chi viện cho miền Nam cho đến ngày toàn thắng.

3. Khôi phục và phát triển kinh tế, tích cực chi viện sức người sức của hoàn thành giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (1973-1975)

Hiệp định Pari về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam là một thắng lợi vang dội của dân tộc ta sau gần 20 năm kháng chiến trường kỳ, gian khổ. Tuy nhiên, đế quốc Mỹ vẫn chưa từ bỏ dã tâm xâm lược nước ta, chúng vẫn duy trì chế độ ngụy quyền Nguyễn Văn Thiệu để tiếp tục thực hiện chiến lược "Việt Nam hóa "chiến tranh của mình. Vì vậy, cuộc kháng chiến vĩ đại của dân tộc ta vẫn chưa đi đến hồi kết.

Ngày 28-1-1973, Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Chính phủ đã ra lời kêu gọi quân và dân cả nước "Tăng cường đoàn kết, luôn luôn đề cao cảnh giác, ra sức phấn đấu để củng cố những thắng lợi đã giành được, giữ vững hòa bình lâu dài, hoàn thành độc lập, dân chủ ở miền Nam, tiến tới hòa bình, thống nhất Tổ quốc", "Biến chủ nghĩa anh hùng cách mạng trong chiến đấu thành quyết tâm vượt mọi khó khăn, đẩy mạnh hơn bao giờ hết sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, xây dựng cuộc sống mới, con người mới".

Thực hiện sự chỉ đạo của cấp trên, dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy xã, đầu năm 1973 cử tri ở Bình Long đã đi bỏ phiếu bầu đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp. Kết quả tại các đơn vị bầu cử đã bầu được đại biểu Hội đồng nhân dân xã nhiệm kỳ 1973-1975. Tại phiên họp đầu tiên Hội đồng nhân dân xã tổ chức tháng 6-1973, Hội đồng nhân dân xã đã bầu ủy viên Ủy ban hành chính xã, ông Nguyễn

Văn Đường được bầu là chủ tịch Ủy ban hành chính xã, 2 Phó Chủ tịch gồm ông Đàm Văn Nẻng (Nội chính) và ông Lương Văn Vinh (Văn xã).

Tiếp theo đó, hưởng ứng lời kêu gọi của Trung ương Đảng và Chính phủ, giữa năm 1973, Đảng bộ xã Bình Long tổ chức Đại hội Đảng bộ lần thứ VII (nhiệm kỳ 1973-1975) với sự tham gia của tất cả đảng viên trong toàn Đảng bộ. Đại hội đã tiến hành kiểm điểm, đánh giá, rút kinh nghiệm công tác lãnh đạo trong nhiệm kỳ 1971-1973, đồng thời đề ra phương hướng, nhiệm vụ cho nhiệm kỳ 1973-1975.

Đại hội nhấn mạnh: Toàn Đảng bộ và nhân dân Bình Long cần tập trung khắc phục hậu quả chiến tranh, khôi phục kinh tế, đổi mới phương thức quản lý hợp tác xã, tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng bộ, nâng cao hiệu quả hoạt động của Ủy ban hành chính và các đoàn thể quần chúng. Đối với nhiệm vụ chi viện cho cách mạng miền Nam, Đại hội nhấn mạnh nhiệm vụ chi viện cho miền Nam là nhiệm vụ chiến lược, cần tích cực, tập trung mọi nguồn nhân lực, vật lực chi viện để miền Nam hoàn thành công cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa VII gồm 9 đồng chí. Đồng chí Hoàng Đức Vinh được bầu làm Bí thư Đảng ủy xã, đồng chí Nguyễn Văn Đường làm Phó Bí thư.

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ xã lần thứ VII, cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc Bình Long đã tích cực, hăng hái khôi phục kinh tế, khắc phục hậu quả

chiến tranh, ổn định cuộc sống nhân dân. Đảng bộ đã chỉ đạo và ổn định lại tổ chức các hợp tác xã, quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa được duy trì, các biện pháp thâm canh, tăng vụ, các tiến bộ khoa học - kỹ thuật được áp dụng rộng rãi. Nhờ vậy, diện tích gieo trồng tăng nhanh, năng suất sản lượng tăng đều hàng năm.

Công tác chăn nuôi tiếp tục được quan tâm, chăm lo, củng cố, vệ sinh chuồng trại luôn được đảm bảo, hiệu quả nên không xuất hiện tình trạng dịch bệnh trong đàn gia súc, gia cầm. Nhân dân đã tận dụng được các loại phụ phẩm nông nghiệp và tích cực khai thác nguồn thức ăn tự nhiên cho gia súc. Nhờ đó đàn gia súc, gia cầm luôn ổn định, đảm bảo được nhu cầu sức kéo trong nông nghiệp và nhu cầu thực phẩm của nhân dân.

Hợp tác xã mua bán tiếp tục đảm nhiệm tốt vai trò, nhiệm vụ của mình, hỗ trợ đắc lực cho hoạt động của hợp tác xã nông nghiệp. Góp phần ổn định cuộc sống của nhân dân và thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Về văn hóa - giáo dục - y tế: Công tác văn hóa - giáo dục tuy có khó khăn về trường lớp, bàn ghế và dụng cụ học tập nhưng được sự quan tâm của Đảng bộ và nhân dân trong xã, thầy trò trường cấp I Bình Long vẫn cố gắng đẩy mạnh thi đua học tập thực hiện phong trào "Hai tốt", "Làm nghìn việc tốt" và làm theo "5 điều Bác Hồ dạy".

Trạm xá xã được xây dựng lại cơ bản, được huyện quan tâm cấp phát mới nhiều thiết bị y tế và thuốc các

loại. Ngành Y tế xã đã phối hợp với ngành văn hóa, tiếp tục đẩy mạnh hơn nữa các hoạt động vận động nhân dân xây dựng nếp sống văn hóa mới, xóa bỏ tình trạng ăn ở mất vệ sinh, tích cực phòng và chống dịch bệnh.

Lực lượng dân quân tự vệ tiếp tục được củng cố, sẵn sàng nhận nhiệm vụ khi có lệnh điều động của cấp trên. Đảng bộ xã đã tập trung chỉ đạo chăm lo thực hiện tốt công tác hậu phương quân đội, quan tâm, chăm sóc đến gia đình quân nhân, thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sỹ, đồng thời khắc phục những khó khăn, thiếu thốn về kinh tế, giải quyết chế độ, chính sách kịp thời. Công tác báo tử, truy điệu liệt sỹ được thực hiện chu đáo. Các đồng chí thương bệnh binh, bộ đội phục viên trở về địa phương được bố trí việc làm, công tác phù hợp, đảm bảo cuộc sống gia đình. Đây là lực lượng bổ sung cho đội ngũ lãnh đạo cơ sở, phát huy bản chất cách mạng, góp phần thúc đẩy phong trào quần chúng đi lên.

Công tác xây dựng Đảng trong thời kỳ này tiếp tục tập trung vào các đợt sinh hoạt chính trị, học tập, triển khai các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, Tỉnh ủy và Huyện ủy. Sau mỗi đợt sinh hoạt chính trị, ý thức tổ chức, kỷ luật của cán bộ, đảng viên được nâng cao rõ rệt. Nhờ đó vai trò lãnh đạo của Đảng ủy, hiệu quả hoạt động của chính quyền và các đoàn thể quần chúng được cải thiện đáng kể.

Với những thắng lợi của công cuộc khôi phục kinh tế, khắc phục hậu quả chiến tranh, Đảng bộ và nhân dân Bình Long có điều kiện để đẩy mạnh công cuộc chi viện cho

cách mạng miền Nam. Trong các năm 1973-1975, Bình Long luôn hoàn thành chỉ tiêu giao quân mà cấp trên giao cho, hoàn thành tốt nghĩa vụ lương thực với Nhà nước.

Với sự chi viện tích cực của nhân dân miền Bắc, cách mạng miền Nam có sự phát triển vượt bậc. Mùa xuân năm 1975, quân và dân miền Nam tiến hành cuộc tổng tiến công và nổi dậy trên khắp miền Nam. Ngày 30-04-1975, cờ chiến thắng tung bay trên nóc Dinh Độc Lập báo hiệu sự toàn thắng của 21 năm kháng chiến chống Mỹ gian khổ.

Nhìn lại chặng đường lịch sử 21 năm từ năm 1954-1975, Đảng bộ và nhân dân Bình Long đã phát huy truyền thống yêu nước, kiên trung, bất khuất vượt qua mọi khó khăn, thử thách, phấn đấu hết mình vì mục tiêu chung của cả dân tộc. Trong 21 năm ấy, Đảng bộ đã chỉ đạo nhân dân thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược: Xây dựng và bảo vệ miền Bắc, chi viện giải phóng miền Nam.

Theo tiếng gọi thiêng liêng của miền Nam, với tinh thần *"tất cả vì miền Nam ruột thịt"*, nhiều người con Bình Long đã tham gia quân ngũ, lên đường vào Nam đánh Mỹ. Có người hy sinh, nhiều người đã để lại một phần, xương máu của mình trên chiến trường. Tổng kết trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước, Bình Long có 81 lượt người lên đường tham gia chiến đấu tại các chiến trường, trong đó có 29 người đã anh dũng hy sinh, 10 người là thương binh, 1 người là bệnh binh. Hoàn thành nghĩa vụ lương thực đối với Nhà nước hơn 65 tấn thóc, 15 tấn thịt. Mẹ Hứa Thị Pít đã hiến dâng người con độc nhất của mình

cho sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc. Mẹ đã được Đảng và Nhà nước phong tặng danh hiệu cao quý "Bà mẹ Việt Nam Anh hùng" .

Có được những thành tích đó là nhờ vào tinh thần yêu nước, đoàn kết chiến đấu, lao động sản xuất toàn thể nhân dân xã Bình Long, nhờ vào đường lối lãnh đạo đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam mà trực tiếp là Đảng bộ xã Bình Long. Trong 21 năm lịch sử, Chi bộ, Đảng bộ xã Bình Long luôn lấy công tác xây dựng Đảng làm then chốt. Thực hiện chủ trương xây dựng Chi bộ, Đảng bộ "*Bốn tốt*", các đợt học tập Nghị quyết của Trung ương Đảng, Tỉnh ủy, Huyện ủy, các lớp bồi dưỡng cán bộ, đảng viên đã góp phần xây dựng Đảng bộ ngày càng vững mạnh cả về chính trị, tư tưởng, tổ chức. Hầu hết cán bộ đảng viên đều nêu cao phẩm chất đạo đức cách mạng, gương mẫu trong tư tưởng và hành động, kịp thời đấu tranh khắc phục những biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân, mất đoàn kết nội bộ.

Những thành công và bài học kinh nghiệm rút ra từ sự lãnh đạo của Đảng đối với phong trào cách mạng trong 21 năm kháng chiến chống Mỹ là niềm tự hào to lớn, đồng thời là cơ sở quan trọng để Đảng bộ và nhân dân Bình Long bước vào thời kỳ xây dựng và bảo vệ tổ quốc Việt Nam, cùng cả nước tiến lên theo con đường xã hội chủ nghĩa.

Chương IV

ĐẢNG BỘ XÃ BÌNH LONG LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC (1976-1985)

I. KHẮC PHỤC HẬU QUẢ CHIẾN TRANH VÀ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NHÀ NƯỚC 5 NĂM LẦN THỨ 2 (1976-1980)

Đại thắng mùa xuân năm 1975 với đỉnh cao là chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử đã kết thúc 21 năm kháng chiến chống Mỹ xâm lược của dân tộc ta. Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ đã mở ra một kỷ nguyên mới, kỷ nguyên độc lập, thống nhất và chủ nghĩa xã hội cho lịch sử dân tộc nói chung, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc Bình Long nói riêng. Đó là nguồn cổ vũ lớn lao, là thuận lợi quan trọng để Bình Long bước vào thời kỳ mới với các nhiệm vụ: Hàn gắn vết thương chiến tranh; khôi phục và phát triển kinh tế; bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Bên cạnh đó, Đảng bộ và nhân dân Bình Long cũng đứng trước những khó khăn, thử thách lớn do hậu quả của chiến tranh để lại hết sức nặng nề. Sau hơn 20 năm chiến tranh đã khiến cho sản xuất ngừng trệ, lao động thiếu hụt. Bên cạnh đó, những bất cập trong quản lý phát triển kinh

tế theo mô hình hợp tác xã ngày càng bộc lộ sâu sắc, ảnh hưởng không nhỏ đến đời sống nhân dân.

Thi hành Quyết định số 21/QĐ-CP ngày 22-3-1975 của Hội đồng Chính phủ về bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện và xã; dưới sự lãnh đạo của cấp trên và Đảng ủy xã, đầu năm 1975, đông đảo cử tri của xã Bình Long đã nô nức đi bỏ phiếu. Kết quả đã bầu được đại biểu Hội đồng nhân dân xã nhiệm kỳ 1975-1977. Tại kỳ họp thứ nhất Hội đồng nhân dân xã đã đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ quý I năm 1975 và đưa ra phương hướng, nhiệm vụ và mục tiêu kinh tế - xã hội năm 1975. Cũng tại kỳ họp này Hội đồng nhân dân đã bầu các ủy viên Ủy ban hành chính xã, ông Đàm Văn Nẻng được bầu là Chủ tịch, 2 Phó Chủ tịch là các ông Nguyễn Văn Đường (Nội chính) và Nông Văn Siều (Văn xã).

Tiếp theo đó, trước những nhiệm vụ chính trị mới của địa phương, tháng 5-1975, Đảng bộ xã Bình Long tổ chức Đại hội Đảng bộ xã lần thứ VIII (nhiệm kỳ 1975-1978). Đại hội tiến hành đánh giá, tổng kết kinh nghiệm 21 năm kháng chiến chống Mỹ cứu nước, khen thưởng, biểu dương những cá nhân, tập thể có nhiều thành tích trong lao động, sản xuất và chiến đấu. Đại hội cũng tập trung tiến hành thảo luận 2 vấn đề trọng tâm trước mắt của địa phương: Thứ nhất, tập trung vận động tổ chức lại sản xuất, cải tiến công tác quản lý của hợp tác xã, chấn chỉnh lại hợp tác xã mua bán, đẩy mạnh chăn nuôi và trồng trọt, phát động phong trào thi đua lao động xã hội chủ nghĩa. Thứ hai, tăng cường công tác xây dựng Đảng,

nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, chính quyền và các đoàn thể quần chúng.

Đại hội bầu Ban chấp hành Đảng bộ khóa VIII gồm 9 đồng chí. Đồng chí Hoàng Đức Vinh được bầu làm Bí thư Đảng ủy; đồng chí Đàm Văn Nẻng giữ chức Phó Bí thư.

Ngay sau Đại hội, Đảng bộ xã Bình Long đã lãnh đạo nhân dân đẩy mạnh các hoạt động sản xuất, ổn định đời sống nhân dân. Chỉ trong năm 1975, xã đã hồi phục các điều kiện sản xuất thời bình, ổn định đời sống nhân dân, tiếp nhận hàng chục thương bệnh binh, quân nhân xuất ngũ về địa phương. Các hoạt động văn hóa, giáo dục, y tế được tăng cường hơn trước. Hệ thống chính trị được củng cố, ổn định và hoạt động có hiệu quả.

Ngày 25-4-1976, hàng chục triệu cử tri cả nước nô nức tham gia bỏ phiếu bầu cử Quốc hội khóa VI (1976-1982) - Quốc hội thống nhất của dân tộc sau hơn 20 năm chia cắt. Hòa trong không khí ấy, Đảng bộ, chính quyền và các ban ngành đoàn thể xã Bình Long đã vận động nhân dân trong xã tích cực tham gia cuộc bầu cử Quốc hội khóa VI. Kết quả, gần 100% cử tri trong xã đã tham gia bầu cử đúng luật định, sáng suốt lựa chọn những đại biểu ưu tú của quê hương tham gia Quốc hội. Quốc hội khóa VI đã quyết định đổi tên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa thành Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Ủy ban hành chính các cấp đổi thành Ủy ban nhân dân các cấp. Đây là điểm khởi đầu thuận lợi để dân tộc ta nói chung và nhân dân các dân tộc Bình Long nói riêng viết nên trang sử mới của quê hương, đất nước

Tháng 12-1976, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IV được tiến hành tại Hà Nội. Đại hội đã đề ra đường lối xây dựng chủ nghĩa xã hội trên phạm vi cả nước đồng thời thống nhất nhiệm vụ, phương hướng, mục tiêu của kế hoạch 5 năm lần thứ hai (1976-1980) nhằm xây dựng cơ sở vật chất, kỹ thuật cho chủ nghĩa xã hội, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân. Cũng trong Đại hội này, Đảng ta đã tiến hành đổi tên Đảng Lao động Việt Nam thành Đảng Cộng sản Việt Nam.

Bình Long bước vào kế hoạch 5 năm lần thứ 2 (1976-1980) khi đã có được những cơ sở kinh tế, văn hóa, xã hội nhất định từ những năm xây dựng miền Bắc 1954-1975. Bên cạnh đó, Đảng bộ và nhân dân Bình Long còn có một thuận lợi cơ bản khác là môi trường hòa bình, các phong trào thi đua sản xuất được phát động và phát huy hiệu quả tốt.

Thành công của Đại hội Đảng bộ xã lần thứ VIII (nhiệm kỳ 1975-1978), đã thể hiện quyết tâm của toàn thể Đảng bộ và nhân dân xã Bình Long trong sự nghiệp khôi phục kinh tế, khắc phục hậu quả chiến tranh, xây dựng và bảo vệ tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ xã Bình Long, trong kế hoạch 5 năm lần thứ 2 (1976-1980), Bình Long đã đạt được những thành tựu to lớn trong phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng an ninh và xây dựng hệ thống chính trị địa phương.

Để hỗ trợ cho sản xuất nông nghiệp, Đảng bộ xã đã chỉ đạo đầu tư nâng cấp, tu sửa, xây dựng mới hệ thống cơ

sở thủy lợi, cải tạo ruộng đồng, giao thông liên thôn, giao thông nội đồng phục vụ cơ giới hóa trong nông nghiệp. Hợp tác xã nông nghiệp đã chủ động xây dựng kế hoạch phát triển sản xuất, đẩy mạnh thâm canh tăng vụ, bắt đầu thí điểm sản xuất vụ đông. Nhờ đó, năng suất, sản lượng lương thực hàng năm cơ bản đều tăng.

Ngành chăn nuôi tiếp tục đi vào nề nếp, đàn gia súc, gia cầm được nuôi quy mô lớn tại hợp tác xã và nhỏ lẻ tại các gia đình. Nhờ vậy, ngành chăn nuôi Bình Long đã thực hiện đầy đủ được các nghĩa vụ đối với Nhà nước.

Hoạt động của hợp tác xã mua bán và hợp tác xã tín dụng tiếp tục có vai trò quan trọng, hỗ trợ tích cực cho công tác sản xuất và sinh hoạt của đại bộ phận nhân dân trong xã.

Công tác quản lý, bảo vệ rừng được Đảng ủy và chính quyền xã chú trọng. Tiến hành tuyên truyền cho nhân dân về Pháp lệnh Bảo vệ rừng, thành lập Ban lâm nghiệp xã. Sản lượng gỗ khai thác của Tổ sơn tràng Bình Long hoàn thành chỉ tiêu được giao. Năm 1976, Bình Long là một trong 3 xã (Bình Long, Thượng Nung, Nghinh Tường) trong toàn huyện thực hiện tốt công tác bảo vệ rừng, không để xảy ra tình trạng tàn phá, đặc biệt là rừng đầu nguồn.

Công tác văn hóa - xã hội có nhiều chuyển biến tích cực. Trong những năm 1975-1978 xã đã đón nhận hàng chục thương binh, bệnh binh và hàng trăm cựu chiến binh đã hoàn thành nhiệm vụ tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước, nay về xây dựng quê hương. Đây là nguồn bổ sung to lớn cho đội ngũ lãnh đạo và lao động ở địa

phương, đồng thời cũng đặt ra một số khó khăn cho Đảng bộ và hợp tác xã trong sắp xếp công ăn, việc làm. Đảng ủy, chính quyền và hợp tác xã đã thực hiện tốt chính sách đối với người có công với cách mạng. Thương, bệnh binh sau khi trở về quê hương được sắp xếp công việc hợp lý, được ưu tiên vật liệu, hỗ trợ về nhân lực để xây dựng nhà cửa khang trang. Các cựu quân nhân được biên chế vào các đội sản xuất, một số cựu quân nhân là đảng viên, sĩ quan, hạ sĩ quan được bố trí tham gia vào đội ngũ cán bộ Đảng, đoàn thể, chính quyền và các hợp tác xã.

Đảng ủy và chính quyền xã Bình Long đã quan tâm đến các lĩnh vực văn hóa, xã hội, giáo dục, y tế xem đây là một trong những công tác trọng tâm, nhằm đảm bảo đời sống sức khỏe, tinh thần, góp phần xây dựng xã hội mới, con người mới xã hội chủ nghĩa.

Hoạt động thông tin văn hóa, văn nghệ đã đi sâu vào cơ sở, góp phần thiết thực phục vụ đời sống nhân dân trong xã. Các đội văn nghệ được củng cố, phục vụ nhu cầu nhân dân trong các dịp lễ, tết. Một số công trình phục vụ cho hoạt động văn hóa - văn nghệ - thể thao được xây dựng. Các tập tục mê tín dị đoan từng bước được xóa bỏ, phong trào xây dựng nếp sống văn hóa mới được phát huy đến từng gia đình, thôn xóm.

Hệ thống giáo dục tiếp tục phát triển, các nhà trường tiếp tục duy trì tốt công tác dạy và học, chương trình học tập được cải tiến gắn liền với thi đua lao động xã hội chủ nghĩa. Năm 1976, trường cấp 2 xã Bình Long được thành lập, tuy nhiên vẫn chung với trường cấp 1, gọi là trường

Phổ thông cơ sở Bình Long, do thầy Nguyễn Công Sứ làm Hiệu trưởng. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ xã và sự vận động tích cực của đội ngũ giáo viên, chất lượng dạy và học được cải thiện đáng kể, tỷ lệ học sinh giỏi và học sinh tiên tiến năm sau cao hơn năm trước, tình trạng bỏ học, nghỉ học giảm đáng kể qua các năm.

Trạm y tế xã đã góp phần quan trọng trong việc phát động, tổ chức các phong trào vệ sinh phòng chống dịch bệnh, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, nhờ đó trên địa bàn xã không xảy ra dịch bệnh. Tuy nhiên, công tác bảo vệ và chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em nhìn chung còn yếu. Tình trạng sinh đẻ không có kế hoạch vẫn diễn ra phổ biến khiến đời sống của nhân dân gặp nhiều khó khăn.

Đất nước đã hòa bình nhưng công tác quốc phòng - an ninh vẫn được xã tiếp tục duy trì, giữ vững ổn định. Công tác tuyển quân hàng năm được thực hiện tốt. Bình quân mỗi năm Bình Long có từ 12-14 thanh niên lên đường bảo vệ Tổ quốc. Lực lượng dân quân địa phương được củng cố và kiện toàn, trang bị đồng bộ, thường xuyên được huấn luyện cả về chính trị, quân sự, kỹ thuật sẵn sàng đáp ứng nhiệm vụ bảo vệ địa phương trong tình hình mới.

Hoạt động của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã đã kịp thời theo sát nghị quyết lãnh đạo của Đảng ủy. Thời gian này, bộ máy tổ chức của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân từng bước được sắp xếp, tổ chức gọn nhẹ hơn, chú trọng nâng cao chất lượng công tác của đội ngũ cán bộ. Thực hiện chủ trương của cấp trên dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ xã, đầu năm 1977 cử tri xã Bình Long

đã đi bầu cử Hội đồng nhân dân xã, kết quả thành công tốt đẹp. Trong phiên họp đầu tiên đã thông qua kết quả bầu cử, đánh giá thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm 1977 và bầu ủy viên Ủy ban. Tại kỳ họp này, Hội đồng nhân dân xã Bình Long đã bầu ra Ủy ban nhân dân xã nhiệm kỳ 1977-1979, ông Đàm Văn Nẻng được bầu làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, ông Lương Văn Nghị làm Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Các đoàn thể quần chúng như Mặt trận Tổ quốc, Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân tiếp tục phát huy phong trào xung kích trong vận động nhân dân thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

Năm 1977, Đảng bộ xã Bình Long có 3 chi bộ gồm: Chi bộ Vạn Tường, Chi bộ Đại Thành và Chi bộ Tân Hưng.

Năm 1978, Đảng bộ xã Bình Long tổ chức Đại hội Đảng bộ xã lần thứ IX (nhiệm kỳ 1978-1980). Đại hội thống nhất quyết tâm: Cần tập trung ổn định tổ chức Đảng, tập trung chỉ đạo đẩy mạnh sản xuất, hoàn thành chỉ tiêu, nghĩa vụ đối với Nhà nước, sẵn sàng cùng nhân dân cả nước đánh bại những hành động quân sự liều lĩnh của kẻ thù.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa IX (nhiệm kỳ 1978-1980) gồm 9 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ xã gồm 3 đồng chí. Đồng chí Lý Văn Nghiệp được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Đàm Văn Nẻng làm Phó Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nông Văn Hân làm Ủy viên thường vụ - Thường trực Đảng ủy.

Từ ngày 28-10 đến 1-11-1979, Đại hội Đảng bộ huyện Võ Nhai lần thứ XII (nhiệm kỳ 1980-1981) được tổ chức. Đại hội đã tổng kết những thành tựu đã đạt được, đồng thời chỉ ra khuyết điểm, yếu kém trong nhiệm kỳ cũ. Căn cứ vào tình hình, nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới và đường lối chung của cách mạng Việt Nam, Đại hội đã xác định phương hướng, nhiệm vụ và mục tiêu trong nhiệm kỳ mới.

Sau các kỳ Đại hội, dưới sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới, cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã tích cực thực hiện các nhiệm vụ kinh tế, chính trị văn hóa- xã hội và quốc phòng - an ninh mà Đại hội đã đề ra. Tuy nhiên trong khi toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đang ra sức hàn gắn vết thương chiến tranh thì các thế lực thù địch vẫn không ngừng hoạt động nhằm phá hoại thành quả cách mạng của dân tộc.

Tháng 12-1978, tập đoàn diệt chủng Pôn pốt - Iêng xari huy động 19 sư đoàn bộ binh, pháo binh, xe tăng tiến công ta trên toàn tuyến biên giới Tây Nam. Ngày 17-2-1979, tập đoàn bành trướng bá quyền Bắc Kinh-Trung Quốc xua 32 sư đoàn với 60 vạn quân, 550 xe tăng tiến công ồ ạt trên toàn tuyến biên giới nước ta. Ngày 6-3-1979, Chủ tịch nước Tôn Đức Thắng ký sắc lệnh Tổng động viên quân dân cả nước tham gia chiến tranh bảo vệ đất nước.

Với tinh thần quyết chiến quyết thắng, ta đã nhanh chóng đẩy lùi được cuộc chiến tranh xâm lược ở cả hai

miền Nam - Bắc, đồng thời giúp đỡ nhân dân Campuchia giải phóng đất nước thoát khỏi họa diệt chủng. Song những tổn thất từ hai cuộc chiến tranh cũng hết sức to lớn, đè nặng lên nhân dân. Một lần nữa, dân tộc ta lại đứng lên vừa lao động sản xuất, vừa chiến đấu và làm nghĩa vụ quốc tế.

Tại huyện Võ Nhai nói chung, xã Bình Long nói riêng, tinh thần quyết chiến quyết thắng của chủ nghĩa anh hùng cách mạng lại một lần nữa sục sôi khí thế. Hưởng ứng lời kêu gọi của Trung ương Đảng và Chỉ thị của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên ngày 3-3-1979 về "Phát động tổ chức toàn dân chuẩn bị chiến đấu và chiến đấu bảo vệ Tổ quốc", toàn huyện Võ Nhai đã nhanh chóng tổ chức, hoàn thiện biên chế 2 tiểu đoàn dân quân số 30 và D379, tổ chức xây dựng nhiều công trình phòng thủ trọng điểm tại Bình Long, Tràng Xá, Phương Giao, Nghinh Tường, Sảng Mộc.

Hưởng ứng lệnh Tổng động viên của Chủ tịch nước Tôn Đức Thắng, nhiều thanh niên Bình Long đã ghi tên sẵn sàng lên đường chiến đấu, trong đó có những cựu binh đã đóng góp tuổi xuân trong kháng chiến chống Mỹ, đã giải ngũ về xây dựng quê hương, nay lại hăng hái lên đường bảo vệ biên cương của Tổ quốc. Riêng tháng 3-1979, xã đã tổng động viên trên 60 thanh niên và cựu chiến binh chống Mỹ lên đường tham gia quân đội. Năm 1979, Bình Long đã xây dựng công trình phòng thủ núi Nhẵng, đồi Chiến Thắng, điểm cao 1082 và đưa dân quân, dân công hỏa tuyến đi tham gia xây dựng công trình phòng thủ tại

xã Quyết Thắng, Hữu Lũng (Lạng Sơn). Nhiều dân quân của Bình Long được tập trung để xây dựng tiểu đoàn dân quân huyện. Ban Chỉ huy quân sự xã được kiện toàn gồm xã đội trưởng, chính trị viên xã đội, xã đội phó và chính trị viên phó. Đồng chí Nguyễn Thanh Đô được cử làm Xã đội trưởng. Lực lượng dân quân của xã được củng cố lại thành các trung đội dân quân mạnh, đủ quân số sẵn sàng chiến đấu và phục vụ chiến đấu. Ngoài ra, trong những ngày khói lửa biên cương phía Bắc, Bình Long còn tổ chức nhiều đội dân công tải lương, tải đạn phục vụ chiến trường Lạng Sơn. Tổng cộng trong chiến tranh biên giới và làm nghĩa vụ quốc tế, toàn xã có 153 lượt người tham gia quân đội và 63 người tham gia dân công hỏa tuyến xây dựng khu vực phòng thủ cũng như công sự trận địa.

Thực hiện sự lãnh đạo của cấp trên và Đảng bộ xã Bình Long, sau thời gian chuẩn bị nghiêm túc, giữa năm 1979 cử tri xã Bình Long nô nức đi bầu cử Hội đồng nhân dân xã nhiệm kỳ 1979-1981, kết quả thành công tốt đẹp. Tại kỳ họp thứ nhất, Hội đồng nhân dân xã đã bầu các ủy viên Ủy ban nhân dân, ông Đàm Văn Nẻng tiếp tục được bầu là Chủ tịch xã, ông Lương Văn Nghị được bầu làm Phó Chủ tịch xã. Kỳ họp Hội đồng nhân dân xã Bình Long đã đánh giá thực hiện 6 tháng đầu năm 1979 và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 1979.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, trong 3 năm (1978-1980), Đảng bộ xã đã chỉ đạo nhân dân trong xã tiếp tục ổn định sản xuất, đẩy mạnh phát triển kinh tế, củng cố quốc phòng và hệ thống chính trị. Đảng ủy xã đã mở nhiều đợt sinh

hoạt chính trị - tư tưởng hướng về Đảng quang vinh, Bác Hồ vĩ đại nhằm khơi dậy truyền thống đấu tranh cách mạng của mỗi cán bộ, đảng viên và nhân dân. Lực lượng vũ trang địa phương tiếp tục được kiện toàn, củng cố.

Tuy nhiên, thời gian này công tác phát triển Đảng của Đảng bộ xã Bình Long gặp nhiều khó khăn. Vì vậy, đội ngũ cán bộ, đảng viên phần lớn tuổi đời đã cao, lại không kết nạp được thêm đảng viên mới. Điều này gây nên hạn chế lớn cho công tác xây dựng và củng cố Đảng bộ xã.

Như vậy, trong thời gian 5 năm (1975-1980), Đảng bộ xã Bình Long đã tiến hành 2 kỳ Đại hội Đảng bộ (các năm 1975, 1980). Căn cứ vào các chủ trương lớn của Trung ương, các Chỉ thị, Nghị quyết của Tỉnh ủy, Huyện ủy, Đảng bộ xã Bình Long đã tập trung lãnh đạo nhân dân phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh đạt được nhiều thành tựu quan trọng. Tổ chức cơ sở Đảng được củng cố, vai trò lãnh đạo của Đảng được tăng cường. Kinh tế, văn hóa - xã hội được phát triển, đời sống nhân dân được cải thiện, quốc phòng - an ninh được đảm bảo, nghĩa vụ đối với Nhà nước được thực hiện đầy đủ. Song bên cạnh đó, Đảng bộ Bình Long cũng mắc phải một số hạn chế, thiếu sót thể hiện sự cứng nhắc, rập khuôn, máy móc trong chỉ đạo thực tiễn. Công tác phát triển đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ. Những vấn đề ấy đòi hỏi Đảng bộ cần nghiêm túc nhìn nhận, rút ra bài học kinh nghiệm quý báu cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo giai đoạn tiếp theo.

II. BÌNH LONG NHỮNG NĂM THỰC HIỆN KHOÁN THEO CHỈ THỊ 100 (1981-1985)

Từ cuối những năm 70 và đầu thập niên 80 của thế kỷ XX, nền kinh tế nước ta đã rơi vào tình trạng khủng hoảng trầm trọng. Sản xuất đình trệ, hàng hóa khan hiếm. Cơ chế quản lý tập trung quan liêu, bao cấp tồn tại nhiều bất cập. Trong khi viện trợ của các nước xã hội chủ nghĩa ngày càng giảm sút thì nhân dân ta lại phải chịu gánh nặng từ hai cuộc chiến tranh biên giới và làm nghĩa vụ quốc tế. Trong tình hình ấy, những tư tưởng về đổi mới cung cách quản lý kinh tế đã bắt đầu nhen nhóm. Tháng 8-1979, Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng họp bàn về "Những vấn đề kinh tế cấp bách". Hội nghị Trung ương 6 được coi như bước đột phá đầu tiên về tư duy và quan điểm kinh tế ở Việt Nam.

Tại Bình Long, ngay từ những năm 1969-1970, vai trò quản lý của các hợp tác đã không còn quan trọng. Trên thực tế, ngành nông nghiệp Bình Long tồn tại 2 hình thức canh tác tập thể và hộ gia đình. Hình thức canh tác tập thể cơ bản tương đồng với các hợp tác xã trong cả nước. Chấp hành Chỉ thị của Ban Bí thư, Bình Long bước vào quá trình đổi mới cơ chế quản lý nông nghiệp.

Tháng 2-1980, Đảng bộ xã Bình Long tổ chức Đại hội Đảng bộ lần thứ X (nhiệm kỳ 1980-1982). Đại hội bầu Ban chấp hành Đảng bộ khóa X gồm 9 đồng chí. Đồng chí Lý Văn Nghiệp được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Đàm Văn Nẻng làm Phó Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nông Văn Hân làm Ủy viên Ban Thường vụ (Trực Đảng ủy).

Năm 1981, Đảng bộ xã đã lãnh đạo hoàn thành cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân cấp huyện và xã. Tại kỳ họp thứ nhất Hội đồng đã bầu các ủy viên Ủy ban nhân dân xã. Ông Lương Văn Nghị được bầu là Chủ tịch Ủy ban nhân dân, ông Nông Văn Hân được bầu làm Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân. Cũng tại kỳ họp này, Hội đồng nhân dân xã Bình Long khóa XI đã đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 1981 và đề ra phương hướng, nhiệm vụ năm 1982.

Thời gian này, một trong những vấn đề gay gắt nhất của đời sống kinh tế Việt Nam là vấn đề thiếu lương thực. Nguyên nhân là do cung cách quản lý của hợp tác xã làm kìm hãm sự phát triển trong nông nghiệp, người nông dân không trực tiếp làm chủ ruộng đồng nên không thiết tha với sản xuất. Trước tình hình đó, ngày 13-1-1981, Ban Bí thư Trung ương Đảng đã ra Chỉ thị số 100-CT/TW về khoán sản phẩm đến nhóm và người lao động. Chỉ thị số 100-CT/TW là kết quả của quá trình tìm tòi, đổi mới tư duy trong việc cải cách mô hình hợp tác xã nông nghiệp, mở ra hướng phát triển mới cho nông nghiệp, nông thôn cả nước nói chung, Bình Long nói riêng.

Sau Đại hội, thực hiện Chỉ thị số 100-CT/TW và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã đã đề ra, Đảng ủy, chính quyền và các hợp tác xã đã vận động nhân dân đem ruộng đất quay trở lại hợp tác xã nông nghiệp. Sản xuất nông nghiệp của Bình Long được tổ chức theo cơ chế khoán đến từng lao động và xã viên, gọi là khoán 5 khâu 3 việc, trong đó người lao động thực hiện 3 việc: cấy, chăm sóc,

thu hoạch; hợp tác xã đảm nhiệm 5 khâu: giống, thủy lợi, làm đất, phân bón và phòng trừ sâu bệnh. Theo cơ chế "Khoán 100", xã viên sẽ được hưởng phần thừa khi sản lượng vượt chỉ tiêu. Do đó, đã phát huy được tính tích cực lao động của xã viên.

Nhân dân Bình Long khi được phổ biến và quán triệt về Chỉ thị số 100-CT/TW đã có ý thức chấp hành tốt Chỉ thị. Nhiều giống lúa mới như Bao Thai, NN8, CR203, N5... được đưa vào gieo cấy rộng rãi đem lại năng suất cao. Nhờ đó kinh tế địa phương có sự khởi sắc đáng kể. Năng suất bình quân đạt 100-120 kg/sào. Chăn nuôi tiếp tục được củng cố và giữ nhịp độ phát triển mạnh. Ngoài các loại gia súc, gia cầm truyền thống, còn đẩy mạnh chăn nuôi đàn lợn thịt quy mô lớn.

Năm 1982, Bình Long thành lập lại Hợp tác xã Bình Tiến (gồm các xóm Ót Giải, Bậu, Cây Trôi, xóm Phố) do ông Lương Văn Khoa làm Chủ nhiệm, ông Nông Tiến Hà làm Kiểm soát, ông Lương Văn Thành làm Kế toán. Tiếp đó trong năm 1983, xã thành lập thêm Hợp tác xã Vẽn Nà bao gồm xóm Vẽn và Nà Sọc do ông Nguyễn Văn Thái làm Chủ nhiệm, ông Tô Văn Ngọ làm Phó Chủ nhiệm, ông Lương Văn Hồng làm Kế toán; hợp tác xã Long Thành (gồm các xóm An Long, Long Thành, Đèo Ngà) do ông Đồng Văn Quy làm Chủ nhiệm, ông Lương Minh Thu làm Trưởng ban Kiểm soát, ông Linh Văn Sít làm Phó Chủ nhiệm; Hợp tác xã Đại Ninh gồm các xóm Đại Long, Chiến Thắng, Đông Tiến, ông Vũ Văn Toán làm Trưởng ban Kiểm soát, ông Phạm Trọng Sùng làm

Chủ nhiệm, ông Dương Cao Khoát làm Phó Chủ nhiệm. Hợp tác xã Liên Bình (gồm 2 xóm Trại Rẽo và Bình An) do ông Triệu Văn Chiên làm Chủ nhiệm. Đến năm 1984, xã thành lập thêm 2 hợp tác xã đó là: Hợp tác xã Thống Nhất (gồm các xóm Quảng Phúc, xóm Chịp, Trà Thong, xóm Chùa) do ông Lương Văn Chung làm Chủ nhiệm, ông Phạm Văn Thái làm Phó Chủ nhiệm; Hợp tác xã Bản Bứa (gồm 2 xóm Đồng Bản và Đồng Bứa) do ông Phan Sinh Đường làm Chủ nhiệm, ông Triệu Sinh Văn và Phan Văn Thêm làm Phó Chủ nhiệm. Nhờ đó Bình Long có điều kiện hoàn thành tốt chỉ tiêu nghĩa vụ với Nhà nước. Trung bình hàng năm, Bình Long đã đóng góp cho Nhà nước hàng chục tấn lương thực, hàng trăm tấn thịt lợn hơi, nhiều con giống trâu bò... Đó là những thành tích hết sức đáng khen ngợi của Đảng bộ và nhân dân Bình Long. Tuy vậy, khi kinh tế tập thể được nâng cao thì đời sống nhân dân lại có phần khó khăn hơn. Do đó, một số hộ gia đình đã tự động bỏ hợp tác xã, quay trở lại kinh tế hộ gia đình. Về thủy lợi, để đảm bảo nguồn nước phục vụ cho sản xuất, năm 1984, công trình hồ Bình Tiến ở Bình Long đã được khởi công.

Đi đôi với chỉ đạo phát triển kinh tế, Đảng bộ không ngừng quan tâm phát triển công tác y tế, văn hóa, giáo dục. Công tác giáo dục đạt kết quả tốt, chất lượng giảng dạy hàng năm được nâng lên. Các nhà trường vẫn duy trì hiệu quả dạy và học, số học sinh lên lớp, số học sinh tốt nghiệp hàng năm đều đạt trên 75%.

Hoạt động chăm sóc sức khỏe người dân đã có nhiều cố gắng. Trạm xá xã Bình Long là một trong 4 trạm (Bình

Long, Dân Tiến, Tràng Xá, La Hiên) hoạt động có hiệu quả trong toàn huyện. Trạm đã tiến hành khám và điều trị cho hàng nghinf lượt người mỗi năm. Các đối tượng gia đình chính sách, thương binh, bệnh binh, thân nhân liệt sĩ luôn được ưu tiên cấp phát thuốc miễn phí và điều trị theo kỳ hạn. Tuy nhiên, do điều kiện cơ sở vật chất còn nhiều khó khăn, thuốc men thiếu thốn, đội ngũ y bác sĩ còn hạn chế nên các dịch bệnh sốt rét, sốt xuất huyết... vẫn là mối lo ngại lớn của nhân dân.

Cùng với việc tập trung xây dựng và phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, Đảng bộ, chính quyền xã Bình Long chú trọng quan tâm đến tăng cường công tác quốc phòng - an ninh. Hàng năm, Bình Long luôn hoàn thành xuất sắc chỉ tiêu nghĩa vụ quân sự. Công tác hậu phương quân đội, đền ơn đáp nghĩa được địa phương duy trì tốt, các thương binh, bộ đội phục viên được sắp xếp bố trí công việc đầy đủ, hợp lý.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, hệ thống chính trị của địa phương ngày càng được củng cố. Ủy ban nhân dân được kiện toàn, phát huy trách nhiệm trong quản lý xã hội, đảm bảo lợi ích của nhân dân. Các ban ngành đoàn thể vẫn giữ vững được truyền thống hoạt động, sâu sát, nắm bắt tâm tư nguyện vọng của đoàn viên, hội viên, kịp thời đề xuất với Đảng bộ và chính quyền giải quyết.

Công tác xây dựng Đảng được triển khai nghiêm túc ở cả phương diện tư tưởng, tổ chức và kiểm tra. Trong năm 1982, Đảng bộ xã đã quán triệt thực hiện Chỉ thị 72 của Trung ương Đảng, Thông tư 124 của Ban Bí thư về

củng cố các cơ sở yếu kém, nâng cao chất lượng đảng viên. Đảng bộ đã tổ chức nhiều đợt sinh hoạt chính trị kiểm điểm cán bộ, đảng viên. Đảng ủy phân công từng ủy viên Ban Chấp hành chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra do đó chất lượng sinh hoạt Đảng được cải thiện, ý thức tự phê bình và phê bình của cán bộ, đảng viên được nâng cao. Đảng bộ cũng quan tâm chú trọng sắp xếp, bồi dưỡng, phát triển đội ngũ cán bộ. Một số đồng chí được cử đi tham gia học lớp sơ cấp, trung cấp lý luận chính trị, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh. Năm 1981, quán triệt Chỉ thị 83 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về phát thẻ đảng viên, Đảng bộ đã tiến hành cấp thẻ cho đảng viên trong Đảng bộ. Trong 10 năm (1976-1985), Đảng bộ kết nạp được 27 đảng viên mới.

Cuối năm 1982, Đảng bộ xã Bình Long tổ chức Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XI (nhiệm kỳ 1982-1983) với sự tham gia của đảng viên trong toàn Đảng bộ. Đại hội nhấn mạnh đến nhiệm vụ đẩy mạnh sản xuất, chấn chỉnh hợp tác xã và tăng cường công tác xây dựng Đảng.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa XI gồm 11 đồng chí. Đồng chí Đàm Văn Nẻng được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Lương Văn Nghị làm Phó Bí thư Đảng ủy, đồng chí Lương Văn Tiến được bầu làm Ủy viên Thường vụ Thường trực Đảng ủy, Đảng ủy viên gồm các đồng chí: Nông Văn Hân, Nguyễn Thành Đô, Nguyễn Vĩnh Đạo, Lương Văn Khoa, Nguyễn Văn Thái, Đồng Văn Quy, Đỗ Đức Thành, Phan Sinh Đường.

Tiếp đó, thực hiện chủ trương của Trung ương Đảng và Chính phủ, nghị quyết của Tỉnh ủy Bắc Thái và Huyện ủy Võ Nhai, năm 1983, Đại hội Đảng bộ xã Bình Long lần thứ XII (nhiệm kỳ 1983-1985) được tổ chức. Đại hội tổng kết những thành tựu cũng như hạn chế và bài học kinh nghiệm của nhiệm kỳ trước. Đồng thời, tập trung thảo luận và quyết tâm thực hiện chính sách khoán theo Chỉ thị 100 của Ban Bí thư. Đại hội xác định chính sách khoán sản phẩm đến nhóm và người lao động là một bước tiến mới so với cung cách làm ăn, quản lý trong nông nghiệp trước đây, vừa khắc phục yếu kém trong điều hành, quản lý của hợp tác xã, vừa động viên, khuyến khích các xã viên, người lao động chủ động sáng tạo và nâng cao ý thức trách nhiệm trong sản xuất.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành nhiệm kỳ mới gồm 11 đồng chí, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Đàm Văn Nẻng được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Lương Văn Nghị được bầu làm Phó Bí thư, đồng chí Lương Văn Tiến làm Ủy viên Ban Thường vụ Trực Đảng, Đảng ủy viên gồm các đồng chí: Nông Văn Hân, Nguyễn Thành Đô, Nguyễn Văn Thái, Đồng Văn Quy, Đỗ Đức Thành, Phan Sinh Đường, Lương Văn Khoa, Phạm Trọng Sùng.

Sau Đại hội, dưới sự lãnh đạo của Ban chấp hành Đảng bộ khoá mới, nhân dân Bình Long tiếp tục đẩy mạnh công cuộc phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, củng cố an ninh quốc phòng đạt nhiều thành tựu quan trọng. Đảng bộ xã được xây dựng vững mạnh trên cả lĩnh vực tư tưởng,

chính trị và tổ chức, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ lãnh đạo địa phương.

Trong nhiệm kỳ, thi hành Chỉ thị số 36/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Thông tư số 20/TTg của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ), Chỉ thị của cấp trên về "Bầu cử Hội đồng nhân dân 2 cấp huyện và xã". Dưới sự chỉ đạo của cấp trên và Đảng ủy xã, cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân xã Bình Long được tiến hành. Trong phiên họp đầu tiên, Đại biểu Hội đồng đã bầu các chức danh Chủ tịch, Phó chủ tịch Ủy ban và Ủy viên Ủy ban nhân dân xã, ông Lương Văn Nghị được bầu làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân, ông Nông Văn Hân được bầu làm Phó Chủ tịch.

Nhìn chung, trong giai đoạn 1981-1985, mặc dù tình hình kinh tế - xã hội Bình Long vẫn còn tồn tại nhiều khó khăn do tình hình chung của cả nước, song Đảng bộ và nhân dân Bình Long cũng đã đạt được những thành tựu nhất định về phát triển kinh tế - xã hội, hoàn thành nhiệm vụ, chỉ tiêu Huyện ủy giao. Thành công nổi bật nhất của Bình Long trong thời kỳ này là: Hoàn thành thực hiện Chỉ thị số 100-CT/TW của Bộ Chính trị; giữ ổn định tốc độ tăng trưởng của sản xuất nông nghiệp; đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu nghĩa vụ đối với Nhà nước, trong 10 năm, toàn xã hoàn thành nghĩa vụ lương thực với Nhà nước với hơn 80 tấn thóc và 20 tấn/năm; đảm bảo ổn định quốc phòng - an ninh, chính sách hậu phương quân đội. Công tác xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ

quốc và các đoàn thể quần chúng được thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả.

Bên cạnh những thành tựu đạt được, trong giai đoạn này, Đảng bộ và nhân dân Bình Long vẫn còn gặp một số hạn chế, khó khăn nhất định. Bộ máy quản lý cồng kềnh, thiếu hiệu quả. Vai trò của hợp tác xã ngày càng mờ nhạt; đời sống nhân dân còn có nhiều khó khăn, cơ cấu kinh tế vẫn chủ yếu là nông nghiệp, chưa có biện pháp để khai thác tiềm năng ngành nghề; khai thác rừng bừa bãi, tràn lan, lãng phí, thiếu hiệu quả kinh tế.

Nhìn chung, trong 10 năm (1975-1985), trong điều kiện cả nước xây dựng chủ nghĩa xã hội trong hoàn cảnh đầy phức tạp, Đảng bộ và nhân dân Bình Long với sự chủ động, đoàn kết, nhất trí cao độ đã từng bước hoàn thành các nhiệm vụ quan trọng: khôi phục kinh tế, khắc phục hậu quả chiến tranh; ổn định sản xuất, sắp xếp lại tổ chức hợp tác xã, đẩy mạnh ứng dụng khoa học - kỹ thuật; tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, đổi mới công tác xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng; giữ vững quốc phòng - an ninh, tích cực chi viện sức người sức của cho chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế. Một trong những thành tích quan trọng nhất là đã thực hiện thắng lợi Chỉ thị số 100-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về khoán sản phẩm đến nhóm và người lao động, bước đầu tạo đà phát triển cho nông nghiệp xã nhà. Mặc dù vẫn còn tồn tại một số hạn chế, khó khăn song những kết quả đã đạt được ngày càng khẳng định rõ vai trò lãnh đạo của Đảng bộ, chính quyền

và sức mạnh đoàn kết, sáng tạo của nhân dân Bình Long, đồng thời là động lực và kinh nghiệm quý giá để Đảng bộ và nhân dân Bình Long bước vào thời kỳ mới, thời kỳ cả nước tiến hành sự nghiệp đổi mới.

Nơi máy bay Mỹ bị bắn rơi năm 1966 (xóm Vẽn)

Bia Tưởng niệm Liệt sỹ xã Bình Long

Trụ sở Đảng ủy - HĐND - UBND xã Bình Long

Trạm Y tế xã Bình Long

Trường Tiểu học Bình Long I

Giờ học thể dục của học sinh
trường Trung học cơ sở xã Bình Long

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẰNG CÔNG NHẬN

TRƯỜNG MẦM NON ĐẠT CHUẨN QUỐC GIA

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Công nhận: Trường Mầm non Bình Long

Xã Bình Long - Huyện Võ Nhai

ĐẠT CHUẨN QUỐC GIA

MỨC ĐỘ 1

Một giờ học của các cháu trường Mầm non xã Bình Long

Chương V

ĐẢNG BỘ XÃ BÌNH LONG LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI CỦA ĐẢNG (1986-2000)

I. BÌNH LONG 5 NĂM ĐẦU THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI (1986-1990)

Bước sang những năm cuối của thập niên 80, dưới sự lãnh đạo của Đảng, toàn dân ta đã đạt được nhiều thành tựu to lớn trong xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc. Tuy nhiên, mô hình kinh tế cũ đã phát sinh những khuyết điểm, hạn chế lớn và không còn phù hợp trước những biến đổi của tình hình kinh tế, trở thành lực cản trên con đường phát triển của đất nước.

Tình hình kinh tế - xã hội của nước ta vẫn tiếp tục bị khủng hoảng trầm trọng. Sự trợ giúp từ các nước xã hội chủ nghĩa giảm dần; đế quốc Mỹ siết chặt bao vây, cấm vận kinh tế làm cho đất nước ta ngày càng khó khăn. Hàng hóa, vật tư khan hiếm, lạm phát ở ba con số, đời sống nhân dân đặc biệt là người làm công ăn lương vô cùng thiếu thốn. Cơ chế Khoán 100 bộc lộ nhiều nhược điểm, thu nhập của xã viên trong hợp tác xã tuy có tăng nhưng vẫn chưa tương xứng với năng lực lao động, do đó không

tạo được sự hứng thú trong lao động sản xuất. Trong khi đó, tình trạng khoán trắng của hợp tác xã đã làm giảm sút hiệu quả sản xuất. Tình trạng xã viên bỏ ruộng khoán ngày càng nhiều, việc nợ đọng sản phẩm diễn ra nhiều. Khủng hoảng kinh tế ngày càng nặng nề, sản xuất đình trệ, hàng hóa khan hiếm... Mặt khác, việc điều chỉnh giá - lương - tiền năm 1985 khiến cho lạm phát tăng cao, giá cả leo thang... đời sống nhân dân hết sức khó khăn, tiêu cực trong xã hội ngày một tăng, lĩnh vực văn hóa - xã hội có biểu hiện xuống cấp. Các nước xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu đang lâm vào tình trạng khủng hoảng sâu sắc, tác động không nhỏ đến tình hình nước ta.

Trước thực tế đó buộc Đảng ta phải thẳng thắn nhìn nhận những sai lầm, khuyết điểm và quyết tâm đổi mới đất nước, trước hết là đổi mới tư duy lý luận. Nghị quyết số 20-NQ/TW của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IV "Về tình hình và nhiệm vụ cấp bách" tháng 9-1979, Chỉ thị số 100-CT/TW "Về cải tiến công tác khoán, mở rộng khoán sản phẩm đến nhóm lao động và người lao động trong hợp tác xã nông nghiệp" tháng 1-1981, Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương và phương hướng nhiệm vụ về kinh tế - xã hội trong những năm 1981-1985 do đồng chí Lê Duẩn trình bày tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ V của Đảng tháng 3-1982... được coi là những văn kiện đầu tiên thể hiện bước chuyển về tư duy lý luận của Đảng, định hướng về tư tưởng cho các địa phương.

Thực hiện sự lãnh đạo của cấp trên và Đảng ủy xã Bình Long, sau thời gian chuẩn bị nghiêm túc, giữa năm

1985 cử tri xã Bình Long nô nức đi bầu cử Hội đồng nhân dân xã nhiệm kỳ (1985-1987). Tại kỳ họp thứ nhất, Hội đồng nhân dân xã đã bầu các ủy viên Ủy ban nhân dân, ông Nông Văn Hân được bầu là Chủ tịch xã, ông Nguyễn Thành Đô được bầu làm Phó Chủ tịch Ủy ban. Kỳ họp Hội đồng nhân dân xã Bình Long đã đánh giá thực hiện 6 tháng đầu năm 1985 và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 1985.

Cuối năm 1985, Đảng bộ xã Bình Long tổ chức Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XIII (nhiệm kỳ 1985-1987). Đại hội bầu Ban chấp hành Đảng bộ khóa mới gồm 11 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 5 đồng chí, đồng chí Lương Văn Nghị được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Lương Văn Tiến làm Phó Bí thư Đảng ủy. Các đồng chí Ủy viên Thường vụ gồm Nông Văn Hân, Nguyễn Thành Đô, Hoàng Văn Vinh. Đảng ủy viên gồm các đồng chí: Chu Văn Ngay, Đồng Văn Quy, Phạm Trọng Sùng, Nguyễn Ngọc Bình, Phạm Sinh Đường, Đỗ Đức Thành, Lương Văn Khoa, Nguyễn Văn Khanh.

Với tinh thần nhìn thẳng vào sự thật, nói rõ sự thật và đánh giá đúng sự thật, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng tháng 12-1986 đã diễn ra tại Thủ đô Hà Nội.

Đại hội đề ra nhiệm vụ chung cho cả chặng đường đầu của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội là: "Toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta đoàn kết một lòng, quyết tâm đem hết tinh thần và lực lượng tiếp tục thực hiện thắng lợi hai nhiệm vụ chiến lược, xây dựng thành công

chủ nghĩa xã hội và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa" và "Trong khi không ngừng chăm lo nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc Đảng và nhân dân ta tiếp tục đặt lên hàng đầu nhiệm vụ xây dựng chủ nghĩa xã hội, xây dựng chế độ làm chủ tập thể nền kinh tế mới, nền văn hóa mới và con người mới xã hội chủ nghĩa". Đại hội khẳng định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của nước ta là cả một thời kỳ lịch sử lâu dài, khó khăn, phải trải qua nhiều chặng và hiện chúng ta đang ở chặng đường đầu tiên. Có thể nói Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng đã thể hiện bước đột phá mới về cả tư duy và thực tiễn của Đảng ta, mở ra thời kỳ phát triển mới trong tiến trình phát triển của đất nước.

Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI đã tạo nên một sự chuyển mình vĩ đại trong toàn Đảng, toàn dân ta. Các Đảng bộ, tổ chức cơ sở Đảng trong cả nước đều lần lượt xây dựng kế hoạch, chương trình đổi mới của mình. Trong sự chuyển mình ấy, Đảng bộ Bình Long đã tổ chức nhiều hội nghị quán triệt các tinh thần Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI, các chỉ thị, nghị quyết của Tỉnh ủy Bắc Thái, Huyện ủy Võ Nhai.

Thực hiện Luật tổ chức Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp, dưới sự chỉ đạo của cấp trên và Đảng ủy xã; giữa năm 1987, cử tri xã Bình Long nô nức đi bỏ phiếu, bầu các đại biểu Hội đồng nhân dân xã. Tại kỳ họp thứ nhất, Hội đồng nhân dân xã Bình Long đã bầu ra các chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các ủy viên Ủy ban nhân dân xã. Ông Nguyễn Thành Đô được bầu là Chủ

tịch xã, ông Hoàng Văn Vinh làm Phó Chủ tịch. Cũng tại kỳ họp này, Hội đồng nhân dân đã ra chương trình hành động nhiệm kỳ 1987-1989, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm 1987, phương hướng mục tiêu 6 tháng cuối năm 1987.

Thực hiện sự chỉ đạo của huyện ủy Võ Nhai, tháng 5-1987, Đảng bộ xã Bình Long tổ chức Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XIV[1] (nhiệm kỳ 1987-1989). Đại hội đã bổ sung quyết tâm giành thắng lợi trong thực hiện 3 chương trình kinh tế lớn của Đảng, Nhà nước, xác định các mục tiêu cơ bản trong phát triển kinh tế xã hội cho những năm tiếp theo.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XIV (nhiệm kỳ 1987-1989) gồm 13 đồng chí. Ban Thường vụ gồm 5 đồng chí. Đồng chí Lương Văn Nghị được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Lương Văn Tiến làm Phó Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Thành Đô là Ủy viên Ban Thường vụ đồng chí Hoàng Văn Vinh và Nguyễn Ngọc Bình làm Ủy viên Ban Thường vụ. Đảng ủy viên gồm các đồng chí: Đỗ Đức Thành, Nông Văn Hân, Chu

---

1. Ngày 5-9-1989, Đại hội Đảng bộ xã Bình Long lần thứ XV được tổ chức. Ban Chấp hành gồm 9 đồng chí, Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí, đồng chí Lương Văn Tiến làm Bí thư, đồng chí Nguyễn Thành Đô làm Phó Bí thư phụ trách chính quyền, đồng chí Nguyễn Văn Ánh làm Thường vụ trực Đảng. Đảng ủy viên gồm các đồng chí: Lương Hồng Vy, Đồng Văn Quy, Hoàng Văn Vinh, Nông Tiến Hùng, Phạm Ngọc Bình, Phan Sinh Đường

Văn Ngay, Phạm Ngọc Bình, Nguyễn Văn Ánh, Đồng Văn Quy, Hoàng Văn Mót.

Thực hiện đường lối đổi mới của Đảng và thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XIV và XV, trong 5 năm (1987-1991), Đảng bộ và nhân dân xã Bình Long đã giành được những thành tích to lớn trong sự nghiệp đổi mới.

Sau 7 năm thực hiện cơ chế khoán theo Chỉ thị số 100-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về khoán sản phẩm trong nông nghiệp đã bộc lộ những hạn chế, khó khăn trong phát triển nông nghiệp, nông thôn. Giá ngày công và thu nhập của xã viên ngày càng giảm xuống, nông dân trả lại ruộng khoán, nợ đọng sản phẩm của hợp tác xã có xu hướng tăng lên. Xuất phát từ thực tiễn đó, ngày 5-4-1988, Bộ Chính trị Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa VI ra Nghị quyết số 10-NQ/TW về *"Đổi mới quản lý kinh tế trong nông nghiệp"* (gọi tắt là Khoán 10). Nghị quyết 10 đề ra cơ chế khoán mới, xác định hợp tác xã nông nghiệp là đơn vị kinh tế tự chủ, tự quản, xã viên trực tiếp nhận khoán từ hợp tác xã. Khác với "khoán 100" là khoán sản phẩm đến nhóm và người lao động, "khoán 10" khoán tất cả các khâu đến nông dân, hợp tác xã sẽ chỉ thu sản (thuế nông nghiệp) và đảm bảo hỗ trợ nông dân các dịch vụ nông nghiệp (giống, phân bón, thuốc trừ sâu, thủy lợi). "Khoán 10" đã tạo ra một cuộc vận động mới trong toàn Đảng, toàn dân ta. Các cấp bộ Đảng cả nước đã tích cực nghiên cứu, tuyên truyền, giải thích với nhân dân và thực hiện chỉ đạo chia ruộng đem lại nguồn động viên lớn cho nông dân cả nước trong sản xuất nông nghiệp.

Ở Võ Nhai nói chung và Bình Long nói riêng, phong trào hợp tác và khoán 100 vốn đã có những đặc thù của địa phương. Tại Bình Long, từ những năm 1984-1985, nhiều hộ xã viên đã tự động rút ra khỏi hợp tác xã, canh tác độc lập. Khi có Nghị quyết số 10-NQ/TW về *"Đổi mới quản lý kinh tế trong nông nghiệp"*, các hợp tác xã đã lần lượt chia lại ruộng đất cho các hộ xã viên.

"Khoán 10" đã thực sự tạo nên sự hứng khởi cho nhân dân cả nước nói chung, nhân dân xã Bình Long nói riêng. Được thực sự làm chủ ruộng đất của mình, nhân dân có điều kiện tích cực đầu tư giống, vốn, kỹ thuật chăm sóc, thâm canh tăng năng suất cây trồng. Nhờ vậy ngay trong năm 1988, Bình Long đã giành được những thắng lợi to lớn trong phát triển kinh tế - xã hội.

Trong phát triển nông nghiệp, trong các năm 1987-1989, Đảng ủy, chính quyền xã đã tập trung chỉ đạo các hợp tác xã tổ chức điều động xã viên tham gia công tác thủy lợi và hoàn thiện hệ thống kênh mương nội đồng đảm bảo tưới tiêu cho hàng trăm hécta đất nông nghiệp của địa phương. Trong những năm này, địa phương cũng đẩy mạnh hơn các ứng dụng về khoa học trong kỹ thuật gieo trồng, chăm bón, đưa vào cấy rộng rãi các giống lúa Xuân số 2, K3, CR 230, Bao Thai thuần chủng, Mộc tuyền... đem lại năng suất cao. Song điều quan trọng hơn, nông dân được canh tác ngay trên mảnh ruộng của mình, nhờ đó, ngành nông nghiệp có bước phát triển mạnh mẽ. Sản lượng lương thực tăng mạnh qua các năm, bình quân lương thực năm sau cao hơn năm trước, xã đã giải quyết

cơ bản vấn đề lương thực dành cho sinh hoạt và chăn nuôi của người dân. Đảng ủy đã chỉ đạo người dân tích cực đẩy mạnh sản xuất vụ đông. Cùng với phát triển sản xuất, chăn nuôi tiếp tục được củng cố đàn gia súc, gia cầm tuy cơ bản không tăng nhưng chất lượng, hiệu quả kinh tế được cải thiện rõ rệt. Các ngành nghề dịch vụ, phân phối, lưu thông hàng hóa đều chuyển hướng hoạt động theo cơ chế thị trường. Hợp tác xã mua bán Bình Long hoạt động hiệu quả.

Đảng bộ, chính quyền xã luôn xác định phát triển văn hóa là một nhiệm vụ quan trọng. Trong thời gian này, một số hiện tượng mê tín dị đoan, hủ tục lạc hậu bắt đầu phát triển trở lại. Đảng bộ đã đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến tin tức và chủ trương đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, từng bước đẩy lùi tiêu cực và tư tưởng lạc hậu, mê tín trong nhân dân.

Bên cạnh đó, công tác giáo dục cũng được Đảng bộ quan tâm đầu tư. Xã tập trung chỉ đạo xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật cho các nhà trường. Đời sống của cán bộ, giáo viên các trường được cải thiện đáng kể. Năm 1987, xuất phát từ nhu cầu thực tế, ngoài trường Phổ thông cơ sở Bình Long, trường cấp 1, 2 Bình Long 2 được thành lập có từ lớp 1 đến lớp 6, cô Hoàng Thi Tiệp làm hiệu trưởng đầu tiên. Tỷ lệ học sinh đến trường đúng tuổi đạt cao, tỷ lệ học sinh lên lớp hàng năm đạt 98%.

Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân được Đảng bộ quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo sửa chữa các phòng khám,

phòng bệnh, trang bị thêm giường nằm và thiết bị y tế. Bên cạnh đó, ngành y tế đã phối hợp cùng với Hội Phụ nữ xã làm tốt công tác kế hoạch hóa gia đình. Tỷ lệ tăng dân số giảm dần qua từng năm. Các chương trình chăm sóc sức khỏe sản phụ, các biện pháp phòng tránh thai bước đầu được triển khai và đạt được những thành tích tốt.

Cùng với việc chỉ đạo phát triển kinh tế, Đảng bộ xã cũng quan tâm đến tăng cường công tác quốc phòng - an ninh. Lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng công an xã được kiện toàn, góp phần giữ vững an ninh - chính trị trên địa bàn, đẩy lùi các hiện tượng tiêu cực, mê tín dị đoan trong nhân dân. Công tác tuyển quân hàng năm được thực hiện hiệu quả, mỗi năm đã đưa từ 7-8 thanh niên thực hiện nghĩa vụ quân sự. Trong những năm 1987-1989, cùng với sự nghiệp đổi mới, Trung ương Đảng chỉ đạo tiến hành giảm bớt lực lượng quân đội thường trực. Ngay tại Bình Long, đã có hàng chục đồng chí là sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ được giải ngũ về xây dựng địa phương. Đây là nguồn bổ sung lớn về lao động và cán bộ cho Đảng bộ và nhân dân xã đồng thời cũng đặt ra những khó khăn về giải quyết chính sách, việc làm đối với địa phương. Đảng ủy xã đã chỉ đạo sắp xếp công ăn việc làm ổn định, hỗ trợ vốn và kỹ thuật cho gia đình các quân nhân xuất ngũ, đồng thời bổ sung một số đồng chí sĩ quan vào đội ngũ lãnh đạo của địa phương.

Trong nhiệm kỳ, thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, trên tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI; với quan điểm lấy dân làm gốc, công tác xây

dựng chính quyền vững mạnh thực sự của dân, do dân, vì dân tiếp tục được Đảng và Nhà nước hoàn thiện. Ngày 30-6-1989, tại kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa VIII đã thông qua luật bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp và luật tổ chức Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp. Từ đây, nhiệm kỳ của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp là 5 năm, Hội đồng nhân dân bầu ra Thường trực Hội đồng nhân dân. Thi hành Luật bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân, Luật tổ chức Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp; thực hiện chủ trương của cấp trên dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy xã, cuối năm 1989 cử tri xã Bình Long đi bỏ phiếu bầu Hội đồng nhân dân 3 cấp là: tỉnh, huyện và xã. Tại kỳ họp thứ nhất, Đại biểu Hội đồng đã bầu Thường trực Hội đồng nhân dân xã, bầu ủy viên Ủy ban nhân dân xã, kết quả như sau: ông Hoàng Văn Vinh được bầu làm Trưởng Ban thư ký Hội đồng. Về các Ủy viên Ủy ban, ông Nguyễn Thành Đô làm Chủ tịch xã, ông Lương Hồng Vy làm Phó Chủ tịch.

Công tác xây dựng Đảng luôn được quan tâm đúng mức. Đảng bộ tuyên truyền chăm lo chấn chỉnh tư tưởng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên. Mở nhiều lớp tập huấn tập trung trong xã, bồi dưỡng lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, phương pháp lãnh đạo, vận động quần chúng cho đội ngũ cán bộ các chi ủy. Bằng nhiều hình thức và biện pháp giáo dục sinh động, năng lực chiến đấu, lãnh đạo của Đảng bộ được nâng cao.

Cùng với công tác xây dựng Đảng, công tác củng cố chính quyền và các đoàn thể quần chúng cũng được Đảng

bộ hết sức quan tâm, thường xuyên củng cố và kiện toàn, đặc biệt là về phương thức tổ chức và làm việc. Qua đó đã lựa chọn được những cán bộ có năng lực, phẩm chất và đạo đức tốt cho chính quyền và các đoàn thể.

Nhìn chung, trong 5 năm 1987-1991, hoạt động của chính quyền và các đoàn thể quần chúng đã có những bước tiến rõ rệt, ngày càng nêu cao và phát huy được năng lực của mình, tạo thành sức mạnh tổng hợp đoàn kết xung quanh Đảng.

Trong giai đoạn đầu thực hiện đổi mới theo đường lối đổi mới tại Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI, nhất là hơn 2 năm triển khai Nghị quyết số 10-NQ/TW Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VI, Đảng bộ Bình Long đã lãnh đạo sản xuất nông nghiệp có nhiều chuyển biến. Diện tích, năng suất và sản lượng trong sản xuất nông nghiệp đều tăng, trình độ thâm canh, ứng dụng khoa học - kỹ thuật vào sản xuất ngày càng tiến bộ, quyền lợi và trách nhiệm của xã viên được nâng cao rõ rệt. Đời sống nhân dân được ổn định và có tích lũy bước đầu, quốc phòng - an ninh ổn định, công tác xây dựng Đảng tiếp tục đạt những thành tích mới. Những kết quả đạt được đã chứng minh sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng bộ, vai trò hoạt động của chính quyền, các đoàn thể quần chúng và sự tin tưởng, quyết tâm, sáng tạo của nhân dân. Đây là những kinh nghiệm quý báu cổ vũ Đảng bộ và nhân dân Bình Long phấn đấu thi đua trong thời kỳ mới.

II. ỔN ĐỊNH CHÍNH TRỊ, PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ BƯỚC ĐẦU THỰC HIỆN CƯƠNG LĨNH XÂY DỰNG ĐẤT NƯỚC TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI (1991-1995)

Trải qua hơn 4 năm (1986-1991) tiến hành công cuộc đổi mới, tình hình kinh tế, xã hội nước ta đã có những bước chuyển biến tích cực. Ba chương trình kinh tế lớn giành được những kết quả bước đầu đáng khích lệ, sản xuất lương thực, thực phẩm, hàng tiêu dùng tăng nhanh qua các năm, đời sống nhân dân dần đi vào ổn định.

Tuy nhiên, năm 1991, tình hình thế giới có nhiều diễn biến phức tạp. Trào lưu cải tổ ở các nước xã hội chủ nghĩa diễn ra hết sức mạnh mẽ. Song do chủ quan duy ý chí, xa rời nguyên lý Mác-Lênin, công cuộc cải tổ ở các nước xã hội chủ nghĩa hầu hết đều đi vào bế tắc. Các Đảng Cộng sản ở Liên Xô, Đông Âu dần mất đi vai trò lãnh đạo xã hội. Hệ thống xã hội chủ nghĩa đứng trước nguy cơ tan vỡ. Bối cảnh thế giới đã tác động mạnh mẽ đến tình hình chính trị, tư tưởng, kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng nước ta. Một bộ phận cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân hoang mang, dao động. Các thế lực phản động trong và ngoài nước nhân cơ hội để tuyên truyền chống phá chế độ. Trước tình hình đó, từ ngày 24 đến ngày 27-6-1991, Đảng Cộng sản Việt Nam đã tiến hành Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VII. Đại hội đã tổng kết thành tựu và kinh nghiệm đổi mới trong 5 năm 1986-1991; thông qua Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội; Chiến lược ổn định và phát triển

kinh tế xã hội đến năm 2000; Báo cáo xây dựng Đảng và Điều lệ Đảng sửa đổi.

Trong năm 1991, Đại hội Đảng bộ huyện Võ Nhai lần thứ VI vòng 1 (19-20/4/1991) và chuẩn bị cho vòng 2 (26-18/12/1991). Trên cơ sở phân tích đánh giá tình hình trong nước, quốc tế và thực tế địa phương, Đại hội đã thảo luận và thông qua Báo cáo Chính trị, xác định phương hướng, nhiệm vụ và mục tiêu kinh tế - xã hội nhiệm kỳ mới.

Trong bối cảnh đó, ngày 8-12-1991, Đảng bộ xã Bình Long tổ chức Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XVI (nhiệm kỳ 1991-1994). Đại hội tiến hành tổng kết, đánh giá những thành tựu mà Đảng bộ và nhân dân Bình Long đã làm được trong hơn 5 năm đổi mới (1986-1991), đồng thời chỉ ra những hạn chế, yếu kém cần khắc phục. Đại hội thông qua những mục tiêu, phương hướng phát triển kinh tế - xã hội nhiệm kỳ 1991-1994, bổ sung quyết tâm đẩy mạnh sự nghiệp ổn định và phát triển kinh tế, nhấn mạnh vai trò lãnh đạo của Đảng.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XVI gồm 9 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 3 đồng chí. Đồng chí Nguyễn Thành Đô được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Lương Hồng Vy làm Phó Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Văn Ánh được bầu làm Ủy viên Ban Thường vụ, trực Đảng ủy. Đảng ủy viên gồm các đồng chí: Phạm Ngọc Bình, Đồng Văn Quy, Hoàng Văn Vinh, Đào Thị Chiến, Đặng Văn Lập, Nguyễn Ngọc Bình. Tiếp theo, ngày 14-5-1994, Đảng bộ xã Bình Long tổ chức Đại hội lần thứ XVII. Đại hội bầu

Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 9 đồng chí, Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Nguyễn Thành Đô được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Lương Hồng Vy được bầu làm Phó Bí thư Đảng ủy, đồng chí Phạm Ngọc Bình làm Ủy viên Ban Thường vụ - Thường trực Đảng ủy. Đảng ủy viên gồm các đồng chí: Đồng Văn Quy, Lương Văn Thành, Đặng Văn Lập, Nông Thế Mạnh, Hoàng Văn Vinh, Phạm Hữu Anh.

Sau các kỳ Đại hội, dưới sự lãnh đạo của Ban Chấp Đảng bộ khóa mới, cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc Bình Long bắt tay ngay vào thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, phấn đấu thực hiện thắng lợi mục tiêu mà Đại hội đã đề ra.

Trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, nhờ vận dụng đúng đắn, sáng tạo chủ trương, đường lối của Đảng vào tình hình thực tế tại địa phương, Đảng bộ và nhân dân Bình Long đã đạt được những bước đi khá vững chắc. Xã đã mạnh dạn chuyển đổi cơ cấu giống cây trồng, đưa những giống lúa mới, năng suất cao vào sản xuất như: CR.203, DT33, Bao Thai... Tổng diện tích canh tác hàng năm đạt 398,9ha. Đặc biệt, năm 1995, được sự quan tâm, đầu tư của Nhà nước, Bình Long đã xây dựng được tuyến kênh mương dẫn nước từ hồ Quán Chẽ về hai cánh đồng lớn, nhờ đó chuyển đổi được số lượng. Một số loại cây công nghiệp ngắn ngày cũng được chú trọng gieo trồng trên đất đồi bãi, chân ruộng một vụ như đỗ tương, mía, lạc, chè, thuốc lá.

Đàn gia súc, gia cầm được duy trì ổn định, đáp ứng nhu cầu của nhân dân. Thực hiện chủ trương "Móng Cái hóa đàn lợn, lai Sind hóa đàn bò", Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Bình Long tập trung phát triển chăn nuôi, đạt được nhiều kết quả đáng kể. Đến năm 1995, đàn trâu của xã có 1.800 con; đàn lợn có 1.884 con; đàn bò có 10 con... Bình quân hàng năm mỗi hộ xuất chuồng 150kg lợn hơi, có những hộ lên tới 700-800kg. Nhịp độ tăng trưởng kinh tế ổn định đã góp phần nâng cao đời sống nhân dân, số hộ nghèo giảm mạnh.

Lâm nghiệp là một thế mạnh của Bình Long với trên 60% diện tích đồi rừng. Trong những năm 1991-1995, được sự tài trợ và đầu tư vốn thông qua các chương trình dự án PAM, 327, định canh định cư... ngành lâm nghiệp đã có những bước phát triển mới. Trong 5 năm (1991-1995), toàn xã đã trồng được hàng trăm hecta rừng. Công tác chăm sóc, bảo vệ rừng được khoán đến từng hộ và nhóm hộ gia đình. Đặc biệt, thực hiện chỉ đạo của Huyện ủy, giai đoạn này ngành lâm nghiệp của xã đã chuyển từ khai thác rừng là chính sang lâm nghiệp xã hội, lấy lâm sinh làm gốc. Nhiều hộ gia đình mạnh dạn đầu tư vốn vào việc phát triển vườn rừng, đồi rừng, trồng cây ăn quả, cây đặc sản... mang lại thu nhập cao. Tuy nhiên, hiện tượng khai thác lâm thổ sản trái phép vẫn còn xảy ra. Nhiều diện tích rừng của xã giai đoạn này đã bị phá hủy.

Các ngành nghề dịch vụ, tiểu thủ công nghiệp bắt đầu thích ứng với cơ chế mới. Các dịch vụ xay xát, vận tải, cơ khí... phát triển tương đối đa dạng, cung ứng đầy

đủ vật tư, sản phẩm phục vụ bà con sinh hoạt và sản xuất nông nghiệp.

Công tác thủy lợi được Đảng bộ và chính quyền xã tập trung quan tâm chỉ đạo. Thủy lợi là nhân tố hàng đầu quyết định đến thắng lợi của sản xuất nông nghiệp, vì vậy xã đã phân công 1 đồng chí Ủy viên Ủy ban nhân dân chuyên trách, cử ra 1 tổ thủy nông để quản lý, điều hành công tác này. Một số đập nhỏ (Mỏ Mòng, Đồng Vòi, Quảng Phúc) duy trì hoạt động tốt, phục vụ nhu cầu nước tưới tiêu của các thôn, xóm. Tuyến kênh Quán Chẽ được xây dựng và tu sửa hàng năm, đảm bảo cung cấp nước cho hai cánh đồng lớn của xã, giúp nâng cao năng suất cây trồng, chuyển đổi cơ cấu mùa vụ.

Bên cạnh đó, Đảng bộ tiếp tục có sự quan tâm, hỗ trợ đến công tác bồi dưỡng và phát huy nhân tố con người. Tuy cơ sở vật chất còn nhiều thiếu thốn, nhưng ngành giáo dục của xã vẫn đảm bảo hoạt động dạy tốt, học tốt. Tỷ lệ học sinh bỏ học giảm, tỷ lệ lên lớp bậc tiểu học (năm học 1994-1995) đạt 85%, trung học cơ sở đạt 95%. Đội ngũ cán bộ, giáo viên tâm huyết với nghề, vượt qua nhiều khó khăn trong đời sống, luôn hoàn thành nhiệm vụ trong năm học đề ra. Năm 1995, được sự quan tâm của Nhà nước, xã đã xây dựng thêm được 10 phòng học kiên cố, tu sửa trường lớp, giúp xóa bỏ tình trạng phải học ca 3 của các trường.

Công tác y tế, dân số tiếp tục đạt những thành tựu quan trọng. Đội ngũ cán bộ y tế đã qua đào tạo cơ bản, có tinh thần trách nhiệm, y đức và chuyên môn vững vàng.

Trạm y tế xã Bình Long duy trì tốt nề nếp trực 24/24 giờ, đảm bảo công tác khám, cứu, chữa bệnh cho nhân dân. Năm 2005, trạm đã thực hiện khám, chữa bệnh cho 4.020 lượt người. Đồng thời, thực hiện tốt các chương trình y tế quốc gia, tiêm phòng bệnh cho các lứa tuổi. Công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình đạt hiệu quả trên cả hai lĩnh vực tuyên truyền và dịch vụ kỹ thuật góp phần giảm tốc độ tăng dân số của xã. Nhờ tích cực vận động, nhiều cặp vợ chồng đã tự nguyện chấp hành chính sách dân số, áp dụng các biện pháp phòng, tránh thai, chăm sóc sức khỏe sinh sản.

Các hoạt động thông tin - tuyên truyền có bước tiến bộ đáng kể, kịp thời phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết Tỉnh ủy, Huyện ủy đến người dân. Hoạt động văn hóa - văn nghệ được duy trì, diễn ra sôi nổi, tạo nên sân chơi lành mạnh và góp phần ổn định đời sống văn hóa - tinh thần, tư tưởng người dân.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy và chính quyền xã, Ban Công an và Ban Chỉ huy xã đội đã kịp thời kiểm tra, theo dõi các đối tượng thuộc diện quản lý, giải quyết kịp thời đơn thư khiếu nại, mâu thuẫn trong nhân dân, đảm bảo trật tự, an toàn xã hội. Lực lượng công an, dân quân tự vệ xã tiếp tục được chăm lo, củng cố, kiện toàn. Thực hiện chủ trương của cấp trên, Ban Chỉ huy xã đội đã thực hiện tốt việc kiểm tra quân dự bị, diễn tập, tuyển chọn nghĩa vụ quân sự hàng năm, Bên cạnh đó, lực lượng dân quân tự vệ còn tích cực tham gia sản xuất, góp phần thực

hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội do Đại hội Đảng bộ xã đề ra.

Công tác xây dựng Đảng trong thời kỳ này có một số khó khăn nhất định. Tháng 12-1991, Liên Xô giải thể, hệ thống xã hội chủ nghĩa trên thế giới tan rã. Những biến động to lớn trên thế giới đã tác động không nhỏ đến tư tưởng, tinh thần của một bộ phận cán bộ, đảng viên và nhân dân Bình Long. Xác định vấn đề tư tưởng là vấn đề then chốt trong công tác xây dựng Đảng, Đảng bộ xã đã phối hợp với Ban Tuyên giáo Huyện ủy Võ Nhai tổ chức các đợt học tập Nghị quyết Trung ương, học tập tư tưởng Hồ Chí Minh. Qua các đợt học tập, 100% đảng viên đã tham gia tích cực, thể hiện sự tin tưởng tuyệt đối với sự lãnh đạo của Đảng, thành công của sự nghiệp đổi mới.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, đồng thời thi hành Luật bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân (sửa đổi), Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, thực hiện sự lãnh đạo của tỉnh và huyện, sau gần 4 tháng chuẩn bị, cuối năm 1994 cử tri xã đã đi bỏ phiếu bầu đại biểu Hội đồng nhân dân 3 cấp: tỉnh, huyện và xã. Kết quả thành công tốt đẹp. Tại kỳ họp thứ nhất, Hội đồng nhân dân đã thông qua báo cáo thẩm tra tư cách đại biểu. Hội đồng nhân dân đã bầu ra Thường trực Hội đồng nhân dân xã Bình Long gồm ông Nguyễn Thành Đô - Chủ tịch Hội đồng nhân dân, ông Lương Văn Thành làm Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân. Đồng thời Hội đồng nhân dân đã bầu ra các thành viên Ủy ban nhân dân xã, ông Lương Hồng Vy là Chủ tịch và ông Nông Thế Mạnh là Phó chủ tịch.

Qua gần 10 năm thực hiện đường lối đổi mới của Đảng (1986-1995), Đảng bộ và nhân dân xã Bình Long đã ra sức khắc phục những khó khăn, đẩy mạnh sản xuất, hoàn thành thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Đời sống của nhân dân được cải thiện rõ rệt, cơ cấu kinh tế từng bước chuyển dịch theo hướng tích cực, kinh tế nhiều thành phần đã và đang được khuyến khích phát triển. Các hoạt động văn hóa, giáo dục ngày càng đa dạng, đáp ứng được nhu cầu học tập, sinh hoạt của nhân dân. Công tác quốc phòng - an ninh được củng cố, đảm bảo giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, góp phần bảo vệ Tổ quốc. Công tác xây dựng Đảng chính quyền và các đoàn thể có nhiều tiến bộ, giữ vững được sự ổn định tổ chức và vai trò lãnh đạo của Đảng, củng cố niềm tin của nhân dân.

Bên cạnh đó, Đảng bộ và nhân dân trong xã vẫn còn tồn tại một số hạn chế nhất định, trong đó điển hình nhất là sự dao động tư tưởng của một số cán bộ, đảng viên và nhân dân. Tiềm năng kinh tế của địa phương chưa được phát huy toàn diện. Đời sống nhân dân còn gặp nhiều khó khăn, trình độ dân trí thấp. Điều kiện cơ sở hạ tầng còn nhiều hạn chế. Trong trồng trọt, chăm sóc và bảo vệ rừng chưa phát huy được sức mạnh, ý chí, quyết tâm của toàn Đảng bộ và nhân dân... Tuy còn nhiều hạn chế, song giai đoạn 1991-1995, Đảng bộ và nhân dân xã Bình Long đã có nhiều cố gắng và đạt những kết quả đáng khích lệ. Đây là nguồn động viên, bài học kinh nghiệm quý giá để Bình Long bước vào thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn.

III. ĐẢNG BỘ XÃ BÌNH LONG TIẾP TỤC ĐẨY MẠNH CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI, THỰC HIỆN CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA (1996-2000)

Sau 10 năm (1986-1996), công cuộc đổi mới toàn diện đất nước do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo đã thu được những thành quả to lớn, đánh dấu một bước ngoặt quan trọng, đưa đất nước thoát khỏi tình trạng khủng hoảng kinh tế - xã hội kéo dài trong nhiều năm để bước tiếp trên một chặng đường mới cũng đầy gay go và thử thách: chặng đường đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Chuẩn bị bước vào ngưỡng cửa của thiên niên kỷ mới, sự phát triển như vũ bão của nền kinh tế thế giới, của khoa học - kỹ thuật đã đặt nước ta trước những cơ hội và thách thức lớn. Hòa trong không khí phấn khởi của những thành tựu bước đầu trong công cuộc đổi mới.

Ngày 1-6-1996[1], Đảng bộ xã Bình Long tổ chức Đại hội Đảng bộ lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 1995-1998. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khoá mới gồm 9 đồng chí, Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Nguyễn Thành Đô được bầu làm Bí thư Đảng uỷ, đồng chí Lương Hồng Vy được bầu làm Phó Bí thư, đồng chí Phạm Ngọc Bình làm Thường vụ, Thường trực Đảng ủy. Đảng ủy viên gồm các đồng chí: Lương Văn Thành, Hoàng Thị Bích, Đặng Văn Lập, Phạm Hữu Anh, Nông Thế Mạnh, Hoàng Văn Vinh.

---

1. Lúc tiến hành Đại hội thì Điều lệ Đảng vẫn quy định Đại hội Đảng bộ cấp xã là 5 năm 2 lần, tuy nhiên đến năm 1996, Điều Lệ Đảng sửa đổi quy định nhiệm kỳ Đại hội là 5 năm nên Đại hội Đảng bộ lần thứ XVIII của Đảng bộ xã Bình Long được kéo dài đến năm 2000.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã, Đảng ủy xã Bình Long đã lãnh đạo cán bộ, đảng viên và nhân dân thực hiện thắng lợi những mục tiêu kinh tế- chính trị - văn hóa - xã hội đã đề ra. Trong đó đặc biệt chú ý là những thành tựu đạt được từ năm 1996 - thời kỳ Đảng ta bắt đầu thực hiện chủ trương công nghiệp hoá - hiện đại hoá.

Trong không khí phấn khởi, tích cực thi đua tăng gia sản xuất nhằm thực hiện thắng lợi nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã. Thực hiện kế hoạch, hướng dẫn của Huyện ủy Võ Nhai, Đảng bộ xã Bình Long đã nghiêm túc, sát sao, phổ biến, quán triệt việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp tới các cán bộ, đảng viên. Tiến hành xây dựng kế hoạch, chương trình hành động cụ thể, sát thực với nhiệm vụ chính trị của từng địa phương nhằm cụ thể hóa nghị quyết của Đại hội Đảng bộ các cấp tới cơ sở.

Đầu năm 1996, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VIII của Đảng đã tổng kết 10 năm thực hiện đường lối đổi mới, khẳng định những thành tựu kinh tế - xã hội đã đạt được có ý nghĩa vô cùng quan trọng, mở ra một triển vọng mới trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đồng thời, rút ra những bài học kinh nghiệm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ ở các địa phương... Đó là cơ sở lý luận khoa học để Đảng bộ và nhân dân Bình Long tiếp tục phấn đấu, thực hiện thắng lợi những nhiệm vụ cách mạng mà Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XVIII đề ra.

Trong phát triển nông nghiệp, Đảng bộ xã đẩy nhanh chuyển dịch cơ cấu trong sản xuất nông nghiệp, áp dụng những tiến bộ khoa học - kỹ thuật, đồng thời đưa một số

giống lúa mới cho năng suất cao và chống chịu sâu bệnh vào sản xuất. Nhờ vậy, năng suất lúa tăng theo từng năm, từ 33,2 tạ/ha (năm 1997) lên 37 tạ/ha (năm 2000). Bình quân lương thực theo đầu người tăng từ 290 kg/người/năm (năm 1997) lên 330 kg/người/năm (năm 2000). Lương thực ổn định là điều kiện cơ bản để đưa nền kinh tế trong xã phát triển toàn diện. Các loại cây công nghiệp ngắn ngày như: đỗ tương, thuốc lá, lạc, mía, sắn... được xác định là cây trồng mũi nhọn của địa phương. Diện tích trồng các loại cây công nghiệp ngắn ngày năm 1997 đạt 185ha, năm 2000 tăng lên gần 200ha.

Chăn nuôi phát triển mạnh mẽ cả về số lượng đàn và trọng lượng xuất chuồng. Đàn lợn tăng từ 1.884 con (năm 1996) lên 2.000 con (năm 2000); đàn gia cầm năm 2000 đạt trên 20.000 con. Trên địa bàn xã đã xuất hiện nhiều mô hình chăn nuôi theo hướng bán công nghiệp, đối với nhiều hộ gia đình thu nhập từ chăn nuôi được coi là nguồn thu nhập chính. Công tác thú y cũng được Đảng ủy, chính quyền quan tâm, chỉ đạo sát sao hạn chế tối đa dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm.

Ngành lâm nghiệp đạt được nhiều bước tiến đáng kể. Chính sách khoán đất, khoán rừng cho các hộ gia đình đã phát huy hiệu quả tích cực. Nhiều hộ nông dân đã mạnh dạn phá vườn tạp để trồng vườn cây ăn quả theo Dự án 120. Năm 2000, toàn xã đã trồng mới được 50,6ha rừng. Công tác chăm sóc, bảo vệ rừng được Đảng ủy và chính quyền xã quan tâm chỉ đạo, các hiện tượng khai thác, vận chuyển gỗ trái phép giảm rõ rệt.

Hoạt động thương mại và dịch vụ có bước phát triển. Từ những quầy hàng đơn giản đã phát triển lên thành các cửa hàng, cửa hiệu đáp ứng mọi nhu cầu sản xuất, sinh hoạt của nhân dân trong xã, góp phần thúc đẩy giao lưu hàng hóa với nhiều địa phương khác và mang lại giá trị thu nhập cao cho nhân dân.

Kinh tế phát triển, nguồn thu ngân sách tăng lên là điều kiện quan trọng để đẩy mạnh công tác xây dựng cơ bản. Trong những năm 1996-2000, bằng nhiều nguồn vốn hỗ trợ của Nhà nước, Chương trình 135, huy động trong nhân dân và vốn tiết kiệm ngân sách, giai đoạn 1996-2000, xã Bình Long đã tiến hành khởi công xây dựng, sửa chữa hàng loạt công trình giao thông, thủy lợi, cơ sở vật chất của xã như: cầu treo xóm Phố, đập Vẽn - Nà, đập Mỏ Mòng, lớp học Trường tiểu học Bình Long 1, Bình Long 2... Kiên cố hóa các hệ thống kênh mương Mỏ Mòng, Bình Tiến.

Được sự lãnh đạo sát sao của Đảng bộ, ngành giáo dục Bình Long ngày càng khởi sắc. Năm 1998, trường Phổ thông cơ sở Bình Long được chia tách thành trường Tiểu học Bình Long và trường Trung học cơ sở Bình Long, đánh dấu bước ngoặt phát triển mới trong công tác giáo dục ở địa phương. Dưới sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Bình Long khóa XVIII, trong 5 năm (1996-2000), chất lượng dạy và học ở các trường ngày càng được nâng lên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học được tăng cường, trường lớp, nhà ở của giáo viên được quan tâm, các thầy cô yên tâm công tác, tâm huyết với nghề. Tỷ lệ học sinh lên lớp, tốt nghiệp hàng năm đều đạt trên 90%.

Các trường chủ động trong công tác tham mưu cho Đảng ủy, chính quyền trong việc tu sửa trường lớp, tổ chức tốt ngày khai giảng, bế giảng, ngày kỷ niệm truyền thống.

Công tác y tế, dân số - kế hoạch hóa gia đình được quan tâm, chú trọng. Công tác khám chữa bệnh, thực hiện chương trình y tế Quốc gia, vệ sinh phòng bệnh và vệ sinh môi trường được quan tâm triển khai và thực hiện có hiệu quả. Phối hợp chặt chẽ với Ban dân số, Trạm y tế xã đã đẩy mạnh tuyên truyền và vận động các cặp vợ chồng trong độ tuổi dùng các biện pháp tránh thai, chăm sóc sức khỏe sinh sản.

Lĩnh vực văn hóa - xã hội cũng được Đảng bộ, chính quyền, các ban ngành, đoàn thể quan tâm và có sự chỉ đạo kịp thời. Đặc biệt, triển khai quán triệt Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII về phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng nền văn hóa tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc". Đảng ủy, chính quyền thường xuyên phối hợp với các đoàn thể chính trị - xã hội địa phương như Đoàn Thanh niên, Hội Cựu chiến binh, Hội Nông dân... tổ chức tuyên truyền vận động và triển khai phong trào xây dựng làng bản văn hóa, gia đình văn hóa. Số hộ gia đình đạt gia đình văn hóa của xã năm 2000 đạt gần 60%.

Những năm 1996-2000, phong trào thể dục, thể thao trên địa bàn xã hoạt động sôi nổi. Những ngày lễ tết hàng năm xã đều tổ chức thi đấu các môn thể thao quần chúng như: bóng chuyền, cầu lông, cờ tướng, bắn nỏ... Đồng thời, thường xuyên tổ chức các buổi giao lưu văn nghệ giữa các cơ sở, chi đoàn và xã bạn.

Phong trào "Đền ơn đáp nghĩa" đối với người có công với nước, chính sách thương binh - xã hội được Đảng bộ, chính quyền và toàn thể nhân dân tham gia bằng nhiều hình thức: Đóng góp kinh phí xây nhà tình nghĩa, trợ cấp các gia đình thương binh, liệt sỹ có hoàn cảnh khó khăn, thăm hỏi động viên các gia đình chính sách vào những dịp lễ tết. Ngoài ra, cấp ủy Đảng, chính quyền cũng thường xuyên quan tâm tới các hộ nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn, neo đơn hoặc không may gặp rủi ro. Những hoạt động này đã động viên kịp thời, thiết thực giúp đỡ các gia đình sớm vượt qua khó khăn, kết chặt thêm tình làng, nghĩa xóm ấm áp và sự đoàn kết trong nhân dân.

Công tác quốc phòng - an ninh luôn được Đảng bộ quan tâm và quán triệt sâu sắc. Đặc biệt là việc thực hiện nghị quyết Trung ương 8 khóa IX *"Về chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới"*, Chỉ thị số 16 của Ban Bí thư Trung ương về công tác huấn luyện dân quân tự vệ, dự bị động viên, công tác bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đặc biệt coi trọng. Dưới sự chỉ đạo đúng đắn, kịp thời của cấp ủy Đảng, chính quyền với những biện pháp cụ thể, có hỗ trợ của các ngành cấp trên nên tình hình an ninh toàn xã luôn được đảm bảo. Những vụ vi phạm pháp luật xảy ra trên địa bàn xã được phát hiện và xử lý kịp thời, đúng luật định. Ban Chỉ huy xã đội làm tốt công tác tham mưu, xây dựng phương án phòng thủ, sẵn sàng chiến đấu, đảm bảo quân số, biên chế theo quy định khi có tình huống xảy ra. Công tác khám tuyển và tuyển chọn nghĩa vụ quân sự hàng năm đều đạt chỉ tiêu cấp trên giao, hoàn thành kế hoạch huấn luyện dân quân tự vệ.

Công tác đoàn thể có những bước tiến quan trọng, từng bước đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, góp phần tích cực vào việc hoàn thành các mục tiêu chung của Đảng bộ. Mặt trận Tổ quốc xã thông qua việc tổ chức, động viên các tầng lớp nhân dân thi đua đẩy mạnh các phong trào, đưa các nghị quyết của Đảng vào cuộc sống. Hội Cựu chiến binh hoạt động có hiệu quả, đã phát huy bản chất tốt đẹp của anh bộ đội Cụ Hồ trong xây dựng cuộc sống mới.

Trong công tác xây dựng Đảng, thực hiện nghiêm túc đường lối của Đảng về công tác vận động quần chúng, phát huy sức mạnh tổng thể của hệ thống chính trị trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, cấp ủy Đảng đã thường xuyên quan tâm xây dựng và củng cố các đoàn thể quần chúng từ chi hội đến Ban Chấp hành toàn xã. Đảng bộ đã thực sự là hạt nhân chính trị lãnh đạo nhân dân hoàn thành thắng lợi những mục tiêu kinh tế - văn hóa - xã hội ở địa phương, nhiều năm là Đảng bộ khá và vững mạnh của Đảng bộ huyện Võ Nhai. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ các tổ chức chính trị ở địa phương từ chính quyền. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân đã phát triển, hoạt động có hiệu quả, đạt nhiều thành tích xuất sắc.

Hoạt động của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân có nhiều đổi mới đáng kể, hiệu lực quản lý của chính quyền xã nâng lên rõ rệt. Đội ngũ cán bộ được trẻ hóa có năng lực và có trách nhiệm trong công việc. Ủy ban nhân dân xã đã làm đúng chức năng, quyền hạn, thực hiện tốt các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên và Đảng ủy.

Ngày 14-11-1999, cử tri xã Bình Long đi bỏ phiếu bầu đại biểu Hội đồng nhân dân 3 cấp tỉnh, huyện và xã; kết quả thành công tốt đẹp. Tại kỳ họp đầu tiên, ông Nguyễn Thành Đô được bầu làm Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã, ông Lương Văn Thành làm Phó Chủ tịch Hội đồng; về phía Ủy ban, ông Lương Hồng Vy tiếp tục được bầu làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, ông Nông Thế Mạnh được bầu làm Phó Chủ tịch[1].

Công tác bồi dưỡng lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ, đảng viên luôn được Đảng bộ coi là nhiệm vụ trung tâm. Hàng năm, xã đều cử cán bộ đi học các lớp bồi dưỡng lý luận chính trị do huyện, tỉnh tổ chức. Tích cực trẻ hóa đội ngũ cán bộ theo hướng nâng cao trình độ các mặt, tăng cường đào tạo tại chỗ. Cấp ủy thường xuyên ngăn chặn, đấu tranh, chấn chỉnh kịp thời những tư tưởng, quan điểm sai trái, lệch lạc, những biểu hiện tiêu cực trong xã hội, trong cá nhân mỗi cán bộ, đảng viên. Ban hành và thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở.

Như vậy, trong 5 năm (1995-2000), cùng với sự phát triển đi lên của nền kinh tế đất nước, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, nhân dân Bình Long đã nỗ lực phấn đấu thực hiện thắng lợi những mục tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VIII và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Bình Long lần thứ XVIII đề ra. Đó là sự ổn định về chính trị, sự tăng trưởng kinh tế hàng năm, đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân ngày càng nâng

1. Ông Nông Thế Mạnh làm Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã đến tháng 12-2000 thì ông Long Hồng Vượng lên thay.

cao. Hoàn thành tốt mọi nghĩa vụ đối với Nhà nước, các chính sách xã hội được giải quyết một cách hợp lý. Những thành tựu to lớn đã đạt được trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, trong xây dựng Đảng và công tác cán bộ... đã trở thành động lực để Bình Long bước vào thế XXI, thực hiện những nhiệm vụ, mục tiêu mới của Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XVIII đề ra. Bên cạnh những thành tựu mà Đảng bộ và nhân dân Bình Long đạt được vẫn còn tồn tại những yếu kém cần phải khắc phục, sửa chữa để đưa Bình Long tiếp tục vững bước trên con đường mới.

Một cơ sở sản xuất đồ gia dụng ở xã Bình Long

Cầu treo xóm Phố

Cầu treo được xây dựng theo Chương trình 135 của Chính phủ ở xã Bình Long

Một góc chợ quê ở xã Bình Long

Cánh đồng lúa ở xã Bình Long

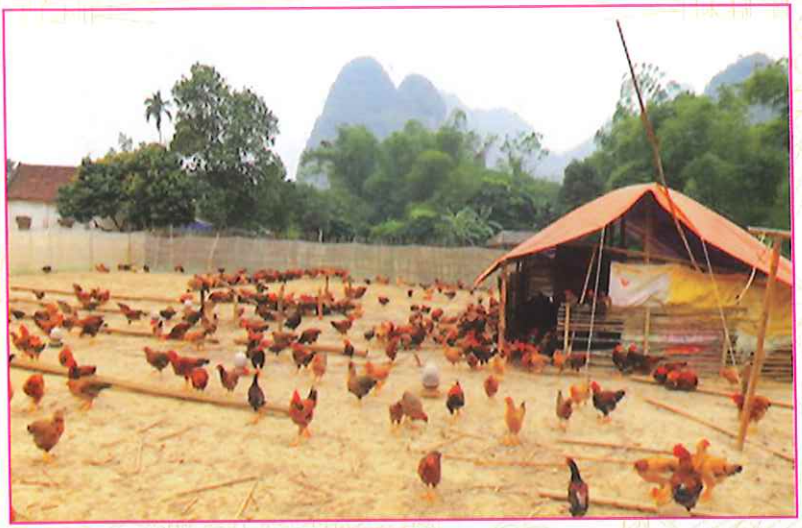

Mô hình phát triển kinh tế nuôi gà thả vườn ở xã Bình Long

Mô hình phát triển kinh tế trồng cây keo ở xã Bình Long

Mô hình phát triển kinh tế trồng cây chè ở xã Bình Long

Chương VI

ĐẢNG BỘ XÃ BÌNH LONG LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN ĐẨY MẠNH SỰ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA VÀ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI (2000-2014)

I. BÌNH LONG THỰC HIỆN KẾ HOẠCH 5 NĂM PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI (2000-2005)

Năm 2000 là năm nước ta chuyển mình bước vào ngưỡng cửa của thế kỉ XXI với nhiều thời cơ và thách thức. Đây cũng là thời điểm kỷ niệm 70 năm thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, 25 năm giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, 110 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, 55 năm Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Hòa cùng không khí cả nước thi đua chào mừng các ngày lễ lớn của dân tộc, ngày 12-10-2000, Đại hội Đảng bộ xã Bình Long lần thứ XIX (nhiệm kỳ 2000-2005) đã được tổ chức tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã.

Đại hội thông qua Báo cáo chính trị và kiểm điểm vai trò lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa XVIII, đề ra mục tiêu, nhiệm vụ cho nhiệm kỳ tiếp theo và thảo luận những văn kiện của cấp ủy cấp trên. Trên cơ sở báo cáo và thảo luận đó, Đại hội đã xác định mục tiêu tổng

quát trong giai đoạn 2000-2005 là: Phát huy sức mạnh của toàn Đảng bộ và nhân dân các dân tộc trong xã, khắc phục khó khăn, tận dụng thời cơ thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội của xã ngày một nhanh hơn; tiếp tục đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, xây dựng kết cấu hạ tầng cơ sở; nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo, chăm sóc sức khỏe nhân dân, giảm tỷ lệ tăng dân số, giảm tỷ lệ hộ nghèo, cải thiện đời sống của nhân dân; củng cố vững chắc quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh. Từ đó, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Bình Long tiến tới thực hiện các mục tiêu cụ thể sau: Tốc độ tăng trưởng kinh tế trung bình hàng năm đạt 7%. Tổng sản lượng lương thực có hạt đến năm 2005 là 2.272 tấn, tăng bình quân hàng năm là 5%, bình quân lương thực có hạt là 380 kg/người/năm; thu ngân sách tăng bình quân hàng năm được 5%; giá trị sản lượng tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ tăng bình quân hàng năm 3%; thu nhập bình quân 2 triệu đồng/người/năm; hạ tỷ lệ đói nghèo đến năm 2005 còn 15%, tỷ lệ tăng dân số tự nhiên là 1,8%.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa XIX gồm 11 đồng chí: Phạm Ngọc Bình, Nông Thế Mạnh, Lương Hồng Vy, Lương Văn Thành, Hoàng Văn Vinh, Hoàng Thị Bích, Đỗ Đức Đồng, Long Hồng Vượng, Đàm Văn Lượng, Nguyễn Văn Giang, Lương Hồng Phong. Trong phiên họp đầu tiên, Bạn Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Phạm Ngọc Bình được bầu làm Bí thư Đảng ủy. Đồng chí Nông Thế Mạnh được bầu làm Phó bí Đảng ủy. Đồng chí Lương Hồng Vy làm Ủy viên Thường vụ.

Qua 5 năm thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương Đảng, Tỉnh ủy, Huyện ủy và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã khóa XIX (nhiệm kỳ 2000-2005), Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Bình Long đã nỗ lực phấn đấu, vượt qua khó khăn thử thách để thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế - xã hội đã đề ra, đạt được nhiều thành tựu to lớn trên tất cả các lĩnh vực.

Về phát triển kinh tế, Đảng bộ xã tập trung lãnh đạo phát triển kinh tế nông nghiệp. Sản xuất nông nghiệp đã có những bước đi khá vững chắc, chủ động áp dụng các tiến bộ khoa học kĩ thuật và giống mới vào sản xuất, đặc biệt chú trọng khâu đổi mới giống cây trồng, vật nuôi cho năng suất cao.

Với sự quyết tâm, đồng lòng của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc Bình Long, năng suất bình quân các giống cây trồng đều tăng qua các năm. Năng suất lúa bình quân tăng từ 37 tạ/ha (năm 2000) lên 41 tạ/ha (năm 2004). Diện tích ngô lai tăng, năm 2001 là 60ha với năng suất bình quân 24,6 tạ/ha, đến năm 2004 tăng lên 104,5ha với năng suất bình quân 37,3 tạ/ha. Những kết quả trên đã góp phần đưa tổng sản lượng lương thực có hạt hàng năm tăng bình quân 5,6%. Bình quân lương thực có hạt đầu người/năm tăng 4,3% (năm 2000 là 330 kg/người, đến năm 2004 là 385 kg/người).

Đi đôi với việc đẩy mạnh trồng cây lương thực lấy hạt, Đảng bộ xã cũng tập trung chỉ đạo trồng các loại cây công nghiệp, cây mũi nhọn trên đất soi bãi, đất một vụ lúa

như cây đỗ tương, cây thuốc lá. Hàng năm đều vượt kế hoạch đề ra cả về diện tích, năng suất và sản lượng.

Song song với phát triển ngành trồng trọt, ngành chăn nuôi cũng được Đảng bộ xã coi trọng. Nhờ đó, chăn nuôi của xã trong giai đoạn này có những bước phát triển khởi sắc. Đàn gia súc, gia cầm tăng đều có xu hướng tăng: Đàn trâu tăng bình quân mỗi năm 3,2% (năm 2000 có 1.143 con, năm 2004 tăng lên 1.455 con); đàn bò tăng 11,5% (năm 2000 có 3 con, năm 2004 có 138 con); đàn lợn tăng 14,1% (năm 2000 có 2.300 con, năm 2004 tăng lên 3.600 con); đàn gia cầm tăng 3,5%.

Thực hiện giai đoạn 2 của Dự án 661 - Chương trình kinh tế - xã hội - sinh thái trọng điểm của Nhà nước, theo đó sẽ trồng mới 5 triệu hecta rừng và bảo vệ diện tích rừng hiện có trong thời kỳ 1998-2010 nhằm nâng cao độ che phủ rừng Việt Nam lên mức 43% vào năm 2010. Trong 5 năm (2000 - 2005), xã Bình Long đã trồng được 246,21ha rừng, vượt chỉ tiêu đề ra 146,2%. Những cánh rừng trồng theo Dự án 661 được người dân chăm sóc, bảo vệ và phát triển tốt. Địa phương cũng đã có nhiều cố gắng trong vấn đề quản lý, bảo vệ và phát triển rừng. Xã cùng với các cơ quan chức năng của huyện ngăn chặn, thu giữ, xử lý nhiều vụ vi phạm theo quy định. Tuy nhiên, tình trạng buôn bán, vận chuyển gỗ trái phép qua địa bàn xã vẫn còn xảy ra.

Từ năm 2001-2004, thực hiện Dự án 120 trồng cây ăn quả và dự án trồng cây ăn quả của Trung ương Đoàn, toàn xã đã trồng được 27/20ha cây ăn quả (tăng 30%); diện tích trồng chè đạt 10,5/10ha (tăng 0,5%).

Đảng ủy xã đã chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã thực hiện tốt các nội dung về quản lý Nhà nước trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn như: làm thủ tục ban đầu thu hồi đất, cấp đất, quy hoạch đất, giải phóng mặt bằng, chuyển nhượng quyền sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, xử lý các hộ gia đình sử dụng đất sai mục đích theo luật định. Nhìn chung, việc chấp hành Luật đất đai của nhân dân trên địa bàn xã đều tốt, song việc mua bán, chuyển nhượng, tự tiện chuyển đổi mục đích sử dụng đất vẫn còn diễn ra, hiểu biết về Luật đất đai của một bộ phận người dân còn hạn chế.

Sản xuất tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ trên địa bàn xã đã và đang phát triển theo hướng đa dạng hóa ngành nghề, thích nghi với cơ chế thị trường và có sự quản lý của Nhà nước. Một số ngành nghề phát triển tốt như: may đo, xay xát, dịch vụ thương nghiệp, dịch vụ vật tư nông nghiệp, hợp tác xã dịch vụ điện năng, ban quản lý chợ... Các nghề dịch vụ hoạt động có hiệu quả, đảm bảo phục vụ nhu cầu đời sống nhân dân cũng như sản xuất nông nghiệp và giao lưu hàng hóa. Tổng giá trị sản phẩm, tổng doanh thu của ngành dịch vụ trên địa bàn xã hàng năm tăng từ 5-7%. Đảng và Nhà nước đã tạo điều kiện để các thành phần kinh tế phát triển, khuyến khích mở rộng và đa dạng hóa các loại hình sản xuất, kinh doanh như phát triển tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ... Đã có nhiều hộ gia đình trở thành tấm gương tiêu biểu cho việc làm kinh tế, kinh doanh, dịch vụ giỏi, hàng năm có thu nhập từ 15-20 triệu đồng ở các xóm Đông Tiến, An Long, Cây Trôi, Chợ, Phố và Bình An.

Công tác thu chi ngân sách đảm bảo sự hoạt động của Đảng, chính quyền, các đoàn thể trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo các mục tiêu kinh tế - xã hội ở địa phương. Chỉ tiêu hàng năm thu đều đạt và vượt mức kế hoạch được giao, năm sau cao hơn năm trước: Năm 2000 tổng thu ngân sách là 282,7 triệu đồng, năm 2004 tổng thu ngân sách trên 645 triệu đồng, trong đó thu trong cân đối là 56/53 triệu đồng, đạt 106,2% (riêng lao động công ích đến năm 2004 đã thu hoàn thành 100%, không còn tồn đọng các năm trước). Tuy nhiên, việc triển khai thu đối ứng các công trình, đóng góp xây dựng trường lớp vẫn còn chậm, chưa kiên quyết, kết quả chưa cao. Chi ngân sách được thực hiện đảm bảo đúng luật, theo kế hoạch và tiết kiệm.

Các hoạt động vay vốn phát triển sản xuất đã có nhiều cố gắng. Thông qua ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn, ngân hàng Chính sách xã hội, các hộ được vay vốn phát triển sản xuất kinh doanh làm ăn có hiệu quả. Năm 2000 là 2,3 tỷ đồng, trong đó có trên 60% lượt hộ có số dư nợ giao dịch với ngân hàng; đến năm 2004 là trên 4 tỷ đồng, trong đó trên 80% lượt hộ vay có dư nợ giao dịch tại ngân hàng (riêng ngân hàng Chính sách xã hội có tổng dư nợ là trên 1 tỷ đồng).

Về xây dựng cơ sở hạ tầng được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, xã đã nhận được các chương trình, dự án đầu tư từ Trung ương, tỉnh, huyện để xây dựng các công trình điện, đường, trường, trạm, thủy lợi, chợ, cầu treo xóm Vẽn (năm 2002)... Trong đó: Huyện làm chủ đầu tư 11 công trình, tổng kinh phí đầu tư xây dựng là hơn

11 tỷ đồng; xã làm chủ đầu tư 6 công trình, tổng kinh phí đầu tư hơn 1,5 tỷ đồng. Tổng cộng là 17 công trình với tổng kinh phí đầu tư trên 12 tỷ đồng. Nhân dân đối ứng và tham gia ngày công lao động trị giá khoảng 844 triệu đồng.

Việc triển khai xây dựng các công trình dưới sự chỉ đạo của Đảng bộ xã đều đảm bảo dân chủ công khai, thống nhất giữa huyện, xã và các cơ sở xóm. Nhìn chung các công trình sau khi bàn giao đưa vào sử dụng đã phát huy được hiệu quả, đáp ứng phục vụ thiết thực đời sống và sản xuất của nhân dân, tạo điều kiện thúc đẩy kinh tế - xã hội Bình Long phát triển.

Công tác giáo dục đào tạo được cấp ủy Đảng, chính quyền thường xuyên quan tâm. Năm 2003, xuất phát từ yêu cầu thực tế, trường Trung học cơ sở Thống Nhất được thành lập, lúc này Bình Long đã có 3 trường cấp 2. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ xã và sự nỗ lực của đội ngũ cán bộ giáo viên, chất lượng dạy và học của các trường ngày càng nâng cao, trong đó có nhiều giáo viên dạy giỏi, nhiều học sinh đạt khá, giỏi và danh hiệu cháu ngoan Bác Hồ. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp: cấp I từ 98-100%, cấp II từ 90-95%; tỷ lệ học sinh lên lớp: cấp I từ 95-98%, cấp II từ 98-100%; tỷ lệ học sinh khá giỏi ở cả 2 cấp tăng bình quân hàng năm từ 5-8%. Số lượng học sinh đi học hàng năm đều đảm bảo sĩ số từ bậc học mầm non đến trung học cơ sở. Năm học 2000-2001, toàn xã có 4 trường với tổng số 1.585 học sinh; đến năm học 2004-2005, tăng lên 5 trường với số học sinh là 1.503 em. Cơ sở vật chất giáo dục được đầu tư xây dựng, đến năm 2005 đã có 3 trường có phòng

học kiên cố, đáp ứng nhu cầu học tập cho học sinh học hai ca. Hai trường còn lại (miền Đồng Bản, Quảng Phúc) đang được triển khai thi công xây dựng. Về công tác phổ cập giáo dục, xã đã được Ủy ban nhân dân huyện Võ Nhai công nhận phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi vào tháng 5-2004, công nhận phổ cập giáo dục trung học cơ sở vào tháng 9-2004.

Trong lĩnh vực y tế, các chương trình y tế quốc gia, chương trình truyền thông dân số kế hoạch hóa gia đình được xã thực hiện tốt. Công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân, phòng chống các dịch bệnh được quan tâm, tiêm chủng mở rộng đạt từ 90-95%, đội ngũ y tá thôn bản hoạt động có hiệu quả. Năm 2004, được sự quan tâm chỉ đạo của tỉnh, huyện và sự hỗ trợ của bệnh viện C Thái Nguyên, xã đã tiến hành xây dựng Trạm Y tế (đạt chuẩn quốc gia vào tháng 5-2005). Kết quả là tỷ lệ sinh thô hàng năm giảm xuống 0,5%, tỷ lệ sinh con thứ 3 giảm theo kế hoạch, tỷ lệ gia tăng dân số tự nhiên bình quân hàng năm là 1,7%/1,8% (giảm 0,1%).

Công tác văn hóa - thể dục thể thao dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ được củng cố và phát triển. Các hoạt động văn hóa văn nghệ - thể dục thể thao được tổ chức hàng năm vào các ngày kỷ niệm, ngày lễ tết và có nhiều đổi mới theo hướng xã hội hóa. Thực hiện tốt phong trào "toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", thể hiện qua các phong trào: xây dựng gia đình văn hóa, xóm bản văn hóa, cơ quan văn hóa theo 6 mục tiêu và 8 nội dung. Hàng năm tiến hành bình xét gia đình văn hóa, làng bản

văn hóa, đơn vị văn hóa... Đến năm 2004, xã có trên 50% hộ đạt danh hiệu gia đình văn hóa, 100% cơ quan đạt đơn vị văn hóa.

Công tác chính sách xã hội được Đảng ủy và các cấp chính quyền quan tâm chỉ đạo, chăm lo đến đời sống vật chất, tinh thần của các đối tượng chính sách xã hội. Phong trào đền ơn đáp nghĩa, "Uống nước nhớ nguồn", quan tâm giúp đỡ các gia đình thương binh, liệt sĩ, Bà mẹ Việt Nam anh hùng, gia đình chính sách... đã được triển khai hàng năm. Cụ thể như: giúp đỡ bằng ngày công lao động; thăm hỏi, thăm viếng khi ốm đau, hoạn nạn; xét đề nghị hỗ trợ tiền tu sửa nhà cửa, mua đất, mua trâu, bò đối với các hộ nghèo, hộ chính sách... Việc chi trả chế độ chính sách được tiến hành kịp thời, đúng quy định. Những quỹ phúc lợi xã hội cũng được vận động xây dựng như: quỹ ngày vì người nghèo, quỹ đền ơn đáp nghĩa, quỹ vì trẻ thơ, quỹ quốc phòng - an ninh... Xã đã thực hiện tốt chương trình xóa đói giảm nghèo, giúp đỡ và tạo điều kiện cho các hộ nghèo vay vốn, hỗ trợ kinh phí sản xuất và sinh hoạt, từ đó số lượng hộ nghèo giảm bình quân hàng năm từ 10-15%: Năm 2000 là 408 hộ (chiếm 39,1% tổng số hộ), đến tháng 3-2005 còn 269 hộ (chiếm 15,96% tổng số hộ).

Về công tác quân sự địa phương, Đảng bộ, chính quyền, các đoàn thể quần chúng và nhân dân Bình Long quán triệt sâu sắc Nghị quyết Trung ương 8 (khóa IX) về chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; Chỉ thị số 16 của Ban Bí thư Trung ương về công tác huấn luyện dân quân tự vệ, dự bị động viên và nghị quyết của

Ban Thường vụ Huyện ủy về tăng cường lãnh đạo đối với công tác quân sự, quốc phòng ở địa phương.

Từ nhận thức cơ bản về đường lối đổi mới của Đảng đối với nhiệm vụ quốc phòng - an ninh, công tác quân sự địa phương ở Bình Long được cấp ủy Đảng và chính quyền rất quan tâm. Hàng năm, công tác này được củng cố và tăng cường, xây dựng kế hoạch, phương án tổ chức sẵn sàng chiến đấu bảo vệ Đảng, chính quyền và nhân dân khi có tình huống xảy ra. Thực hiện tốt công tác tuyển quân, huấn luyện dân quân tự vệ, quản lý chặt chẽ quân dự bị động viên, sẵn sàng nhận nhiệm vụ khi có lệnh của cấp trên. Chỉ tiêu tuyển quân, chỉ tiêu huấn luyện hàng năm đều đảm bảo cả về chất lượng và số lượng. Bên cạnh đó, công tác phòng thủ chiến đấu, phòng chống lụt bão, phòng chống âm mưu diễn biến hòa bình của các thế lực thù địch cũng được tiến hành đều đặn.

Giữ gìn an ninh trật tự là một trong những nhiệm vụ nhận được sự quan tâm sâu sát của Đảng bộ xã. Nhìn chung tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội trong 5 năm 2000-2005 trên địa bàn xã được giữ vững, ổn định; phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc được thực hiện thường xuyên. Ban Công an xã hoạt động có hiệu quả, tiến hành ngăn chặn, phòng ngừa các tệ nạn xã hội, nắm chắc các đối tượng trên địa bàn, quản lý tốt nhân khẩu, hộ khẩu, chuyển đi, chuyển đến đúng quy định, kịp thời xử lý những vụ vi phạm pháp luật xảy ra. Đảng ủy và chính quyền xã còn chỉ đạo thực hiện đẩy mạnh các tổ hòa giải, phát huy được năng lực của đội ngũ công an viên cơ sở.

Công tác tư pháp hộ tịch của xã hàng năm được thực hiện tốt, đăng ký khai sinh, khai tử, đăng ký kết hôn theo đúng quy định pháp luật. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật được Đảng bộ quan tâm, đẩy mạnh tuyên truyền qua các hội nghị và hệ thống loa truyền thanh.

Công tác xây dựng Đảng, chính quyền và phát huy vai trò Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đã được Đảng bộ xã quán triệt đầy đủ quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng và các nghị quyết, chỉ thị của cấp trên. Trọng tâm là Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XX, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XIX. Quán triệt quan điểm của Đảng "Phát triển kinh tế là trọng tâm, xây dựng Đảng là then chốt", trong giai đoạn 2000-2005 bên cạnh việc lãnh đạo, chỉ đạo kinh tế - xã hội của xã, cấp ủy Đảng thường xuyên quan tâm đến công tác xây dựng Đảng, kịp thời triển khai các nghị quyết, chỉ thị và văn bản hướng dẫn của cấp trên, để nâng cao nhận thức, ý thức chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên. Từ đó nâng cao vai trò, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng, đảm bảo là hạt nhân lãnh đạo cho cả hệ thống chính trị của xã.

Song song với việc học tập, quán triệt xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, Đảng bộ xã còn tiến hành chỉ đạo triển khai tổ chức thực hiện nghiêm túc kết luận của Hội nghị Trung ương 4 (khóa IX) về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) khóa VIII, đẩy mạnh việc thực hiện quy định những điều đảng viên không được làm, pháp lệnh

chống tham nhũng, pháp lệnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí qua các kỳ phân tích chất lượng đảng viên 6 tháng, cả năm. Nghiêm túc kiểm điểm tự phê bình và phê bình tập thể, cá nhân, cán bộ đảng viên trong cấp ủy và tổ chức Đảng từ Ban Chấp hành Đảng bộ đến cấp ủy các chi bộ, tập trung vào 3 vấn đề: tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, trách nhiệm đối với nhiệm vụ được giao. Từ đó, cho thấy được kết quả về năng lực và sức chiến đấu của tổ chức Đảng, hệ thống chính trị của xã có sự chuyển biến tích cực, tạo dựng được lòng tin trong nhân dân.

Hoạt động đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, bồi dưỡng phát triển Đảng ở Đảng bộ xã Bình Long ngày càng được quan tâm. Trong 5 năm (2000-2005), toàn xã có 11 đồng chí được cử đi học trung cấp lý luận chính trị, 9 đồng chí đi học lớp trung cấp kinh tế, 5 đồng chí đi học lớp quản lý Nhà nước. Về công tác phát triển Đảng thời gian này, Bình Long đã có 69 quần chúng ưu tú được xét đi học lớp cảm tình Đảng, kết nạp Đảng cho 45 đồng chí, chuyển 27 đảng viên dự bị thành đảng viên chính thức, trao tặng huy hiệu 50 năm, 40 năm tuổi Đảng cho 10 đồng chí.

Hàng năm, Đảng ủy xã đã làm tốt công tác kiểm tra thực hiện Điều lệ Đảng, nhiệm vụ đảng viên, kiểm tra thực hiện nhiệm vụ chính trị, thực hiện Quyết định số 19/QĐ-TW của Bộ Chính trị về những điều đảng viên không được làm, thực hành tiết kiệm chống lãng phí và các chính sách pháp luật của Nhà nước. Kết quả công tác kiểm tra đã góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo của các Ban Chi ủy và chi bộ, kịp thời biểu dương các mặt tích cực và uốn nắn những lệch lạc, khuyết điểm của đảng viên.

Hàng năm, Đảng bộ đều coi trọng công tác sơ kết, tổng kết đánh giá rút kinh nghiệm gắn với việc phân tích chất lượng đảng viên, các chi bộ trong sạch vững mạnh, đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ. Năm 2000, có 3/11 chi bộ đạt trong sạch vững mạnh, đến năm 2004 có 11/15 chi bộ đạt trong sạch vững mạnh. Tổng số đảng viên qua đánh giá phân tích chất lượng: hoàn thành nhiệm vụ đạt từ 25-30%, hoàn thành tốt nhiệm vụ từ 60-65%, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ từ 3-3,5%, không có đảng viên yếu kém.

Công tác tổ chức cán bộ của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Bình Long trong 5 năm (2000-2005) đã được thực hiện tốt. Theo đề án nâng cao chất lượng cán bộ giai đoạn 2001-2005 của huyện ủy Võ Nhai, Đảng bộ xã đã kịp thời bổ sung, kiện toàn, củng cố cấp ủy Đảng, chính quyền các ban ngành của xã. Lãnh đạo chặt chẽ cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2004-2009, đảm bảo tiêu chuẩn cơ cấu, đề bạt và giới thiệu bầu cử các chức danh lãnh đạo Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã, trưởng các ban ngành, cán bộ chuyên môn, đoàn thể xã.

Hội đồng nhân dân xã phát huy tốt vai trò là cơ quan quyền lực Nhà nước ở địa phương, làm nhiệm vụ đại diện cho dân trong bộ máy chính quyền ở cơ sở. Hội đồng nhân dân xã là cơ quan quyết định các vấn đề quan trọng trong đời sống kinh tế, văn hóa, xã hội... đồng thời cũng là cấp tổ chức giám sát trực tiếp việc thực hiện chính sách pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của Hội đồng nhân dân các cấp ở cơ sở. Hội đồng nhân dân xã Bình Long căn cứ vào các chỉ tiêu, kế hoạch của cấp trên và nghị quyết của Ban

Chấp hành Đảng bộ xã để xây dựng mục tiêu kinh tế - xã hội hàng năm. Các kỳ họp của Hội đồng nhân dân được tổ chức theo đúng luật định, phát huy dân chủ, chú trọng bàn bạc và đề ra các nghị quyết cụ thể, không ngừng đổi mới về nội dung, chất lượng. Thường trực Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân xã tích cực thực hiện vai trò giám sát việc triển khai các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, đồng thời liên hệ chặt chẽ với cử tri, có trách nhiệm thu thập và phản ánh trung thực ý kiến, nguyện vọng, kiến nghị, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cử tri; thực hiện chế độ tiếp xúc và trả lời những yêu cầu và kiến nghị của cử tri. Tổ chức tốt công tác bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XII và bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2004-2009. Tại kỳ họp thứ nhất Hội đồng nhân dân xã Bình Long giữa năm 2004 Hội đồng nhân dân đã bầu ra Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân. Kết quả bầu cử các chức danh như sau: ông Phạm Ngọc Bình làm Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã; ông Lương Văn Thành, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã. Kết quả bầu các chức danh Ủy ban nhân dân xã: ông Nông Thế Mạnh làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã; ông Đàm Văn Lượng và ông Nguyễn Văn Giang làm Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Ủy ban nhân dân xã trong quá trình tổ chức, quản lý, điều hành các nhiệm vụ kinh tế - xã hội đã bám sát các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân xã để triển khai thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ kinh tế - xã hội được giao. Các chương trình, dự án đã kịp thời được triển

khai, đảm bảo về thời gian, chất lượng. Chế độ chính sách, pháp luật của Nhà nước được tổ chức thực hiện nghiêm túc, đạt hiệu quả cao. Công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật. Tiến hành thực hiện cải cách hành chính theo cơ chế "một cửa", xây dựng quy chế và đổi mới lề lối làm việc. Đội ngũ cán bộ xã, xóm được kiện toàn, đào tạo bồi dưỡng về lý luận, chuyên môn nên hiệu quả quản lý Nhà nước về kinh tế - xã hội được nâng cao, hoạt động có hiệu quả.

Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể có nhiều đổi mới cả về nội dung và hình thức, đảm bảo sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng. Công tác vận động quần chúng đạt được nhiều kết quả tích cực, nhân dân đã có ý thức tự giác chấp hành chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đã chủ động xây dựng chương trình hành động, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, tạo khí thế thi đua sôi nổi trong quần chúng nhân dân, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của xã. Khối đại đoàn kết dân tộc được tăng cường và củng cố. Trong giai đoạn 2000-2005, toàn xã có 5 đoàn thể được huyện công nhận đạt tiên tiến vững mạnh hàng năm (riêng năm 2004 cả 5 đoàn thể đều đạt vững mạnh).

Những thành tích đáng tự hào trên xuất phát từ sự cố gắng, chung sức, chung lòng của Đảng bộ và nhân dân xã Bình Long, trong đó có vai trò lãnh đạo và điều hành

của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XIX. Đảng bộ đã vận dụng sáng tạo những tư tưởng, quan điểm của Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng và các nghị quyết Đại hội các cấp vào tình hình thực tế của địa phương, trên cơ sở đó đề ra những mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phù hợp thực tiễn. Đảng bộ cũng tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tốt việc xây dựng quy hoạch, kế hoạch các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm của xã trong giai đoạn 2000-2005. Bên cạnh đó, Bình Long với đặc điểm là một xã vùng cao, điều kiện kinh tế còn gặp nhiều khó khăn thì những cơ chế, chính sách hỗ trợ cụ thể của Đảng, Nhà nước, ban ngành cấp trên đã có tác dụng kịp thời thúc đẩy kinh tế - xã hội của xã ngày càng phát triển.

Ban Chấp hành Đảng bộ Bình Long đã có sự đoàn kết, nhất trí cao trong lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kinh tế - xã hội, không ngừng đổi mới phương pháp, biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ. Đồng thời, tranh thủ sự giúp đỡ, tạo điều kiện của cấp trên, khắc phục khó khăn, duy trì nghiêm túc các chế độ sinh hoạt của cấp ủy, chính quyền theo quy chế, quy định trong Điều lệ Đảng và pháp luật của Nhà nước. Nhờ đó, năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức Đảng và hiệu quả quản lý điều hành của chính quyền ngày càng được nâng cao. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể của xã phát huy tốt khả năng tập hợp, vận động quần chúng, tạo sự đồng thuận trong nhân dân và đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước trên tất cả các lĩnh vực.

Cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc Bình Long luôn tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước,

đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong sinh hoạt và sản xuất. Đồng thời tích cực khắc phục những yếu kém còn tồn tại, áp dụng tiến bộ khoa học kĩ thuật vào sản xuất, xóa đói giảm nghèo, đổi mới phương pháp lao động và làm việc, chủ động sáng tạo tập trung cho phát triển kinh tế - xã hội.

Bên cạnh những thành tựu, Đảng bộ và nhân dân xã Bình Long cũng mạnh dạn và thẳng thắn nhìn vào những thiếu sót, yếu kém, khuyết điểm còn tồn tại trong giai đoạn 2000-2005: Phát triển kinh tế chưa tương xứng với tiềm năng sẵn có của địa phương, chưa xây dựng được mô hình kinh tế trọng điểm để nhân rộng, phát triển ngành nghề còn hạn chế, một số nguồn thu chưa được khai thác triệt để. Chất lượng dạy và học tuy đã đạt được nhiều kết quả nhưng chưa cao, tỷ lệ học sinh khá, giỏi còn thấp. Công tác phối hợp hoạt động giữa chính quyền và các đoàn thể đôi lúc chưa đồng bộ. Chất lượng sinh hoạt cấp ủy, chi bộ và Đảng bộ còn hạn chế, một số chi bộ duy trì chế độ sinh hoạt theo Điều lệ Đảng chưa được nghiêm túc.

Những hạn chế trên xuất phát từ nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan, tuy nhiên Đảng bộ, chính quyền và các ban ngành đoàn thể xã Bình Long sớm phát hiện, khắc phục và rút ra nhiều bài học kinh nghiệm quý báu. Chính vì vậy, sau 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XIX (nhiệm kỳ 2000-2005), Đảng bộ và nhân dân các dân tộc Bình Long đã đạt được nhiều thành tựu tích cực. Các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội được hoàn thành và vượt kế hoạch đề ra, cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch theo hướng tích cực, kết cấu cơ sở

hạ tầng được quan tâm đầu tư xây dựng, công tác xây dựng Đảng được thực hiện đúng tiến độ. Hoạt động văn hóa - xã hội có nhiều khởi sắc, các lĩnh vực y tế, giáo dục, xóa đói giảm nghèo đạt được nhiều thành tích nổi bật. Hệ thống chính trị được củng cố, quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội ổn định, đời sống nhân dân được nâng cao thêm một bước. Những kết quả đạt được này là cơ sở vững chắc để Đảng bộ và nhân dân xã Bình Long viết tiếp những trang sử vẻ vang truyền thống của quê hương trên con đường đổi mới và phát triển.

II. TIẾP TỤC ĐẨY MẠNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA VÀ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI (2005-2014)

Sau 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã khóa XIX (nhiệm kỳ 2000-2005), Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Bình Long đạt được nhiều thắng lợi quan trọng trên các lĩnh vực phát triển kinh tế - chính trị, văn hóa - xã hội. Đó là những tiền đề vững chắc để Đảng bộ và nhân dân Bình Long có những bước tiến lên trong các giai đoạn tiếp theo.

Thực hiện Chỉ thị số 46-CT/TW ngày 6-12-2004 của Bộ Chính trị về Đại hội Đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng, được sự chỉ đạo của Huyện ủy Võ Nhai, ngày 14-7-2005, Đại hội Đảng bộ xã Bình Long lần thứ XX (nhiệm kỳ 2005-2010) được tổ chức tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã. Đại hội thông qua Báo cáo chính trị và kiểm điểm vai trò lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ khóa XIX, đề ra mục

tiêu, nhiệm vụ cho nhiệm kỳ tiếp theo, thảo luận các văn kiện của cấp ủy cấp trên. Trên cơ sở đó, Đại hội đã đề ra mục tiêu tổng quát trong 5 năm 2005-2010 là: Phát huy sức mạnh đoàn kết toàn Đảng bộ và nhân dân các dân tộc trong xã, giữ vững an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội, đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, xóa đói giảm nghèo, tăng cường công tác xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể quần chúng trong sạch vững mạnh.

Mục tiêu cơ bản trên được Đại hội cụ thể hóa thành những mục tiêu chi tiết như: tốc độ tăng trưởng kinh tế hàng năm đạt 11%. Tỷ trọng cơ cấu kinh tế: nông - lâm nghiệp chiếm 65%, tiểu thủ công nghiệp chiếm 17%, dịch vụ chiếm 18%. Trong đó, giá trị sản lượng tiểu thủ công nghiệp - dịch vụ tăng bình quân hàng năm là 10%. Tổng sản lượng lương thực có hạt đến năm 2010 là 2.756 tấn, bình quân lương thực 450 kg/người/năm. Duy trì đàn gia súc, gia cầm, cung cấp sản lượng thịt hơi các loại đạt 200 tấn/năm. Diện tích rừng tập trung và rừng nhân dân đến năm 2010 đạt 120ha, diện tích chè bình quân 3 ha/năm. Phấn đấu thu ngân sách trên địa bàn xã tăng bình quân hàng năm 15%. Giảm tỷ lệ hộ nghèo theo tiêu chí mới bình quân hàng năm khoảng 5-7%. Trên bình diện xã hội, phấn đấu nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, tỷ lệ lên lớp đạt 98-100%, tỷ lệ tốt nghiệp đạt 95-100%, học sinh khá giỏi đạt từ 35-40%, giữ vững phổ cập tiểu học đúng độ tuổi và phổ cập giáo dục trung học cơ sở. Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, đảm bảo vệ sinh môi trường, quan tâm đến công tác kế hoạch hóa gia đình. Phấn đấu 100% số hộ được nghe sóng phát

thanh, 99% số hộ được xem truyền hình, trên 70% số hộ được sử dụng nước sạch, 60% số hộ đạt danh hiệu gia đình văn hóa, 100% các xóm có nhà văn hóa. Trong công tác xây dựng Đảng, phấn đấu hàng năm có 70% số chi bộ đạt trong sạch vững mạnh, không có chi bộ yếu kém, kết nạp thêm 10 đồng chí đảng viên mới.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa XX gồm 13 đồng chí: Phạm Ngọc Bình, Nông Thế Mạnh, Long Hồng Vượng, Đàm Văn Lượng, Nguyễn Văn Côn, Lương Văn Thành, Nguyễn Văn Giang, Phạm Hữu Anh, Hoàng Thị Bích, Trần Quang Hưng, Vũ Thị Tắm, Đặng Văn Lập, Hà Trung Thông. Trong phiên họp đầu tiên, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí, trong đó đồng chí Phạm Ngọc Bình được bầu làm Bí thư Đảng ủy; đồng chí Nông Thế Mạnh được bầu làm Phó Bí thư Đảng ủy; đồng chí Long Hồng Vượng làm Ủy viên Thường vụ Thường trực Đảng ủy xã.

Trong 5 năm (2005-2010), dưới sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Bình Long đã vượt qua khó khăn, nỗ lực phấn đấu hoàn thành các nhiệm vụ to lớn, thực hiện tốt những mục tiêu, nhiệm vụ mà Đại hội Đảng bộ lần thứ XX đã đề ra, đời sống nhân dân không ngừng được cải thiện, nâng cao.

Trên lĩnh vực kinh tế: Đảng bộ đã chỉ đạo nhân dân chủ động đưa các tiến bộ khoa học kỹ thuật và giống mới vào sản xuất. Chú trọng vào khâu đổi mới cơ cấu giống cây trồng, vật nuôi có năng suất cao, phù hợp với điều kiện thổ nhưỡng, khí hậu của địa phương. Nhờ đó, các chỉ

số trong ngành nông nghiệp của xã đều đạt và vượt mức chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra.

Tổng sản lượng lương thực có hạt năm 2005 là 2.397,4 tấn, đến năm 2009 đạt 4.312 tấn (tăng 79%) vượt mục tiêu đề ra 1.556 tấn. Bình quân lương thực năm 2005 là 426 kg/người/năm, đến năm 2009 là 730 kg/người/năm (tăng 71%), vượt mục tiêu đề ra 280kg. Thu nhập bình quân trên đầu người có sự gia tăng vượt bậc: Năm 2005 là 2 triệu đồng/người/năm; năm 2009 là xấp xỉ 6 triệu đồng/ người/năm (tăng 200%), vượt mục tiêu đề ra gần 1,5 triệu đồng/người/năm. Diện tích các loại cây trồng như chè, đỗ tương, thuốc lá và các loại rau màu đều đạt và vượt mức kế hoạch đã đề ra.

Ngành chăn nuôi phát triển ổn định. Tính đến năm 2009, đàn trâu có 779 con, đàn bò có 70 con, đàn lợn có 2.150 con (tăng 6,5%), đàn gia cầm có 22.000 con (tăng 52%). Mạng lưới thú y viên hoạt động hiệu quả, hàng năm đều tiến hành tổ chức tiêm phòng theo đúng kế hoạch được giao.

Tài nguyên rừng là một trong những thế mạnh của Bình Long, do đó Đảng bộ và chính quyền xã luôn chú trọng đến phát triển ngành lâm nghiệp. Vấn đề quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn xã đã có nhiều cố gắng, phối hợp cùng các cơ quan chức năng của huyện tiến hành ngăn chặn, thu giữ và xử lý nhiều vụ vi phạm theo quy định. Bên cạnh đó, chính quyền xã luôn chú trọng đến công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức bảo vệ rừng cho nhân dân; thường xuyên theo dõi diễn biến

tài nguyên rừng, làm tốt công tác phòng, chống cháy rừng cũng như ngăn chặn khai thác trái phép. Đồng thời, phát triển rừng cũng là một nhiệm vụ trọng tâm của xã, trong 5 năm (2005-2010), diện tích trồng rừng và trồng cây nhân dân được 106,5ha, đạt 88,75% chỉ tiêu đề ra.

Đảng bộ và chính quyền xã đặc biệt quan tâm đến công tác quản lý đất đai, xây dựng cơ sở hạ tầng, tạo cơ sở cho kinh tế phát triển. Các nội dung về quản lý Nhà nước trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn được triển khai thực hiện tốt như: xây dựng quy hoạch tổng thể và kế hoạch sử dụng đất đai, thủ tục cấp đất, thu hồi đất, đền bù giải phóng mặt bằng, chuyển nhượng quyền sử dụng đất, cấp đất quy hoạch khu dân cư được 38 lô. Đồng thời, xử lý kịp thời những hành vi sử dụng đất sai mục đích. Nhìn chung, công tác quản lý đất đai đã từng bước đi vào nề nếp, tuân thủ theo trình tự quy hoạch. Trong 5 năm (2005-2010), được sự quan tâm của Đảng, Nhà nước, Tỉnh ủy Thái Nguyên và Huyện ủy Võ Nhai, công tác xây dựng cơ sở hạ tầng ở Bình Long đã nhận được tổng số vốn đầu tư từ các chương trình, dự án trong thời gian từ năm 2005-2009 là trên 20 tỷ đồng, trong đó xã làm chủ đầu tư trên 2,3 tỷ đồng. Việc triển khai xây dựng các công trình đều đảm bảo tính dân chủ công khai, thống nhất giữa huyện, xã và các xóm. Nhìn chung, các công trình sau khi bàn giao đưa vào sử dụng đều đảm bảo chất lượng, phát huy hiệu quả, đáp ứng phục vụ nhu cầu thiết thực trong đời sống và sản xuất của nhân dân, tạo điều kiện thúc đẩy kinh tế - xã hội của Bình Long phát triển.

Công tác thu chi ngân sách của xã đảm bảo sự hoạt động của Đảng, chính quyền và các ban ngành, đoàn thể trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các mục tiêu kinh tế - xã hội. Năm 2005, tổng thu ngân sách trên địa bàn và trợ cấp của cấp trên là 906.571.462 đồng; năm 2009 là 2.124.620.800 đồng. Hoạt động chi ngân sách được thực hiện đảm bảo đúng luật Ngân sách của Nhà nước và tiết kiệm. Các hoạt động vay vốn tín dụng đã có nhiều cố gắng. Thông qua ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn, ngân hàng Chính sách xã hội, các hộ vay vốn để phát triển sản xuất kinh doanh và đạt hiệu quả tốt. Tổng dư nợ của ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn là 5 tỷ đồng, ngân hàng Chính sách xã hội là 12,176 tỷ đồng.

Bên cạnh những thành tựu về kinh tế, trên lĩnh vực văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh của xã trong giai đoạn 2005-2010 cũng đạt được nhiều kết quả tích cực. Đời sống nhân dân được cải thiện cả về vật chất lẫn tinh thần, trật tự an ninh xã hội được đảm bảo.

Nguồn nhân lực và nhân tài đóng vai trò hết sức quan trọng đối với nước ta trong thời kỳ đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Vì vậy, công tác giáo dục và đào tạo luôn là trọng tâm đầu tư, phát triển của Đảng, Nhà nước ta nói chung và Đảng bộ, chính quyền mỗi địa phương nói riêng. Tại Bình Long, công tác giáo dục và đào tạo nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của cấp ủy Đảng và chính quyền ngay từ những ngày đầu thực hiện nghị quyết. Nhờ đó, chất lượng dạy và học tại các trường

hàng năm được nâng cao, số lượng giáo viên dạy giỏi, học sinh có học lực khá giỏi, đạt danh hiệu cháu ngoan Bác Hồ ngày càng tăng. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp bậc Tiểu học đạt trên 98%, bậc Trung học cơ sở đạt trên 93%; tỷ lệ lên lớp ở Tiểu học trên 95%, Trung học cơ sở trên 98%. Đảm bảo sĩ số học sinh đi học hàng năm từ bậc mầm non đến trung học cơ sở. Năm học 2005-2006, toàn xã có 5 trường với tổng số 1.232 học sinh, 103 giáo viên; đến năm học 2008-2009, toàn xã có 6 trường với tổng số 1.323 học sinh, 119 giáo viên. Cơ sở vật chất giáo dục được đầu tư xây dựng, giữ vững phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi và phổ cập trung học cơ sở. Trong giai đoạn này, điểm đáng chú ý nhất trong công tác giáo dục ở Bình Long là năm 2009, trường Mầm non Thống Nhất được thành lập.

Cùng với giáo dục, công tác y tế, dân số, kế hoạch hóa gia đình cũng được sự quan tâm lãnh đạo sâu sát của của các cấp ủy Đảng và chính quyền nên có nhiều chuyển biến tích cực. Trạm y tế xã tiếp tục duy trì chuẩn quốc gia, làm tốt công tác phòng chống dịch bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân. Các chương trình y tế quốc gia được thực hiện đầy đủ, đảm bảo việc khám chữa bệnh, hoạt động tiêm chủng mở rộng hàng năm đạt trên 90%. Đội ngũ y tá thôn bản hoạt động có hiệu quả. Các chương trình truyền thông dân số - kế hoạch hóa gia đình hàng năm đều được triển khai theo đúng kế hoạch đề ra. Kết quả giảm tỷ lệ sinh thô hàng năm xuống 0,4‰, giảm tỷ lệ sinh con thứ 3, tỷ lệ tăng dân số tự nhiên bình quân hàng năm là 1,7%, giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng xuống còn 28%.

Công tác văn hóa văn nghệ - thể dục thể thao được củng cố và phát triển. Các hoạt động văn hóa văn nghệ - thể dục thể thao được tổ chức hàng năm vào các ngày kỷ niệm lớn của dân tộc, các dịp lễ, tết, mang tính chất giải trí và giáo dục cao đối với quần chúng nhân dân. Thực hiện cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" bằng nhiều hoạt động cụ thể như: xây dựng gia đình văn hóa, xóm bản văn hóa, cơ quan văn hóa theo 6 nội dung và 8 mục tiêu. Bình xét danh hiệu gia đình văn hóa, làng bản văn hóa, đơn vị văn hóa... hàng năm đều đạt chỉ tiêu đề ra. Năm 2005, toàn xã có 598 hộ đạt danh hiệu gia đình văn hóa (đạt 61%), 100% cơ quan đạt đơn vị văn hóa; đến năm 2009, số hộ đạt danh hiệu gia đình văn hóa tăng lên 919 hộ (đạt 71%), duy trì 100% cơ quan đạt đơn vị văn hóa.

Đảng ủy và chính quyền thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo đến công tác chính sách xã hội của xã. Các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, uống nước nhớ nguồn, giúp đỡ các gia đình chính sách, mẹ Việt Nam anh hùng được tổ chức hàng năm bằng nhiều hình thức: hỗ trợ ngày công lao động, thăm hỏi, thăm viếng ốm đau, hoạn nạn, hỗ trợ tiền tu sửa nhà cửa, chi trả chế độ chính sách kịp thời... Bên cạnh đó, các đối tượng đặc biệt như người già cô đơn không nơi nương tựa, trẻ em mồ côi, người tàn tật... cũng được lãnh đạo xã quan tâm, chăm sóc. Các quỹ phúc lợi xã hội hàng năm đều được vận động xây dựng như: quỹ ngày vì người nghèo, quỹ đền ơn đáp nghĩa, quỹ vì trẻ thơ, quỹ quốc phòng - an ninh...Thực hiện tốt chương trình giảm nghèo, giúp đỡ và tạo điều kiện cho các hộ nghèo vay vốn,

hỗ trợ kinh phí sản xuất và sinh hoạt đời sống. Nhờ đó, tỷ lệ hộ nghèo trong xã hàng năm đều giảm: năm 2005, toàn xã có 722 hộ nghèo (chiếm 61,34%), đến năm 2009 giảm xuống còn 501 hộ nghèo (chiếm 36,97%). Trong 5 năm (2005-2010), kết hợp nguồn kinh phí cấp trên hỗ trợ và nguồn quỹ tình nghĩa vận động tại địa phương, xã đã xây dựng được 7 nhà tình nghĩa, 71 nhà đại đoàn kết, hỗ trợ đào giếng cho 131 hộ theo Chương trình 134 và 92 hộ theo Chương trình 167 của Chính phủ.

Công tác quốc phòng - an ninh được duy trì và ổn định. Công tác quân sự địa phương thường xuyên được Đảng ủy quan tâm chỉ đạo nhằm kiện toàn, đi vào hoạt động có nền nếp, hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được giao hàng năm như: Công tác huấn luyện dân quân, tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ; đăng ký quản lý, huấn luyện, kiểm tra sẵn sàng chiến đấu của quân nhân dự bị hạng 1; diễn tập chiến đấu trị an, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho các đối tượng đạt 100%. Bình Long luôn là ngọn cờ đầu trong công tác quốc phòng quân sự địa phương trên địa bàn huyện Võ Nhai. Bên cạnh đó, tình hình an ninh - trật tự, an toàn xã hội trong 5 năm (2005-2010) của xã cũng giữ vững ổn định. Phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc được thực hiện thường xuyên, các tệ nạn xã hội được đấu tranh ngăn chặn kịp thời, quản lý tốt nhân khẩu, hộ khẩu theo đúng quy định, xử lý kịp thời các vụ phạm pháp xảy ra trên địa bàn xã, phát huy tốt đội ngũ công an viên, thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 32 của Chính phủ về một số giải pháp cấp bách nhằm kiềm chế tai nạn giao thông. Theo sự chỉ đạo

của cấp trên, năm 2008, Bình Long cùng 5 xã giáp ranh thành lập cụm an ninh khu vực gồm: xã Quyết Thắng và xã Thiện Kỵ, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn; xã Đồng Tiến và xã Canh Nậu, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang; xã Bình Long, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên. Trên cơ sở đó, công tác bảo đảm an ninh trật tự trên địa bàn xã được tăng cường, thắt chặt mối quan hệ với các xã lân cận trong việc bảo vệ an ninh, an toàn xã hội của khu vực.

Về công tác xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể: Đảng bộ đã tập trung làm tốt công tác xây dựng Đảng trên cả 3 mặt: Chính trị, tư tưởng và tổ chức. Tổ chức cơ sở Đảng trong sạch vững mạnh tăng cả về mặt số lượng và chất lượng. Hệ thống chính trị ổn định, vai trò lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức Đảng và đảng viên ngày càng được nâng cao, lòng tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng được củng cố vững chắc.

Quán triệt quan điểm của Đảng "Phát triển kinh tế là trọng tâm, xây dựng Đảng là then chốt", trong giai đoạn 2005-2010, Đảng bộ xã Bình Long đã xây dựng các nghị quyết theo từng tháng, từng quý, từng năm để cập nhật tình hình thực tế, kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động của địa phương. Tổ chức học tập, quán triệt tới cán bộ, đảng viên các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên. Từ đó, nhằm nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm, đạo đức lối sống, đề cao vai trò tiên phong, gương mẫu, tính kỷ luật, tự giác của cán bộ, đảng viên.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, bồi dưỡng phát triển Đảng đặc biệt được quan tâm. Trong thời gian từ

2005-2010, xã đã cử 9 đồng chí đi học trung cấp chính trị, 15 đồng chí đi học sơ cấp chính trị, 4 đồng chí đi học lớp trung cấp kinh tế, 3 đồng chí đi học lớp quản lý Nhà nước, 2 đồng chí đi học đại học tại chức. Thời gian này, Đảng bộ xã cũng đã kết nạp được 55 đảng viên mới (đạt 100% chỉ tiêu nghị quyết đề ra), chuyển Đảng chính thức cho 42 đồng chí, phát thẻ đảng viên cho 163 đồng chí và trao tặng huy hiệu 30 năm, 40 năm tuổi Đảng cho 12 đồng chí.

Công tác tổ chức, củng cố cán bộ được thực hiện nghiêm túc, theo đúng quy hoạch. Nâng cao chất lượng cán bộ, kịp thời bổ sung kiện toàn, củng cố cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các ban ngành, đoàn thể của xã. Công tác sơ kết, tổng kết đánh giá, rút kinh nghiệm hàng năm được coi trọng, gắn liền với việc phân tích chất lượng đảng viên, chi bộ. Năm 2005, toàn Đảng bộ có 145 đảng viên, 15 chi bộ, trong đó có: 8 đồng chí hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, 76 đồng chí hoàn thành tốt nhiệm vụ, 44 đồng chí hoàn thành nhiệm vụ và 11/15 chi bộ đạt trong sạch vững mạnh. Đến năm 2009, tổng số đảng viên của Đảng bộ là 181 đồng chí, 22 chi bộ, trong đó: 18 đồng chí hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, 124 đồng chí hoàn thành tốt nhiệm vụ, 18 đồng chí hoàn thành nhiệm vụ, 18/22 chi bộ đạt trong sạch vững mạnh, 4/22 chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ. Đảng bộ xã Bình Long đạt trong sạch vững mạnh trong 5 năm.

Bên cạnh công tác tổ chức, củng cố Đảng, công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng cũng được tăng cường. công tác kiểm tra của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy luôn bám

sát yêu cầu, nhiệm vụ của công tác xây dựng, phát triển Đảng. Đảng ủy tăng cường công tác kiểm tra thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Từ đó, đã kịp thời biểu dương những tổ chức, cá nhân tích cực và uốn nắn sai phạm, thiếu sót của các chi bộ và đảng viên. Trong nhiệm kỳ 2005-2010, Ủy ban Kiểm tra Đảng đã tiến hành kiểm tra theo kế hoạch được 18 chi bộ. Trong quá trình kiểm tra đã xem xét xử lý và kỷ luật bằng hình thức khai trừ 3 đồng chí, cảnh cáo 4 đồng chí, khiển trách 2 đồng chí. Dựa trên tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 lần 2 (khóa VIII), Đảng bộ tiến hành triển khai và thực hiện tốt cuộc vận động "xây dựng, chỉnh đốn Đảng", giữ nghiêm tính kỷ luật, tự phê bình và phê bình, duy trì sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng bộ.

Đặc biệt năm 2007, Đảng bộ đã tập trung lãnh đạo thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 06-CT/TW của Bộ Chính trị về tổ chức cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh". Cuộc vận động đã tạo nên những chuyển biến tích cực trong mỗi cá nhân và cộng đồng xã hội. Nhiều cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức đã hình thành ý thức tự giác rèn luyện đạo đức, lối sống, học tập và tinh thần trách nhiệm với công việc được giao. Kết quả nghiên cứu, học tập các chủ đề có 100% cán bộ, đảng viên đã viết bài thu hoạch và định hướng phấn đấu rèn luyện cho bản thân. Đảng bộ xã Bình Long được đánh giá là đơn vị thực hiện tốt cuộc vận động. Với những thành tích đó năm 2009, Đảng bộ xã Bình Long được Tỉnh ủy công nhận Đảng bộ trong sạch vững mạnh tiêu biểu liên tục (2005-2009).

Hoạt động của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã ngày càng hiệu quả và toàn diện, nội dung, phương thức hoạt động luôn được đổi mới cho phù hợp với chuyển biến thực tế của địa phương.

Hội đồng nhân dân xã căn cứ vào các chỉ tiêu được giao của cấp trên và Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ xã đã xây dựng Nghị quyết về mục tiêu kinh tế - xã hội hàng năm sát với yêu cầu nhiệm vụ và điều kiện thực tế của địa phương. Thông qua hoạt động của các đại biểu Hội đồng nhân dân, tổ Hội đồng nhân dân để thực hiện vai trò giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, tiếp thu phản ánh của cử tri. Các kỳ họp của Hội đồng nhân dân được tổ chức tốt theo luật định, đồng thời không ngừng đổi mới về nội dung chất lượng, quyết định các chỉ tiêu và đề ra biện pháp phát triển kinh tế - xã hội hàng năm ở địa phương.

Ủy ban nhân dân xã Bình Long trong tổ chức, quản lý, điều hành các nhiệm vụ kinh tế - xã hội luôn bám sát các chủ trương, chính sách của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của cấp ủy và Hội đồng nhân dân để triển khai thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra. Các chương trình, dự án được thực hiện kịp tiến độ đề ra, đảm bảo về mặt thời gian và chất lượng. Công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân có hiệu quả, theo đúng quy định của pháp luật. Quy chế và lề lối làm việc được xây dựng và thực hiện nghiêm túc. Công tác cải cách hành chính được thực hiện tốt, nhất là trong việc áp dụng cơ chế "một cửa", quy ước thôn

bản. Đội ngũ cán bộ xã, xóm được kiện toàn, có trình độ chuyên môn và lập trường chính trị vững chắc nên hiệu quả quản lý Nhà nước ngày càng được nâng cao.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong xã tích cực đổi mới phương thức hoạt động gắn với sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện tốt các đề án, chỉ thị, nghị quyết của cấp trên về công tác đại đoàn kết toàn dân thông qua các phong trào thi đua yêu nước. Đồng thời, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tích cực tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của địa phương, đẩy mạnh phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo, xây dựng cơ sở hạ tầng. Tăng cường khối đại đoàn kết, làm tốt công tác dân tộc, không để xảy ra các hoạt động mê tín, dị đoan. Các tổ chức đoàn thể trong xã tiến hành tập huấn chuyển giao khoa học kỹ thuật trong sản xuất nông – lâm nghiệp và chăn nuôi cho các đoàn viên, hội viên. Kết quả là trong 5 năm (2005-2010), tỷ lệ thu hút đoàn viên, hội viên vào các tổ chức đoàn thể đạt trên 75%. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể hàng năm được huyện công nhận đạt khá và vững mạnh. Năm 2009, Mặt trận Tổ quốc xã Bình Long đã thực hiện tốt công tác tổ chức lấy phiếu tín nhiệm, các chức danh Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân và Chủ tịch Ủy ban nhân dân, kết quả là mỗi đồng chí đều đạt trên 80%.

Trong giai đoạn 2005-2010, Đảng bộ xã Bình Long đã lãnh đạo nhân dân các dân tộc đổi mới toàn diện, tiếp tục đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất

nước với những thành tựu đáng trân trọng và tự hào. Để có được những thành quả trên là do xã đã nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Huyện ủy Võ Nhai, sự lãnh đạo trực tiếp, thống nhất của các cấp ủy Đảng, sự điều hành, quản lý của chính quyền, phối hợp với hoạt động hiệu quả của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể. Đặc biệt là sự tin tưởng, gắn bó của quần chúng nhân dân trong toàn xã với những chủ trương, chính sách mà Đảng bộ đã đề ra. Song, bên cạnh những thành tựu cơ bản đã đạt được, Đảng bộ xã Bình Long vẫn còn tồn tại một số yếu kém và khuyết điểm trong công tác lãnh đạo, điều hành trên lĩnh vực kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, chính quyền... Chuyển dịch cơ cấu kinh tế còn chậm, chưa tạo được sự chuyển biến mạnh mẽ về cơ cấu cây trồng, vật nuôi, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ phát triển chưa tương xứng với tiềm năng của xã. Các hoạt động văn hóa - xã hội phát triển chưa toàn diện, cơ sở vật chất còn hạn chế, chưa đẩy lùi triệt để các tệ nạn xã hội, chất lượng sinh hoạt Đảng ở một số chi bộ chưa cao... Tuy nhiên, những hạn chế trên sẽ là bài học kinh nghiệm quý báu để Đảng bộ và nhân dân các dân tộc Bình Long tiếp tục phấn đấu, rút kinh nghiệm cho những giai đoạn cách mạng mới.

Tháng 5-2010, Đảng bộ xã Bình Long tổ chức Đại hội khóa XXI nhiệm kỳ 2010-2015 với chủ đề "nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của toàn Đảng bộ, phát huy mọi nguồn lực, đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa - hiện đại hóa, xây dựng Bình Long phát triển bền vững". Đại hội đánh giá

trong nhiệm kỳ 2005-2010, Đảng bộ và nhân các dân tộc xã Bình Long luôn đoàn kết, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, quản lý, điều hành của Nhà nước nỗ lực phấn đấu trên tất cả các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh, công tác xây dựng Đảng, đời sống của nhân dân tiếp tục được cải thiện, an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Đại hội đánh giá cao những thành quả đạt được của Đảng bộ và nhân dân xã Bình Long trong nhiệm kỳ 2005-2010, đồng thời đưa ra những giải pháp khắc phục những hạn chế yếu kém tối ưu nhất. Đại hội nhất trí thông qua mục tiêu cơ bản cho 5 năm tiếp theo đó là: "Phát huy sức mạnh của toàn Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Bình Long, khắc phục khó khăn, tận dụng thời cơ và thuận lợi đê phát triển kinh tế - xã hội nhanh hơn, bền vững hơn. Nâng cao chất lượng văn hóa - y tế - giáo dục chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, giảm tỷ lệ hộ nghèo. Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng cơ sở hạ tầng, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, đẩy lùi các tệ nạn xã hội, thực hành tiết kiệm chống tham ô lãng phí, xây dựng Đảng, chính quyền, đoàn thể vững mạnh"[1].

Những giải pháp chủ yếu để thực hiện thắng lợi mục tiêu đề ra: Một là, phát huy, sử dụng các nguồn lực hiện có để tập trung sức lực cho mục tiêu phát triển, tăng cường sản xuất nông – lâm nghiệp và chăn nuôi, tập trung chỉ đạo việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng phát triển. Hai là, đoàn kết phát huy dân chủ gắn với giữ

---

1. Báo cáo của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Bình Long nhiệm kỳ 2005-2010, tại Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2010-2015.

vững kỷ cương, chấp hành pháp luật. Ba là, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và quản lý của Nhà nước đối với các lĩnh vực kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XXI (nhiệm kỳ 2010-2015) gồm 17 đồng chí: Phạm Ngọc Bình, Nông Thế Mạnh, Long Hồng Vượng, Phạm Hữu Anh, Triệu Như Ký, Lưu Văn Cao, Nguyễn Văn Côn, Nguyễn Thị Gấm, Nguyễn Văn Giang, Lý Văn Giáp, Trần Quang Hưng, Hà Phương Lan, Hoàng Thị Long, Đàm Văn Lượng, Vũ Thị Tắm, Hà Trung Thông, Vũ Văn Tuyên. Trong phiên họp đầu tiên, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 5 đồng chí. Đồng chí Phạm Ngọc Bình được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nông Thế Mạnh làm Phó Bí thư Đảng ủy (Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã), đồng chí Long Hồng Vượng làm Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy, đồng chí Phạm Hữu Anh làm Ủy viên Thường vụ (Xã đội trưởng), đồng chí Triệu Như Ký làm Ủy viên Thường vụ (Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc xã).

Bước vào thời kỳ 2010-2015, bên cạnh những thuận lợi, Đảng bộ và nhân dân xã Bình Long phải đứng trước những khó khăn, thách thức mới. Tình hình kinh tế trong nước có nhiều biến động. Tình hình kinh tế trong tỉnh, huyện và trên địa bàn xã gặp nhiều khó khăn. Hoạt động sản xuất kinh doanh trên nhiều lĩnh vực không ổn định do giá cả thị trường, thời tiết bất lợi... ảnh hưởng đến đời sống nhân dân, làm hạn chế tốc độ phát triển kinh tế của xã. Song, với truyền thống của quê hương cách mạng, niềm tin sâu sắc vào sự lãnh đạo của Đảng, sự đoàn kết

nhất trí của toàn Đảng bộ, cùng những thành tích và kinh nghiệm đạt được trong 25 năm đổi mới, đặc biệt là sự quan tâm của tỉnh, huyện, đến năm 2014, Đảng bộ và nhân dân xã Bình Long bước đầu đã vượt qua những khó khăn thử thách, tiếp tục gặt hái được nhiều thành công trên các lĩnh vực, nhiều chỉ tiêu kinh tế - chính trị, văn hóa - xã hội đề ra từng năm đều đạt và vượt kế hoạch.

Về kinh tế, năm 2014 sản lượng lương thực có hạt đạt 5,8 nghìn tấn (đạt 134% kế hoạch); thu ngân sách được 5,611 tỷ (đạt 139,9% kế hoạch). Tổng chi ngân sách đạt 4,04 tỷ (bằng 100,79% kế hoạch). Trồng chè đạt 13ha (bằng 130% kế hoạch). Trồng rừng đạt 37,6ha (bằng 107,5% kế hoạch). Đàn trâu có 350 con (bằng 98,5% kế hoạch). Đàn bó có 49 con (bằng 122% kế hoạch). Đàn lợn có 2,71 nghìn con (bằng 135,5% kế hoạch). Đàn gia cầm có 150 con (bằng 100% kế hoạch). Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, Ủy ban nhân dân xã đã chọn 3 xóm làm điểm để xây dựng mô hình kinh tế đó là mô hình sản xuất chè an toàn tại làng nghề chè Chiến Thắng; mô hình sản xuất đậu phụ truyền thống tại hợp tác xã làng nghề đậu phụ xóm An Long; mô hình chăn nuôi gà thả vườn xóm Bình An, mô hình tổ hợp tác sản xuất Nông - Lâm nghiệp và môi trường thực hiện chương trình REDD+.

Về xây dựng cơ bản, từ năm 2010-2014 xã Bình Long đã được đầu tư xây dựng 6 công trình cơ sở hạ tầng nông thôn trị giá trên 20 tỷ đồng. Năm 2011, có 2 công trình đó là kênh mương Long Thành; công trình cầu tràn liên hợp đi Trại Rẽo - Bình An. Năm 2012, có 4

công trình được xây dựng đó là: nâng cấp trạm y tế; làm đường vào phân trường Tiểu học Bình Long 2 tại xóm Đồng Bản; đầu tư xây mới 2 trạm biến áp đường dây 35 KV là Đông Tiến và Trại Rẽo; xây dựng đường liên thôn An Long - Long Thành.

Về xây dựng nông thôn mới, thực hiện Quyết định số 1282/QĐ-UBND ngày 25-5-2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên "Về việc phê duyệt Chương trình Xây dựng nông thôn mới tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2011-2015". Thực hiện Quyết định số 3334/QĐ-UBND ngày 28-12-2011 về việc phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch xây dựng nông thôn mới xã Bình Long, huyện Võ Nhai. Đảng bộ xã Bình Long đã ra Nghị quyết chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã, các ban ngành đoàn thể, cơ quan đơn vị trường học trên địa bàn. Song song với công tác lập đồ án quy hoạch, ban quản lý xây dựng nông thôn mới xã Bình Long đã tổ chức triển khai các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội gắn với chương trình xây dựng nông thôn mới. Sau 2 năm triển khai thực hiện lồng ghép giữa phát triển kinh tế xã hội với xây dựng nông thôn mới, đến hết năm 2013, xã đạt 8/19 tiêu chí xây dựng nông thôn mới, đó là các tiêu chí: Quy hoạch và phát triển quy hoạch, điện lưới quốc gia, chợ nông thôn, bưu điện, giáo dục đào tạo, y tế, hệ thống chính trị và an ninh trật tự. Nhìn chung tiến độ thực hiện các bước của Chương trình xây dựng Nông thôn mới ở Bình Long còn chậm so với kế hoạch. Bước sang năm 2014, Đảng bộ tiếp tục lãnh đạo ban quản lý xây dựng nông thôn mới, tổ giúp việc, các ban ngành cùng toàn thể nhân dân Bình Long hoàn thiện 11 tiêu chí còn lại.

Về văn hóa - xã hội, Đảng bộ tiếp tục được quan tâm chỉ đạo, tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 5,45% so với năm 2012, đến năm 2014 còn 35,69%; gia đình văn hóa năm 2013 có 1043/1415 hộ (đạt 73,7%), số hộ gia đình văn hóa 3 năm liên tiếp là 677 hộ (47,7%). Chất lượng dạy và học không ngừng được nâng lên, xã tiếp tục duy trì phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập trung học cơ sở và phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi. Thực hiện cuộc vận động mỗi thầy cố giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo, thực hiện tốt phong trào thi đua "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực". Công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được Đảng bộ chỉ đạo Trạm Y tế thực hiện tốt. Công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm được các cấp, các ngành phối hợp thực hiện có hiệu quả. Thực hiện tốt công tác Dân số kế hoạch hóa gia đình, chương trình tiêm chủng mở rộng và phong trào chống dịch bệnh. Năm 2012, Trạm Y tế xã Bình Long được cấp trên công nhận đạt Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế.

Công tác quốc phòng - an ninh luôn được cấp ủy Đảng, chính quyền quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo. Ý thức chấp hành pháp luật của nhân dân được nâng lên. Trong công tác quân sự quốc phòng, xã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ tuyển quân hàng năm.

Trong các năm 2010-2014, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng ở xã đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của mình, đáp ứng yêu cầu

của công cuộc đổi mới. Căn cứ vào nghị quyết của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã đã xây dựng chương trình kế hoạch, đề ra Nghị quyết phù hợp với tình hình địa phương, chỉ đạo, điều hành, động viên nhân dân thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh.

Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể xã đã bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương. Tiếp tục thực hiện tốt Đề án số 04-ĐA/TU ngày 20-5-2011 về "Tiếp tục đổi mới công tác dân vận của hệ thống chính trị, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể giai đoạn 2011-2015". Đề án số 08-ĐA/TU ngày 23-8-2011 về "Nâng cao chất lượng hiệu quả thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở giai đoạn 2011-2015). Riêng năm 2013, kết nạp được 159 đoàn viên, hội viên mới, trong đó, Phụ nữ 23/23 hội viên, Đoàn Thanh niên 33/35 đoàn viên, Hội Cựu chiến binh 7/6 hội viên, Nông dân 33/35 hội viên, công đoàn 11 đoàn viên, Hội Người cao tuổi 20/20 hội viên. Với những thành tích đó, hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh được cấp trên đánh giá là vững mạnh. Đoàn Thanh niên xếp loại tiên tiến.

Về hoạt động của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã, Thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 05/01/2011 của Bộ chính trị, Chỉ thị của cấp trên về "Lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVIII và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2011 - 2016", sau 4 tháng chuẩn bị khẩn trương đúng quy trình, ngày 20-5-

2011, cử tri xã Bình Long đi bỏ phiếu bầu đại biểu Quốc hội khóa XIII và đại biểu Hội đồng nhân dân 3 cấp. Kết quả thành công tốt đẹp và đúng luật định. Tại kỳ họp thứ nhất ngày 25-5-2011, Hội đồng nhân dân xã Bình Long đã bầu các chức danh Thường trực Hội đồng nhân dân, thành viên Ủy ban nhân dân xã và thông qua các Nghị quyết về kết quả bầu các chức danh. Kết quả bầu các chức danh như sau: Ông Long Hồng Vượng làm Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã, ông Nguyễn Văn Côn làm Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã, ông Nông Thế Mạnh làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, 2 Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã gồm ông Đàm Văn Lượng và ông Nguyễn Văn Giang.

Công tác xây dựng Đảng, Đảng bộ chú trong lãnh đạo tốt công tác chính trị tư tưởng, giữ vững được sự đoàn kết nhất trí và triển khai thực hiện đạt hiệu quả các nhiệm vụ đã đề ra. Lãnh đạo, chỉ đạo cán bộ, đảng viên nêu cao tinh thần trách nhiệm, tích cực thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của địa phương, góp phần ổn định kinh tế - xã hội, an ninh chính trị của xã. Đảng bộ lãnh đạo cán bộ, đảng viên thực hiện nghiêm túc cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh". Các nghị quyết Hội Nghị Trung ương 6,7,8,9 khóa (XI) của Đảng. Các đề án 4,5,6,7,8 của Tỉnh ủy Thái Nguyên giai đoạn 2011-2015, gắn với xây dựng chương trình hành động thực hiện tốt chương trình kiểm tra, giám sát đảm bảo chương trình, nội dung, kế hoạch, yêu cầu đề ra.

Triển khai thực hiện việc kiểm điểm tự phê bình và phê bình, năm 2013 gắn với thực hiện Nghị quyết Trung

ương 4 (khóa XI) của Đảng. Cùng quá trình chuẩn bị nội dung, Ban Thường vụ Đảng ủy xã đã xây dựng báo cáo kiểm điểm, đồng thời bám sát Hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh, của Huyện. Ngày 13-11-2013, Ban Thường vụ Đảng ủy tổ chức Hội nghị kiểm điểm, với sự tham gia của đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy; các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ. Hội nghị kiểm điểm đã hoàn thành các nội dung, nghiêm túc chỉ ra những hạn chế, khuyết điểm của tập thể và cá nhân các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành. Hội nghị kiểm điểm đã hoàn thành các nộng dung, nghiêm túc chỉ ra những hạn chế, khuyết điểm của tập thể và cá nhân các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy" 5/5 đồng chí đều đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ năm.

Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã phấn khởi, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước và triển vọng phát triển mọi mặt của xã. Tinh thần đoàn kết. tương thân tương ái, sự năng động, sáng tạo của cán bộ, đảng viên tiếp tục giữ vững và phát huy. Đảng bộ tập trung lãnh đạo tốt công tác xây dựng Đảng trên cả 3 mặt: Chính trị - tư tưởng và tổ chức. Tổ chức cơ sở Đảng trong sạch vững mạnh, ngày càng tăng cả về số lượng và chất lượng, hệ thống chính trị được củng cố vững mạnh, vai trò lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng và đảng viên ngày càng nâng lên.

Công tác quy hoạch, đào tạo bồi dưỡng cán bộ, Đảng bộ xã Bình Long tiếp tục rà soát bổ sung quy hoạch cán

bộ. Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân xã theo hướng dẫn của cấp ủy cấp trên, quan tâm công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công tác quy hoạch cán bộ đảm bảo đội ngũ kế cận với phương châm mở rộng dân chủ, sắp xếp đội ngũ trẻ đưa đi đào tạo bồi dưỡng. Riêng năm 2013, toàn xã có 34 quần chúng ưu tú đi bồi dưỡng nhận thức về Đảng, 6 người đi học lớp đảng viên mới, kết nạp 20 quần chúng ưu tú vào Đảng (đạt 200% kế hoạch). Toàn xã có trên 80% trưởng các xóm, các ban ngành, đoàn thể, các chi hội đều được đi tập huấn theo quy định, 1 đồng chí đã hoàn thành xong lớp Trung cấp lý luận với kết quả đạt loại khá. Tổ chức quán triệt đến cấp ủy chi bộ các nội dung về nghiệp vụ công tác tổ chức xây dựng Đảng. Cấp ủy đã thực sự phát huy được vai trò lãnh đạo chính trị ở đơn vị, thực hiện tốt nguyên tắc sinh hoạt Đảng.

Về công tác bảo vệ chính trị nội bộ, Đảng bộ làm tốt công tác thẩm tra, xác minh, tiêu chuẩn chính trị phục vụ công tác quy hoạch cán bộ, công tác phát triển Đảng. Công tác thẩm định xác minh kết luận lịch sử chính trị trước khi đề nghị xem xét kết nạp Đảng được thực hiện nghiêm túc và đúng quy trình. Ban Thường vụ Đảng ủy thường xuyên quan tâm chú trọng nắm tình hình và giải quyết những vấn đề chính trị hiện tại nếu có phát sinh ở cán bộ, đảng viên. Qua đó nắm chắc tình hình chính trị, diễn biến tư tưởng của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Làm tốt công tác quản lý hồ sơ, quản lý đảng viên, ghi chép đầy đủ tình hình chính trị nội bộ theo quy định của Đảng, qua

rà soát hồ sơ cán bộ, đảng viên. Riêng năm 2013, Đảng bộ không có trường hợp vi phạm Quy định 57-QĐ/TW, không có đảng viên có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, gây mất đoàn kết nội bộ, biểu hiện tiêu cực.

Công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng, được cấp ủy đặc biệt coi trọng. Ban Thường vụ Đảng ủy đã bám sát các nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ, chương trình kế hoạch của Huyện ủy, xây dựng, ban hành và thực hiện Chương trình kiểm tra, giám sát kịp thời, nghiêm túc các Chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát theo sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy, Ủy ban kiểm tra Huyện ủy. Các đồng chí Đảng ủy viên, Ban Thường vụ Đảng ủy thường xuyên theo dõi, giám sát chi bộ theo sự phân công của cấp ủy, kịp thời phát hiện những vấn đề nổi cộm, lãnh đạo chỉ đạo các chi bộ thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị được giao.

Công tác dân vận và vận động quần chúng, từ năm 2010-2014, công tác dân vận và vận động quần chúng đã có nhiều cố gắng, Đảng bộ tập trung tuyên truyền vận động nhân dân các dân tộc trong xã chấp hành tốt các chủ trương chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Đoàn kết các dân tộc trong xã, phát triển kinh tế, thực hiện tốt công tác xóa đói giảm nghèo, chương trình 135 giai đoạn 2, chương trình xây dựng nông thôn mới, các chính sách xã hội, phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa. Quan tâm đến các hộ nghèo, hộ cận nghèo, tổ chức những hoạt động phong phú đa dạng,

nhiều mô hình dẫn điểm, các hoạt động thăm hỏi động viên tặng quà.

Trên cơ sở quán triệt quan điểm đổi mới về công tác xây dựng Đảng, từ thực tiễn nhiệm vụ lãnh đạo của Đảng bộ, công tác xây dựng Đảng luôn được coi trọng trên tất cả các lĩnh vực chính trị tư tưởng, tổ chức và kiểm tra. Kết quả phân loại tổ chức Đảng, đảng viên năm 2013, Đảng bộ có 27 chi bộ, trong đó, 18 chi bộ đạt trong sạch vững mạnh, 9 chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ. Đối với đảng viên, Đảng bộ xã có 213 đảng viên, trong đó nghỉ sinh hoạt chính trị 13 đảng viên, 18 đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, 144 đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ, 37 đảng viên hoàn thành nhiệm vụ, 1 đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ. Đảng bộ xã được Huyện ủy công nhận là đơn vị trong sạch vững mạnh năm 2013.

Trải qua 14 năm phấn đấu, xây dựng và trưởng thành (2000-2014), Đảng bộ và nhân dân Bình Long đã nỗ lực cố gắng hoàn thành các nhiệm vụ to lớn, cùng đoàn kết một lòng vượt qua mọi khó khăn, từng bước đưa quê hương giành những kết quả quan trọng trên các lĩnh vực của đời sống xã hội, ổn định và nâng cao đời sống nhân dân. Với truyền thống của quê hương, niềm tin sâu sắc vào sự lãnh đạo của Đảng, sự đoàn kết nhất trí của toàn Đảng bộ, sự quan tâm đặc biệt của các ngành, các cấp, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Bình Long quyết tâm phấn đấu vượt qua những khó khăn thử thách, tiếp tục xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp hơn, xứng đáng là thế hệ con cháu của mảnh đất anh hùng, mảnh đất "Địa linh nhân kiệt".

Đại diện cử tri xã Bình Long chụp ảnh lưu niệm với đồng chí Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh năm 2007

Lực lượng dân quân tự vệ xã Bình Long giúp dân làm nhà

Đại hội đại biểu Hội Liên hiệp Phụ nữ xã Bình Long
(nhiệm kỳ 2011-2017)

Đại hội đại biểu Hội Cựu chiến binh xã Bình long
(nhiệm kỳ 2012-2017)

Lớp đào tạo nghề chế biến đậu phụ ở xã Bình Long

Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc xã Bình Long khóa XXII (nhiệm kỳ 2013-2018)

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Bình Long khóa XX
(nhiệm kỳ 2005-2010)

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Bình Long khóa XXI
(nhiệm kỳ 2010-2015)

Hội thảo khoa học
"Lịch sử Đảng bộ xã Bình Long (1946-2014)"

Các đại biểu tham dự Hội thảo khoa học
"Lịch sử Đảng bộ xã Bình Long (1946-2014)"

KẾT LUẬN

Lịch sử của xã Bình Long gắn liền với quá trình hình thành, khai phá đất hoang, chế ngự thiên nhiên, đánh đuổi giặc ngoại xâm của cả vùng đất Võ Nhai nói riêng và cả nước nói chung. Để xây bản, dựng làng cũng như để duy trì cuộc sống của mình, nhân dân các dân tộc trong xã từ bao đời nay đã cùng nhau đoàn kết, sống quần cư thành làng xóm, chung sức, chung lòng, đấu tranh với những khó khăn... Truyền thống đó đã được người dân Bình Long kế thừa và tiếp tục phát huy cao độ trong thời đại Hồ Chí Minh, cùng nhân dân Thái Nguyên và nhân dân cả nước đoàn kết đấu tranh giành chính quyền, xây dựng đời sống mới và bảo vệ Tổ quốc.

Mùa xuân năm 1930, Đảng cộng sản Việt Nam ra đời, đã tạo nên một bước ngoặt lịch sử trong quá trình phát triển của cách mạng Việt Nam. Sự ra đời của Đảng cộng sản Việt Nam đã tác động trực tiếp đến quá trình giác ngộ và đấu tranh cách mạng của nhân dân các dân tộc trên địa bàn huyện Võ Nhai cũng như nhân dân các xã trong huyện, trong đó có Bình Long.

Đầu năm 1945, hưởng ứng cao trào "Kháng Nhật cứu nước" của Trung ương Đảng, tuy chưa thành lập Chi bộ

Đảng nhưng thông qua mặt trận đoàn kết của Việt Minh, nhân dân các dân tộc Bình Long đã phối hợp với lực lượng Cứu quốc quân và quần chúng nhân dân trên toàn châu Võ Nhai nổi dậy khởi nghĩa giành chính quyền. Ngày 26-3-1945, Ủy ban giải phóng xã Bình Long và trại Đồng Bản ra đời. Chính quyền cách mạng Bình Long và trại Đồng Bản thành lập đã tiến hành nhiều chủ trương, chính sách, đem lại cho nhân dân các quyền tự do, dân chủ và xây dựng đời sống mới. Cao trào kháng Nhật cứu nước và thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945, đã mở ra một kỷ nguyên mới cho đất nước nói chung và nhân dân các dân tộc Bình Long nói riêng. Đó là thắng lợi chưa từng có trong lịch sử, đập tan xiềng xích của thực dân Pháp và bọn phong kiến tay sai, đưa đất nước bước vào một kỷ nguyên mới - kỷ nguyên độc lập, tự chủ, xây dựng đất nước và bảo vệ thành quả cách mạng.

Trong bối cảnh đất nước ở tình thế "Ngàn cân treo sợi tóc", phải đối phó với giặc dốt, giặc đói, giặc ngoại xâm, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy lâm thời Võ Nhai, sức mạnh tổng hợp của nhân dân các dân tộc trong xã đã được phát huy một cách cao độ. Bình Long thời kỳ này là một trong những địa phương có nhiều thành tựu trong công cuộc diệt giặc đói, giặc dốt, củng cố nền tài chính, xây dựng nền móng chính quyền dân chủ nhân dân vững chắc. Sự tích cực tham gia các phong trào xây dựng đời sống mới, chế độ mới đã tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân các dân tộc trên địa bàn xã trong việc thực hiện những nhiệm vụ kinh tế chính trị được giao.

Tháng 2-1946, theo chủ trương của cấp trên, tổng Phương Giao được đổi thành xã Phương Giao gồm các thôn Bình Long, Phương Giao, Xuất Tác, Phù Trì, Đồng Bản. Chi bộ Đảng xã Phương Giao được thành lập. Tổ chức Đảng ra đời là minh chứng rõ nét cho sự đồng lòng của cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc trên địa bàn xã Phương Giao (lúc này bao gồm cả Bình Long và Phương Giao ngày nay). Từ đây, dưới sự lãnh đạo của Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh và các cấp bộ Đảng tỉnh Thái Nguyên và huyện Võ Nhai, Chi bộ, cùng với tinh thần *"Thà hy sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ"*, lực lượng vũ trang và nhân dân các dân tộc xã Phương Giao (cũ) đã không ngừng phát huy truyền thống yêu nước, tinh thần đoàn kết giữa các dân tộc, vượt qua mọi khó khăn, gian khổ và hy sinh. Nhờ đó xã đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ bảo vệ và giữ vững chính quyền cách mạng, bảo vệ căn cứ địa kháng chiến Việt Bắc, đóng góp một phần quan trọng sức người, sức của phục vụ cho sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc của dân tộc.

Năm 1954, thắng lợi Điện Biên Phủ vĩ đại đã đặt dấu chấm hết cho tham vọng của thực dân Pháp tại Việt Nam và Đông Dương buộc chúng phải ngồi vào bàn đàm phán và ký kết Hiệp định Giơnevơ lập lại hòa bình tại Đông Dương. Qua 9 năm trường kỳ chống Pháp, tổ Đảng và nhân dân các dân tộc Bình Long đã có những đóng góp tích cực vào thắng lợi trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của dân tộc. Cũng trong giai đoạn này, tháng

4-1954, Chi bộ Đảng đầu tiên xã Bình Long được thành lập trực tiếp lãnh đạo phong trào cách mạng ở địa phương.

Chi bộ Đảng Bình Long (và từ năm 1963 là Đảng bộ xã Bình Long) đã lãnh đạo nhân dân trong xã, cùng cả nước bước vào trận tuyến mới: Cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược. Thực hiện hai nhiệm vụ vừa sản xuất vừa chiến đấu chống chiến tranh phá hoại miền Bắc của Mỹ, đồng thời, ra sức chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến lớn miền Nam đánh thắng giặc Mỹ xâm lược, góp phần làm nên thắng lợi vĩ đại mùa Xuân năm 1975, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.

Với những đóng góp tích cực đó, Đảng bộ và quân dân xã Bình Long đã được Đảng và Nhà nước tặng thưởng nhiều danh hiệu, huân chương, huy chương kháng chiến hạng nhất, nhì, ba; cùng nhiều bằng khen, giấy khen của Ủy ban nhân dân tỉnh, huyện.

Hòa bình lập lại, cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội. Trong niềm vui chung ấy, Đảng bộ và nhân dân Bình Long phấn khởi bước vào thời kỳ mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đảng bộ Bình Long tiếp tục lãnh đạo nhân dân thực hiện những nhiệm vụ mới, Đảng bộ phải thường xuyên tìm tòi, đổi mới cho phù hợp với tình hình cụ thể của địa phương, cùng cả nước tiến lên trên con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Mười năm đầu hòa bình (1975-1985), mặc dù phải đối mặt với nhiều khó khăn về kinh tế - xã hội, toàn Đảng bộ Bình Long vẫn đoàn kết, nhất trí, giữ vững ổn định chính trị, bám sát sự chỉ đạo của cấp trên. Đồng thời chủ động

vận dụng vào tình hình thực tế của địa phương, từng bước thực hiện thành công cơ chế Khoán 100, tạo ra những cải tiến bước đầu trong cơ chế quản lý kinh tế.

Năm 1986, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI đã đề ra đường lối đổi mới đất nước, trên cơ sở đó, Đảng bộ Bình Long quán triệt, vận dụng sáng tạo những chỉ thị, nghị quyết của Trung ương Đảng, Tỉnh ủy, Huyện ủy vào thực tiễn của xã, triển khai tới các mặt của đời sống, kinh tế, văn hóa, xã hội. Với Nghị quyết số 10 "Về đổi mới quản lý kinh tế nông nghiệp" (gọi tắt là Khoán 10) đã tạo ra một luồng gió mới cho nền kinh tế. Nhân dân hăng hái tăng gia sản xuất, từng bước đưa nền nông nghiệp của xã ngày một phát triển vững chắc.

Thời kỳ đổi mới, Bình Long đã đạt được nhiều thành tựu to lớn, nhất là trong giai đoạn thực hiện công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn. Diện mạo nông thôn Bình Long có nhiều khởi sắc, đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân được nâng cao. Hệ thống giao thông nông thôn từng bước được cứng hóa, hệ thống kênh mương được cứng hóa đảm bảo phục vụ tốt cho sản xuất nông nghiệp. Các trường mầm non, trường tiểu học, trường trung học cơ sở hàng năm được quan tâm, đầu tư nâng cấp và xây dựng mới, trang thiết bị phục vụ công tác dạy và học được cung cấp đầy đủ. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã luôn được giữ vững và ổn định. Chế độ sinh hoạt Đảng diễn ra thường xuyên theo quy định, công tác tự phê bình, phê bình được thực hiện một cách nghiêm túc, hiệu quả. Bộ máy cơ quan

Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng ngày càng kiện toàn, chất lượng đội ngũ cán bộ được nâng cao, năng động và có trách nhiệm hơn trong công việc, luôn phấn đấu hoàn thành những nhiệm vụ mà cấp trên giao phó.

Những thành tựu mà Đảng bộ và nhân dân Bình Long đạt được trong gần 70 năm qua (1946-1954 là Phương Giao, từ 1954-1963 là Chi bộ Bình Long, từ 1963-2014 là Đảng bộ) là nhờ sự kết hợp của nhiều yếu tố. Trước hết, là do có đường lối lãnh đạo đúng đắn của Đảng và Nhà nước. Dưới sự chỉ đạo và giúp đỡ về mọi mặt của Tỉnh ủy, Huyện ủy, đường lối đó đã được cụ thể hóa và quán triệt tới địa phương, được nhân dân nhiệt tình hưởng ứng, trở thành động lực cho nhân dân Bình Long phát triển. Đó còn là biểu hiện của sự đồng lòng, nhất trí cao trong toàn Đảng bộ và nhân dân các dân tộc trong xã. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, nhân dân Bình Long đã phát huy cao độ tinh thần yêu nước, đấu tranh chống xâm lược, đói nghèo... tất cả vì sự nghiệp "Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh". Sức mạnh ấy còn được tiếp thêm bởi những giá trị truyền thống tốt đẹp được hun đúc qua hàng nghìn năm lịch sử. Những điều đó góp phần tăng thêm sức mạnh để nhân dân Bình Long phấn đấu đạt nhiều thành tích hơn nữa trong công cuộc đổi mới.

Trong suốt 60 năm (1954-2014) kể từ khi tách xã, bên cạnh những thành tựu mà chi bộ, Đảng bộ và nhân dân Bình Long đã đạt được còn có những mặt hạn chế, khuyết điểm, yếu kém. Kinh tế phát triển chưa thật sự vững chắc,

chưa tương xứng với những tiềm năng thế mạnh của xã, chuyển dịch cơ cấu kinh tế còn chậm. Hệ thống chính trị tuy được củng cố nhưng còn có những hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ chính trị trong những giai đoạn mới. Một số đồng chí cán bộ, đảng viên có biểu hiện sa sút phẩm chất, chưa nêu cao tính tiên phong gương mẫu, điều đó phần nào ảnh hưởng tới niềm tin của quần chúng đối với Đảng.

Từ thực tiễn tổ chức lãnh đạo phong trào cách mạng, Đảng bộ xã Bình Long rút ra được những bài học kinh nghiệm chủ yếu sau đây:

Một là, không ngừng phấn đấu xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, đáp ứng yêu cầu cách mạng trong từng giai đoạn lịch sử.

Xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh là quy luật tất yếu khách quan, là nhân tố có ý nghĩa quyết định thắng lợi của sự nghiệp cách mạng. Nhận thức sâu sắc vấn đề này, ngay từ khi mới thành lập cho đến nay, các cấp ủy Đảng ở Bình Long đã không ngừng chăm lo xây dựng Đảng trên tất cả các lĩnh vực chính trị, tư tưởng, tổ chức đảm bảo năng lực lãnh đạo của Đảng không ngừng được nâng cao, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong từng giai đoạn lịch sử cụ thể. Đây là một kinh nghiệm được Đảng bộ Bình Long đặc biệt coi trọng trong suốt quá trình lãnh đạo phong trào cách mạng ở địa phương.

Trong thực tiễn hoạt động cách mạng, Đảng bộ thường xuyên quán triệt thực hiện nghiêm túc, sáng tạo đường lối

chiến lược, sách lược của Đảng, thường xuyên giáo dục, phát huy truyền thống anh hùng cách mạng trong cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân. Nhờ đó, Đảng bộ đã xây dựng được bản lĩnh cách mạng kiên cường, nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu tổ chức, lãnh đạo, quản lý, điều hành công cuộc xây dựng, bảo vệ quê hương, đất nước.

Về tổ chức cán bộ, Đảng bộ thường xuyên xây dựng, củng cố tổ chức Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể vững mạnh, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị. Chú trọng bồi dưỡng, đào tạo, phát triển đội ngũ cán bộ chủ chốt, đặc biệt là cán bộ trẻ, đảm bảo hoàn thành công tác và có tính kế thừa phát triển liên tục. Thường xuyên tiến hành công tác kiểm tra xây dựng Đảng và phát triển đảng viên mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt của các chi bộ. Các đảng viên xã Bình Long được bồi dưỡng, nâng cao lý tưởng cách mạng sâu sắc, do đó luôn nêu cao tinh thần, trách nhiệm hoàn thành nhiệm vụ được giao, tham gia xây dựng chi bộ, Đảng bộ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể ngày càng trong sạch, vững mạnh toàn diện.

Hai là, nhận thức sâu sắc, vận dụng sáng tạo chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước vào thực tiễn, tổ chức toàn dân thực hiện các mục tiêu cách mạng trong từng thời điểm lịch sử, tạo ra thắng lợi ngày càng to lớn, vẻ vang.

Đường lối lãnh đạo của Đảng được xây dựng trên cơ sở khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ

Chí Minh, thực tế đã chứng minh hoàn toàn đúng đắn, là kim chỉ nam cho mọi hành động, đưa cách mạng nước ta đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác. Do đó, từ khi ra đời đến nay, Chi bộ, Đảng bộ xã Bình Long không ngừng học tập chủ trương, đường lối của Đảng, vận dụng sáng tạo vào điều kiện cụ thể của địa phương, đề ra phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, tổ chức lãnh đạo toàn dân thực hiện được những kết quả quan trọng.

Đảng bộ và nhân dân xã Bình Long đã vận dụng sáng tạo đường lối của Đảng, xây dựng hậu phương vững mạnh, đóng góp to lớn vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ vững chắc nền độc lập tự do của dân tộc. Những thành tựu lịch sử vẻ vang mà Đảng bộ và nhân dân xã Bình Long đạt được trong thời gian qua là công sức, trí tuệ của toàn Đảng, toàn dân. Trong đó, sự vận dụng sáng tạo đường lối của Đảng vào hoàn cảnh cụ thể của địa phương là nhân tố có ý nghĩa quyết định.

Ba là, phát huy mạnh mẽ truyền thống yêu nước, sức mạnh đoàn kết toàn dân trong xây dựng và phát triển phong trào cách mạng.

Trải qua từng thời kỳ cách mạng, truyền thống đoàn kết của cán bộ đảng viên và nhân dân trong xã đã trở thành một sức mạnh to lớn, biểu hiện trong các cuộc đấu tranh giành độc lập tự do, trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Truyền thống đó đã xây đắp nên mối quan hệ máu thịt giữa Đảng và nhân dân: Đảng vì dân, dân tin Đảng. Trong quá trình lãnh đạo, Chi bộ, Đảng bộ xã Bình Long luôn lắng nghe ý kiến của nhân dân, phản ánh mong muốn

nguyện vọng của nhân dân đến với Đảng. Từ đó xây dựng những chủ trương chính sách phù hợp, làm cho ý Đảng hợp lòng dân vượt qua mọi khó khăn thử thách.

Bốn là, xây dựng, củng cố và phát triển các yếu tố nội lực, tranh thủ ngoại lực, cùng sự quan tâm chỉ đạo của các cấp, các ngành, tạo tiền đề cơ bản để phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội.

Ngay từ những ngày đầu thành lập, Chi bộ, Đảng bộ đã tích cực xây dựng các yếu tố nội lực như phát triển đảng viên, tổ chức cơ sở Đảng, củng cố bộ máy chính quyền, các tổ chức chính trị. Nhờ đó mà tổ chức Đảng ở Bình Long đã tổ chức lãnh đạo thắng lợi sự nghiệp cách mạng trên địa bàn. Trong sự nghiệp đổi mới, Đảng bộ không ngừng xây dựng Đảng và hệ thống chính trị vững mạnh, nâng cao trình độ lãnh đạo, quản lý, điều hành, đổi mới cơ cấu kinh tế xã hội, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, nâng cao dân trí, đào tạo và bồi dưỡng nhân tài. Mặt khác, thực hiện phương châm Nhà nước và nhân dân cùng làm, xã Bình Long đã tiến hành triển khai thực hiện tốt các chương trình dự án xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, tạo ra điều kiện thuận lợi để khai thác tiềm năng, thế mạnh cải tạo nền kinh tế tự túc, tự cấp nghèo nàn, lạc hậu thành nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần, cải thiện đời sống vật chất và tinh thần, tiếp tục thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế, xã hội theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Năm là, phát huy trí tuệ tập thể, năng động, sáng tạo, dám nghĩ dám làm, sớm xây dựng những điển hình tiên tiến trong các phong trào cách mạng.

Trong quá trình lãnh đạo nhân dân đấu tranh và xây dựng quê hương, Chi bộ Đảng bộ xã đã thể hiện rõ việc áp dụng bài học này. Trong chiến đấu cũng như trong lao động sản xuất, xuất hiện ngày càng nhiều những gương người tốt, việc tốt, từ đó, xây dựng và nhân ra diện rộng để nhân dân học tập và noi theo. Nhờ đó, việc triển khai các nghị quyết, chỉ thị của cấp trên dễ dàng và thuận lợi, đảm bảo việc thực hiện thắng lợi những nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Trải qua hơn nửa thế kỷ xây dựng và trưởng thành, với mỗi chặng đường đã qua, nhân dân các dân tộc xã Bình Long hoàn toàn có thể tự hào với những thành tựu đã đạt được trên quê hương mình. Đảng bộ và nhân dân Bình Long luôn nhìn về tương lai để phấn đấu và tự hào về những thành tích đã đạt được trong lao động sản xuất, xây dựng và bảo vệ quê hương, song cũng nhận thấy những mặt tồn tại, yếu kém để khắc phục.

Những bài học kinh nghiệm được rút ra từ thực tiễn gần 70 năm xây dựng và trưởng thành của Chi bộ, Đảng bộ xã Bình Long là tài sản tinh thần to lớn từ sự cống hiến của lớp lớp cán bộ, đảng viên và nhân dân trên địa bàn. Để có được những thành quả trong chiến tranh và bảo vệ Tổ quốc, nhân dân Bình Long đã phải trải qua khói lửa chiến tranh, bom đạn ác liệt, phải dùng mồ hôi xương máu để đánh đổi. Các thế hệ cán bộ, đảng viên và nhân dân đi trước sẽ mãi mãi là niềm tự hào đối với cán bộ, đảng viên và toàn thể nhân dân xã Bình Long ngày hôm nay. Những bài học kinh nghiệm đó sẽ mang giá trị thực tiễn đối với

sự lãnh đạo của Đảng bộ trong giai đoạn cách mạng mới, thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Tất cả vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, cùng chung tay xây dựng quê hương Bình Long ngày càng giàu đẹp.

PHỤ LỤC

BAN CHỈ ĐẠO BIÊN SOẠN

Phạm Ngọc Bình
HUV, Bí thư Đảng ủy xã - Trưởng ban

Long Hồng Vượng
PBT Thường trực Đảng ủy,
Chủ tịch HĐND xã - Phó ban

Nông Thế Mạnh
PBT Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã
Phó ban

Triệu Như Ký
UV Ban Thường vụ Đảng ủy,
Chủ tịch UBMTTQ xã - Phó ban

Phạm Hữu Anh
UV BTV Đảng ủy, Chỉ huy trưởng
Ban CHQS xã - Phó ban

BAN SƯU TẦM TƯ LIỆU

CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ CHI BỘ, ĐẢNG BỘ XÃ BÌNH LONG QUA CÁC THỜI KỲ

Nông Tiến Hà

Lý Văn Nghiệp

Hoàng Đức Vinh

Đồng Đức Đối

Lưu Xuân Quyền

CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH UBHC - UBND XÃ BÌNH LONG TỪ NĂM 1954 ĐẾN NAY

Lương Văn Nghị

Nguyễn Văn Đường

Đàm Văn Nẻng

Nông Văn Hân

Nguyễn Thành Đô

Lương Hồng Vy

Nông Thế Mạnh

NHỮNG MỐC LỊCH SỬ ĐÁNG NHỚ CỦA ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN XÃ BÌNH LONG

- Trước Cách mạng tháng Tám năm 1945, Bình Long thuộc tổng Phương Giao.

- Từ tháng 2/1946 đến tháng 4/1954, Bình Long thuộc xã Phương Giao (cũ). Đảng viên sinh hoạt trong Chi bộ Phương Giao.

- Tháng 4-1954: Xã Bình Long và Chi bộ xã Bình Long được thành lập với 13 đồng chí đảng viên, đồng chí Nông Tiến Hà giữ chức Bí thư Chi bộ.

- Năm 1963, Đảng bộ xã Bình Long được thành lập, đồng chí Nông Tiến Hà giữ chức Bí thư Đảng bộ đầu tiên. Đồng chí Đồng Đức Đối làm Chủ tịch Ủy ban hành chính.

DANH SÁCH BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG XÃ BÌNH LONG

STT	Họ và tên	Năm sinh	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Kiêm	1903	2 con liệt sĩ
2	Hứa Thị Pít	1908	Con độc nhất

DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ ĐẢNG VIÊN ĐẦU TIÊN KHI THÀNH LẬP CHI BỘ XÃ BÌNH LONG

STT	Họ và tên	Ghi chú
1	Nông Tiến Hà	Xóm Bậu
2	Đồng Đức Đối	Ót Giải
3	Lê Văn Nhỡ	Xóm Vẽn
4	Hoàng Văn Tài	Cây Trôi
5	Chu Ngọc Minh	Ót Giải
6	Lương Văn Vinh	Ót Giải
7	Lương Văn Viên	Long Thành
8	Lương Hữu Quý	Long Thành
9	Phan Văn Đường	Đồng Bứa
10	Lý Nho Dương	Đồng Bản
11	Lý Văn Nghiệp	Xóm Bậu
12	Nông Văn Tự	Quảng Phúc
13	Chu Văn Trang	Ót Giải

ĐẢNG BỘ XÃ BÌNH LONG QUA CÁC KỲ ĐẠI HỘI

Khóa	Thời gian Đại hội	Nhiệm kỳ	BCH	BTV
I	1963	1963-1964	7	
II	1964	1964-1965	7	
III	1965	1965-1967	7	
IV	1967	1967-1969	9	3
V	1969	1969-1971	9	3
VI	1971	1971-1973	9	3
VII	1973	1973-1975	9	3
VIII	1975	1975-1978	9	3
IX	1978	1978-1980	9	3
X	1980	1980-1982	9	3
XI	1982	1982-1983	11	3
XII	1983	1983-1985	11	3
XIII	1985	1985-1987	11	5
XIV	1987	1987-1989	13	5
XV	1989	1989-1991	9	3
XVI	1991	1991-1994	9	3
XVII	1994	1994-1995	9	3
XVIII	1996	1995-2000	9	3
XIX	2000	2000-2005	11	3
XX	2005	2005-2010	13	3
XXI	2010	2010-2015	17	5

DANH SÁCH CÁC BÍ THƯ CHI BỘ XÃ - ĐẢNG BỘ XÃ BÌNH LONG QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Nông Tiến Hà	1954-1957	Chi bộ
2	Lý Văn Nghiệp	4/1957-10/1958	-
3	Hoàng Đức Vinh	11/1958-4/1960	-
4	Nông Tiến Hà	5/1960-4/1961	-
5	Lý Văn Nghiệp	4/1961-1/1963	-
6	Nông Tiến Hà	2/1963-3/1965	Đảng bộ
7	Đồng Đức Đối	4/1965 – 3/1966	-
8	Lưu Xuân Quyền	4/1966-4/1969	-
9	Chu Ngọc Minh	4/1969-1973	-
10	Hoàng Đức Vinh	1973-1978	-
11	Lý Văn Nghiệp	1978-5/1982	-
12	Đàm Văn Nẻng	6/1982-4/1985	-
13	Lương Văn Nghị	5/1985-9/1989	-
14	Lương Văn Tiến	10/1989-12/1991	-
15	Nguyễn Thành Đô	12/1991-10/2000	-
16	Phạm Ngọc Bình	10/2000-nay*	-

**: Thời gian công tác của các đồng chí trong phần phụ lục được cập nhật đến thời điểm xuất bản cuốn sách, quý I năm 2015.*

DANH SÁCH CHỦ TỊCH, PHÓ CHỦ TỊCH HĐND XÃ BÌNH LONG QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Hoàng Văn Vinh	1989-1994	TBTK. HĐND
2	Nguyễn Thành Đô	1994-1999	CT.HĐND
3	Phạm Ngọc Bình	1999-2011	CT.HĐND
4	Long Hồng Vượng	2011-nay	CT.HĐND
1	Lương Văn Thành	1994-6/2011	PCT HĐND
2	Nguyễn Văn Côn	7/2011-nay	PCT HĐND

DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH UBHC UBND XÃ BÌNH LONG QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Dương Ngọc Khanh	9/1947-7/1948	UBHCKC[1]
2	Lê Văn Nhỡ	1954-1956	UBHC
3	Hoàng Văn Tài	1956-1958	-
4	Đồng Đức Đối	1958-3/1965	-
5	Lưu Xuân Quyền	4/1965-3/1966	-
6	Lý Văn Nghiệp	6/1966-7/1967	-
7	Lương Văn Khoa	7/1967-3/1971	-
8	Lương Văn Nghị	1971-1973	
9	Nguyễn Văn Đường	1973-5/1975	-
10	Đàm Văn Nẻng	6/1975-1981	UBND
11	Lương Văn Nghị	1/1982-6/1985	-
12	Nông Văn Hân	6/1985-5/1987	-
13	Nguyễn Thành Đô	5/1987-3/1992	-
14	Lương Hồng Vy	3/1992-5/2004	-
15	Nông Thế Mạnh	6/2004-nay	-

1: Lúc này là xã Phương Giao (cũ).

DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ THƯỜNG TRỰC, PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC ĐẢNG ỦY XÃ BÌNH LONG QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Nông Văn Hân	8/1978-10/1982	UVBTV
2	Lương Văn Tiến	5/1982-12/1985	UVBTV
		1985-1989	Phó Bí thư
3	Nguyễn Văn Ánh	12/1989-4/1994	UVBTV
4	Phạm Ngọc Bình	5/1994-10/2000	UVBTV
5	Nông Thế Mạnh	11/2000-5/2004	Phó Bí thư
6	Long Hồng Vượng	6/2004-7/2010	UVBTV
7	Long Hồng Vượng	7/2010- nay	Phó Bí thư

DANH SÁCH PHÓ CHỦ TỊCH UBHCKC, UBHC, UBND XÃ BÌNH LONG QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Triệu Phúc Văn	1951-1952	
2	Dương Ngọc Khanh	1952-1953	-
3	Lương Văn Viên	1954-1959	TCA
4	Hoàng Đức Vinh	1960-8/1964	-
5	Nguyễn Văn Đường	9/1964-3/1965	-
6	Lý Văn Nghiệp	3/1965-5/1966	-
7	Lê Minh Thưởng	4/1966-8/1967	-
8	Lương Văn Trung	9/1967-1969	TCA
9	Đàm Văn Nẻng	1969-5/1975	TCA
10	Lương Văn Nghị	6/1969-8/1971	VHX
11	Nguyễn Văn Đường	8/1971-5/1973	VHX
12	Lương Văn Vinh	1973-1975	VHXH
13	Nguyễn Văn Đường	1975-7/1977	TCA
14	Nông Văn Siều	1975-1977	VHXH
15	Lương Văn Nghị	7/1977-12/1982	TCA
16	Nông Văn Hân	01/1982-4/1985	TCA
17	Nguyễn Thành Đô	5/1985-5/1987	TCA
18	Hoàng Văn Vinh	6/1987-11/1989	TCA
19	Lương Hồng Vy	11/1989-3/1992	TCA

20	Đồng Văn Quy	3/1992-12/1994	TCA
21	Nông Thế Mạnh	12/1994-12/1999	TCA
		1/2000-12/2000	PCT UBND
22	Long Hồng Vượng	01/2001-5/2004	-
23	Đàm Văn Lượng	6/2004-nay	-
24	Nguyễn Văn Giang		-

DANH SÁCH TRƯỞNG CÔNG AN XÃ BÌNH LONG QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Triệu Phúc Văn	1951-1952	PCT-TCA
2	Dương Ngọc Khanh	1952-1953	-
3	Lương Văn Viên	1954-1959	-
4	Hoàng Đức Vinh	1960-8/1964	-
5	Hoàng Văn Đường	9/1964-3/1965	-
6	Lý Văn Nghiệp	3/1965-5/1966	-
7	Lê Minh Thưởng	4/1966-8/1967	-
8	Lương Văn Trung	9/1967-1969	-
9	Đàm Văn Nẻng	1969-5/1975	-
10	Nguyễn Văn Đường	1975-7/1977	-
11	Lương Văn Nghị	7/1977-12/1982	-
12	Nông Văn Hân	01/1982-4/1985	-
13	Nguyễn Thành Đô	5/1985-5/1987	-
14	Hoàng Văn Vinh	6/1987-11/1989	-
15	Lương Hồng Vy	11/1989-3/1992	-
16	Đồng Văn Quy	3/1992-12/1994	-
17	Nông Thế Mạnh	12/1994-1999	-
18	Đàm Văn Lượng	12/1999-5/2004	TCA
19	Nguyễn Văn Côn	5/2004-7/2011	-
20	Trần Quang Hưng	7/2011-nay	-

DANH SÁCH XÃ ĐỘI TRƯỞNG XÃ BÌNH LONG QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác
1	Dương Văn Phi	1954-1960
2	Nguyễn Văn Đường	1960- 3/1966
3	Lương Văn Nghị	4/1966-1969
4	Lý Văn Triệu	1969-1971
5	Đồng Văn Quy	1971-1973
6	Phạm Trọng Sùng	1973-1977
7	Nguyễn Thành Đô	1977-4/1985
8	Hoàng Văn Vinh	4/1985-5/1987
9	Nguyễn Ngọc Bình	5/1987-12/1989
10	Nông Tiến Hùng	12/1989-12/1994
11	Phạm Hữu Anh	12/1994 - nay

DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH HỘI PHỤ NỮ XÃ BÌNH LONG QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác
1	Đặng Thị Thoa	1962-1964
2	Vũ Thị Viền	1964-1973
3	Đinh Thị Liễu	1973-1981
4	Lê Thị Đào	1981-1982
5	Đinh Thị Liễu	1982-1991
6	Phạm Thị Hoàn	1991-2006
7	Vũ Thị Tắm	2006-nay

DANH SÁCH CHỦ TỊCH MẶT TRẬN TỔ QUỐC XÃ BÌNH LONG QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác
1	Ngọc Thanh Long	1958-1962
2	Lê Văn Nhỡ	1963-1967
3	Chu Ngọc Minh	1968-1971
4	Phạm Văn Huỳnh	1972-1976
5	Lưu Xuân Quyền	1977-1981
6	Lương Minh Thu	1982-1985
7	Phạm Ngọc Sùng	1985-1987
8	Đỗ Đức Thành	1988-1990
9	Nguyễn Ngọc Bình	1990-1996
10	Chu Văn Ngay	1996-2006
11	Triệu Như Ký	2006-nay

DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI CỰU CHIẾN BINH XÃ BÌNH LONG QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Phạm Tường Thuật	1993-2006	
2	Chu Văn Ngay	2006-2011	
3	Đồng Văn Long	2011-2016	

DANH SÁCH BÍ THƯ ĐOÀN THANH NIÊN XÃ BÌNH LONG QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác
1	Lý Văn Triệu	1954-1956
2	Chu Văn Tịnh	1956-1959
3	Lương Văn Khoa	1959-1962
4	Trần Hữu Trang	1962-1966
5	Lương Văn Khoa	1966-1967
6	Phạm Trọng Sùng	1967-1972
7	Lý Thị Sơn	1972-1977
8	Lương Văn Bộ	1977-7/1978
9	Lương Văn Tiến	8/1978-4/1982
10	Đỗ Đức Đại	5/1982-7/1982
11	Hoàng Văn Vinh	8/1982-3/1983
12	Lương Văn Khải	4/1983-8/1985
13	Nguyễn Văn Hiệp	9/1985-10/1986
14	Hoàng Văn Thắng	11/1986-20/7/1990
15	Phùng Văn Hiệu	8/1990-1991
16	Nguyễn Hồng Thơm	1991-2/1996
17	Nguyễn Văn Thống	3/1996-4/1999
18	Lương Hồng Phong	5/1999-7/2004
19	Trần Quang Hưng	8/2004-7/2011
20	Nguyễn Văn Tuyên	8/2011-nay

DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH HỘI NÔNG DÂN XÃ BÌNH LONG QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Ong Khắc Trình	1954-1956	Nông hội
2	Lê Văn Nhỡ	1956-1967	-
3	Ong Khắc Trình	1967-1973	-
4	Lương Văn Vinh	1973-1990	-
7	Phan Văn Yến	1990-1994	Hội Nông dân
8	Đàm Quang Tu	1994-7/2007	-
9	Hoàng Văn Thức	8/32007-nay	-

DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ ĐẢNG VIÊN XÃ BÌNH LONG ĐƯỢC TẶNG HUY HIỆU 65-60-50-40-30 NĂM TUỔI ĐẢNG

STT	Họ và tên	Năm sinh	Năm kết nạp
ĐẢNG VIÊN 65 NĂM TUỔI ĐẢNG			
1	Lý Văn Nghiệp	1927	1949
ĐẢNG VIÊN 60 NĂM TUỔI ĐẢNG			
1	Lưu Xuân Quyền	1928	1949
ĐẢNG VIÊN 50 NĂM TUỔI ĐẢNG			
1	Nông Tiến Hà	1920	1947
2	Lương Văn Vinh	1929	1949
3	Đàm Văn Nẻng	1933	1959
4	Nguyễn Văn Học	1931	1960
5	Lương Văn Khoa	1937	1960
6	Nông Văn Hân	1935	1960
7	Nguyễn Công Sứ	1936	1962
8	Lý Văn Triệu	1937	1960
9	Lương Văn Nghị	1934	1962
ĐẢNG VIÊN 40 NĂM TUỔI ĐẢNG			
1	Trần Thanh Hảo	1946	1968
2	Nguyễn Thành Đô	1943	1968
3	Chu Văn Ngay	1942	1968
4	Lương Minh Thu	1940	1969

5	Lý Thanh Tọa	1949	1970
6	Nguyễn Ngọc Bình	1942	1966
7	Nông Thị Doanh	1941	1966
8	Ma Văn Piu	1939	1965
9	Nông Văn Siều	1932	1960
10	Hoàng Văn Lỵ	1923	1961
11	Đồng Văn Quy	1942	1961
ĐẢNG VIÊN 30 NĂM TUỔI ĐẢNG			
1	Nguyễn Vĩnh Đạo	1944	1962
2	Nguyễn Văn Ánh	1938	1968
3	Lộc Văn Bất	1925	1968
4	Lương Văn Bộ	1951	1975
5	Phạm Tường Thuật	1949	1977
6	Hoàng Văn Vinh	1953	1979
7	Nông Tiến Hùng	1961	1982
8	Nguyễn Văn Huynh	1954	1982
9	Phạm Ngọc Bình	1959	1983
10	Phùng Xuân Hợp	1962	1983
11	Đào Thị Chiến	1950	1984
12	Đỗ Tường Thăng	1961	1984
13	Hoàng Thị Quy	1954	1984
14	Lộc Thanh Xuân	1962	1984

DANH SÁCH LIỆT SỸ XÃ BÌNH LONG

STT	Họ và tên	Năm sinh	Năm hy sinh
Liệt sỹ kháng chiến chống Pháp			
1	Ma Văn An		19-4-1953
2	Nguyễn Văn Chai	1903	13-3-1950
3	Lý Văn Chu		1-4-1954
4	Phạm Văn Đức		11-1951
5	Lương Ngọc Khanh		11-1952
6	Đỗ Văn Leo	1922	1-1-1954
7	Trần Văn Tâm	1912	20-3-1950
8	Lương Tiến Thành		3-1954
9	Nguyễn Đức Ngung		1950
Liệt sỹ kháng chiến chống Mỹ			
1	Nông Văn Lai	1948	14/7/1966
2	Triệu Xuân Ninh	1947	14/7/1966
3	Ông Khắc Tuy	1945	2/9/1967
4	Chu Văn Lập	1946	12/10/1967
5	Nguyễn Hữu Ngân	1948	19/2/1967
6	Châu Văn Siu	1944	1/8/1968
7	Lương Văn Chung	1947	3/2/1968
8	Dương Văn Thà	1948	10/5/1968
9	Lương Minh Cấp	1949	7/5/1968
10	Triệu Văn Ngoan	1947	10/10/1969
11	Nguyễn Huy Hóa	1948	2/6/1969

12	Nguyễn Văn Lộc	1942	3/11/1969
13	Lê Đức Ngọc	1948	14/6/1969
14	Nông Văn Tình	1939	11/2/1970
15	Lương Công Bằng	1940	29/12/1970
16	Vũ Văn Việt	1946	20/10/1970
17	Nguyễn Văn Long	1947	14/6/1970
18	Nông Văn Cấp	1949	11/12/1970
19	Lương Văn Tăng	1949	1/10/1970
20	Lưu Xuân Ninh	1941	15/11/1971
21	Nguyễn Văn Huệ	1946	14/8/1971
22	Lương Văn Minh	1947	1/2/1971
23	Phùng Văn Mai	1943	7/9/1972
24	Nguyễn Văn Tuẫn	1946	1/6/1972
25	Trần Quang Tỉnh	1953	26/5/1972
26	Hoàng Văn Lợi	1949	1/4/1972
27	Phạm Văn Hấn	1951	15/1/1973
28	Nguyễn Ngọc Thăng	1944	13/12/1974
29	Lê Hồng Biên	1947	29/4/19750
Thời kỳ bảo vệ Tổ quốc			
30	Hà Thành Vinh	1960	24/12/1978
31	Kiềng Văn Tuất	1958	10/3/1979
32	Lê Văn Vui	1959	10/3/1979
33	Triệu Văn An	1960	6/8/1985

DANH SÁCH CON EM THÀNH ĐẠT
XÃ BÌNH LONG

STT	Họ và tên	Năm sinh	Ghi chú
1	Triệu Anh Duyên	1954	P.BTTT HU.Võ Nhai
2	Dương Công Thăng	1963	Thượng tá quân đội
3	Hoàng Tú Hằng	1981	Thạc sỹ

MỤC LỤC

Tr

Lời giới thiệu 9

Chương I

KHÁI QUÁT VỀ MIỀN ĐẤT, CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG LỊCH SỬ, VĂN HÓA

I. Vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên, điều kiện kinh tế - xã hội 13

II. Quá trình hình thành làng xã và truyền thống lịch sử - văn hóa, cách mạng 19

Chương II

NHÂN DÂN CÁC DÂN TỘC BÌNH LONG THAM GIA CUỘC VẬN ĐỘNG GIẢI PHÓNG DÂN TỘC (1930-1945) VÀ KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (1946-1954)

I. Tình hình chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội tổng Phương Giao nói chung dưới thời Pháp thuộc 29

II. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân các dân tộc Bình Long trong tổng Phương Giao tham gia cuộc vận động giải phóng dân tộc và đấu tranh giành chính quyền (1930-1945) 33

III. Xây dựng, bảo vệ chính quyền cách mạng và kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945-1954) 54

Chương III

CHI BỘ, ĐẢNG BỘ XÃ BÌNH LONG LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ THAM GIA KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ CỨU NƯỚC (1954-1975)

I. Khắc phục hậu quả chiến tranh, cải tạo quan hệ sản xuất và thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1954-1965) 77

II. Vừa sản xuất, vừa chiến đấu, tích cực chi viện cho chiến trường, góp phần giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (1965-1975) 94

Chương IV

ĐẢNG BỘ XÃ BÌNH LONG LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC (1976-1985)

I. Khắc phục hậu quả chiến tranh và thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1976-1980) 121

II. Bình Long những năm thực hiện Khoán theo Chỉ thị 100 (1981-1985) 133

Chương V

ĐẢNG BỘ XÃ BÌNH LONG LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI CỦA ĐẢNG (1986-2000)

I. Bình Long 5 năm đầu thực hiện đường lối đổi mới (1986-1990) 143

II. Ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội và bước đầu thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (1991-1996) 154

III. Đảng bộ xã Bình Long lãnh đạo nhân dân tiếp tục đẩy mạnh công cuộc đổi mới, thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa (1996-2000) 162

Chương VI Tr

ĐẢNG BỘ XÃ BÌNH LONG LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN ĐẨY MẠNH SỰ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA VÀ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI (2000-2014)

I. Bình Long thực hiện kế hoạch 5 năm phát triển kinh tế - xã hội (2001-2005) 171

II. Tiếp tục đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa và xây dựng nông thôn mới (2005-2014) 188

KẾT LUẬN 215

PHỤ LỤC 227

NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC
Địa chỉ: 65.Tràng Thi - Quận Hoàn Kiếm - Hà Nội
Email: nhaxuatbanhongduc@yahoo.com
Điện thoại : 04.3 9260024 Fax :04.3 9260031

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ BÌNH LONG
(1930-2013)

Chịu trách nhiệm xuất bản
Giám đốc: **BÙI VIỆT BẮC**
Chịu trách nhiệm nội dung
Tổng biên tập: **LÝ BÁ TOÀN**
Biên tập
TS. KHUẤT DUY KIM HẢI
Thiết kế, chế bản
LÊ HIỀN

TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ LIÊN KẾT XUẤT BẢN
Trung tâm nghiên cứu, biên soạn và xuất bản Lịch sử
Công ty Cổ phần Đầu tư Truyền hình
Truyền thông Việt Nam
Trụ sở chính: 15 Vũ Thạnh - Đống Đa - Hà Nội
VPGD: P 1102 - CT2 - Khu đô thị Nàng Hương - Thanh Xuân - Hà Nội
Điện thoại: 0982.354598
Email: dautuvct@gmail.com

In: 285 cuốn, khổ: 14,5x20,5cm. In tại: Công ty in Sao Việt
Địa chỉ: Số 9 Ngõ 40 Ngụy Như Kon Tum - Hà Nội
Số xác nhận ĐKXB: **90 - 2015/CXBIPH/90 - 02/HĐ**
Số QĐXB của NXB: **402/QĐ-NXBHĐ**
In xong và nộp lưu chiểu năm 2015. Mã số sách tiêu chuẩn quốc tế (ISBN): 978-604-86-3882-5